

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP
VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Số: 540 /BDDHTKT-KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 02 năm 2026

V/v tiếp thu, giải trình nội dung Điều chỉnh Quy
hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm
nhìn đến năm 2050

Kính gửi: Hội đồng thẩm định điều chỉnh Quy hoạch thành phố
Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 56 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 về việc lấy ý kiến các cơ quan liên quan, Hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Ủy ban nhân dân thành phố gửi kèm Công văn số 326/UBND-TH ngày 15 tháng 01 năm 2026 lấy ý kiến các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh liên kề và Công văn số 328/UBND-TH ngày 15 tháng 01 năm 2026 lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức liên quan.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng (gọi tắt là Ban Quản lý) đã nhận được văn bản góp ý của 17/17 Bộ, cơ quan ngang Bộ; 1/3 Tổng công ty, tập đoàn; 2/2 địa phương liên kề, 16 Sở, Ban, ngành và 43/94 xã, phường và đặc khu được chuyển đến từ Sở Tài chính. Ban Quản lý đã chuyển các ý kiến góp ý đến Liên danh Tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng để thực hiện việc tiếp thu, giải trình theo đúng quy định.

Đến nay, Ban Quản lý nhận được hồ sơ và tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình nội dung Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Liên danh Tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng.

Qua kiểm tra, Ban Quản lý thống nhất với nội dung tiếp thu, giải trình của Liên danh Tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng.


(Đính kèm Báo cáo tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình nội dung Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng đề nghị Sở Tài chính xem xét, tổng hợp báo cáo Hội đồng thẩm định điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Giám đốc Ban Quản lý (để báo cáo);
- Lưu: VT, KH QPHAP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Đức Nguyên Hào

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG, CÔNG NGHIỆP
VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT



BÁO CÁO

**TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

*(Kèm theo Công văn số 540/BDDHTKT-KH ngày 06 tháng 02 năm 2026
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công
nghiệp và hạ tầng kỹ thuật thành phố Đà Nẵng)*

Đà Nẵng, năm 2026

MỤC LỤC

I. NỘI DUNG TỔNG HỢP Ý KIẾN	1
1. Đối với ý kiến của các bộ ngành, cơ quan trung ương.....	1
2. Đối với ý kiến của các địa phương liền kề.....	2
3. Đối với ý kiến của các sở ngành, cơ quan thuộc thành phố.....	2
4. Đối với ý kiến của các xã, phường thuộc thành phố.....	2
II. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH	2
1. Những nội dung tiếp thu chủ yếu.....	2
2. Những nội dung giải trình chủ yếu.....	3
PHỤ LỤC 1. BẢN SAO Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	5
PHỤ LỤC 2. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN	6
I. CÁC BỘ NGÀNH.....	6
1. Bộ Quốc phòng - 479/BQP-TM ngày 24/01/2026.....	6
2. Bộ Dân tộc và Tôn giáo - 188/BDTTG-KHTC ngày 26/01/2026 .	6
3. Bộ Tư pháp - 360/BTP-PLDSKT ngày 20/01/2026.....	9
4. Bộ Nội vụ - 736/BNV-CQĐP ngày 26/01/2026	10
5. Bộ Tài chính - 1025/BTC-QLQH ngày 27/01/2026	12
6. Bộ Y tế - 783/BYT-KH-TC ngày 05/02/2026	29
7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 9 - 301/KV9-TH ngày 27/01/2026	34
8. Công ty truyền tải điện 2 - Chi nhánh Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia - 540/PTC2-KT ngày 28/01/2026	35
9. Bộ Công Thương - 813/BCT-KHTC ngày 05/02/2026	36
10. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Dự thảo	50
11. Bộ Khoa học và Công nghệ - 634/BKHCN-HVCL ngày 03/02/2026	63
12. Thanh tra Chính phủ - 282/TTCP-C.II ngày 03/02/2026.....	71
13. Bộ Ngoại giao - Dự thảo	72
14. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - 605/BVHTTDL-KHTC ngày 05/02/2026	74
15. Bộ Xây dựng - Dự thảo	84
16. Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Dự thảo	89
17. Bộ Công an - Dự thảo.....	111

II. CÁC ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN	121
1. Tỉnh Quảng Ngãi - 746/UBND-KTTH ngày 27/01/2026	121
2. Thành phố Huế - 892/STC-THQH ngày 29/01/2026.....	122
III. CÁC SỞ NGÀNH CỦA THÀNH PHỐ.....	123
1. Ban Quản lý khu kinh tế mở Chu Lai - 84/KTM-QHĐT ngày 22/01/2026	123
2. Đại học Đà Nẵng - 272/ĐHĐN-QLCSVĐT ngày 26/01/2026	124
3. Sở Khoa học và Công nghệ - 420 /SKHCN-HTS ngày 23/01/2026	126
4. Sở Xây dựng - 1383/SXD-QHKT&PTĐT ngày 26/01/2026.....	127
5. Sở Y tế - 630 /SYT-KHTC ngày 22/01/2026.....	133
6. Sở Nông nghiệp và Môi trường - 814/SNNMT-KHTC ngày 22/01/2026	136
7. Sở Nội vụ - 848/SNV-LĐVL ngày 27 tháng 1 năm 2026	136
8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch -	141
9. Sở Ngoại vụ - 428/SNV-HTQT ngày 02/02/2026	142
10. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam - 224/MTTQ-BTT ngày 30/01/2026	142
11. Sở Giáo dục và Đào tạo - 455/SGDDĐT-KHTC ngày 03/02/2026	149
12. Công an thành phố Đà Nẵng - 735/CATP-ANKT ngày 04/02/2026	150
13. Hiệp hội doanh nghiệp - 07/CV-HHDN ngày 26/01/2026	150
IV. CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ.....	153
1. Xã Hòa Vang - 152/UBND-KT ngày 26/01/2026	153
2. Phường Điện Bàn Bắc - 134/UBND ngày 23/01/2026	154
3. Xã Duy Nghĩa - 147/UBND ngày 26/01/2026.....	154
4. Xã Hòa Tiến - 156/UBND-KT ngày 21/01/2026.....	155
5. Phường Bàn Thạch - 158/UBND-KT,HT&ĐT ngày 27/01/2026	156
6. Xã Quế Sơn Trung - 49/BC-UBND ngày 27/01/2026.....	156
7. Xã Duy Xuyên - 203/UBND-KT ngày 27/01/2026	158
8. Phường Ngũ Hành Sơn - 396/UBND-PKHTHTĐT ngày 26/01/2026	158
9. Xã Sông Kôn - 124/UBND-KT ngày 27/01/2026.....	158

10. Phường An Khê - 224/UBND-KTHTĐT ngày 28/01/2026.....	159
11. Phường Điện Bàn - 160/UBND ngày 28/01/2026	161
12. Xã Trà Liên - 109/UBND-KT ngày 28/01/2026.....	164
13. Phường Hòa Cường - 410/UBND-PKHTHTĐT ngày 27/01/2026	165
14. Xã Nam Trà My - 96/UBND-KT ngày 28/01/2026.....	166
15. Xã Điện Bàn Tây - 35/BC-UBND ngày 26/01/2026	167
16. Xã Trà Vân - 73/UBND-KT ngày 29/01/2026.....	167
17. Xã Trà Leng - 61/UBND-KT ngày 30/01/2026.....	167
18. Xã Phước Trà - 84/UBND-PKT ngày 31/01/2026.....	168
19. Xã Đức Phú - 68/UBND-KT ngày 03/02/2026.....	168
20. Xã Việt An - 140/UBND-PKT ngày 04/02/2026.....	169
21. Xã Bà Nà - 242/UBND-KT ngày 02/02/2026.....	170
22. Xã Trà Giáp - 58/BC-UBND ngày 03/02/2026	172
23. Xã Phước Chánh - 77/UBND-KT ngày 03/02/2026	174
24. Xã Trà Đốc - 116/UBND-KT ngày 30/01/2026.....	175
25. Xã Thăng Phú - 32/BC-UBND ngày 22/01/2026	175
26. Xã Nam Phước - 225/UBND-KT ngày 05/02/2026.....	176

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình nội dung Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 56 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 về việc lấy ý kiến các cơ quan liên quan, Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng đã được Ủy ban nhân dân thành phố gửi kèm Công văn số 326/UBND-TH ngày 15/01/2026 lấy ý kiến các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh liên kết, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức liên quan.

Tính đến hết ngày 05 tháng 02 năm 2026, UBND thành phố đã nhận được văn bản góp ý của 17/17 bộ, cơ quan ngang bộ; 1/3 Tổng công ty, tập đoàn; 2/2 địa phương liên kết, 16 sở, ban, ngành và 43/94 xã, phường và đặc khu.

Các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành Trung ương cơ bản thống nhất ới chủ trương và định hướng điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng. Các ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung tập trung chủ yếu vào việc hoàn thiện căn cứ pháp lý, làm rõ nội dung phân tích, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng và nâng cao tính khả thi của phương án quy hoạch. Cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ; đối với các ý kiến chưa tiếp thu, đã có giải trình cụ thể, phù hợp với phạm vi và tính chất của quy hoạch. Cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG TỔNG HỢP Ý KIẾN

1. Đối với ý kiến của các bộ ngành, cơ quan trung ương

Trong số 17/17 bộ, cơ quan ngang bộ, có:

- 01/17 bộ, cơ quan ngang bộ không có ý kiến đối với Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch thành phố, tuy nhiên có yêu cầu nghiên cứu ý kiến của các bộ, ngành quản lý nhà nước có liên quan và các địa phương có liên quan để hoàn thiện, là: Bộ Tư pháp.

- 16/17 bộ, cơ quan ngang bộ có ý kiến rà soát, điều chỉnh và bổ sung nội dung điều chỉnh quy hoạch, gồm: các Bộ Quốc phòng, Dân tộc và tôn giáo, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Công Thương, Giáo dục và đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Văn hóa thể thao và du lịch, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công an; và các cơ quan: Ngân hàng nhà nước, Công ty truyền tải điện 2, Thanh

tra Chính phủ.

2. Đối với ý kiến của các địa phương liên kề

Trong số 2/2 tỉnh, thành phố liên kề, gồm tỉnh Quảng Ngãi và thành phố Huế, có ý kiến rà soát, hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch thành phố, theo hướng tăng cường liên kết, kết nối trong các phương án phát triển một số ngành, lĩnh vực, nhất là trong các lĩnh vực dịch vụ và hạ tầng giao thông.

3. Đối với ý kiến của các sở ngành, cơ quan thuộc thành phố

Trong số 16 sở ngành, cơ quan thuộc thành phố tham gia ý kiến, có:

- 03/16 sở ngành, cơ quan thuộc thành phố thống nhất với Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch thành phố, gồm: Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tư pháp, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

- 13/16 sở ngành, cơ quan thuộc thành phố có ý kiến rà soát, điều chỉnh và bổ sung nội dung điều chỉnh quy hoạch, gồm: các Sở Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Văn hóa thể thao và du lịch, Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo; và các cơ quan: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Công an thành phố, Ban QLKKT mở Chu Lai, Đại học Đà Nẵng, Hiệp hội doanh nghiệp thành phố.

4. Đối với ý kiến của các xã, phường thuộc thành phố

Trong số 43/94 xã, phường và đặc khu, có:

- 17/43 xã, phường thống nhất hoàn toàn với Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch thành phố, gồm: các phường Thanh Khê, Quang Phú, Tam Kỳ, Thanh Khê; các xã Lãnh Ngọc, Thu Bồn, Phước Hiệp, Đắc Pring, Tân Hiệp, Bên Hiên, Phú Ninh, Phú Thuận, Nông Sơn, Thượng Đức, Khâm Đức, Vũ Gia, Thăng Trường.

- 26/43 xã, phường có ý kiến rà soát, điều chỉnh và bổ sung nội dung điều chỉnh quy hoạch trên địa bàn.

(Bản sao ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức tại Phụ lục 1 kèm theo)

II. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

1. Những nội dung tiếp thu chủ yếu

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan liên quan, cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch đã nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh sửa Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. Việc tiếp thu được thực hiện theo hướng bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch, đồng thời nâng cao tính đồng bộ, tính khả thi và phù hợp với bối cảnh phát triển mới của thành phố sau sắp xếp đơn vị hành chính. Cụ thể như sau:

- Về căn cứ pháp lý và sự phù hợp với hệ thống quy hoạch. Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch đã được rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các căn cứ pháp lý theo ý kiến góp ý, bảo đảm thống nhất với Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; cập nhật các nghị quyết của Quốc hội, nghị định của

Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các chiến lược, quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng có liên quan. Đồng thời, chỉnh sửa, thống nhất cách dẫn chiếu văn bản, thuật ngữ chuyên môn và tên gọi các đơn vị hành chính trong toàn bộ hồ sơ.

- Về số liệu, thông tin và đánh giá hiện trạng. Tiếp thu ý kiến của các sở, ngành, hồ sơ đã rà soát, cập nhật và hiệu chỉnh số liệu về dân số, lao động, đô thị hóa, tăng trưởng kinh tế, cơ cấu ngành, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật; bổ sung đánh giá kết quả thực hiện các quy hoạch, chương trình, kế hoạch trong giai đoạn trước làm cơ sở cho việc xác định định hướng phát triển giai đoạn tiếp theo.

- Về định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực. Hồ sơ đã được bổ sung, làm rõ định hướng phát triển các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học - công nghệ, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, năng lượng và logistics trên cơ sở tiếp thu ý kiến chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước; bảo đảm phù hợp với chức năng, vai trò của thành phố trong vùng và định hướng phát triển chung của quốc gia.

- Về tổ chức không gian và phát triển đô thị. Tiếp thu ý kiến góp ý, hồ sơ đã làm rõ hơn vai trò, tính chất và mối liên kết giữa các đô thị, khu vực phát triển, khu chức năng; rà soát, cập nhật định hướng phát triển hệ thống đô thị, khu công nghiệp, khu chức năng, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng tổ chức thực hiện.

- Về tài nguyên, môi trường và sử dụng đất. Hồ sơ đã được rà soát, bổ sung các nội dung liên quan đến quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; cập nhật định hướng sử dụng đất phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất cấp trên và yêu cầu sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.

- Về hình thức và cấu trúc hồ sơ. Tiếp thu các ý kiến về kỹ thuật trình bày, bố cục và diễn đạt, hồ sơ đã được chỉnh sửa, hoàn thiện nhằm bảo đảm tính logic, mạch lạc, thống nhất giữa các phần thuyết minh, phụ lục, bảng biểu và bản đồ.

2. Những nội dung giải trình chủ yếu

Bên cạnh các ý kiến đã được tiếp thu và chỉnh sửa trong Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cơ quan soạn thảo đã xem xét đầy đủ các ý kiến góp ý còn lại. Đối với một số nội dung, việc tiếp thu toàn bộ chưa được thực hiện do vượt quá phạm vi, tính chất của quy hoạch cấp thành phố hoặc chưa đủ cơ sở pháp lý, thực tiễn để tích hợp tại thời điểm điều chỉnh. Cụ thể như sau:

- Về mức độ chi tiết của các nội dung chuyên ngành. Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch được xác định là quy hoạch tổng hợp, mang tính định hướng và khung phát triển; do đó chưa đi sâu phân tích chi tiết các nội dung chuyên ngành như tài nguyên nước, khoáng sản, môi trường, thủy văn hay biến đổi khí hậu. Các nội dung chuyên sâu này sẽ được tiếp tục nghiên cứu, cụ thể hóa trong các quy hoạch kỹ thuật theo đúng quy định của Luật Quy hoạch.

- Về mục tiêu và chỉ tiêu phát triển. Các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển trong

Quy hoạch được xác định chủ yếu ở mức định hướng, bảo đảm phù hợp với các chiến lược và quy hoạch cấp trên. Các chỉ tiêu định lượng chi tiết, danh mục dự án và lộ trình thực hiện sẽ được cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch và quy hoạch ngành trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Về hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật. Quy hoạch chỉ xác định các trục, hành lang và định hướng phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật mang tính chiến lược; chưa xác định chi tiết hướng tuyến, quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật. Các nội dung này sẽ được xác định trong các quy hoạch ngành giao thông, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền.

- Về nguồn lực và phương án thực hiện quy hoạch. Phương án huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực trong Quy hoạch mang tính định hướng tổng thể, chưa phân bổ chi tiết vốn cho từng dự án cụ thể. Việc bố trí vốn đầu tư công và huy động các nguồn lực khác sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các kế hoạch phát triển từng giai đoạn.

- Về một số nội dung tổ chức bộ máy, quản lý chuyên ngành. Quy hoạch không đi sâu quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị quản lý nhằm bảo đảm tính ổn định, tránh trùng lặp với các quy định pháp luật hiện hành và thuận lợi cho việc điều chỉnh khi có thay đổi về tổ chức bộ máy.

(Nội dung tiếp thu, giải trình chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

PHỤ LỤC 1. BẢN SAO Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC

PHỤ LỤC 2. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN

I. CÁC BỘ NGÀNH

1. Bộ Quốc phòng - 479/BQP-TM ngày 24/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với Quân khu 5 rà soát, tích hợp Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Hợp phần Quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp phát triển KT-XH và các Quy hoạch khác liên quan đến quốc phòng vào Quy hoạch thành phố Đà Nẵng. Khi triển khai các đề án, dự án cụ thể thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, bảo đảm không ảnh hưởng đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của các đơn vị Quân đội trên địa bàn.	Tiếp thu: Đang phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự thành phố rà soát lại các chỉ tiêu, danh mục sử dụng đất Quốc phòng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để điều chỉnh cho phù hợp.

2. Bộ Dân tộc và Tôn giáo - 188/BĐTTG-KHTC ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Tại mục II. Căn cứ điều chỉnh quy hoạch (từ trang 25-29): Đề nghị nghiên cứu, bổ sung Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.	Tiếp thu: Đã bổ sung vào mục “Căn cứ điều chỉnh quy hoạch”: Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.
2	Tại Mục I.2. Đặc điểm xã hội (từ trang 44-48): Đề nghị nghiên cứu, bổ sung yếu tố về tín ngưỡng, tôn giáo	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung tín ngưỡng, tôn giáo vào mục “3.1. Dân số, dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo” mục I phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
3	Tại Mục III. Thực trạng các ngành và lĩnh vực xã hội, quốc phòng - an ninh (từ trang 152-248): Đề nghị nghiên cứu, bổ sung đánh giá thực trạng về công tác dân tộc, tôn giáo (có thông tin, số liệu minh họa cụ thể); các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án về công tác	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung “Công tác tôn giáo, dân tộc” trong Mục III. Thực trạng các ngành và lĩnh vực xã hội, quốc phòng - an ninh

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	dân tộc, miền núi, tín ngưỡng, tôn giáo đã triển khai trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh	
4	Bổ sung đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án về phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, đề án khác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; đặc biệt, các hoạt động văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số đã góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa, phát huy giá trị di sản, thúc đẩy phát triển du lịch, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng và đóng góp tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	Tiếp thu, giải trình: Rà soát, bổ sung vào tiểu mục c) Về tổ chức các sự kiện, lễ hội, thuộc Mục 5. Văn hóa, thể dục - thể thao (Phần 2. Thực trạng phát triển KTXH... - III. Thực trạng các ngành và lĩnh vực XH, QP-AN)
5	Đề nghị rà soát, cập nhật số liệu về dân tộc thiểu số của tỉnh sau sáp nhập. Cụ thể, theo kết quả điều tra, thu thập thông tin, số liệu về 53 dân tộc do Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê tiến hành năm 2024 (đã cập nhật theo tính mới), thành phố Đà Nẵng có 138.964 người DTTS, chiếm khoảng 4,53% dân số toàn tỉnh; trong đó dân tộc Mường chiếm 0,86%, dân tộc Xơ Đăng chiếm 36,34%, dân tộc Bru Vân Kiều chiếm 3,45%, dân tộc Cơ Tu chiếm 39,09%, dân tộc Gié Triêng chiếm 14,88%, dân tộc Cơ chiếm 4,04% và các dân tộc thiểu số khác chiếm khoảng 1,34%.	Tiếp thu: Sau khi sáp nhập, thành phố Đà Nẵng có 138.964 người DTTS, chiếm khoảng 4,53% dân số toàn tỉnh; trong đó dân tộc Mường chiếm 0,86%, dân tộc Xơ Đăng chiếm 36,34%, dân tộc Bru Vân Kiều chiếm 3,45%, dân tộc Cơ Tu chiếm 39,09%, dân tộc Gié Triêng chiếm 14,88%, dân tộc Cơ chiếm 4,04% và các dân tộc thiểu số khác chiếm khoảng 1,34%. Vùng dân tộc thiểu số và miền núi rộng với diện tích chiếm 3/4 diện tích toàn thành phố Đà Nẵng, có 35 xã/94 xã, phường, đặc khu, trong đó có 31 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, 04 xã có thôn có đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định. (Trang 243 Báo cáo TM 20260118)
6	Bổ sung thực trạng tín ngưỡng, tôn giáo (số lượng tôn giáo trên địa bàn, số lượng chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo, cơ sở tôn giáo...); các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án về công tác tôn giáo đã triển khai trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh; các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; các lễ hội gắn với các cơ sở tín ngưỡng, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Khái quát về các đặc trưng, văn hóa vật thể và phi vật thể về tôn giáo và tín ngưỡng trong phạm vi tỉnh để làm cơ sở cho quy hoạch không gian, bố trí đất đai cho lĩnh vực tôn giáo và tín ngưỡng của người dân	Tiếp thu, giải trình: Nội dung đã thể hiện tại tiểu mục 3.3. Các giá trị văn hóa và tài nguyên nhân văn trong mục 3. Đặc điểm xã hội (Phần 1. Phân tích, đánh giá các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của thành phố Đà Nẵng; . 1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội, tài nguyên thiên nhiên và môi trường.)

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
7	<p>Tại điểm I.2.2.1. Dự báo biến động dân số (từ trang 429-431): Đề nghị nghiên cứu, bổ sung dự báo về lực lượng lao động, nhu cầu lao động, nhất là lao động chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề cho các ngành, lĩnh vực trọng điểm, mũi nhọn của thành phố trong thời kỳ quy hoạch.</p>	<p>Giải trình: Nội dung điều chỉnh quy hoạch chỉ dự báo chung về biến động dân số để tính toán các chỉ tiêu kinh tế - xã hội có liên quan như: GRDP bình quân/người, số bác sĩ/vạn dân, số giường bệnh/vạn dân... Nội dung điều chỉnh quy hoạch không tính toán chi tiết các chỉ tiêu cụ thể về nhu cầu lao động, nhất là lao động chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề cho các ngành, lĩnh vực trọng điểm</p>
8	<p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung chỉ tiêu về giảm tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông nghiệp (phản ánh chuyển dịch cơ cấu lao động tích cực theo cơ cấu kinh tế</p>	<p>Giải trình: Nội dung điều chỉnh quy hoạch không tính toán chi tiết các chỉ tiêu cụ thể về tỷ trọng lao động làm việc trong từng khu vực kinh tế.</p>
9	<p>Đề nghị nghiên cứu, đưa ra mức phấn đấu phù hợp hơn Về chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030</p>	<p>Giải trình: Mức phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 đã được tính toán phù hợp với khả năng của thành phố. Chỉ tiêu đã thông qua Đại hội Đảng bộ thành phố.</p>
10	<p>Tại mục II.3. Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực văn hóa - xã hội (từ trang 453-567):</p> <p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung định hướng về công tác dân tộc, tôn giáo như sau: “Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, góp phần củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc; trọng tâm là Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2035, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào các tôn giáo; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục tập, tập quán lạc hậu. Chủ động xây dựng kịch bản, phương án bảo đảm an sinh xã hội đối với người nghèo, các đối tượng yếu thế và</p>	<p>Tiếp thu: Rà soát, bổ sung trong báo cáo tại điểm c, tiểu mục 3.4. Phương hướng phát triển văn hóa thể thao</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>người dân trên địa bàn để kịp thời ứng phó khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra, nhất là ở vùng núi cao, vùng sâu;</p> <p>+ Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân; bảo đảm các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng quy định của pháp luật, hiến chương và điều lệ đã được Nhà nước công nhận. Phát huy những giá trị tốt đẹp của các tôn giáo và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự phát triển đất nước (nguồn lực về vật chất, tinh thần, con người...). Xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tôn giáo của các tổ chức, cá nhân để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng các cơ sở thờ tự, tôn giáo; rà soát, quy hoạch, bố trí đất dành cho tôn giáo, tín ngưỡng đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai, Luật tín ngưỡng, tôn giáo, đúng mục đích sử dụng, phù hợp với quy hoạch chung và có sự hài hòa giữa sinh hoạt tôn giáo và phát triển kinh tế - xã hội.</p>	
11	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng rà soát kỹ để đảm bảo nội dung quy hoạch điều chỉnh tỉnh phù hợp, thống nhất với quy hoạch Vùng duyên hải Trung Bộ và Tây Nguyên, tránh việc phải điều chỉnh lại ngay sau khi hai quy hoạch được phê duyệt.</p>	<p>Tiếp thu: Theo Nghị quyết số 252/2025/QH15, ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Thành phố Đà Nẵng thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; Quy hoạch Đà Nẵng được rà soát phù hợp với điều chỉnh quy hoạch Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên</p>

3. Bộ Tư pháp - 360/BTP-PLDSKT ngày 20/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng nghiên cứu ý kiến của các bộ, ngành quản lý nhà nước có liên quan và các địa phương có liên quan trực tiếp đến nội dung quy hoạch để hoàn thiện; bảo đảm việc điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng phù hợp, đồng bộ, thống nhất, kế thừa, ổn định trong hệ thống</p>	<p>Tiếp thu: Trên cơ sở ý kiến của các Bộ ngành và 02 địa phương liên hệ, báo cáo đã được rà soát,</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	quy hoạch; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng và các quy hoạch khác có liên quan, Luật Quy hoạch năm 2017 ¹ , Luật Quy hoạch năm 2025, các văn bản quy định chi tiết các Luật này và pháp luật có liên quan; bảo đảm thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội vùng và địa phương.	tiếp thu, điều chỉnh, giải trình. Đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về quy hoạch.

4. Bộ Nội vụ - 736/BNV-CQĐP ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xác định rõ hơn những nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, tập trung khai thác tối đa dư địa phát triển, lợi thế, tiềm năng và vị thế mới của thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập.	Tiếp thu, giải trình: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo rà soát, xác định rõ 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 khâu đột phá, là những nội dung thành phố cần tập trung khai thác tối đa dư địa phát triển, lợi thế, tiềm năng và vị thế mới của thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập.
2	Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng bổ sung Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh vào Phần I (Sự cần thiết điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2025) và Phần II (Căn cứ điều chỉnh Quy hoạch) của Báo cáo thuyết minh ¹ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch bổ sung Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh vào các Phần I và phần II theo góp ý
3	đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cập nhật, bám sát chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại 03 Kết luận ² liên quan trực	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật và bám sát chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại các kết luận số 212-KL/TW ngày 18/11/2025 về định

¹ Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

² Kết luận số 212-KL/TW ngày 18/11/2025 về định hướng xây dựng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính và phân loại đô thị; Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	tiếp đến công tác quy hoạch và phát triển đô thị để bổ sung, hoàn thiện phương án phát triển hệ thống đô thị, nông thôn trong Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố.	hướng xây dựng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính và phân loại đô thị; Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó đã rà soát, bổ sung, hoàn thiện phương án phát triển hệ thống đô thị, nông thôn trong Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố.
4	Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, cập nhật các nội dung về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đô thị tại Phần 2.V.2 (Thực trạng hệ thống đô thị và nông thôn) và Phần 3.IV của Báo cáo tóm tắt và Báo cáo thuyết minh và các Phụ lục kèm theo, phù hợp với quy định của Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch cập nhật các nội dung về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đô thị tại Phần 2.V.2 (Thực trạng hệ thống đô thị và nông thôn) và Phần 3.IV của Báo cáo tóm tắt và Báo cáo thuyết minh và các Phụ lục kèm theo, phù hợp với quy định của Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.
5	Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, bỏ các nội dung, thuật ngữ có liên quan đến định danh hành chính “cấp huyện” (như: cấp huyện, đường huyện, quận/huyện như trong Báo cáo tóm tắt và Báo cáo thuyết minh) để đảm bảo tính thống nhất với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch rà soát, chỉnh sửa bỏ các nội dung, thuật ngữ có liên quan đến định danh hành chính “cấp huyện” (như: cấp huyện, đường huyện, quận/huyện như trong Báo cáo tóm tắt và Báo cáo thuyết minh) để đảm bảo tính thống nhất với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.
6	Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng rà soát và đảm bảo	Tiếp thu: Rà soát, chỉnh sửa đảm bảo tính thống nhất về số liệu tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 là 66,5% và số liệu diện tích tự nhiên của thành phố là 11.859,59 km ² .

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	tính thống nhất về số liệu tỷ lệ đô thị hóa ³ đến năm 2030 và số liệu diện tích tự nhiên ⁴ của thành phố.	

5. Bộ Tài chính - 1025/BTC-QLQH ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về báo cáo điều chỉnh quy hoạch	
1	Đề nghị rà soát, chỉnh lý bố cục của Báo cáo điều chỉnh quy hoạch để bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 ⁵ , được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 ⁶ và Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2025 ⁷ (Nghị định số 37/2019/NĐ-CP).	Tiếp thu, giải trình: Đã rà soát, chỉnh lý bố cục của Báo cáo điều chỉnh quy hoạch để bảo đảm tuân thủ quy định. Tuy nhiên do là Báo cáo điều chỉnh quy hoạch, nên một số nội dung và bố cục cần bảo đảm tính kế thừa các quy hoạch tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng đã được phê duyệt tại Quyết định số 72/QĐ-TTg và QĐ 1287/QĐ-TTg, đồng thời cần bảo đảm sự phù hợp với tính đặc thù của địa phương.
2	Chỉnh lý bố cục Mục II và III Phần 3 theo quy định tại khoản 4 và 5 Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.	Tiếp thu: Báo cáo Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được sắp xếp, cấu trúc lại nội dung các mục II, mục III phù hợp với quy định tại Nghị định

³ Báo cáo tóm tắt xác định tỷ lệ đô thị hóa khoảng 72% tại trang 76, tuy nhiên, ghi nhận con số 66,5% (trang 77).

⁴ Tại trang 7 của Báo cáo tóm tắt ghi nhận diện tích tự nhiên của thành phố là 11.859,59 km², chênh lệch số với 1.187.034,10 ha (~11.870,34 km²) (trang 47)

⁵ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

⁶ Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch.

⁷ Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		số 37/2019/NĐ-CP và các nghị định sửa đổi, bổ sung liên quan.
3	Chuyển nội dung “Phương hướng phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” lên Mục VI - Phương hướng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật”.	Tiếp thu: Điều chỉnh “Phương hướng phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” lên mục VI, phần III, báo cáo tổng hợp.
4	Thống nhất bố cục của các phương hướng, có nội dung được trình bày quan điểm, mục tiêu chi tiết, cụ thể, nhưng có nội dung lại không có phần trình bày về quan điểm. Mặt khác, đề nghị rà soát để tránh trùng lặp với các mục tiêu cụ thể của điều chỉnh quy hoạch đã nêu tại Mục I Phần III.	Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh nội dung phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực đảm bảo theo cấu trúc thống nhất, gồm quan điểm, mục tiêu. Tuy nhiên hiện nay, có một số quy hoạch ngành quốc gia đang trong quá trình triển khai thực hiện và có định hướng bố trí không gian trên địa bàn. Báo cáo sẽ được tiếp tục hoàn thiện phù hợp với các quy hoạch ngành cấp trên.
5	Bổ sung phương hướng phát triển kết cấu hạ tầng lâm nghiệp theo quy định tại điểm e khoản 9 Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP.	Giải trình: Báo cáo đã được nghiên cứu và thể hiện nội dung “Phương án phát triển bền vững rừng” tại tiểu mục 5, mục X, phần 3, Báo cáo tổng hợp.
6	Viết ngắn gọn các nội dung không có sự thay đổi hoặc vẫn được kế thừa từ các quy hoạch trước đây ⁸	Tiếp thu, giải trình: Sau hợp nhất hai địa phương, các yếu tố điều kiện phát triển triển của thành phố có nhiều thay đổi, nhiều nội dung, lĩnh vực cần nghiên cứu điều chỉnh trong quy hoạch, nhất là việc sắp xếp, bố trí không gian phát triển các ngành, lĩnh vực làm cho nội dung trình bày có dung lượng lớn. Báo cáo sẽ được tiếp tục rà soát, điều chỉnh, viết gọn lại.
7	Đánh giá, phân tích làm nổi bật những nét đặc trưng, đặc thù của địa phương (sau sáp nhập).	Tiếp thu, giải trình: Ngoài các nội dung đánh giá yếu tố điều kiện phát triển của thành phố sau hợp nhất (tại phần 1), Báo cáo đã nghiên cứu, phân tích cụ thể làm rõ những yếu tố về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức từ những nét đặc thù của thành phố, làm cơ sở xây dựng các phương án phát triển phù hợp. Nội dung được trình bày tại mục VII, phần 2, Báo cáo tổng hợp.

⁸ Ví dụ: các phân tích về điều kiện tự nhiên, dân số, dân tộc...

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
8	Đánh giá kỹ lưỡng, xác định đầy đủ những tồn tại, hạn chế của khi triển khai các quy hoạch trước khi sáp nhập trong thời gian qua; những điểm nghẽn cần được giải quyết sau khi sáp nhập 02 tỉnh trên.	Tiếp thu, giải trình: Ngoài các nội dung đánh giá thực trạng phát triển các ngành, lĩnh vực (từ mục I đến mục VI, tại phần 2), Báo cáo đã nghiên cứu, phân tích cụ thể làm rõ những yếu tố về điểm mạnh, điểm yếu (điểm nghẽn), cơ hội, thách thức của thành phố trong bối cảnh phát triển mới, làm cơ sở xây dựng các phương án phát triển phù hợp. Nội dung được trình bày tại mục VII, phần 2, Báo cáo tổng hợp.
9	Rà soát, xem xét, luận chứng và lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá để có thể phát huy được hết các tiềm năng, lợi thế của thành phố sau khi sáp nhập và khi thực hiện Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố đã nêu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 71/2025/QH15 và Luật số 72/2025/QH15 nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.	Tiếp thu, giải trình: Báo cáo đã được nghiên cứu và thể hiện nội dung “Các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá” tại tiểu mục 4, mục I, phần 3, Báo cáo tổng hợp. Sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện trong quá trình xin ý kiến các cơ quan liên quan.
10	Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực cần phải đảm bảo yêu cầu đầy đủ các nội dung như: (i) Mục tiêu phát triển; (ii) Phương hướng phát triển; (iii) Sắp xếp và tổ chức không gian phát triển; (iv) Các giải pháp thực hiện.	Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh nội dung phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực đảm bảo theo cấu trúc thống nhất, gồm quan điểm, mục tiêu... Tuy nhiên hiện nay, có một số quy hoạch ngành quốc gia đang trong quá trình triển khai thực hiện và có định hướng bố trí không gian trên địa bàn. Báo cáo sẽ được tiếp tục hoàn thiện phù hợp với các quy hoạch ngành cấp trên.
11	Cần làm rõ các nội dung: (1) Các nội dung quy hoạch không thay đổi mà chỉ chỉnh lý tên địa danh sau sáp nhập; (2) Các nội dung quy hoạch có sự thay đổi bao gồm: Điều chỉnh phương án; Bỏ nội dung; Bổ sung phương án mới ngoài các phương án hiện có; Lý do thay đổi.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung này được trình bày làm tại Tờ trình thẩm định và phê duyệt nội dung (kèm theo Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt). Sau khi được thông qua, báo cáo tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện phù hợp với quyết định được phê duyệt, theo đúng quy định của pháp luật về quy hoạch.
12	Phân tích các tác động lan tỏa của phương án phát triển thành phố, các chính sách đặc thù áp dụng đối với thành phố; vai trò của khu thương	Tiếp thu, giải trình: Nội dung này đã được phân tích thông qua việc xác định Đà Nẵng là cực tăng trưởng, trung tâm tài chính -

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế tại Đà Nẵng tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của cả thành phố Đà Nẵng và các địa phương lân cận cũng như và phương án liên kết không gian phát triển vùng và cả nước.	thương mại - logistics cấp quốc gia và khu vực, tạo hiệu ứng lan tỏa về thu hút đầu tư, dịch vụ chất lượng cao và đổi mới sáng tạo đối với các địa phương lân cận trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Nội dung được trình bày cụ thể tại các nội dung phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức (tại mục VII, phần 2) và phân tích các yếu tố kích bản (tại tiểu mục 2, mục III, phần 3).
13	Rà soát kỹ lưỡng các công trình, dự án liên tỉnh trước đây thuộc địa bàn (cấp quốc gia, cấp vùng) sau khi sáp nhập chuyển thành công trình, dự án cấp tỉnh.	Tiếp thu, giải trình: Đối với các công trình cấp quốc gia, cấp vùng tiếp tục thực hiện theo Quyết định phê duyệt điều chỉnh các quy hoạch cấp trên. Đối với các công trình, dự án thuộc thẩm quyền của thành phố giai đoạn 2026-2030 được rà soát, bổ sung tại Phụ lục số XXVIII, báo cáo tổng hợp
14	Sắp xếp đưa vào sử dụng hợp lý, hiệu quả các tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Giải trình: Theo Luật Quy hoạch, Quy hoạch Thành phố xác định định hướng phát triển không gian, phân bố các hoạt động kinh tế - xã hội, sử dụng đất và hệ thống hạ tầng; không điều chỉnh trực tiếp việc sắp xếp, xử lý các tài sản công cụ thể. Việc sắp xếp, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư được thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan, thông qua các đề án, kế hoạch khác quản lý chuyên ngành của cơ quan có thẩm quyền.
15	Rà soát, cập nhật lại các số liệu thống kê của năm 2025.	Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với các cơ quan quản lý ngành trên địa bàn thành phố để thống nhất, cập nhật số liệu nghiên cứu, hoàn thiện trong các tài liệu của Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch.
16	Đề nghị rà soát, cập nhật nội dung điều chỉnh thành phố bảo đảm phù hợp với nội dung điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 252/2025/QH15.	Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh từ quan điểm, mục tiêu, định hướng và phương án bố trí không gian phát triển phù hợp với nội dung điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
17	<p>Đề nghị bổ sung các văn bản pháp lý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội. + Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội. + Nghị quyết số 66.3/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh. + Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. + Các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các ngành được ban hành sau ngày 17 tháng 01 năm 2023 mà hiện đang còn hiệu lực. 	<p>Tiếp thu: Rà soát, bổ sung tại mục II, phần Mở đầu, Báo cáo tổng hợp.</p>
18	Đề nghị rà soát, loại bỏ các văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực.	<p>Tiếp thu: Rà soát, loại bỏ các văn bản đã hết hiệu lực tại mục II, phần Mở đầu, Báo cáo tổng hợp.</p>
19	<p>Về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội, tài nguyên thiên nhiên và môi trường</p> <p>Đề nghị chỉnh lý, viết ngắn gọn lại nội dung này theo hướng tập trung phân tích các khó khăn, thuận lợi của thành phố sau sáp nhập.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Do khối lượng nhiệm vụ rất lớn, được triển khai trong thời gian ngắn, Báo cáo sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện bảo đảm ngắn gọn, đúng trọng tâm yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật về quy hoạch.</p>
20	<p>Về vị thế, vai trò của thành phố đối với vùng, quốc gia</p> <p>Đề nghị tiếp tục cập nhật các nội dung điều chỉnh quy hoạch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Bộ Tài chính gửi lấy ý kiến và đang hoàn thiện.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Cơ quan lập quy hoạch thành phố đã phối hợp với các cơ quan lập quy hoạch vùng (đang trong quá trình hoàn thiện trình thẩm định) để cập nhật, bảo đảm phù hợp với các định hướng bố trí không gian ngành lĩnh vực trên địa bàn thành phố, bảo đảm kết nối, tránh xung đột trong quản lý phát triển, tận dụng</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		tối đa những lợi thế của các công trình, dự án quốc gia, của vùng để liên kết, bố trí không gian phát triển phù hợp.
21	Về yếu tố, điều kiện của vùng, quốc gia, quốc tế tác động đến phát triển thành phố Đề nghị cập nhật định hướng phát triển vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã được xác định tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 của Quốc hội trong nội dung phân tích về vai trò, vị trí của vùng đối với thành phố Đà Nẵng.	Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các định hướng phát triển vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã được xác định tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 của Quốc hội trong nội dung phân tích về vai trò, vị trí của vùng đối với thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, mở rộng vị thế, vai trò và của thành phố trong phạm vi toàn khu vực Trung Bộ.
22	Các nguy cơ và tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đánh giá kỹ các tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến thành phố Đà Nẵng trong thời gian vừa qua.	Tiếp thu: Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến, đã bổ sung đánh giá nguy cơ và tác động với các cấp độ rủi ro của các loại hình thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố tại báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án quy hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi tại mục 2.1 chương II và mục 3.1.3, 3.1.4, 3.1.5 chương III
23	Về quan điểm phát triển Về sự phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước: Đề nghị bổ sung các quan điểm liên quan đến các Nghị quyết của Bộ chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo... từ đó chủ động, vận dụng linh hoạt đường lối, chủ trương, định hướng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn địa phương trong điều chỉnh Quy hoạch thành phố; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ, tính liên tục, kế thừa và sự phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch vùng. Các quan điểm phát triển và mục tiêu tổng quát trong điều chỉnh Quy hoạch thành phố cần được thể hiện một cách tổng quát, toàn diện, rõ ràng, ngắn gọn, súc tích, tránh dàn trải.	Tiếp thu, giải trình: Báo cáo đã cập nhật, lồng ghép đầy đủ các nghị quyết mới của Trung ương vào quan điểm và mục tiêu phát triển, thể hiện định hướng hội nhập quốc tế chủ động, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo, phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố. Đồng thời, đã hệ thống hóa lại các quan điểm và mục tiêu tổng quát theo hướng ngắn gọn, súc tích, toàn diện, bảo đảm tính liên tục, kế thừa và thống nhất với Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch vùng. Nội dung thể hiện tại mục I, phần 3, báo cáo tổng hợp.
24	Về mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu, chỉnh lý mục tiêu tổng quát bảo đảm đồng bộ với nội dung	Tiếp thu: Đã nghiên cứu, điều chỉnh mục tiêu tổng quát, đồng bộ với Nghị quyết số 252/2025/QH13 trong đó xác định: “Phát triển thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế -

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>tại Nghị quyết số 252/2025/QH13 như sau: “Phát triển thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước và Đông Nam Á với vai trò là trung tâm về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, du lịch, thương mại, tài chính, logistics, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số, công nghiệp hỗ trợ; là một trong những trung tâm văn hóa - thể thao, giáo dục và đào tạo, y tế chất lượng cao, khoa học, công nghệ phát triển của đất nước.”.</p>	<p>xã hội lớn của cả nước và Đông Nam Á...”</p>
25	<p>Về các mục tiêu cụ thể: Đề nghị bổ sung bảng biểu để so sánh về các chỉ tiêu dự kiến điều chỉnh so với các chỉ tiêu được đề ra trong quy hoạch trước sáp nhập (nếu có).</p>	<p>Giải trình: các mục tiêu cụ thể được xây dựng nhằm đo lường mục tiêu chung của thành phố Đà Nẵng (sau sắp xếp đơn vị hành chính), nên không thể so sánh về các chỉ tiêu của từng địa phương (tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng) được đề ra trong quy hoạch trước đây.</p>
26	<p>Về các nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết và các khâu đột phá của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đề nghị nghiên cứu, rà soát các nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá phát triển được đề xuất phải lựa chọn dựa trên quan điểm và mục tiêu phát triển. + Các đột phá phát triển phải được lựa chọn dựa trên tiềm năng, lợi thế của địa phương sau sáp nhập và hướng đến việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. + Nội dung điều chỉnh bổ sung thêm một số chỉ tiêu như: Chỉ số chất lượng môi trường không khí xung quanh (AQI) dưới 100, chỉ số chất lượng môi trường nước (WQI) trên 75; Tỷ lệ trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn, khu du lịch không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy sinh học đạt 100%; Thực hiện đầy đủ cam kết của Việt Nam tại COP26 về giảm phát thải, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Tuy nhiên, đề nghị thành phố rà soát, cân nhắc khi đề xuất các chỉ tiêu trong khi chỉ còn 5 năm để tổ chức thực hiện, đồng thời, các chỉ tiêu này cũng là căn cứ để đánh giá việc tổ chức 	<p>Tiếp thu: Đã rà soát các nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết và các khâu đột phá của thành phố trong thời kỳ quy hoạch, đây là các nhiệm vụ thành phố đánh giá và lựa chọn thực hiện dựa trên tiềm năng, lợi thế của địa phương sau sắp xếp ĐVHC</p> <p>Tiếp thu, giải trình: Các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường được xây dựng trên cơ sở bảo đảm phù hợp với mục tiêu quốc gia về chiến lược bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các chỉ tiêu tại quy hoạch cấp quốc gia</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	thực hiện quy hoạch khi điều chỉnh hoặc lập quy hoạch cho thời kỳ mới.	
27	Đề nghị nghiên cứu lựa chọn các ngành quan trọng để có thể bảo đảm được mức tăng trưởng nói trên trong vòng 5 năm tới.	Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại Phần III, mục I.1; các ngành được lựa chọn phù hợp với xu thế phát triển Thành phố, quốc gia và thế giới; có tiềm năng tăng trưởng cao đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng của Thành phố
28	Đề nghị rà soát lại các thuật ngữ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành để tránh vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch, ví dụ: tại phương án phát triển ngành dịch vụ du lịch có sử dụng cụm từ “vùng du lịch”, tuy nhiên, hiện nay pháp luật về du lịch không sử dụng khái niệm này.	Tiếp thu: Đã rà soát lại các thuật ngữ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành
	<i>Về phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội</i>	
29	Đề nghị làm rõ nội dung kế thừa hoặc điều chỉnh phương án phân vùng của quy hoạch trước khi sáp nhập và việc lựa chọn phương hướng phân tiểu vùng trong thời gian tới sẽ phát huy được những tiềm năng, lợi thế nào của địa phương sau sáp nhập.	Giải trình: Trong báo cáo điều chỉnh quy hoạch đã trình bày về nội dung kế thừa hoặc điều chỉnh phương án phân vùng của quy hoạch trước khi sáp nhập, trong đó tỉnh Quảng Nam phân chia thành 2 vùng Đông và Tây, việc đề xuất các cụm động lực trên cơ sở đặc điểm thực tế phát triển và tiềm năng thu hút đầu tư. Việc đề xuất các hành lang kinh tế trên cơ sở các hành lang kinh tế đã xác định trong quy hoạch tổng thể quốc gia và quy hoạch vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
30	Phương án tổ chức không gian phân thành các vùng chức năng, vùng động lực, cụm động lực, hành lang kinh tế, khu chức năng, cụm công nghiệp... Để bảo đảm có cách hiểu và áp dụng pháp luật thống nhất (ví dụ: pháp luật hiện hành không có các khái niệm “vùng chức năng”, “vùng du lịch”), phù hợp với phương hướng tổ chức không gian trong các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, đề nghị rà soát, nghiên cứu các thuật ngữ trên.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh Phương án tổ chức không gian, điều chỉnh tên gọi là “phân vùng hoạt động kinh tế - xã hội” như Quy hoạch tổng thể quốc gia; đối với phân thành các vùng động lực, cụm động lực, hành lang kinh tế, khu chức năng, cụm công nghiệp... đã có quy định tại các luật và nghị định; đồng thời căn cứ yếu tố đặc thù của thành phố.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
31	<p>Phương án tổ chức không gian được đề xuất hiện nay có sự chùng lấn về phạm vi giữa Vùng chức năng kinh tế công nghiệp - dịch vụ nằm ở khu vực ven biển và đồng bằng phía Đông và Vùng không gian biển và hải đảo. Do đó, đề nghị rà soát, nghiên cứu và đưa ra các luận cứ khoa học về phương án phân vùng chức năng để bảo đảm phù hợp với thực tiễn và không chùng lấn không gian phát triển.</p>	<p>Giải trình: Việc định hướng phân vùng không gian chỉ có ý nghĩa thể hiện điểm mạnh, yếu của từng vùng không gian; không phải là phân chia tách bạch về ranh giới. Về không gian kinh tế của toàn thành phố là thống nhất, giữa các vùng không gian luôn luôn có sự đan xen phát triển các ngành, lĩnh vực, liên kết và hỗ trợ lẫn nhau, sự đan xen phát triển giữa các vùng không gian này là tất yếu, không phải là chùng lấn</p>
32	<p>Đề nghị rà soát, nghiên cứu phương hướng phát triển các hành lang kinh tế bảo đảm có sự thống nhất với định hướng phát triển các hành lang kinh tế tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 như sau: Hành lang kinh tế Lao Bảo - Đông Hà - Đà Nẵng gắn với hành lang kinh tế Đông - Tây thuộc Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng (GMS), kết nối các địa phương phía Nam Myanmar, miền Trung Thái Lan và Lào với cảng biển của miền Trung Việt Nam, thúc đẩy giao lưu thương mại, du lịch, đầu tư giữa các nước, phát triển các địa phương vùng Bắc Trung Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, nghiên cứu phương hướng phát triển các hành lang kinh tế bảo đảm có sự thống nhất với định hướng phát triển các hành lang kinh tế tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 như sau: Hành lang kinh tế Lao Bảo - Đông Hà - Đà Nẵng gắn với hành lang kinh tế Đông - Tây thuộc Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng (GMS),</p>
33	<p>Về việc xác định khu vực khuyến khích phát triển và khu vực hạn chế phát triển: Đề nghị nghiên cứu, phân định địa bàn thôn, xã theo trình độ phát triển căn cứ vào các tiêu chí được quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 để đề xuất phương án đầu tư cơ sở hạ tầng cho các khu vực hạn chế phát triển, hướng đến đạt được mục tiêu phát triển chung của thành phố.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát xác định khu vực khuyến khích phát triển và khu vực hạn chế phát triển; trong đó phân định địa bàn thôn, xã theo trình độ phát triển căn cứ vào các tiêu chí được quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ</p>
34	<p>Đề nghị nghiên cứu, chỉnh lý phương án phân loại cần bảo đảm phù hợp với các quy định về loại đô thị, nguyên tắc phân loại đô thị; tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 về phân loại đô thị, phù hợp với việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó cần đặc biệt lưu ý các quy định chuyển tiếp của Nghị quyết, bảo đảm không gây vướng mắc trong tổ chức thực hiện, nhất là việc triển</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Đã rà soát, xác định phương án phân loại đô thị bảo đảm phù hợp với các quy định về loại đô thị, nguyên tắc phân loại đô thị; tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	khai lập quy hoạch đô thị và nông thôn để cụ thể hóa quy hoạch thành phố và triển khai các dự án đầu tư.	
35	Rà soát, cập nhật các định hướng phát triển đô thị, đảm bảo phù hợp với chương trình, chiến lược phát triển đô thị quốc gia và quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	
36	<p>Đề nghị nghiên cứu, cập nhật định hướng phát triển vùng đô thị Đà Nẵng tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 như sau: Vùng đô thị Đà Nẵng - Huế: xây dựng hệ thống đô thị theo mô hình chuỗi đô thị bao gồm khu vực lõi đô thị thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế và các đô thị lân cận trên địa bàn hai thành phố; phát triển trở thành trung tâm về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, du lịch, thương mại, tài chính, logistics, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số; một trong những trung tâm giáo dục và đào tạo, y tế chất lượng cao, khoa học, công nghệ của đất nước; trung tâm tổ chức các sự kiện tầm khu vực và quốc tế.</p> <p>Phát triển thành phố Đà Nẵng là cực tăng trưởng, động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, cùng với đô thị Huế thúc đẩy phát triển khu vực phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ, trở thành chuỗi đô thị động lực quan trọng của khu vực miền Trung và cả nước.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật nội dung định hướng phát triển vùng đô thị Đà Nẵng tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 trong đó vùng đô thị Đà Nẵng - Huế: xây dựng hệ thống đô thị theo mô hình chuỗi đô thị bao gồm khu vực lõi đô thị thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế và các đô thị lân cận trên địa bàn hai thành phố.</p>
37	Trên cơ sở Nghị quyết số 259/2025/QH15 của Quốc hội, đề nghị thành phố định hướng rõ nội dung đô thị lấn biển trong quy hoạch thành phố để làm căn cứ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.	<p>Giải trình: Nội dung đô thị lấn biển trong quy hoạch thành phố chỉ đưa ra định hướng; đối với phạm vi, ranh giới, tọa độ, diện tích đô thị lấn biển sẽ xác định cụ thể tại quy hoạch chung thành phố theo quy định</p>
38	Bộ Tài chính đang được giao chủ trì soạn thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, do đó, đề nghị nghiên cứu, cập nhật thông tin về việc sửa đổi Nghị định nói trên để bảo đảm đủ cơ sở trong quá trình triển khai đầu tư các khu công nghiệp sau này.	<p>Tiếp thu: Đã nghiên cứu, cập nhật thông tin về việc sửa đổi Nghị định (35/2022/NĐ-CP) để bảo đảm đủ cơ sở trong quá trình triển khai đầu tư các khu công nghiệp</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
39	Việc định hướng quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố cần gắn với khả năng thu hút đầu tư hạ tầng và đầu tư thứ cấp; gắn với liên kết phát triển vùng, hình thành cụm liên kết ngành... để đảm bảo tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung định hướng quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố được UBND thành phố giao Sở Công Thương nghiên cứu báo cáo chuyên đề, trong đó đã tính toán và gắn với khả năng thu hút đầu tư hạ tầng và đầu tư thứ cấp; gắn với liên kết phát triển vùng, hình thành cụm liên kết ngành.
40	Phát triển khu công nghiệp trong thời gian tới phải đi đôi với phát triển hạ tầng xã hội (nhà ở, thiết chế cho người lao động trong khu công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Nhà ở, khoản 1 Điều 58 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và khoản 12 Điều 7, Điều 29 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ) và đảm bảo môi trường; việc thu hút các dự án đầu tư thứ cấp phải ưu tiên các dự án thâm dụng công nghệ, thân thiện môi trường, công nghệ sạch, đổi mới sáng tạo...	Giải trình: Nội dung phát triển khu công nghiệp đã tính toán đi đôi với phát triển hạ tầng xã hội (nhà ở, thiết chế cho người lao động trong khu công nghiệp) thể hiện định hướng phát triển các đô thị song song với phát triển khu công nghiệp
41	Đề nghị chuyển nội dung phương án phát triển cụm công nghiệp trong nội dung phương án phát triển khu công nghiệp tại tiểu mục 3.1.2 Mục IV Phần III sang tiểu mục 3.1.4 để phù hợp về nội dung và pháp luật áp dụng đối với cụm công nghiệp.	Tiếp thu: Đã chuyển nội dung phương án phát triển cụm công nghiệp tách riêng với tiểu mục phương án phát triển khu công nghiệp
42	Đề nghị rà soát các nội dung trong phương án phát triển cụm công nghiệp để bảo đảm phù hợp với Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung phương án phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố được UBND thành phố giao Sở Công Thương nghiên cứu báo cáo chuyên đề, trong đó đã rà soát bảo đảm phù hợp với Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.
43	Trong năm 2024, 2025, nhiều quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt, điều chỉnh sau thời điểm phê duyệt các quy hoạch trước sáp nhập như: Quy hoạch hệ thống du lịch, Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường bộ, mạng	Tiếp thu, giải trình: Trong quá trình điều chỉnh quy hoạch và hoàn thiện hồ sơ, các đơn vị liên quan đã rà soát, cập nhật bổ sung các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mà chưa được thể hiện trong các quy hoạch trước sáp nhập vào hồ sơ điều chỉnh quy hoạch.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	lưới đường sắt...; do đó, đề nghị cập nhật bổ sung các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mà chưa được thể hiện trong các quy hoạch trước sáp nhập.	
44	Đối với cảng biển: Phương án phát triển hệ thống cảng biển phải đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2023 và điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024.	Giải trình: Nội dung về phát triển cảng biển đã rà soát, đối chiếu bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2023 và các quyết định điều chỉnh.
45	Đối với đường bộ: Đề nghị bổ sung định hướng phát triển mạng lưới giao thông theo Điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2025. Đề nghị bổ sung định hướng phát triển các tuyến giao thông kết nối giữa Đà Nẵng - Hội An - Tam Kỳ khi sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn thành phố.	Giải trình: Nội dung điều chỉnh quy hoạch đã bổ sung định hướng phát triển các tuyến giao thông kết nối giữa Đà Nẵng - Hội An - Tam Kỳ (tuyến đường đô thị tốc độ cao và đường sắt đô thị MRT và LRT)
46	Về hạ tầng điện: Đề nghị bổ sung nội dung về phương án phát triển điện lực đảm bảo phù hợp với Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2025.	Giải trình: Nội dung về phương án phát triển điện lực đã rà soát, đối chiếu bảo đảm phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia
47	Về hạ tầng năng lượng: Đề nghị bổ sung định hướng phát triển năng lượng trên địa bàn Thành phố để cụ thể hoá Nghị quyết số 70-NQ/TW năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung về phương án phát triển năng lượng đã rà soát, đối chiếu bảo đảm phù hợp và cụ thể hóa Nghị quyết số 70-NQ/TW năm 2025 của Bộ Chính trị
48	Về hạ tầng thủy lợi: Đề nghị nghiên cứu các quy định mới của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về thủy lợi mới được ban hành (Luật sửa	Tiếp thu, giải trình: Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến góp ý, rà soát và bổ sung vào báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án quy

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10); đồng thời rà soát phương án phát triển hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai trên địa bàn để bảo đảm hạn chế thấp nhất các tác động đến đời sống nhân dân.	<p>hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung căn cứ pháp lý Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10 tại mục 3 phần Mở đầu. - Phương án phát triển hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai đã được rà soát trên cơ sở Quyết định số 72/QĐ-TTg và Quyết định số 1287/QĐ-TTg đảm bảo sự phù hợp.
49	Về hạ tầng thoát nước mặt; hạ tầng cấp nước sinh hoạt đô thị, nông thôn và cấp nước công nghiệp; hạ tầng xử lý chất thải và nghĩa trang: Báo cáo điều chỉnh quy hoạch đã đề xuất sự thay đổi lớn về phương án phát triển hệ thống đô thị và nông thôn. Do đó, đề nghị nghiên cứu, rà soát phương án phát triển các hạ tầng trên để bảo đảm tính đồng bộ, khả năng tiêu, thoát lũ tránh gây quá tải hạ tầng.	Tiếp thu, giải trình: Đơn vị soạn thảo văn bản tiếp thu, rà soát hạ tầng cấp nước khu vực nông thôn và phương án tiêu thoát lũ. Nội dung chi tiết thể hiện tại mục 4.4.10 chương IV và mục 5.8 chương V của báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án quy hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi.
50	Về phương án phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: Đề nghị làm rõ định hướng điều chỉnh về phát triển hạ tầng giáo dục, đào tạo trên địa bàn thành phố để cụ thể hoá Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung về phương án phát triển năng lượng đã rà soát, đối chiếu bảo đảm phù hợp và cụ thể hóa Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị
51	Về phương án phát triển mạng lưới cơ sở y tế: Đề nghị làm rõ định hướng điều chỉnh phát triển mạng lưới cơ sở y tế để cụ thể hoá Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	Tiếp thu, giải trình: Báo cáo tổng hợp đã đề cập định hướng điều chỉnh mạng lưới cơ sở y tế theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW như đầu tư xây dựng mới Bệnh viện Lão khoa, Bệnh viện Y học nhiệt đới; bố trí sắp xếp các trạm y tế xã, phường và điểm trạm phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp; nâng cấp các Trung tâm y tế huyện thành các Trung tâm y tế khu vực...
52	Về phương án phát triển mạng lưới cơ sở khoa học và công nghệ: Đề nghị làm rõ hơn các giải pháp để cụ thể hoá Nghị quyết số 57-NQ/TW	Tiếp thu: Đã bổ sung tại phần 3, mục VII.2

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố; phương án phát triển hiện tại còn chung chung trong khi thành phố lựa chọn Phát triển khoa học, công nghệ - Đổi mới sáng tạo - Chuyển đổi số là một trong 4 đột phá chiến lược.	
53	Các công trình, dự án về kết cấu hạ tầng xã hội thường có mức độ xã hội hoá cao, do đó, việc điều chỉnh quy hoạch cần tránh vi phạm điều cấm của Luật Quy hoạch là cấm “Lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ, ấn định nhà đầu tư”.	Tiếp thu: Đã rà soát các công trình, dự án về kết cấu hạ tầng xã hội, bảo đảm không vi phạm điều cấm của Luật Quy hoạch
54	Đề nghị rà soát việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP, đảm bảo không tạo ra các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án khi điều chỉnh quy hoạch được thông qua.	Tiếp thu, giải trình: Về nội dung này, Đơn vị soạn thảo tiếp thu và đã rà soát, bổ sung nội dung phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các đơn vị hành chính cấp xã trong phần phụ lục báo cáo tổng hợp
55	Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang được Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện, trình phê duyệt. Do đó, đề nghị tiếp tục cập nhật nội dung điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia và trao đổi với Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phân bổ các chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia cho các địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.	Tiếp thu, giải trình: Về nội dung này, Đơn vị soạn thảo giải trình như sau: Thực hiện Công văn số 3958/BNNMT-QLĐĐ ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND thành phố Đà Nẵng đã có Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 23/7/2025 về kết quả rà soát, đề xuất điều chỉnh bổ sung nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phục vụ lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia; trong quá trình rà soát, hoàn thiện định hướng sử dụng đất trong điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục phối hợp với các Đơn vị có chức năng của Bộ Nông nghiệp để cập nhật thông tin.
56	Đề nghị nghiên cứu các quy định mới của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về thủy lợi mới được ban hành (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được Quốc	Tiếp thu: Đơn vị soạn thảo tiếp thu, bổ sung căn cứ pháp lý Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10 tại mục 3 phần Mở đầu của báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10).	án quy hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi.
57	Việc khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra có liên quan mật thiết với phương án phát triển hệ thống thủy lợi của thành phố, do đó, đề nghị rà soát bảo đảm sự đồng bộ của các phương án.	Tiếp thu: Các nội dung này được UBND thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Trong quá trình thực hiện đã rà soát bảo đảm sự đồng bộ của các phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra và phương án phát triển hệ thống thủy lợi.
58	Đề nghị nghiên cứu bổ sung các phương án tăng cường kiểm soát nguồn thải vào các sông và các hồ chứa, nhất là từ khu công nghiệp, khu dân cư mới, làng nghề và du lịch ven biển; phục hồi hệ sinh thái thủy sinh tự nhiên, nhằm duy trì khả năng tự làm sạch của nguồn nước; đẩy mạnh trồng rừng phòng hộ đầu nguồn và ven sông, kết hợp với kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản ảnh hưởng đến chất lượng nước.	Tiếp thu, giải trình: Đã được nghiên cứu, đề xuất trong quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm bảo vệ môi trường tại mục 3.1.1 của Hợp phần Điều chỉnh Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, hạ tầng các khu xử lý chất thải rắn và được cụ thể tại nội dung phương án về phân vùng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, hạ tầng các khu xử lý chất thải rắn. Đồng thời, theo quy định Luật bảo vệ môi trường, nhằm tăng cường kiểm soát nguồn thải ra môi trường, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở thuộc loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đều phải lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục trước khi xả thải ra môi trường theo quy định.
59	Thành phố cần có phương án kiểm soát chặt chẽ hoạt động xây dựng ven sông, ven biển, đảm bảo hành lang thoát lũ và ổn định bờ sông, bờ biển; đầu tư công trình đa mục tiêu như hồ điều hòa, đê bao, cống kiểm soát mặn, kết hợp hạ tầng xanh (công viên sinh thái, vùng trữ nước tự nhiên); xây dựng cơ chế phối hợp vùng về điều tiết nguồn nước và phòng chống thiên tai, giữa Đà Nẵng và thành phố Huế.	Tiếp thu: Rà soát bổ sung giải pháp xây dựng cơ chế phối hợp vùng về điều tiết nguồn nước và phòng chống thiên tai giữa Đà Nẵng và thành phố Huế. Các giải pháp còn lại đã được trình bày trong báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án quy hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi.
60	Để đạt được mục tiêu là thành phố sinh thái, việc điều chỉnh quy hoạch cần quan tâm đến các phương án kiểm soát chặt nguồn thải từ khu công nghiệp, đô thị, làng nghề và du lịch ven biển; hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tập trung, chất thải rắn và chất thải nguy hại.	Tiếp thu, giải trình: Đã được nghiên cứu, đề xuất trong quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm bảo vệ môi trường tại mục 3.1.1 của Hợp phần Điều chỉnh Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, hạ tầng các khu xử lý chất thải

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		<p>rắn và được cụ thể tại nội dung phương án về phân vùng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, hạ tầng các khu xử lý chất thải rắn.</p> <p>Đồng thời, theo quy định Luật bảo vệ môi trường, nhằm tăng cường kiểm soát nguồn thải ra môi trường, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở thuộc loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đều phải lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục trước khi xả thải ra môi trường theo quy định</p>
61	<p>Đà Nẵng là địa phương chịu ảnh hưởng mạnh của bão, lũ, xâm nhập mặn và sạt lở bờ biển; vì vậy, công tác phòng chống thiên tai cần phải được quan tâm đặc biệt nhằm ứng phó linh hoạt, khắc phục nhanh. Thành phố cũng cần có phương án thúc đẩy phối hợp với thành phố Huế trong điều tiết nguồn nước, cảnh báo lũ và cứu hộ cứu nạn.</p>	<p>Tiếp thu: Rà soát bổ sung giải pháp xây dựng cơ chế phối hợp vùng về điều tiết nguồn nước và phòng chống thiên tai giữa Đà Nẵng và thành phố Huế</p>
62	<p>Về nguồn vốn thực hiện quy hoạch: Đề nghị làm rõ tính khả thi trong việc huy động các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn ngoài nhà nước (đầu tư nước ngoài, đầu tư tư nhân...).</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát làm rõ tính khả thi trong việc huy động các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn ngoài nhà nước. Tuy nhiên trong phạm vi nghiên cứu quy hoạch chỉ đưa ra các định hướng. Các nội dung cụ thể sẽ thực hiện trong các kế hoạch hàng năm.</p>
63	<p>Về cơ chế chính sách: Ngoài các chính sách được thể hiện trong Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, đề nghị bổ sung các chính sách đột phá khác để thành phố Đà Nẵng đạt được mục tiêu phát triển cao trong kỳ quy hoạch như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đầu tư hạ tầng và logistics, kết nối với các tuyến hàng hải, hàng không và thương mại quốc tế; khai thác lợi thế vị trí cửa ngõ ra biển của hành lang kinh tế Đông - Tây. + Xây dựng chuỗi giá trị liên kết từ sản xuất - logistics - xuất khẩu - dịch vụ tài chính, trong đó khu thương mại tự do đóng vai trò trung tâm phân 	<p>Giải trình: Các cơ chế, chính sách có tính đột phá đã được thành phố tổng hợp, đề xuất Quốc hội ban hành. Việc thực hiện các cơ chế, chính sách ngoài những chính sách được ban hành sẽ không phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với các nội dung được gợi ý là các giải pháp, công việc tổ chức thực hiện đã được trình bày tại các phương án phát triển ngành, lĩnh vực</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>phối và trung chuyên quốc tế.</p> <p>+ Thúc đẩy kinh tế tư nhân trở thành động lực phát triển hạ tầng theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW.</p>	
64	<p>Hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu quy hoạch cần tuân thủ theo quy định tại Điều 25 và 26 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP và Thông tư số 04/2023/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn yêu cầu nội dung và kỹ thuật của cơ sở dữ liệu hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, đảm bảo thể hiện đúng, đầy đủ hiện trạng và các phương án quy hoạch.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu, bổ sung các nội dung đảm bảo thể hiện đúng, đầy đủ hiện trạng và các phương án quy hoạch</p>
	<p>Về Dự thảo quyết định</p>	
65	<p>Đề nghị rà soát, hoàn thiện Dự thảo Quyết định trên cơ sở cập nhật, bổ sung và hoàn thiện Báo cáo điều chỉnh quy hoạch đã được tiếp thu, chỉnh lý theo ý kiến góp ý.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, hoàn thiện Dự thảo Quyết định trên cơ sở cập nhật, bổ sung và hoàn thiện Báo cáo điều chỉnh quy hoạch</p>
66	<p>Đề nghị, rà soát đối với các Phụ lục kèm theo Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, hạn chế đưa các thông tin quá chi tiết, cụ thể để không gây các khó khăn, vướng mắc khi tổ chức thực hiện quy hoạch, đặc biệt là trong quá trình đánh giá sự phù hợp của chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án đối với quy hoạch.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát các Phụ lục kèm theo Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, hạn chế đưa các thông tin quá chi tiết, cụ thể.</p>
67	<p>Điều 1 của Quyết định phê duyệt đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 56 Luật quy hoạch số 112/2025/QH15; tại Điều khoản thi hành cần quy định kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì các nội dung điều chỉnh quy hoạch sẽ thay thế nội dung quy hoạch tỉnh, thành phố trước sáp nhập đã được phê duyệt.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát Điều 1 của Quyết định phê duyệt đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 56 Luật quy hoạch số 112/2025/QH15; tại Điều khoản thi hành đã bổ sung quy định kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì các nội dung điều chỉnh quy hoạch sẽ thay thế nội dung quy hoạch tỉnh, thành phố trước sáp nhập đã được phê duyệt.</p>
68	<p>Cần rà soát kỹ lưỡng, sắp xếp nội dung, phần mục phù hợp quy định của</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát dự thảo Quyết định phê duyệt sắp xếp nội</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	pháp luật về quy hoạch	dung, phần mục phù hợp quy định của pháp luật về quy hoạch
69	Rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả trong Báo cáo; lược bỏ những nội dung không thật sự cần thiết đưa vào Báo cáo hoặc những nội dung không khớp với tên tiêu đề	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả trong Báo cáo; lược bỏ những nội dung không thật sự cần thiết
70	Thống nhất cách ghi tài liệu tham khảo, trích dẫn nguồn tham khảo theo một mẫu nhất định.	Tiếp thu: Đã rà soát, thống nhất cách ghi tài liệu tham khảo, trích dẫn nguồn tham khảo
71	Căn cứ quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP, sau khi phê duyệt theo thẩm quyền, đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng chỉ đạo cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đà Nẵng cập nhật cơ sở dữ liệu về Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch theo quy định.	Tiếp thu: Sau khi phê duyệt theo thẩm quyền, đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng sẽ chỉ đạo cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đà Nẵng cập nhật cơ sở dữ liệu về Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch theo quy định.

6. Bộ Y tế - 783/BYT-KH-TC ngày 05/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Khi thực hiện lập điều chỉnh Quy hoạch, Thành phố nên bám sát theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để rà soát, đánh giá và đề xuất các mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện mục tiêu của từng lĩnh vực trong thời gian tới để bảo đảm tính liên tục, khả thi.	Tiếp thu: Các nội dung điều chỉnh đều có tính kế thừa quan điểm, mục tiêu, định hướng trong 02 Quyết định đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam, bảo đảm tính liên tục và khả thi.
	Một số ý cụ thể:	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
2	<p>Về dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050</p> <p>Tại mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030: Đề nghị xem xét bổ sung một số chỉ số cơ bản về y tế: Bác sĩ/10.000 dân; tỷ lệ % bao phủ bảo hiểm y tế; Tỷ lệ giường bệnh là 70,3 giường bệnh/10.000 dân, đề nghị cần làm rõ các tỷ lệ (Giường bệnh của Bệnh viện Trung ương trên địa bàn; giường bệnh của cơ sở y tế tư nhân; giường bệnh của cơ sở y tế công lập).</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung tỷ lệ bác sĩ/10.000 dân, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế vào mục tiêu phát triển cụ thể về xã hội trong dự thảo Quyết định phê duyệt</p>
	<p>Về Báo cáo tổng hợp, thuyết minh lập điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050</p>	
	<p>Mục tiêu phát triển đến năm 2030</p>	
3	<p>Mục tiêu phát triển đến năm 2030: Đạt trên 20 bác sĩ/10.000 dân; đạt 70 giường bệnh/10.000 dân. Đề nghị cần làm rõ, trong đó (Tỷ lệ thuộc Bệnh viện Trung ương trên địa bàn; Tỷ lệ của cơ sở y tế tư nhân; Tỷ lệ của cơ sở y tế công lập).</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện</p>
4	<p>Việc điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng là để đáp ứng với hiện tại và đáp ứng với việc xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Vì vậy, các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu trong quy hoạch điều chỉnh nên bám sát theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch của thành phố Đà Nẵng cũ và tỉnh Quảng Nam và bám sát với các mục tiêu, chỉ tiêu trong quy hoạch Ngành Y tế và Quy hoạch tổng thể quốc gia. Bộ Y tế đề nghị về các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 nên bổ sung đầy đủ các chỉ tiêu về y tế và chăm sóc sức khỏe. Bao gồm: (1) chỉ tiêu giường bệnh trên 10.000 dân; (2) chỉ tiêu bác sĩ trên 10.000 dân; (3) chỉ tiêu dược sĩ trên 10.000 dân; (4) chỉ tiêu điều dưỡng trên 10.000 dân; và (5) tỉ lệ giường bệnh tư nhân đạt so với tổng số giường bệnh. Các mục tiêu, chỉ tiêu này là cơ sở để so sánh, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch của tỉnh, so với cả nước, với vùng và so sánh với các tỉnh, thành phố khác.</p>	<p>Tiếp thu: Các nội dung điều chỉnh đều có tính kế thừa quan điểm, mục tiêu, định hướng trong 02 Quyết định đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam, bảo đảm tính liên tục và khả thi. Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung các chỉ tiêu về y tế và chăm sóc sức khỏe</p>
5	<p>Về sự phù hợp Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế</p> <p>Tại Mục 3.3.4 (Trang 555 - Định hướng lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh) của Báo cáo thuyết minh, Thành phố Đà Nẵng đề xuất nâng cấp Bệnh viện Đà Nẵng trở thành bệnh viện hạng đặc biệt với quy</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: đề xuất nâng cấp Bệnh viện Đà Nẵng trở thành bệnh viện hạng đặc biệt với quy mô 2.000 giường bệnh, đảm nhận chức năng vùng được kế</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>mô 2.000 giường bệnh, đảm nhận chức năng vùng; phát triển các trung tâm chuyên sâu như Trung tâm Ghép tạng, Trung tâm Tim mạch.</p> <p>Đề nghị đơn vị lập quy hoạch rà soát kỹ lưỡng để đảm bảo các định hướng này (đặc biệt là quy mô giường bệnh và phân hạng bệnh viện) thống nhất hoàn toàn với Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Việc nâng hạng bệnh viện và phát triển các trung tâm chuyên sâu cần phải có lộ trình đầu tư hạ tầng và trang thiết bị tương ứng để tránh quy hoạch treo hoặc đầu tư dàn trải.</p>	<p>thừa từ Quy hoạch thành phố Đà Nẵng (trước hợp nhất); tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện đối với đề xuất</p>
	<p>Về quy hoạch không gian và quỹ đất cho công trình y tế</p>	
6	<p>Theo Phụ lục 20 (Trang 1082 - Phương án phát triển hạ tầng y tế), Thành phố dự kiến xây mới nhiều bệnh viện lớn như: Bệnh viện Nhi Trung ương (tại Sơn Trà), Bệnh viện Y học nhiệt đới (tại Tam Kỳ), Bệnh viện Lão khoa...</p> <p>Đề nghị bổ sung thuyết minh rõ về chỉ tiêu diện tích đất xây dựng bình quân trên một giường bệnh. Cần đảm bảo quỹ đất bố trí cho các bệnh viện xây mới và mở rộng phải đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 4470:2012 (Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế) hoặc các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia mới nhất về quy hoạch xây dựng cơ sở y tế.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung</p>
7	<p>Đối với các bệnh viện nằm trong khu vực nội đô lịch sử hoặc khu vực mật độ cao (như Bệnh viện Đà Nẵng tại Phường Hải Châu, Bệnh viện C), cần có giải pháp quy hoạch không gian ngầm hoặc nâng tầng phù hợp để đảm bảo diện tích sàn sử dụng nhưng vẫn tuân thủ quy định về mật độ xây dựng và an toàn phòng cháy chữa cháy.</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung nội dung về giải pháp quy hoạch không gian ngầm hoặc nâng tầng đối với một số cơ sở bệnh viện tại khu vực nội đô lịch sử hoặc khu vực mật độ cao trong báo cáo tổng hợp Quy hoạch</p>
8	<p>Về hệ thống cung cấp khí y tế và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ</p> <p>Trong bối cảnh bài học từ các dịch bệnh truyền nhiễm (như COVID-19), hệ thống khí y tế (Oxy lỏng, khí nén, hút chân không...) là hạ tầng sống còn.</p> <p>Đề nghị bổ sung yêu cầu quy hoạch hệ thống cấp khí y tế trung tâm và các bồn chứa Oxy lỏng có dự phòng cho tất cả các dự án bệnh viện xây mới hoặc nâng cấp quy mô trên 500 giường (như Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2, Bệnh viện Phổi), đảm bảo khả năng đáp ứng khi xảy ra tình huống cấp cứu hàng loạt hoặc dịch bệnh đường hô hấp.</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung nội dung về quy hoạch hệ thống cấp khí y tế trung tâm và các bồn chứa Oxy lỏng có dự phòng cho tất cả các dự án bệnh viện xây mới hoặc nâng cấp quy mô trên 500 giường trong báo cáo tổng hợp Quy hoạch</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
9	<p>Về hạ tầng xử lý chất thải y tế</p> <p>Tại Mục 3.3.2 (Trang 554 - Mục tiêu cụ thể đến năm 2030), Quy hoạch đặt mục tiêu "100% bệnh viện, cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế (thể rắn + thể lỏng) đảm bảo tiêu chuẩn môi trường". Tuy nhiên, Bảng 217 (Trang 805 - Các khu xử lý chất thải rắn tập trung) chủ yếu liệt kê các khu xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp (như Khu liên hợp Khánh Sơn, Đại Lộc...).</p> <p>Chất thải y tế là chất thải nguy hại đặc thù. Đề nghị bổ sung vào quy hoạch nội dung cụ thể về mô hình xử lý chất thải y tế nguy hại: sẽ xử lý tại chỗ (on-site) tại các bệnh viện hay xử lý tập trung (off-site) tại các khu liên hợp.</p> <p>Nếu xử lý tập trung tại các Khu liên hợp (như Khánh Sơn), cần quy định rõ phân khu hoặc dây chuyền công nghệ chuyên biệt cho chất thải y tế lây nhiễm, tránh xử lý chung với rác thải sinh hoạt thông thường, đảm bảo tuân thủ Thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành có liên quan để rà soát, bổ sung nội dung về vấn đề xử lý chất thải nguy hại đặc thù</p>
10	<p>Về quy hoạch cơ sở trợ giúp xã hội công lập</p> <p>Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng rà soát, thống nhất quy hoạch đối với mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Công văn số 69/SYT-BTXH&TE ngày 7/1/2026.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố</p>
	<p>Một số thông tin về y tế để thành phố Đà Nẵng tham khảo, rà soát, bổ sung</p>	
11	<p>Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72- NQ/TW về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Theo nghị quyết của Bộ Chính trị: <i>“Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất một bệnh viện đạt cấp chuyên sâu; có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa. Phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ phục hồi chức năng; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi”</i>; một số nội dung về y tế và chăm sóc sức khỏe cũng đã được đề cập trong Nghị quyết số 72-NQ/TW: nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định, rà soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, chất lượng môi trường sống, học tập, làm việc, chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế,...; tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an để</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Hiện nay, Thành ủy Đà Nẵng đã ban hành Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Trong dự thảo Báo cáo điều chỉnh quy hoạch thành phố, những nội dung trên đã được lồng ghép và tích hợp vào phương án phát triển lĩnh vực y tế và phát triển hạ tầng y tế của</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy tiềm năng và thế mạnh của y dược học cổ truyền, Đề nghị Ban Soạn thảo rà soát bổ sung, căn cứ vào báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 để bổ sung, làm rõ các nhiệm vụ giải pháp triển khai thực hiện các chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Quốc hội và Chính phủ.</p> <p>Đề cụ thể hoá Nghị quyết số 72-NQ/TW về nâng cao chất lượng, hiệu quả y tế cơ sở, Quốc hội 15 đã ban hành Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân và Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035. Bộ Y tế đề nghị rà soát, bổ sung nhiệm vụ và làm rõ các giải pháp để triển khai tăng cường công tác y tế cơ sở và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển ngay sau khi có Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.</p>	<p>thành phố như đề xuất về phát triển Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng đảm nhận chức năng vùng, xây dựng mới Bệnh viện Nhiệt đới, Bệnh viện Lão khoa trên địa bàn thành phố trong kỳ quy hoạch... Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung, hoàn thiện</p>
12	<p>Các mục tiêu, chỉ tiêu, số liệu về y tế và sức khỏe được so sánh giữa toàn quốc với số liệu của ngành y tế thành phố Đà Nẵng và so sánh với các mục tiêu, chỉ tiêu đã được Đảng, Quốc hội và Chính phủ phê duyệt và theo báo cáo ngày 12/12/2025 của Bộ Y tế về kết quả ước thực hiện kế hoạch năm 2025 của Ngành Y tế: Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đạt 95,15%, số bác sỹ trên 10.000 dân đạt 15 bác sỹ, số giường bệnh trên 10/000 dân đạt 34,5 giường. Chi tiết tại phụ lục đính kèm để Ban Soạn thảo tham khảo, sửa đổi, bổ sung.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chỉ tiêu về y tế trong dự thảo Báo cáo quy hoạch</p>
	<p>Một số ý kiến góp ý khác:</p>	
13	<p>Một số mục tiêu, chỉ tiêu đã được phê duyệt và xin điều chỉnh (tại bảng kèm theo)</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung, hoàn thiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển lĩnh vực y tế đến năm 2030 bảo đảm đồng bộ và phù hợp với các Nghị quyết của thành phố</p>
14	<p>Đề xuất các giải pháp thực hiện quy hoạch để bảo đảm thực hiện hiệu quả Quy hoạch sau điều chỉnh</p> <p>- Huy động tối đa các nguồn lực để thực hiện Quy hoạch, cơ cấu lại và sử dụng hiệu quả nguồn chi đầu tư công; đẩy mạnh thực hiện phương thức đối tác công - tư; đầu tư tư nhân; thu hút đầu tư nước</p>	<p>Tiếp thu: bổ sung các ý kiến của Bộ Y tế vào định hướng giải pháp phát triển lĩnh vực y tế đến năm 2030 trong dự thảo Báo cáo điều chỉnh quy hoạch. Tiếp tục phối</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	ngoài... - Xây dựng, hoàn thiện và thi hành nghiêm thể chế pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện quy hoạch; cơ chế, chính sách đặc thù về y tế; tiếp tục hoàn thiện thể chế điều phối vùng. - Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đổi mới chính sách thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ ở các khu vực có khó khăn, nhất là khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. - Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế, đặc biệt trong khu vực ASEAN; hợp tác phòng, chống bệnh dịch lây truyền qua đường biên giới	hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ sung, hoàn thiện
15	Để bảo đảm đồng bộ nội dung và số liệu trong các tài liệu kèm theo hồ sơ, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung các nội dung, chỉ số tương tự trong dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh, dự thảo Báo cáo tóm tắt và Báo cáo thuyết minh điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Tiếp thu: rà soát, hoàn thiện các báo cáo liên quan để bảo đảm đồng bộ nội dung và số liệu.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 9 - 301/KV9-TH ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Tại mục IV. 1. a) Phát triển các ngành lĩnh vực: Nội dung ở mục (4) <i>Dịch vụ tài chính - ngân hàng</i> đề cập đến nội dung trung tâm tài chính quốc tế giống nội dung mục 4. Trung tâm tài chính quốc tế phần VI. Phương án phát triển các khu chức năng: “ <i>Xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) Việt Nam tại Đà Nẵng hiện đại, gắn kết chặt chẽ với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, công nghệ số và tài chính bền vững, tạo nền tảng thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình tài chính mới; tiên phong triển khai và mở rộng các sản phẩm tài sản số, thanh toán số, các nền tảng giao dịch và sàn giao dịch chuyên biệt; thúc đẩy tài trợ chuỗi cung ứng, các dịch vụ của bên thứ ba, các tổ chức cho vay không nhận tiền gửi từ công chúng</i> ”. Đề nghị sửa lại mục 1.a) (4) <i>Dịch vụ tài chính - ngân hàng</i> tại phần “IV. Phương án phát triển các ngành, lĩnh vực lại là: “Quy hoạch phát triển lĩnh vực tài chính - ngân hàng theo hướng hiện đại, an toàn, ổn định và bền vững, phù hợp với vai trò của Đà Nẵng là đô thị trung tâm vùng và cửa ngõ hội nhập quốc tế. Tổ chức, phát triển các hoạt động tài chính - ngân hàng gắn với không gian đô thị, các khu thương mại - dịch vụ, trung tâm kinh tế, đổi mới sáng tạo	Tiếp thu: Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý nội dung “ <i>Dịch vụ tài chính - ngân hàng</i> ” tại phần “IV. Phương án phát triển các ngành, lĩnh vực” (Dự thảo Quyết định) và mục 2.2.4. Mục II phần III (Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch).

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>và các cực tăng trưởng của thành phố. Phát triển hệ thống dịch vụ tài chính đa dạng, bao gồm ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán và các dịch vụ hỗ trợ đầu tư, nhằm nâng cao hiệu quả huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính cho phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>Việc xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Đà Nẵng được xác định là một trong những động lực quan trọng nhằm nâng cao chuẩn mực hoạt động, năng lực cạnh tranh và mức độ hội nhập của thị trường tài chính - ngân hàng trên địa bàn. Phát triển bền vững các sản phẩm, các dịch vụ tài chính dựa trên nền tảng công nghệ tự động hóa, kết nối đa chiều và thông minh hóa của công nghệ hiện đại, đảm bảo an ninh, an toàn, chủ động cung cấp các giải pháp công nghệ tài chính cho các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.”</p>	

8. Công ty truyền tải điện 2 - Chi nhánh Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia - 540/PTC2-KT ngày 28/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Đề xuất bổ sung Công trình: Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 220kV Hòa Khánh - Đà Nẵng vào giai đoạn 2026 - 2030; triển khai khởi công và đóng điện trong năm 2027 để đảm bảo tăng khả năng truyền tải công suất ổn định, an toàn cung cấp điện cho các phụ tải quan trọng của trung tâm thành phố Đà Nẵng, phù hợp với danh mục: “Dự phòng phát sinh đường dây 220kV xây mới và cải tạo” của Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 về phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung Công trình: Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 220kV Hòa Khánh - Đà Nẵng vào giai đoạn 2026 - 2030</p>
2	<p>Đề xuất bổ sung Công trình: Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 220kV Sông Tranh 2 - Tam Kỳ vào giai đoạn 2026 - 2030; triển khai khởi công và đóng điện trong năm 2027 để đảm bảo tăng khả năng truyền tải, giải tỏa công suất ổn định, an toàn từ các Nhà máy Thủy điện Sông Tranh 2, 3, 4 và các nguồn năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió) tại khu vực phía Tây thành phố Đà Nẵng, phù hợp với danh mục: “Dự phòng phát sinh đường dây 220kV xây mới và cải tạo” của Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 về phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung Công trình: Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 220kV Sông Tranh 2 - Tam Kỳ vào giai đoạn 2026 - 2030</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
3	Đối với công trình nâng công suất Trạm biến áp 220kV Sông Tranh 2 từ 125+250 MVA lên 2x250 MVA thuộc giai đoạn 2026 - 2030 trong dự thảo. Đề xuất sớm triển khai dự án và đóng điện trong năm 2027 để giải tỏa công suất ổn định, an toàn từ các Nhà máy Thủy điện Sông Tranh 2, 3, 4 và các nguồn năng lượng tái tạo trong khu vực (điện mặt trời, điện gió) tại khu vực phía Tây thành phố Đà Nẵng.	Tiếp thu, giải trình: Công trình nâng công suất Trạm biến áp 220kV Sông Tranh 2 từ 125+250 MVA lên 2x250 MVA thuộc giai đoạn 2026 - 2030 trong dự thảo hoàn toàn phù hợp để có thể sớm triển khai dự án và đóng điện trong năm 2027
4	Đối với công trình cải tạo nâng khả năng tải đường dây 220kV Đăk Ooc - Thạnh Mỹ, thuộc giai đoạn 2026 - 2030 trong dự thảo. Đề xuất sớm triển khai dự án và đóng điện trong năm 2027 để tăng cường khả năng truyền tải, nhập khẩu điện từ Lào	Tiếp thu, giải trình: Công trình nâng khả năng tải đường dây 220kV Đăk Ooc - Thạnh Mỹ, thuộc giai đoạn 2026 - 2030 trong dự thảo hoàn toàn phù hợp để có thể sớm triển khai dự án và đóng điện trong năm 2027

9. Bộ Công Thương - 813/BCT-KHTC ngày 05/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là nhiệm vụ cần thiết và được Thủ tướng Chính phủ giao cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện để đảm bảo phù hợp với địa giới hành chính mới và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp cũng như bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.</p> <p>Đề nghị bổ sung nội dung này vào nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch Thành phố.</p> <p>Đề nghị rà soát để đảm bảo việc điều chỉnh quy hoạch có tính đồng bộ, thống nhất, kế thừa, ổn định trong hệ thống quy hoạch. Nội dung điều chỉnh cần thống nhất và không làm ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án đã được xác định trong các quy hoạch ngành quốc gia.</p>	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
2	<p>Đề nghị rà soát nội dung, trình tự thủ tục điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng bảo đảm tuân thủ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10/12/2025⁹; Luật Quy hoạch số 21/2017/QH15 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 31/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bảo đảm việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch bảo đảm tuân thủ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10/12/2025¹⁰; Luật Quy hoạch số 21/2017/QH15 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 31/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.</p>
3	<p>Đối với điều chỉnh quy hoạch, cần làm rõ nội dung kế thừa không điều chỉnh; nội dung cần thiết điều chỉnh, làm rõ cơ sở điều chỉnh.</p>	<p>Giải trình: Nội dung này được trình bày làm tại Tờ trình thẩm định và phê duyệt nội dung (kèm theo Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt). Sau khi được thông qua, báo cáo tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện phù hợp với quyết định được phê duyệt, theo đúng quy định của pháp luật về quy hoạch.</p>
4	<p>Để đảm bảo việc điều chỉnh được xem xét toàn diện, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch rà soát kỹ các quy hoạch ngành quốc gia thuộc lĩnh vực Công Thương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh¹¹. Trên cơ sở đó, ngoài việc làm</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý, cơ quan lập quy hoạch đã tổ chức rà soát toàn diện các quy hoạch ngành quốc gia thuộc lĩnh vực Công Thương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và đang trong quá trình điều chỉnh, bao gồm:</p>

⁹ Trình tự thủ tục quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Quy hoạch (sửa đổi) được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 và Điều 58 (Điều khoản chuyển tiếp)

¹⁰ Trình tự thủ tục quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Quy hoạch (sửa đổi) được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 và Điều 58 (Điều khoản chuyển tiếp)

¹¹ Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia phê duyệt tại Quyết định số 983/QĐ-TTg ngày 26/7/2023; Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023; Riêng đối với Quy hoạch khoáng sản, hiện nay Bộ Công Thương đã bàn giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì quản lý, tổ chức thực hiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>rõ những nội dung điều chỉnh do cần thống nhất với các quy hoạch này, cần làm rõ những nội dung đã phù hợp, không thực hiện điều chỉnh. Ngoài ra, trong các quy hoạch ngành quốc gia thuộc lĩnh vực Công Thương có nhiều dự án chưa xác định địa điểm cụ thể, do đó đề nghị Cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch chủ động rà soát kỹ lưỡng để đảm bảo việc điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng không làm ảnh hưởng đến việc triển khai các quy hoạch.</p>	<p>Quy hoạch điện lực quốc gia (Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII); Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia; Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia; Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp; Quy hoạch phát triển thương mại, logistics, kho bãi và hạ tầng hỗ trợ xuất nhập khẩu.</p> <p>Các nội dung chưa phù hợp hoặc chưa cập nhật với quy hoạch ngành đã được tổng hợp, đánh giá và điều chỉnh phù hợp trong báo cáo điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Các nội dung đã phù hợp với định hướng phát triển ngành, đảm bảo tính kế thừa và thống nhất, được giữ nguyên.</p> <p>Đối với các dự án ngành chưa xác định vị trí cụ thể, cơ quan lập quy hoạch đã rà soát, phân tích khả năng tích hợp, bố trí mặt bằng, quỹ đất và hạ tầng kỹ thuật tương ứng, đảm bảo khi quy hoạch ngành được triển khai chi tiết sẽ không xung đột, chồng lấn hoặc gây khó khăn trong quá trình triển khai đầu tư.</p>
5	<p>Một trong những lý do để điều chỉnh quy hoạch xuất phát từ việc sắp xếp đơn vị hành chính thời gian vừa qua, vì vậy nội dung phân tích, đánh giá về điều kiện phát triển thành phố Đà Nẵng cần làm rõ nét về những tiềm năng, lợi thế của Thành phố sau sáp nhập, làm cơ sở để đề xuất nội dung điều chỉnh quy hoạch.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>
6	<p>Về căn cứ căn cứ lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh</p> <p>Đề nghị rà soát, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (CCN)...</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Cập nhật căn cứ pháp lý đầy đủ (Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và các luật sửa đổi, bổ sung, nghị định 58/2023/NĐ-CP, 22/2025/NĐ-CP...). Phân tích rõ nội dung kế thừa và điều chỉnh trong từng lĩnh vực Công Thương</p>
7	<p>Đối với công nghiệp: Tập trung phát triển các ngành công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, thân thiện môi trường, từng bước giảm tỷ trọng các ngành thâm dụng lao động và tài nguyên. Ưu tiên các lĩnh vực như công nghệ</p>	<p>Tiếp thu: Định hướng phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao. Ưu tiên các ngành công nghệ cao, sạch, sáng tạo như CNTT, vi mạch, công nghệ sinh</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>thông tin, điện tử, vi mạch, cơ khí chính xác, công nghiệp phần mềm, công nghiệp sáng tạo, công nghệ sinh học và sản xuất thiết bị y tế. Tổ chức không gian công nghiệp theo mô hình tập trung, gắn với các khu công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái và các trung tâm đổi mới sáng tạo; trong đó, trục ven biển và khu vực cảng biển phát triển logistics, công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ kỹ thuật cao, trục Đông - Tây phát triển công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ gắn với liên kết vùng. Đồng thời, thúc đẩy liên kết giữa công nghiệp, nghiên cứu, đào tạo, hình thành các cụm liên kết ngành và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo nhằm thu hút doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp và các tập đoàn đa quốc gia.</p>	<p>học, thiết bị y tế, cơ khí chính xác, công nghiệp số...</p> <p>Đã cụ thể hóa định hướng phân bố không gian công nghiệp theo các trục ven biển, cảng biển (logistics, hỗ trợ), trục Đông - Tây (chế biến, cơ khí), gắn với khu công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo.</p> <p>Đưa vào trong các giải pháp phát triển ngành và tổ chức không gian công nghiệp, cũng như trong nội dung phát triển nguồn nhân lực, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp</p>
8	<p>Đối với năng lượng: Phát triển hệ thống năng lượng theo hướng bền vững, thông minh và đa dạng nguồn, đáp ứng yêu cầu của một đô thị lớn và trung tâm công nghiệp, dịch vụ. Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo như điện mặt trời mái nhà, điện gió ngoài khơi, năng lượng từ chất thải và sinh khối đô thị; đồng thời, đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp, giao thông và các tòa nhà. Ưu tiên đầu tư lưới điện thông minh, hệ thống lưu trữ và quản lý năng lượng hiện đại, bảo đảm an ninh năng lượng và khả năng kết nối, chia sẻ công suất trong khu vực miền Trung để từng bước định hướng Đà Nẵng trở thành đô thị năng lượng xanh, giảm phát thải carbon, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.</p>	<p>Tiếp thu: Đã cập nhật các dự án năng lượng tái tạo được phân bổ công suất trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh vào Quy hoạch thành phố - Phương án phát triển mạng lưới cấp điện, trong đó có các loại hình năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối,...)</p>
9	<p>Đối với thương mại: Phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, lấy logistics, thương mại quốc tế và kinh tế số làm trụ cột. Tập trung đầu tư nâng cấp hạ tầng logistics, cảng biển, trung tâm phân phối và kho bãi, kết nối hiệu quả với hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt và hàng không, hình thành trung tâm logistics cấp vùng. Đồng thời, đẩy mạnh thương mại điện tử, dịch vụ số, tài chính, ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu. Khai thác hiệu quả vai trò cửa ngõ của hành lang kinh tế Đông-Tây, tăng cường liên kết thương mại với Tây Nguyên và các nước trong khu vực, mở rộng thị trường xuất khẩu. Trong đó, để khai thác và phát huy hiệu quả của Trung tâm thương mại tự do Đà Nẵng, cần định</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Đã cập nhật vào nội dung định hướng phát triển thương mại. Đà Nẵng được định vị là trung tâm thương mại tự do, logistics vùng. Phát triển logistics xanh, logistics số, thương mại điện tử xuyên biên giới.</p> <p>Tiếp thu, phương án phát triển logistics được mô tả rõ với các điểm nút giao thông trọng yếu; định hướng đầu tư ICD, trung tâm logistics, cảng cạn, kho bãi phân phối kết nối vùng.</p> <p>Nội dung này đã được bổ sung vào phần phân tích hiện trạng, điều chỉnh định hướng và xác định các dự án ưu tiên đầu tư giai</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>hướng phát triển dịch vụ logistics gắn với chuỗi cung ứng xuất nhập khẩu, thương mại điện tử xuyên biên giới và dịch vụ logistics giá trị gia tăng và lộ trình phát triển logistics số, logistics xanh, gắn với cải cách thủ tục hành chính và tạo thuận lợi thương mại. Đồng thời, có cơ chế thu hút đầu tư vào hạ tầng logistics, trung tâm logistics và dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp xuất nhập khẩu tham gia sâu vào chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế.</p>	<p>đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2050.</p>
10	<p>Hiện nay, Bộ Công Thương đang thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 21021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (dự kiến hoàn thành trong quý I/2026). Do vậy, đối với nội dung quy hoạch xây dựng mới kho LNG Liên Chiểu tại Phụ lục XIV kèm theo báo cáo tóm tắt điều chỉnh Quy hoạch, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cập nhật theo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia sau khi được phê duyệt để có phương án bố trí quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật phù hợp.</p>	<p>Giải trình: Trong Quyết định 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã có danh mục xây dựng mới kho LNG nhập khẩu tại cảng Liên Chiểu trong giai đoạn 2021-2030 quy mô 0,5-1 triệu tấn/năm, sau 2030 quy mô 1 triệu tấn năm. Với công suất này chỉ dành cho các hộ tiêu thụ công nghiệp và dân dụng. Trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, có đề xuất tại KCN Hòa Ninh TP Đà Nẵng một nhà máy điện khí (dự phòng) công suất giai đoạn 1 là 1.500MW.</p> <p>Trong dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có đề cập đến Kho LNG tại Đà Nẵng là tiềm năng dự phòng cho các dự án LNG phát triển mới</p> <p>UBND TP Đà Nẵng đã có văn bản số 461/UBND-SCT ngày 22-01-2026 về góp ý Dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 2031-2035 từ dự phòng sang chính thức phát triển trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đồng thời điều chỉnh nâng công suất Kho LNG Liên Chiểu khoảng 1 - 2 triệu tấn/năm giai đoạn đến 2030 và công suất khoảng 3 - 5 triệu tấn/năm giai đoạn 2031-2050 trong Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia để đảm bảo nguồn nhiên liệu cung cấp cho Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh và nhu cầu sản xuất công nghiệp,</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		<p>dân dụng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Tại Quyết định phê duyệt số 320/QĐ-BXD ngày 28/3/2025, tại cảng Liên Chiểu- Đà Nẵng có bến cảng lỏng-khí gồm 03-04 cầu cảng cho tàu tải trọng 30.000-100.000 Tấn và lớn hơn nếu đủ điều kiện. Như vậy iệc đầu tư kho LNG quy mô lớn với cầu cảng đến 100.000 DWT là phù hợp với các quy hoạch.</p>
11	<p>Đối với phương án phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, đề nghị rà soát danh mục theo Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, đối với nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung (như: (1) Mở rộng kho nhiên liệu bay SKYPEC Đà Nẵng; (2) Bổ sung kho nhiên liệu bay đầu nguồn; (3) Bổ sung kho nhiên liệu bay sân bay Chu Lai), đề nghị không đưa vào danh mục cụ thể vì chưa có cơ sở pháp lý. Bộ Công Thương sẽ tổng hợp những đề xuất này trong quá trình thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Giải trình: Tiêu thụ nhiên liệu bay tại Đà Nẵng (02 Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Chu Lai) năm 2025 đã đạt 334.600 m³. Mức tăng trưởng trên 12%/ năm. Dự báo năm 2030 tiêu thụ 590.000m³ và năm 2035 tiêu thụ 924.000-950.000 m³. Tại Đà Nẵng không có kho nhiên liệu bay đầu mối. Hiện trạng có kho tuyến sau Liên Chiểu sức chứa 7.000m³ (thuê cảng 7.000DWT của Kho K83 quân đội). Tại sân bay Đà Nẵng có 02 kho: 6.700 m³ của SKYPEC và 3.400 m³ của PA (Petrolimex). Tại sân bay Chu Lai SKYPEC thuê 02 bể x 50 m³=100 m³ của quân đội để chứa nhiên liệu bay. Với hiện trạng như vậy, sức chứa nhiên liệu bay rất thiếu, chỉ dự trữ nguồn được 04 ngày tiêu thụ. Trong quy hoạch hệ thống cảng hàng không Việt Nam, Chu Lai sẽ phát triển thành sân bay lớn (cấp 4E), tiêu thụ nhiên liệu bay tăng nhanh, cần có kho dự trữ nhiên liệu đủ lớn để bảo đảm an ninh năng lượng. Do vậy trong Quy hoạch TP Đà Nẵng đề xuất xây dựng mới kho đầu mối 25.000 m³ tại Liên Chiểu và 20.000m³ tại Chu Lai để cung cấp cho 02 cảng hàng không này, bảo đảm dự trữ nguồn tối thiểu 15 ngày tiêu thụ năm 2030 đồng thời dự trữ nguồn cung cho các sân bay phụ cận như Phú Bài, Playcu. Trong khi chờ xây dựng 02 kho đầu mối, có thể mở rộng kho của Skypec tại sân bay Đà Nẵng thêm 01 bể nhỏ 2.500 m³.0 Do chỉ xây dựng 01 bể, thủ tục đầu tư và thời gian thi công rất nhanh, sớm có thêm sức chứa.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		<p>Các dự án kho Nhiên liệu bay trên đề nghị Bộ Công Thương chấp thuận bổ sung vào Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Trong khi rà soát các danh mục dự án theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 các dự án sau đề xuất loại khỏi quy hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho xăng dầu Thanh Huyền đã ngưng hoạt động do Đơn vị hải quân thu hồi đất - Tuyến ống Cảng Liên Chiểu- Kho Hòa Liên: Do kho Hòa Liên không đầu tư nên loại bỏ tuyến ống này - Kho LPG Thọ Quang 6.000 Tấn: Theo tính toán, nhu cầu sức chứa LPG của Đà Nẵng chỉ đầu tư thêm khoảng 6.000 Tấn, do vậy chỉ giữ lại kho LPG Liên Chiểu. <p>Các dự án khác đều theo Quyết định 861/QĐ-TTg.</p>
12	<p>Hiện nay, Bộ Công Thương đang thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 21021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (dự kiến hoàn thành trong quý I/2026). Do vậy, đối với nội dung quy hoạch xây dựng mới kho LNG Liên Chiểu tại Phụ lục XIV kèm theo báo cáo tóm tắt điều chỉnh Quy hoạch, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cập nhật theo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia sau khi được phê duyệt để có phương án bố trí quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật phù hợp.</p>	<p>Giải trình: Trong Quyết định 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã có danh mục xây dựng mới kho LNG nhập khẩu tại cảng Liên Chiểu trong giai đoạn 2021-2030 quy mô 0,5-1 triệu tấn/năm, sau 2030 quy mô 1 triệu tấn năm. Với công suất này chỉ dành cho các hộ tiêu thụ công nghiệp và dân dụng. Trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, có đề xuất tại KCN Hòa Ninh TP Đà Nẵng một nhà máy điện khí (dự phòng) công suất giai đoạn 1 là 1.500MW. Trong dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có đề cập đến Kho LNG tại Đà Nẵng là tiềm năng dự phòng cho các dự án LNG phát triển mới.</p> <p>UBND TP Đà Nẵng đã có văn bản số 461/UBND-SCT ngày 22-01-2026 về góp ý Dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		<p>trong đó đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 2031-2035 từ dự phòng sang chính thức phát triển trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đồng thời điều chỉnh nâng công suất Kho LNG Liên Chiểu khoảng 1 - 2 triệu tấn/năm giai đoạn đến 2030 và công suất khoảng 3 - 5 triệu tấn/năm giai đoạn 2031-2050 trong Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia để đảm bảo nguồn nhiên liệu cung cấp cho Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh và nhu cầu sản xuất công nghiệp, dân dụng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Tại Quyết định phê duyệt số 320/QĐ-BXD ngày 28/3/2025, tại cảng Liên Chiểu- Đà Nẵng có bến cảng lỏng-khí gồm 03-04 cầu cảng cho tàu tải trọng 30.000-100.000 Tấn và lớn hơn nếu đủ điều kiện. Như vậy iệc đầu tư kho LNG quy mô lớn với cầu cảng đến 100.000 DWT là phù hợp với các quy hoạch.</p>
13	<p>Đối với phương án phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, đề nghị rà soát danh mục theo Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, đối với nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung (như: (1) Mở rộng kho nhiên liệu bay SKYPEC Đà Nẵng; (2) Bổ sung kho nhiên liệu bay đầu nguồn; (3) Bổ sung kho nhiên liệu bay sân bay Chu Lai), đề nghị không đưa vào danh mục cụ thể vì chưa có cơ sở pháp lý. Bộ Công Thương sẽ tổng hợp những đề xuất này trong quá trình thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Giải trình: Tiêu thụ nhiên liệu bay tại Đà Nẵng (02 Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Chu Lai) năm 2025 đã đạt 334.600 m³. Mức tăng trưởng trên 12%/ năm. Dự báo năm 2030 tiêu thụ 590.000m³ và năm 2035 tiêu thụ 924.000-950.000 m³. Tại Đà Nẵng không có kho nhiên liệu bay đầu mối. Hiện trạng có kho tuyến sau Liên Chiểu sức chứa 7.000m³ (thuê cảng 7.000DWT của Kho K83 quân đội). Tại sân bay Đà Nẵng có 02 kho: 6.700 m³ của SKYPEC và 3.400 m³ của PA (Petrolimex). Tại sân bay Chu Lai SKYPEC thuê 02 bể x 50 m³=100 m³ của quân đội để chứa nhiên liệu bay. Với hiện trạng như vậy, sức chứa nhiên liệu bay rất thiếu, chỉ dự trữ nguồn được 04 ngày tiêu thụ. Trong quy hoạch hệ thống cảng hàng không Việt Nam, Chu Lai sẽ phát triển thành sân bay lớn (cấp 4E), tiêu thụ nhiên liệu bay tăng nhanh, cần có kho dự trữ nhiên liệu đủ lớn để bảo đảm an ninh năng lượng. Do vậy trong Quy hoạch TP Đà Nẵng đề xuất xây dựng</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		<p>mới kho đầu mối 25.000 m³ tại Liên Chiểu và 20.000m³ tại Chu Lai để cung cấp cho 02 cảng hàng không này, bảo đảm dự trữ nguồn tối thiểu 15 ngày tiêu thụ năm 2030 đồng thời dự trữ nguồn cung cho các sân bay phụ cận như Phú Bài, Playcu. Trong khi chờ xây dựng 02 kho đầu mối, có thể mở rộng kho của Skyepec tại sân bay Đà Nẵng thêm 01 bể nhỏ 2.500 m³.0 Do chỉ xây dựng 01 bể, thủ tục đầu tư và thời gian thi công rất nhanh, sớm có thêm sức chứa.</p> <p>Các dự án kho Nhiên liệu bay trên đề nghị Bộ Công Thương chấp thuận bổ sung vào Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Trong khi rà soát các danh mục dự án theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 các dự án sau đề xuất loại khỏi quy hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho xăng dầu Thanh Huyền đã ngưng hoạt động do Đơn vị hải quân thu hồi đất - Tuyển ống Cảng Liên Chiểu- Kho Hòa Liên: Do kho Hòa Liên không đầu tư nên loại bỏ tuyển ống này - Kho LPG Thọ Quang 6.000 Tấn: Theo tính toán, nhu cầu sức chứa LPG của Đà Nẵng chỉ đầu tư thêm khoảng 6.000 Tấn, do vậy chỉ giữ lại kho LPG Liên Chiểu. <p>Các dự án khác đều theo Quyết định 861/QĐ-TTg.</p>
14	<p>Hiện nay, Bộ Công Thương đang thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 21021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (dự kiến hoàn thành trong quý I/2026). Do vậy, đối với nội dung quy hoạch xây dựng mới kho LNG Liên Chiểu tại Phụ lục XIV kèm theo báo cáo tóm tắt điều chỉnh Quy hoạch, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cập nhật theo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia sau khi được phê duyệt để có</p>	<p>Giải trình: Trong Quyết định 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã có danh mục xây dựng mới kho LNG nhập khẩu tại cảng Liên Chiểu trong giai đoạn 2021-2030 quy mô 0,5-1 triệu tấn/năm, sau 2030 quy mô 1 triệu tấn năm. Với công suất này chỉ dành cho các hộ tiêu thụ công nghiệp và dân dụng. Trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, có đề xuất tại KCN Hòa Ninh TP Đà Nẵng một nhà máy điện khí</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	phương án bố trí quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật phù hợp.	<p>(dự phòng) công suất giai đoạn 1 là 1.500MW. Trong dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có đề cập đến Kho LNG tại Đà Nẵng là tiềm năng dự phòng cho các dự án LNG phát triển mới.</p> <p>UBND TP Đà Nẵng đã có văn bản số 461/UBND-SCT ngày 22-01-2026 về góp ý Dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 2031-2035 từ dự phòng sang chính thức phát triển trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đồng thời điều chỉnh nâng công suất Kho LNG Liên Chiểu khoảng 1 - 2 triệu tấn/năm giai đoạn đến 2030 và công suất khoảng 3 - 5 triệu tấn/năm giai đoạn 2031-2050 trong Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia để đảm bảo nguồn nhiên liệu cung cấp cho Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh và nhu cầu sản xuất công nghiệp, dân dụng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Tại Quyết định phê duyệt số 320/QĐ-BXD ngày 28/3/2025, tại cảng Liên Chiểu- Đà Nẵng có bến cảng lỏng-khí gồm 03-04 cầu cảng cho tàu tải trọng 30.000-100.000 Tấn và lớn hơn nếu đủ điều kiện. Như vậy iệc đầu tư kho LNG quy mô lớn với cầu cảng đến 100.000 DWT là phù hợp với các quy hoạch.</p>
15	Đối với phương án phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, đề nghị rà soát danh mục theo Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, đối với nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung (như: (1) Mở rộng kho nhiên liệu bay SKYPEC Đà Nẵng; (2) Bổ sung kho nhiên liệu bay đầu nguồn; (3) Bổ sung kho nhiên liệu bay sân bay Chu Lai), đề nghị không	Giải trình: Tiêu thụ nhiên liệu bay tại Đà Nẵng (02 Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và Chu Lai) năm 2025 đã đạt 334.600 m ³ . Mức tăng trưởng trên 12%/ năm. Dự báo năm 2030 tiêu thụ 590.000m ³ và năm 2035 tiêu thụ 924.000-950.000 m ³ . Tại Đà Nẵng không có kho nhiên liệu bay đầu mối. Hiện trạng có kho tuyến sau Liên Chiểu sức chứa 7.000m ³ (thuê cảng 7.000DWT của Kho K83 quân đội). Tại sân bay Đà Nẵng có 02 kho: 6.700

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>đưa vào danh mục cụ thể vì chưa có cơ sở pháp lý. Bộ Công Thương sẽ tổng hợp những đề xuất này trong quá trình thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>m³ của SKYPEC và 3.400 m³ của PA (Petrolimex). Tại sân bay Chu Lai SKYPEC thuê 02 bể x 50 m³=100 m³ của quân đội để chứa nhiên liệu bay. Với hiện trạng như vậy, sức chứa nhiên liệu bay rất thiếu, chỉ dự trữ nguồn được 04 ngày tiêu thụ. Trong quy hoạch hệ thống cảng hàng không Việt Nam, Chu Lai sẽ phát triển thành sân bay lớn (cấp 4E), tiêu thụ nhiên liệu bay tăng nhanh, cần có kho dự trữ nhiên liệu đủ lớn để bảo đảm an ninh năng lượng. Do vậy trong Quy hoạch TP Đà Nẵng đề xuất xây dựng mới kho dầu mới 25.000 m³ tại Liên Chiểu và 20.000m³ tại Chu Lai để cung cấp cho 02 cảng hàng không này, bảo đảm dự trữ nguồn tối thiểu 15 ngày tiêu thụ năm 2030 đồng thời dự trữ nguồn cung cho các sân bay phụ cận như Phú Bài, Playcu. Trong khi chờ xây dựng 02 kho dầu mới, có thể mở rộng kho của Skypec tại sân bay Đà Nẵng thêm 01 bể nhỏ 2.500 m³.0 Do chỉ xây dựng 01 bể, thủ tục đầu tư và thời gian thi công rất nhanh, sớm có thêm sức chứa.</p> <p>Các dự án kho Nhiên liệu bay trên đề nghị Bộ Công Thương chấp thuận bổ sung vào Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Trong khi rà soát các danh mục dự án theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 các dự án sau đề xuất loại khỏi quy hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho xăng dầu Thanh Huyền đã ngưng hoạt động do Đơn vị hải quân thu hồi đất - Tuyến ống Cảng Liên Chiểu- Kho Hòa Liên: Do kho Hòa Liên không đầu tư nên loại bỏ tuyến ống này - Kho LPG Thọ Quang 6.000 Tấn: Theo tính toán, nhu cầu sức chứa LPG của Đà Nẵng chỉ đầu tư thêm khoảng 6.000 Tấn, do vậy chỉ giữ lại kho LPG Liên Chiểu. <p>Các dự án khác đều theo Quyết định 861/QĐ-TTg.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
16	<p>Hiện nay, Bộ Công Thương đang thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 21021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (dự kiến hoàn thành trong quý I/2026). Do vậy, đối với nội dung quy hoạch xây dựng mới kho LNG Liên Chiểu tại Phụ lục XIV kèm theo báo cáo tóm tắt điều chỉnh Quy hoạch, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cập nhật theo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia sau khi được phê duyệt để có phương án bố trí quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật phù hợp.</p>	<p>Giải trình: Trong Quyết định 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã có danh mục xây dựng mới kho LNG nhập khẩu tại cảng Liên Chiểu trong giai đoạn 2021-2030 quy mô 0,5-1 triệu tấn/năm, sau 2030 quy mô 1 triệu tấn năm. Với công suất này chỉ dành cho các hộ tiêu thụ công nghiệp và dân dụng. Trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, có đề xuất tại KCN Hòa Ninh TP Đà Nẵng một nhà máy điện khí (dự phòng) công suất giai đoạn 1 là 1.500MW. Trong dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có đề cập đến Kho LNG tại Đà Nẵng là tiềm năng dự phòng cho các dự án LNG phát triển mới.</p> <p>UBND TP Đà Nẵng đã có văn bản số 461/UBND-SCT ngày 22-01-2026 về góp ý Dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 2031-2035 từ dự phòng sang chính thức phát triển trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đồng thời điều chỉnh nâng công suất Kho LNG Liên Chiểu khoảng 1 - 2 triệu tấn/năm giai đoạn đến 2030 và công suất khoảng 3 - 5 triệu tấn/năm giai đoạn 2031-2050 trong Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia để đảm bảo nguồn nhiên liệu cung cấp cho Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh và nhu cầu sản xuất công nghiệp, dân dụng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Tại Quyết định phê duyệt số 320/QĐ-BXD ngày 28/3/2025, tại cảng Liên Chiểu- Đà Nẵng có bến cảng lỏng-khí gồm 03-04 cầu cảng cho tàu tải trọng 30.000-100.000 Tấn và lớn hơn nếu đủ điều kiện. Như vậy iệc đầu tư kho LNG quy mô lớn với cầu cảng đến</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		100.000 DWT là phù hợp với các quy hoạch.
17	<p>Đề có cơ sở điều chỉnh phương án phát triển CCN, đề nghị bổ sung thông tin về số lượng, tổng diện tích theo phương án phát triển CCN của mỗi địa phương trước khi sáp nhập theo Quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (tổng số 16 CCN với tổng diện tích là 532,89 ha); Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (tổng số 114 CCN với tổng diện tích là 3.180,94 ha). Đồng thời, đánh giá hiện trạng đất đai, khả năng thu hút chủ đầu tư, dự kiến tổng mức đầu tư đối với các CCN dự kiến điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (<i>gồm 36 CCN dự kiến điều chỉnh và 24 CCN dự kiến bổ sung quy hoạch</i>); bổ sung thông tin đánh giá tiến độ, hiệu quả đầu tư hạ tầng kỹ thuật; hiện trạng đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các CCN; tỷ lệ lấp đầy, thu hút lao động của các CCN đã đi vào hoạt động; hiệu quả kinh tế xã hội, những kết quả, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân tại trong phát triển CCN trên địa bàn tỉnh thời gian qua (tại mục đánh giá thực trạng phát triển CCN, trang 53 của dự thảo Báo cáo)</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Đã cập nhật đầy đủ theo Quyết định 1287/QĐ-TTg và 72/QĐ-TTg. Tổng hợp hiện trạng, phân tích hiệu quả và cập nhật danh mục CCN đến 2030 (5.093,02 ha).</p> <p>Cập nhật cụ thể các CCN rút khỏi quy hoạch, lý do rút, phương án chuyển đổi hoặc định hướng khác. Các CCN không còn phù hợp được thay thế bằng CCN khả thi, hiệu quả hơn, gắn với chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050</p>
18	<p>Bổ sung thông tin về các CCN giữ nguyên, điều chỉnh, bổ sung tại Danh mục các CCN trong kỳ quy hoạch trên địa bàn cấp Thành phố sau điều chỉnh. Đối với 05 CCN dự kiến rút khỏi quy hoạch CCN thời kỳ 2021 - 2030 (<i>CCN Thanh Vinh mở rộng, CCN Hòa Nhơn 1, CCN sản xuất thô đá mỹ nghệ Non Nước, CCN Trường Xuân II, CCN A Tiêng</i>), đồng thời làm rõ cơ sở, căn cứ đề xuất này và có phương án chuyển đổi CCN khả thi, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của chủ đầu tư và các doanh nghiệp thứ cấp đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN (nếu có). Ngoài ra, đề nghị làm rõ thông tin đối với 02 CCN đã được phê duyệt tại phương án phát triển CCN tỉnh Quảng Nam cũ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhưng không có trong danh mục phương án phát triển CCN sau điều chỉnh quy hoạch (<i>CCN Cẩm Hà và CCN Châu Xuân Tây</i>).</p>	<p>Tiếp thu: Đã điều chỉnh thống nhất, cập nhật</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
19	Đề nghị rà soát quy mô diện tích đối CCN đảm bảo phù hợp với quy định về quản lý, phát triển CCN (<i>CCN Hà Lam - Chợ Được phương án sau điều chỉnh diện tích dự kiến là 83,5 ha</i>).	Tiếp thu: Đã điều chỉnh thống nhất, cập nhật
20	Đề nghị rà soát, cân đối chỉ tiêu sử dụng đất CCN tại Phụ lục XXIV (<i>chỉ tiêu đất bố trí cho phát triển CCN đến năm 2030 là 3.576,57 ha</i>) để thống nhất với Phương án phát triển CCN sau điều chỉnh (<i>đến năm 2030 quy hoạch 152 CCN với tổng diện tích 5.093,02 ha</i>), đảm bảo có quỹ đất phù hợp triển khai thực hiện thành lập, phát triển CCN trong thời gian tới.	Tiếp thu: Đã điều chỉnh thống nhất, cập nhật
21	Logistics có vai trò quan trọng trong nâng cao năng lực cạnh tranh hàng hóa xuất nhập khẩu và thu hút đầu tư vào lĩnh vực thương mại, công nghiệp, do đó, đề nghị làm rõ mô hình tổ chức mạng lưới logistics đa phương thức, gắn kết giữa cảng biển, sân bay, đường sắt, đường bộ, trung tâm logistics và cửa khẩu, phục vụ trực tiếp hoạt động xuất nhập khẩu và trung chuyển hàng hóa.	Tiếp thu: Đã bổ sung trong Báo cáo điều chỉnh quy hoạch thành phố nội dung làm rõ mô hình tổ chức logistics đa phương thức theo các hành lang Bắc - Nam, Đông - Tây, ven biển và hàng không; xác định rõ vai trò kết nối của cảng Liên Chiểu, sân bay Đà Nẵng - Chu Lai, hệ thống đường sắt, đường bộ và các trung tâm logistics, ICD, kho ngoại quan trong chuỗi logistics phục vụ xuất nhập khẩu.
22	Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá việc triển khai quy hoạch trong thời gian qua để có giải pháp điều chỉnh phù hợp; làm rõ sự thay đổi về quy mô, số lượng và phân bố không gian phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh trong phương án điều chỉnh quy hoạch so với giai đoạn trước khi sáp nhập thành phố Đà Nẵng (cũ) và tỉnh Quảng Nam (cũ).	Tiếp thu, giải trình: Việc điều chỉnh phương án được thực hiện trên cơ sở bối cảnh phát triển mới của thành phố sau sáp nhập, với không gian kinh tế và phạm vi liên kết vùng được mở rộng. Thành phố xác định yêu cầu tổ chức lại mạng lưới TM - logistics theo hướng liên kết vùng, đa phương thức, phù hợp với vai trò và vị thế mới của đô thị trung tâm vùng. Trong báo cáo đã làm rõ sự thay đổi về định hướng tổ chức không gian, chuyển từ mô hình chủ yếu phục vụ nội đô sang mô hình phục vụ liên vùng; bổ sung mối liên kết giữa hạ tầng TM - logistics với Khu TM tự do Đà Nẵng, cảng Liên Chiểu và Khu kinh tế mở Chu Lai.
23	Đề nghị rà soát, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư các trung tâm logistics, cảng cạn (ICD), kho ngoại quan và hệ thống kho bãi, bảo đảm phù hợp với nhu cầu phát triển thương mại và lưu lượng hàng hóa; đảm bảo tăng cường kết nối hạ tầng logistics của Đà Nẵng với các khu công nghiệp, khu kinh tế,	Tiếp thu: Đã xác định việc đầu tư phát triển hạ tầng logistics cần có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phù hợp với nhu cầu TM và lưu lượng hàng hóa. Phương án phát triển được xây dựng theo lộ trình, không đầu tư dàn trải, gắn với vai trò của từng cấu phần

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	khu thương mại tự do và các địa phương trong vùng, đặc biệt là khu vực Tây Nguyên và hành lang kinh tế Đông - Tây.	trong chuỗi cung ứng.

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Dự thảo

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Giáo dục và đào tạo là lĩnh vực nền tảng, có vai trò then chốt trong nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW), trong đó xác định một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm là: <i>“Đặt phát triển giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị quốc gia, quản trị xã hội bảo đảm định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển trên các lĩnh vực và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện”</i>.</p> <p>Đề nghị cơ quan lập quy hoạch rà soát, cập nhật và hoàn thiện các nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm phản ánh đầy đủ tinh thần đột phá theo Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp.</p>	<p>Tiếp thu: Các nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được rà soát, cập nhật, bảo đảm phản ánh đầy đủ tinh thần đột phá theo Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, các quy định hiện hành về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố</p>
2	<p>Đề nghị nghiên cứu phương án ưu tiên bố trí đủ quỹ đất cho phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố, bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cần đặc biệt lưu ý các khu công nghiệp, khu đô thị có tốc độ gia tăng dân số cơ học cao để kịp thời quy hoạch, phát triển hạ tầng giáo dục, nhất là nhà trẻ, trường mầm non và trường phổ thông.</p>	<p>Tiếp thu: Sẽ rà soát, cân đối, bố trí quỹ đất đáp ứng mục tiêu phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về thực trạng phát triển giáo dục và đào tạo (Mục 3 trang 169):	
3	Đề nghị đổi tên Mục “ <i>Giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</i> ” thành “ <i>Giáo dục và đào tạo</i> ”, vì giáo dục nghề nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa
4	Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu, thông tin về thực trạng giáo dục và đào tạo của đầy đủ các cấp học (<i>bao gồm tiếp cận giáo dục, chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục</i>) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập (<i>bao gồm địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam cũ</i>); bổ sung đánh giá về giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc trên địa bàn thành phố; bổ sung đánh giá toàn diện các kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở đề xuất mục tiêu, phương án và giải pháp phát triển trong giai đoạn quy hoạch. Đồng thời, đề nghị làm rõ các vấn đề trọng tâm, các điểm nghẽn cần ưu tiên giải quyết đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa
5	Đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học: Đề nghị bổ sung phân tích, đánh giá về đội ngũ giảng viên, tuyển sinh, vai trò, vị trí của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đối với phát triển thành phố và của vùng, sự phù hợp, cơ cấu trình độ, ngành nghề đào tạo, chất lượng đào tạo so với/mức độ đáp ứng nhu cầu nhân lực của thành phố và cả vùng; bổ sung đánh giá các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học (như: cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, chương trình, kiểm định,...) để phân tích rõ hơn thực trạng giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp của thành phố.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa
6	Ngoài ra, đối với giáo dục nghề nghiệp: Đề nghị chỉnh sửa đánh giá “ <i>trong đó có 24 cơ sở đào tạo nghề trình độ cao đẳng,... chương trình khác</i> ” thành “ <i>gồm, 24 trường cao đẳng, 9 trường trung cấp,...</i> ” (Lý do: Nếu đánh giá 09 cơ sở đào tạo trình độ trung cấp thì không đúng nội hàm, vì các trường cao đẳng đang đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp và dưới 03 tháng); bổ sung đánh giá loại hình cơ sở công lập và tư thục. Đồng thời, rà soát mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm không tính phân hiệu/địa điểm đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là 01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
7	<p>Đề nghị bổ sung đánh giá kết quả triển khai Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam, thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo kể từ khi được phê duyệt đến nay.</p>	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa, bổ sung</p>
8	<p>Về thực trạng sử dụng đất, tính hợp lý, hiệu quả sử dụng và tiềm năng đất đai (Mục IV trang 248):</p> <p>Đề nghị bổ sung, làm rõ tính hợp lý, hiệu quả sử dụng đất và tiềm năng quỹ đất dành cho giáo dục và đào tạo. Báo cáo cho thấy chỉ tiêu đất giáo dục và đào tạo thực hiện thấp hơn quy hoạch được phê duyệt; do đó cần phân tích cụ thể nguyên nhân (<i>hạn chế quỹ đất, điều chỉnh mạng lưới cơ sở giáo dục, khó khăn trong đầu tư, tiến độ triển khai các dự án trường học chậm, ...</i>). Báo cáo hiện mới nêu nguyên nhân chung về tiến độ thực hiện chậm, trong khi nhu cầu đất cho giáo dục tại các khu đô thị mới ngày càng tăng. Đề nghị làm rõ mối quan hệ giữa nhu cầu phát triển hệ thống giáo dục với định hướng phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị mới, khu thương mại tự do và các khu vực gia tăng dân số; đồng thời bổ sung phân tích nhu cầu thành lập mới các cơ sở giáo dục, trong đó có trường THPT với quy mô bình quân khoảng 5 ha/trường, cũng như căn cứ và tính khả thi của định hướng mỗi xã, phường bố trí tối thiểu khoảng 20 ha đất cho giáo dục, làm cơ sở xây dựng phương án quy hoạch trong giai đoạn tới</p>	<p>Giải trình: Báo cáo đã đánh giá hiện trạng, biến động và kết quả thực hiện chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất giáo dục và đào tạo; trong đó đã nêu nguyên nhân đạt tỷ lệ thấp như: nguồn vốn, công tác giải phóng mặt bằng;... Điều chỉnh quy hoạch thời kỳ này xác định theo định hướng phân bổ tổng thể quỹ đất trên phạm vi toàn địa bàn, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và dự báo gia tăng dân số. Diện tích đất cơ sở giáo dục và đào tạo xác định trên cơ sở nhu cầu của các Sở, ngành và UBND đơn vị hành chính cấp xã. Việc xác định nhu cầu, quy mô, vị trí cụ thể các cơ sở giáo dục và phân bổ chỉ tiêu cho từng xã, phường thuộc nội dung quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng. Định hướng quỹ đất giáo dục bình quân theo đơn vị hành chính cấp xã chỉ mang tính nguyên tắc, làm cơ sở để các cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu, bảo đảm tính linh hoạt và khả thi.</p>
9	<p>Về thực trạng các khu chức năng (Mục 3 trang 295):</p> <p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung làm rõ thêm hiện trạng hạ tầng khu chức năng đào tạo - nghiên cứu đã được hình thành trên địa bàn thành phố; bổ sung thông tin, số liệu, đánh giá về hiện trạng mạng lưới, phân bố không gian; quy mô, năng lực, mức độ sử dụng đất; chất lượng cơ sở vật chất, hạ tầng; nguồn nhân lực và năng lực đào tạo - nghiên cứu; liên kết với phát triển kinh tế - xã hội; hiệu quả hoạt động và đóng góp. Ngoài ra, đề nghị nghiên cứu bổ sung đánh giá tồn tại, hạn chế và nguyên nhân tồn tại, hạn chế và sự phù hợp với các chủ trương, định</p>	<p>Giải trình: Khu chức năng theo Điều 2 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 2024 là một khu vực tại đô thị, nông thôn, trên địa bàn thành phố hiện nay chưa có hạ tầng khu chức năng đào tạo – nghiên cứu. Dự kiến trong kỳ quy hoạch sẽ xây dựng thành lập mới 02 khu.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	hướng chung (Ví dụ: Phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch ngành giáo dục và đào tạo, quy hoạch ngành khoa học và công nghệ và các chủ trương lớn như đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tự chủ đại học...).	
	Về thực trạng hạ tầng giáo dục và đào tạo (Mục 5.2 trang 373):	
10	Đề nghị đổi tên Mục thành “ <i>Hạ tầng giáo dục và đào tạo</i> ”, vì giáo dục nghề nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa
11	Nội dung đánh giá còn sơ lược, mới liệt kê được số lượng cơ sở giáo dục THPT, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học trên địa bàn thành phố. Đề nghị bổ sung số liệu và phân tích, đánh giá chi tiết hơn nhằm phản ánh đầy đủ thực trạng mạng lưới và hạ tầng giáo dục và đào tạo của thành phố. Cụ thể, cần làm rõ thực trạng về số lượng, cơ cấu và phân bố mạng lưới các cơ sở giáo dục theo từng địa bàn, bao quát đầy đủ các cấp học và loại hình, gồm: giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc, các cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.	<p>Giải trình: Trong kỳ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện điều chỉnh dựa trên Quyết định 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 và Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quảng Nam, không phải là lập mới Quy hoạch. Do đó, nội dung đánh giá thực trạng tập trung vào một số nội dung chính: (1) Kết quả đạt được, (2) Hạn chế, tồn tại và (3) Vấn đề đặt ra, nội dung đánh giá không đi vào đánh giá thực trạng giáo dục và đào tạo (tiếp cận giáo dục, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng) đầy đủ các cấp học theo quy định và phù hợp với phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập, những nội dung này đã thể hiện cụ thể trong Báo cáo Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Những nội dung về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân làm cơ sở đề xuất mục tiêu, phương án và giải pháp phát triển trong giai đoạn quy hoạch. Đồng thời, đề nghị làm rõ các vấn đề trọng tâm, các điểm nghẽn cần ưu tiên giải quyết đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo của thành phố đã được thể hiện tại tiểu mục 3.6, mục III, Phần hai, Báo cáo tổng hợp</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
12	<p>Đồng thời, đề nghị bổ sung nhận định, đánh giá về mạng lưới và phân bố cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn, mức độ phù hợp của mạng lưới các cơ sở giáo dục với phân bố dân cư, đô thị và khu kinh tế; về quy mô tiếp nhận và khả năng tiếp cận của người học (tình trạng quá tải hoặc dư thừa cục bộ); về cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật, hiệu quả sử dụng đất giáo dục và đào tạo theo các quy hoạch được duyệt về khả năng gắn kết với khu nghiên cứu, khu công nghiệp, doanh nghiệp và nhu cầu nhân lực địa phương; tính đồng bộ, liên thông với quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch ngành có liên quan. Đồng thời, đề nghị rà soát, cập nhật các phân tích, đánh giá để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện</p>
13	<p>Đề nghị bổ sung số liệu, dữ liệu và đánh giá đối với hạ tầng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học trên địa bàn thành phố.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện</p>
14	<p>Đề nghị bổ sung số liệu, dẫn chứng cụ thể để minh chứng cho các nhận định, đánh giá trong báo cáo như: “<i>Giáo dục của thành phố sau các quy hoạch theo Quyết định 1787 và Quyết định 72 thì có bước phát triển mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới và xu thế hội nhập quốc tế và khu vực</i>”, “<i>Phát triển giáo dục của thành phố sau hợp nhất vẫn gặp không ít khó khăn, thách thức cần phải vượt qua như hiện nay như trang thiết bị cho các phòng bộ môn của nhiều trường còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy theo phương pháp hiện đại</i>”,... (trang 375).</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện</p>
15	<p>Về các kịch bản phát triển và lựa chọn phương án phát triển (Mục 2 trang 427):</p> <p>Đề nghị bổ sung làm rõ yêu cầu về nguồn nhân lực và đào tạo tương ứng với từng kịch bản; bổ sung dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo tương ứng với từng kịch bản phát triển, làm cơ sở xây dựng phương án đào tạo, thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng, bảo đảm khả thi và thực hiện được các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra tại quy hoạch.</p>	<p>Giải trình: Quy hoạch tỉnh xác định các chỉ tiêu nguồn nhân lực ở mức định hướng, bảo đảm thống nhất với hệ thống chỉ tiêu của quy hoạch cấp quốc gia; theo đó, Báo cáo điều chỉnh chỉ đề xuất chỉ tiêu năng suất lao động làm chỉ tiêu tổng hợp phản ánh chất lượng tăng trưởng. Các chỉ tiêu chi tiết hơn về cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo sẽ được nghiên cứu, xác định trong các chương trình, đề án và giai đoạn triển khai sau</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
16	<p>Về các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 (Mục 3.3 trang 441)</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa chỉ tiêu “trên 60% cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia” theo hướng quy định cụ thể chỉ tiêu cho từng cấp học (mầm non, tiểu học, THCS, THPT) theo quy định hiện hành, nhằm bảo đảm cơ sở theo dõi và đánh giá việc thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu tại mục 3.3.2. Về xã hội, 3.3. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 trong Báo cáo tổng hợp và tại mục 1. Quan điểm phát triển tại Dự thảo Quyết định</p>
17	<p>Về các đột phá phát triển và nhiệm vụ trọng tâm (Mục 4 trang 444):</p> <p>Đề nghị rà soát, cập nhật nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 71-NQ/TW và chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết 281/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung tại điểm (4) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, mục 4. Các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá phát triển trong Báo cáo tổng hợp. Hoàn thiện theo phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 71-NQ/TW và chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết 281/NQ-CP</p>
	<p>Về phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo (Mục 3.1 trang 537):</p>	
18	<p>Đề nghị rà soát, biên tập phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025, Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) năm 2025; Luật Giáo dục đại học (sửa đổi) năm 2025, Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để cụ thể hóa mục tiêu của các cấp học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bảo đảm cụ thể hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước.</p> <p>Định hướng phát triển giáo dục của thành phố cần bảo đảm giáo dục và đào tạo thực sự là nền tảng cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số của thành phố, phù hợp định hướng phát triển bền vững của</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát các chủ trương của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024, Nghị quyết số 281/NQ-CP. Bổ sung Định hướng phát triển giáo dục của thành phố tại a) Giáo dục và đào tạo, 2.2.6. Giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và y tế trong Báo cáo tổng hợp.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>thành phố trong giai đoạn tới và cần lượng hóa bằng các mục tiêu, chỉ tiêu rõ ràng nhằm nâng cao tính khả thi và hiệu quả triển khai (<i>Ví dụ: Cần xác định phát triển giáo dục là nền tảng đối với thành phố Đà Nẵng, mục tiêu quy hoạch giáo dục không chỉ dừng ở việc đáp ứng nhu cầu học tập mà còn cần gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành chủ lực và tiềm năng của thành phố; gắn đào tạo với phát triển công nghiệp, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực,...</i>). Ngoài ra, định hướng cần bao hàm các yếu tố về phát triển khoa học kỹ thuật, tiên bộ công nghệ, trí tuệ nhân tạo,...</p>	
19	<p>Về giáo dục nghề nghiệp: Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa mục tiêu phát triển giáo dục nghề nghiệp (mục (6), trang 540) về định hướng phát triển trường chất lượng cao đạt trình độ các nước ASEAN-4 thành “<i>lựa chọn đầu tư nâng cấp các cơ sở hoạt động hiệu quả, ưu tiên đầu tư hiện đại cho một số trường cao đẳng chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế</i>” để bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi); bổ sung phương hướng phát triển các ngành, nghề đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và vùng.</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung tại (6). Giáo dục nghề nghiệp, b) a) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030 trong báo cáo Tổng hợp</p>
20	<p>Đề nghị rà soát, biên tập các nội dung giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo để bảo đảm rõ nghĩa và phù hợp quy định pháp luật (<i>Ví dụ: Nghiên cứu chuyển một số trường đại học, học viện thuộc Bộ ngành về Bộ ngành quản lý,...</i>).</p>	<p>Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh làm rõ tại c) Giáo dục đại học, mục 3.1.2. Phương hướng phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong Báo cáo tổng hợp</p>
21	<p>Đề nghị bổ sung các giải pháp phát triển quỹ đất công vụ, nhà ở cho giáo viên hoặc các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành giáo dục về công tác tại thành phố Đà Nẵng, phù hợp với tầm nhìn đến năm 2050 trở thành đô thị hiện đại. Bên cạnh đó, đề nghị bổ sung giải pháp đặc thù về đội ngũ nhà giáo nhằm đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp đối với các trường ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (<i>Ví dụ: Có cơ chế đặc thù về nhà ở công vụ, hợp đồng hoặc luân chuyển, điều động, biệt phái giáo viên,...</i>); bổ sung lộ trình sắp xếp, bố trí và ổn định đội ngũ nhà</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	giáo, cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính cấp thành phố, đảm bảo quyền lợi và định biên người làm việc theo quy định.	
	Về phương hướng tổ chức không gian các hoạt động kinh tế - xã hội (Mục 3 trang 584)	
22	Đề nghị rà soát, làm rõ vai trò của không gian hạ tầng giáo dục và đào tạo như một cấu phần chiến lược trong tổ chức không gian phát triển của thành phố. Định hướng tổ chức không gian kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo cần được xem xét đi trước một bước, nhằm dẫn dắt phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố. Bên cạnh đó, việc điều chỉnh quy hoạch cần xem xét đặt giáo dục đại học trong tổng thể cấu trúc phát triển không gian, kinh tế và đô thị, thông qua định hướng hình thành các khu giáo dục đại học gắn với khu công nghiệp, khu công nghệ cao và các hành lang phát triển phù hợp, qua đó tạo tiền đề hình thành các không gian đào tạo - nghiên cứu tập trung, gắn với các cực tăng trưởng của thành phố.	Tiếp thu: Rà soát, điều chỉnh làm rõ tại mục 3.6.2. Định hướng phát triển trong Báo cáo tổng hợp.
23	Đề nghị rà soát nội dung phương hướng phân bố không gian, phát triển hạ tầng giáo dục đại học của thành phố theo hướng bảo đảm phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt. Việc xác định các trung tâm giáo dục đại học trên địa bàn thành phố cần bám sát theo chức năng, vai trò và điều kiện thực tế. Nghiên cứu nâng tầm các cơ sở giáo dục đại học thực sự trở thành các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của quốc gia, của vùng và của thành phố. Mạng lưới cơ sở giáo dục đại học cần đóng vai trò nòng cốt trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu các ngành, lĩnh vực trọng điểm của địa phương và của vùng.	Tiếp thu: Bổ sung tại mục 3.6.2. Định hướng phát triển của Báo cáo tổng hợp.
	Về phương hướng phát triển, khu nghiên cứu đào tạo (Mục 3.6 trang 609):	
24	Đề nghị bổ sung, làm rõ hơn quan điểm, nguyên tắc và mục tiêu xây dựng các khu chức năng giáo dục và đào tạo, đào tạo - nghiên cứu, bảo đảm tính nhất quán với định hướng phát triển giáo dục đại học, khoa học và công nghệ của địa	Tiếp thu: Bổ sung tại mục 3.6.2. Định hướng phát triển của Báo cáo tổng hợp.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>phương. Đồng thời, cần xác định rõ tiêu chí, điều kiện hình thành khu chức năng giáo dục và đào tạo, đào tạo - nghiên cứu; nội dung quy hoạch (<i>như: quy mô sinh viên; số lượng và loại hình cơ sở đào tạo - nghiên cứu; cơ cấu ngành, lĩnh vực đào tạo; định hướng phân bố và tổ chức mạng lưới các cơ sở đào tạo - nghiên cứu, ...</i>). Ngoài ra, đề nghị bổ sung định hướng, phương án tổ chức không gian các khu chức năng đào tạo - nghiên cứu (<i>khu đại học, khu nghiên cứu, khu thực nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo</i>), bảo đảm sử dụng đất hiệu quả, có khả năng mở rộng dài hạn; hạn chế đầu tư phân tán, manh mún; nghiên cứu phát triển theo mô hình cụm, trung tâm đào tạo - nghiên cứu gắn với đô thị đại học, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu đổi mới sáng tạo. Đồng thời, bổ sung làm rõ mức độ gắn kết giữa quy hoạch hạ tầng giáo dục đại học với định hướng phát triển các ngành chủ lực, tiềm năng của thành phố và của vùng; bổ sung định hướng để tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế trong đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.</p>	
25	<p>Quy hoạch cần bám sát các chủ trương về tự chủ đại học, chuyển đổi số, giáo dục mở và học tập suốt đời; nghiên cứu định hướng phát triển mô hình đại học thông minh, hạ tầng số dùng chung, kết hợp hài hòa giữa không gian vật chất và không gian số nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư. Ngoài ra, đề nghị bổ sung làm rõ các điều kiện bảo đảm thực hiện quy hoạch, bao gồm: đội ngũ giảng viên và nhà khoa học; nguồn lực tài chính; quỹ đất và hạ tầng phục vụ đào tạo - nghiên cứu; cơ chế, chính sách hỗ trợ triển khai. Đồng thời, cần bổ sung các giải pháp và lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi.</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung tại mục 3.6.2. Định hướng phát triển của Báo cáo tổng hợp.</p>
26	<p>Điều chỉnh quy hoạch đã bước đầu đặt giáo dục đại học trong cấu trúc phát triển không gian, kinh tế và đô thị thông qua định hướng Khu đô thị đại học. Đây là cách tiếp cận phù hợp, tạo tiền đề hình thành không gian đào tạo - nghiên cứu tập trung, gắn với các cực tăng trưởng của thành phố. Đối với Khu đô thị đại học phía Bắc và Khu đô thị đại học phía Nam, đề nghị bổ sung xác định rõ các lĩnh vực đào tạo mũi nhọn, các chuỗi giá trị kinh tế phục vụ và mô hình phát triển tổng thể (<i>khu vực này mới được nhìn nhận như một cụm trường, chưa phải là hệ sinh thái đại học - nghiên cứu - đổi mới sáng tạo - khởi nghiệp</i>), do vậy có thể</p>	<p>Tiếp thu: Bổ sung tại mục 3.6.2. Định hướng phát triển của Báo cáo tổng hợp.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>làm hạn chế khả năng thu hút đầu tư chiến lược. Trong khi đó, thành phố Đà Nẵng có lợi thế về vị trí, quỹ đất, khả năng kết nối vùng và nhu cầu lớn về nhân lực chất lượng cao. Đề khai thác hiệu quả các cơ hội đầu tư, đề nghị bổ sung làm rõ mô hình phát triển, định hướng phân khúc đầu tư ưu tiên và cơ chế liên kết giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Ngoài ra, đề nghị bổ sung làm rõ cơ chế thu hút, đãi ngộ và chính sách nhà ở công vụ để thu hút đội ngũ giảng viên, nhà khoa học trình độ cao (giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ) về làm việc và định cư lâu dài, nhằm hiện thực hóa mục tiêu trở thành trở thành trung tâm giáo dục và đào tạo chất lượng cao của cả nước và của khu vực ASEAN; trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.</p>	
	<p>Về phương án phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo (Mục 1 trang 807):</p>	
	<p>Đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên:</p>	
27	<p>Đề nghị bổ sung, làm rõ phương án chi tiết phát triển hạ tầng, mạng lưới giáo dục đầy đủ các cấp học (<i>hiện quy hoạch mới có phương án đối với mạng lưới trường THPT</i>) cho từng địa bàn thành phố (<i>số lượng, loại hình, quy mô, không gian bố trí và nhu cầu sử dụng đất</i>) bảo đảm phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bổ sung các tiêu chí, chỉ số và phương pháp đánh giá được sử dụng trong quá trình xây dựng và điều chỉnh quy hoạch đối với lĩnh vực giáo dục để bảo đảm tính minh bạch, khách quan và khả năng theo dõi, đánh giá trong quá trình triển khai. Ngoài ra, đề nghị bổ sung nghiên cứu thêm một số dự báo về quy mô, cơ cấu dân số theo độ tuổi, dự báo về mạng lưới trường lớp, quỹ đất dành cho trường học,... để làm căn cứ, cơ sở tính toán, xác định nhu cầu phát triển của hệ thống hạ tầng giáo dục đào tạo, nhu cầu sử dụng đất và đề xuất phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Bổ sung tại tiểu mục 1.1 và 1.3 thuộc mục 1. Phương án phát triển hạ tầng giáo dục, đào tạo, dạy nghề, cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong Báo cáo tổng hợp. Trong kỳ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện điều chỉnh dựa trên Quyết định 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 và Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quảng Nam, không phải là lập mới Quy hoạch. Do đó, nội dung đánh giá thực trạng tập trung vào một số nội dung chính: (1) Kết quả đạt được, (2) Hạn chế, tồn tại và (3) Vấn đề đặt ra, nội dung đánh giá không đi vào đánh giá thực trạng giáo dục và đào tạo (tiếp cận giáo dục, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng) đầy đủ các cấp học theo quy định và phù hợp với phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập, những nội dung này đã thể hiện cụ thể trong Báo cáo Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		nhìn đến năm 2050.
28	<p>Phương án sắp xếp mạng lưới trường mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên cần thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Công văn 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.</p>	<p>Tiếp thu: tại tiểu mục 1.1. Mục tiêu cụ thể đến 2030, mục 3.1. Phát triển giáo dục và đào tạo trong Báo cáo tổng hợp.</p>
29	<p>Đề nghị bổ sung làm rõ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo để đáp ứng mục tiêu quy hoạch; bổ sung dự báo nhu cầu về số lượng và cơ cấu giáo viên cho từng cấp học theo định hướng phát triển các khu, cụm công nghiệp và đô thị hóa nhanh của thành phố. Bên cạnh đó, đề nghị bổ sung lộ trình sắp xếp, bố trí và ổn định đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính cấp thành phố, đảm bảo quyền lợi và định biên người làm việc theo quy định; bổ sung kế hoạch cụ thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trong đó tập trung ưu tiên nguồn lực cho cấp mầm non và tiểu học để khắc phục tỷ lệ đạt chuẩn còn thấp; bổ sung có cơ chế đặc thù về nhà ở công vụ, hợp đồng hoặc luân chuyển, điều động, biệt phái giáo viên... để khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ đội ngũ nhà giáo.</p>	<p>Tiếp thu: tại tiểu mục b) Mục tiêu cụ thể đến 2030, mục 3.1. Phát triển giáo dục và đào tạo trong Báo cáo tổng hợp.</p>
	Đối với giáo dục nghề nghiệp:	
30	<p>Đề nghị rà soát nội dung phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm phù hợp với quy định Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) vừa được Quốc hội khóa XV chính thức thông qua ngày 10/12/2025 và định hướng sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo theo định hướng của Ban chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập. Phương án phát triển hạ tầng giáo dục nghề nghiệp cần gắn với chiến lược phát triển nguồn nhân lực và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Do vậy, đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm định hướng, tổ chức không gian giáo dục nghề nghiệp gắn với các khu nông nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch, trung tâm logistics,..., bảo đảm liên kết chặt chẽ với nhu</p>	<p>Tiếp thu: tại tiểu mục b) Giáo dục nghề nghiệp, mục 3.1.2. Phương hướng phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong Báo cáo tổng hợp</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	cầu thị trường lao động; định hướng tới sẽ hình thành các cụm, trung tâm đào tạo - thực hành - đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết, liên thông giữa giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, tránh phân tán không gian giáo dục nghề nghiệp nhỏ lẻ, kém hiệu quả đầu tư theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản liên quan của Đảng và Nhà nước hiện nay.	
31	Đề nghị thay cụm từ “ <i>dạy nghề</i> ” thành “ <i>giáo dục nghề nghiệp</i> ”, đồng thời thống nhất sử dụng cụm từ “ <i>giáo dục và đào tạo</i> ” chung cho các nội dung trong quy hoạch; tách nội dung “ <i>giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên</i> ” thành 02 mục riêng.	Tiếp thu: tại mục 3.3. Đào tạo nhân lực trong Báo cáo tổng hợp.
32	Đối với giáo dục nghề nghiệp, đề nghị định hướng đầu tư theo hướng bảo đảm đạt chuẩn theo quy định, trong đó ưu tiên lựa chọn đầu tư nâng cấp các cơ sở hoạt động hiệu quả, ưu tiên đầu tư hiện đại cho một số trường cao đẳng chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế; bổ sung xác định cụ thể nhu cầu phòng học lý thuyết, xưởng thực hành (số lượng, diện tích) bảo đảm định hướng nhu cầu đào tạo và phát triển giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030 và các giai đoạn tiếp theo.	Tiếp thu: tại tiểu mục 6. Giáo dục nghề nghiệp mục 3.1.1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong Báo cáo tổng hợp.
33	Đối với xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp, đề nghị xác định cụ thể định hướng khuyến khích, thu hút đầu tư để hình thành cụ thể số cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và theo loại hình cơ sở (trường cao đẳng, trường trung cấp, trường trung học nghề, trung tâm giáo dục nghề nghiệp).	Tiếp thu: tại tiểu mục 6. Giáo dục nghề nghiệp mục 3.1.1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong Báo cáo tổng hợp.
34	Đề nghị bổ sung phương hướng hình thành và phát triển các trường Trung học nghề theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) năm 2025	Tiếp thu: tại tiểu mục 6. Giáo dục nghề nghiệp mục 3.1.1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong Báo cáo tổng hợp.
35	Đối với giáo dục đại học: Đề nghị nghiên cứu bổ sung, làm rõ và nhấn mạnh vai trò của thành phố Đà Nẵng là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của vùng, với nòng cốt là trường Đại học Đà Nẵng; cần coi mạng lưới hạ tầng giáo dục đại học là một cấu phần hạ tầng chiến lược, gắn trực tiếp với phát triển nguồn nhân	Giải trình: Đã đề cập trong Báo cáo tổng hợp tại nội dung phát triển phát triển ngành và hạ tầng “giáo dục đại học”.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>lực chất lượng cao, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố và cả vùng; bổ sung làm rõ mức độ gắn kết giữa quy hoạch hạ tầng giáo dục đại học với định hướng phát triển các ngành chủ lực, tiềm năng của thành phố; bổ sung định hướng để tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế trong đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Quy hoạch cần bám sát các chủ trương về tự chủ đại học, chuyển đổi số, giáo dục mở và học tập suốt đời; nghiên cứu định hướng phát triển mô hình đại học thông minh, hạ tầng số dùng chung, kết hợp hài hòa giữa không gian vật chất và không gian số nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư. Ngoài ra, đề nghị bổ sung làm rõ quỹ đất dành cho giáo dục đại học, nguyên tắc bố trí, khả năng mở rộng và hiệu quả sử dụng đất trong dài hạn; đồng thời xác định rõ các điều kiện thực hiện (<i>nguồn lực đầu tư, cơ chế huy động xã hội hóa, lộ trình triển khai</i>) để bảo đảm tính khả thi của phương án quy hoạch.</p>	
	<p>Về định hướng phân bổ và khoanh vùng đất đai (Mục VIII trang 840):</p>	
36	<p>Đề nghị bổ sung quan điểm, mục tiêu và định hướng sử dụng đất bảo đảm phù hợp với quy định chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, cụ thể: <i>“Ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục, đào tạo. Không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với các cơ sở giáo dục trong nước. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở giáo dục tư thục.”</i> (mục 2, phần III, Nghị quyết số 71-NQ/TW), Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội khóa XV) và các quy định về pháp luật đất đai khác có liên quan.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung trong báo cáo thuyết minh tổng hợp</p>
37	<p>Phương án, định hướng bố trí quỹ đất cho giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030 cần bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định hiện hành và đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trong bối cảnh gia tăng dân số cơ học và</p>	<p>Giải trình: Báo cáo đã đánh giá hiện trạng, biến động và kết quả thực hiện chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất giáo dục và đào tạo; trong đó đã nêu nguyên nhân đạt tỷ lệ thấp như: nguồn vốn, công tác giải phóng mặt bằng;... Điều chỉnh quy</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>quá trình sáp nhập đơn vị hành chính.</p> <p>Đề nghị bổ sung thuyết minh làm rõ thêm phương pháp tính toán, xác định nhu cầu quỹ đất bổ sung cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm phù hợp quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản pháp luật có liên quan.</p>	<p>hoạch thời kỳ này xác định theo định hướng phân bổ tổng thể quỹ đất trên phạm vi toàn địa bàn, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và dự báo gia tăng dân số. Diện tích đất cơ sở giáo dục và đào tạo xác định trên cơ sở nhu cầu của các Sở, ngành và UBND đơn vị hành chính cấp xã. Việc xác định nhu cầu, quy mô, vị trí cụ thể các cơ sở giáo dục và phân bổ chỉ tiêu cho từng xã, phường thuộc nội dung quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng.</p>

11. Bộ Khoa học và Công nghệ - 634/BKHCN-HVCL ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>Về định hướng phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo quy hoạch thành phố</p>	
1	<p>Dự thảo Quy hoạch đặt mục tiêu xây dựng thành phố Đà Nẵng sinh thái, giàu bản sắc, khu vực đô thị hiện đại, thông minh, năng động; khu vực nông thôn trù phú, đời sống nhân dân văn minh, chất lượng cao với tỷ trọng kinh tế số chiếm khoảng 35-40% GRDP; đây là mức tăng trưởng giai đoạn tương đối cao so với các địa phương thuộc vùng Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên. Để hiện thực hóa mục tiêu này, cần nhấn mạnh và làm rõ hơn trong dự thảo Quy hoạch chủ trương kiến tạo không gian tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST và CDS) làm động lực then chốt cho phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của thành phố.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp thu và bổ sung vào phần 3, mục II.3.2.3</p>
2	<p>Trong đó, cần cụ thể hóa quyết tâm tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS quốc gia bằng các định hướng và giải pháp rõ ràng, khả thi, nhằm tạo đột phá trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS của thành phố, cụ thể:</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp thu và bổ sung vào phần 3, mục II.3.2.3</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
3	<p>Quy hoạch cần khẳng định rõ quan điểm coi KHCN, ĐMST và CDS là động lực trung tâm, đồng thời là nhóm giải pháp đột phá quan trọng hàng đầu, có tác động trực tiếp đến tăng trưởng và nâng cao chất lượng phát triển KT-XH của thành phố. Trong đó, khoa học và công nghệ tạo lập tri thức mới, công nghệ mới và các công cụ/giải pháp kỹ thuật làm nền tảng cho đổi mới mô hình phát triển. Đổi mới sáng tạo đóng vai trò chuyên hóa, biến tri thức và công nghệ thành ý tưởng, sáng kiến và giải pháp phù hợp để giải quyết các bài toán phát triển của địa phương, nhất là nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả quản trị. Chuyển đổi số tạo môi trường, dữ liệu và công cụ triển khai, giúp các ý tưởng và giải pháp đổi mới sáng tạo được hiện thực hóa nhanh chóng thành sản phẩm, dịch vụ, quy trình vận hành, mô hình quản trị và mô hình kinh doanh mới, đồng thời mở rộng phạm vi áp dụng và phổ cập vào đời sống. Trên cơ sở đó, Quy hoạch cần bổ sung các giải pháp đột phá nhằm phát huy năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn; các giải pháp tăng cường liên kết thúc đẩy chuyển giao và ứng dụng công nghệ để hình thành cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị dựa trên lợi thế của thành phố, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng nguồn lực và sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn tới.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp thu và bổ sung vào phần 3, mục II.3.2.3</p>
4	<p>Trọng tâm cần triển khai các giải pháp đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS: (i) Về khoa học, công nghệ: Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh của thành phố theo hướng bền vững cùng các công nghệ chiến lược, tạo ra sự phát triển đột phá, có giá trị gia tăng cao, có vai trò dẫn dắt, thúc đẩy cho các ngành công nghiệp khác của thành phố; (ii) Về đổi mới sáng tạo: Thúc đẩy đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp để tăng năng suất lao động thông qua cơ chế vay ưu đãi, giảm thuế; có chính sách chiết khấu thuế cho các khoản chi phát triển KHCN của doanh nghiệp để kích thích các doanh nghiệp phát triển đổi mới sáng tạo; (iii) Về chuyển đổi số: Xác định thúc đẩy chuyển đổi số không phải là vấn đề công nghệ mà chủ yếu là thể chế và các quyết định hành chính. Từ đó tập trung vào việc ban hành thể chế và các quyết định hành chính để đẩy nhanh chuyển đổi số, đưa việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tạo lập, thu thập, cập nhật và làm giàu dữ liệu quản lý, điều hành của thành phố trở thành yêu cầu bắt buộc.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp thu và bổ sung vào phần 3, mục II.3.2.3</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Đối với dự thảo Quyết định	
5	<p>Về quan điểm</p> <p>Đề nghị xem xét, bổ sung nội dung “Phát triển dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó xác định hạ tầng số, dữ liệu số là nền tảng; thúc đẩy hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn kết viện-trường- doanh nghiệp, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ và thương mại hóa, nâng cao năng lực quản trị gắn với cơ chế tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả.”</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung tại nội dung “Về quan điểm”</p>
	Mục tiêu phát triển đến năm 2030	
6	<p>Về mục tiêu tổng quát: Đề nghị xem xét bổ sung nội dung: “Xây dựng thành phố Đà Nẵng sinh thái, giàu bản sắc, khu vực đô thị hiện đại, thông minh, năng động; khu vực nông thôn trù phú, đời sống nhân dân văn minh, chất lượng cao, cùng cả nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”; Thực hiện chuyển đổi số toàn diện gắn với phát triển đô thị thông minh; phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; là một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước và khu vực Đông Nam Á.; nâng cao tiềm lực quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên, đảo”.</p>	<p>Giải trình: nội dung góp ý về định hướng phát triển đô thị thông minh, sinh thái; chuyển đổi số; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; vai trò trung tâm kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh đã được thể hiện đầy đủ, bao quát và thống nhất trong mục tiêu tổng quát tại dự thảo Quyết định, với phạm vi và mức độ phù hợp, tránh trùng lặp nội dung.</p>
7	<p>Về mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: Để hiện thực hóa quan điểm “<i>lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động làm động lực chủ yếu</i>”, cần xác định hệ thống chỉ tiêu chủ yếu về KHCN, ĐMST và CDS cho giai đoạn 2026-2030 làm cơ sở theo dõi, đo lường và đánh giá mức độ đóng góp của các lĩnh vực này. Do đó, đề nghị bổ sung một số chỉ tiêu chính sau: số cán bộ khoa học/1 vạn dân; tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh,...</p>	<p>Giải trình: Dự thảo Quyết định đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực trung tâm, đồng thời đã lồng ghép một số chỉ tiêu định lượng chủ yếu như: tỷ trọng kinh tế số trong GRDP; đóng góp của TFP; chi cho R&D; nhóm xếp hạng chuyển đổi số và năng lực cạnh tranh. Đối với các chỉ tiêu chuyên sâu như số cán bộ khoa học/1 vạn dân, tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh..., sẽ được rà soát, cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch và đánh giá chuyên ngành, bảo đảm tính khả thi và thống nhất với quy định,</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		phương pháp thống kê hiện hành.
8	<p>Đồng thời, đề nghị rà soát, điều chỉnh chỉ tiêu về đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) theo hướng nâng cao tỷ trọng đóng góp, bảo đảm tiệm cận và đồng bộ với mục tiêu quốc gia tại Nghị quyết số 252/2025/QH15. Cụ thể, Nghị quyết số 252/2025/QH15 đã xác định mục tiêu “đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt trên 55%”, đề nghị Thành phố sử dụng làm căn cứ tham chiếu trong quá trình xây dựng và hiệu chỉnh hệ thống chỉ tiêu.</p>	<p>Tiếp thu: Giai đoạn 2021-2024, đóng góp của TFP đã có sự cải thiện đáng kể, trở thành yếu tố chiếm ưu thế trong tăng trưởng GRDP. Bình quân giai đoạn này, TFP đóng góp 45,26%; do đó, căn cứ theo mục tiêu của cả nước, Đà Nẵng phấn đấu đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt 50 - 55%.</p>
9	<p>Bên cạnh đó, xem xét bổ sung một số chỉ tiêu, ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chính quyền số: tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến và tỷ lệ thanh toán trực tuyến; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; mức độ khai thác dữ liệu dùng chung phục vụ chỉ đạo điều hành. + Xã hội số: chỉ tiêu về kỹ năng số cơ bản; tỷ lệ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu. 	<p>Giải trình: Do các chỉ tiêu nêu trên thuộc nhóm chỉ tiêu quản lý, điều hành và chuyển đổi số; phù hợp ở các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên ngành về chuyển đổi số do địa phương ban hành; phụ thuộc vào tiến bộ công nghệ và yêu cầu quản lý, nên không phù hợp đưa vào hệ thống chỉ tiêu ổn định, dài hạn của Quy hoạch tỉnh.</p>
10	<p>Tầm nhìn đến năm 2050:</p> <p>Dự thảo Quyết định đã xác định rõ mục tiêu đến năm 2050 xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của quốc gia, trung tâm logistics cấp quốc gia và quốc tế. Tuy nhiên, đề nghị nhấn mạnh hơn nữa trong mục tiêu tổng quát vai trò của KHCN, ĐMST và CDS không chỉ là mục tiêu phát triển, mà còn là công cụ dẫn dắt tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực chủ lực của thành phố. Làm rõ hơn mối liên hệ giữa mục tiêu phát triển KHCN với các định hướng lớn như: trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, logistics, công nghiệp công nghệ cao và đô thị thông minh.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Rà soát, bổ sung vào Tầm nhìn đến năm 2050. Dự thảo Quyết định đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trọng tâm trong định hướng phát triển của Đà Nẵng.</p>
11	<p>Về các khâu đột phá</p> <p>Đề nghị xem xét, bổ sung điều chỉnh, cụ thể như sau:</p> <p>“ - Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, đồng bộ, trong đó</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung tại nội dung các khâu đột phá</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>ưu tiên <i>phát triển hạ tầng số và dữ liệu số</i>.</p> <p>- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, <i>chú trọng nhân lực chất lượng cao và kỹ năng số</i>.</p> <p>- <i>Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, thương mại hóa và sở hữu trí tuệ</i>”.</p>	
	<p>Về phương án phát triển các ngành, lĩnh vực</p>	
12	<p>Đề nghị ghép Mục (5) Dịch vụ thông tin - truyền thông (trang 14) và Mục (7) Dịch vụ khoa học và công nghệ (trang 15) thành một mục chung và đổi tên thành “Dịch vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.</p>	<p>Giải trình: Hai nội dung thể hiện hai chức năng khác nhau: (i) chức năng cung cấp dịch vụ, với vai trò là ngành quan trọng; (ii) chức năng phát triển ngành, gồm công nghệ, hạ tầng, ứng dụng KHCN và đổi mới sáng tạo. Phù hợp với yêu cầu nội dung quy hoạch được quy định tại điều 28, Nghị định số 37.</p>
13	<p>- Tại mục nội dung mục (7) Dịch vụ khoa học và công nghệ (hiện tại): Đề nghị sửa đổi cụm từ “chip”, “vi mạch” thành “chip bán dẫn” để đảm bảo đồng bộ với quy định của Luật Công nghiệp công nghệ số đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 và đồng bộ các nội dung khác trong điều chỉnh quy hoạch. Đồng thời đề nghị xem xét bổ sung thêm công nghệ ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu,...</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh</p>
14	<p>Về phương án phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội</p> <p>Tại mục b. Khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (trang 20), đề nghị xem xét bổ sung điều chỉnh, cụ thể như sau: “Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ số, <i>công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược và nhóm công nghệ chiến lược theo lĩnh vực</i> phục vụ sản xuất và các lĩnh vực đời sống xã hội, thúc đẩy phát triển các ngành công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ sinh học, cơ khí chính xác, tự động hóa, công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các ngành dịch vụ, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.”</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
15	<p>Về phương án phát triển hạ tầng kỹ thuật</p> <p>Đề nghị điều chỉnh tiêu đề Mục 4. “Phương án phát triển mạng lưới viễn thông” (trang 20) thành “Phương án phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông”, đồng thời bổ sung các nội dung tương ứng liên quan đến mạng bưu chính, trung tâm dữ liệu và các cấu phần hạ tầng thông tin và truyền thông khác, nhằm bảo đảm phù hợp với Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 4409/QĐ-BKHCN ngày 24/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ).</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, hoàn thiện</p>
	<p>Đối với Báo cáo thuyết minh Quy hoạch</p>	
16	<p>Về hiện trạng phát triển khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông</p> <p>Đề nghị rà soát, cập nhật thêm số liệu về hiện trạng các hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng khoa học và công nghệ.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, hoàn thiện</p>
	<p>Về phương hướng phát triển</p>	
17	<p>Đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến hạ tầng viễn thông tại mục 4. Phương hướng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông (trang 761): Hiện nay trong báo cáo chưa có đề cập; đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cập nhật các chỉ tiêu đã được nêu tại: Quyết định số 36/QĐ-TTg, Quyết định số 1132/QĐ-TTg, Quyết định số 912/QĐ-BKHCN về Kế hoạch phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025-2030 và Quyết định số 4409/QĐ-BKHCN ngày 24/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, hoàn thiện</p>
18	<p>Tại Khoản b) Viễn thông - Mục 4.2. Phương hướng phát triển (trang 762): Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, bổ sung các định hướng, nhiệm vụ liên quan đến phát triển hạ tầng viễn thông thụ động (là công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm nhà, trạm, cột ăng ten, cột treo cáp, công, bê, ống cáp, hào, tuy nèn kỹ thuật và công trình hạ tầng</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, hoàn thiện</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>kỹ thuật liên quan khác để lắp đặt thiết bị phục vụ viễn thông) trong các nội dung liên quan đến quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật của thành phố, bảo đảm đáp ứng các nguyên tắc đã được quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Viễn thông và Mục 3 Nghị định 163/2024/NĐ-CP và các quy định có liên quan, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm công trình giao thông, cột điện, đường điện, tuyến cấp nước, thoát nước, chiếu sáng công cộng và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác phải được thiết kế, xây dựng tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật có liên quan để bảo đảm việc lắp đặt, bảo vệ đường truyền dẫn, công trình viễn thông. + Hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động là nội dung phải có khi thiết kế cơ sở hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy chuẩn kỹ thuật có liên quan. + Chủ đầu tư công trình hạ tầng kỹ thuật có trách nhiệm gửi thông tin về dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cho cơ quan quản lý nhà nước về viễn thông hoặc cơ quan chuyên môn về viễn thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành phố để thông báo cho các doanh nghiệp viễn thông đăng ký tham gia sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật của chủ đầu tư. + Phải đảm bảo sự kết nối, thống nhất giữa các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giữa các tỉnh/thành phố; đáp ứng yêu cầu về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật giữa các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, giữa các ngành đồng thời đáp ứng yêu cầu kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn. + Định kỳ, thường xuyên tổ chức làm việc, xác định kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn từ đó xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung và quy mô phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động nhằm triển khai các biện pháp hỗ trợ, bảo đảm tính đồng bộ giữa các kế hoạch phát triển hạ tầng của địa phương (nguồn lực nhà nước) và phát triển hạ tầng viễn thông thụ động của doanh nghiệp (do doanh nghiệp đầu tư), bao gồm: xây dựng, công bố kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống hạ tầng đô thị của thành phố để các đơn vị phối hợp triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các ngành giao thông, năng lượng, chiếu sáng, cấp, thoát nước, hạ tầng công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật khác. 	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
19	<p>Hiện nay, thành phố Đà Nẵng đang xây dựng Đề án “Chương trình ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng”. Để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch, đề án và chương trình triển khai, đề nghị nghiên cứu tích hợp, lồng ghép các định hướng và nội dung lớn của Đề án nêu trên. Đồng thời rà soát, bổ sung các chương trình khoa học và công nghệ dự kiến thực hiện giai đoạn 2021-2030 (trong đó có Chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ về phát triển văn hóa, con người thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2035 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 19/01/2026) vào Quy hoạch thành phố làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, hoàn thiện</p>
20	<p>Để thực hiện thành công mục tiêu trở thành "Trung tâm kinh tế - xã hội lớn" và "thành phố sáng tạo" đề nghị xem xét: (i) Bổ sung chương riêng hoặc phần chuyên sâu về kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh với những chỉ tiêu, lộ trình, giải pháp cụ thể; (ii) Tích hợp chuyên sâu các yếu tố công nghệ số vào các chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực (du lịch, logistics, tài chính, công nghiệp); (iii) Xác định rõ trách nhiệm, phối hợp giữa các sở, ngành trong triển khai kinh tế số, xã hội số (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và môi trường,...); (iv) Lập Đề án chi tiết triển khai kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh giai đoạn 2026-2030 với các dự án cụ thể, nguồn lực, lộ trình; (v) Tăng cường hợp tác quốc tế với các thành phố thông minh hàng đầu (Singapore, Seoul,...) để học hỏi kinh nghiệm.</p>	<p>Giải trình: Dự thảo đã xác định mục tiêu xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm kinh tế – xã hội lớn và thành phố sáng tạo, trong đó nội dung phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh đã được lồng ghép xuyên suốt trong các quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực. Tuy nhiên, Quy hoạch tỉnh là quy hoạch tổng thể, có tính chất định hướng dài hạn, do đó không bố trí chương riêng, không quy định chi tiết chỉ tiêu, lộ trình, phân công trách nhiệm cụ thể giữa các sở, ngành và không lập các đề án, dự án triển khai trong nội dung Quy hoạch.</p>
21	<p>Về giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch</p> <p>Các giải pháp nêu tại dự thảo về cơ bản là đầy đủ, tuy nhiên còn mang tính định hướng chung. Đề nghị bổ sung định hướng ưu tiên bố trí nguồn lực và cơ chế chính sách đặc thù cho các chương trình, dự án khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trực tiếp phục vụ triển khai Quy hoạch; tăng cường cơ chế đặt hàng, khoán chi, hậu kiểm trong hoạt động quản lý khoa học và công nghệ để qua đó thấy rõ được vị trí vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là giải pháp đột phá chiến lược trong Quy hoạch và thúc đẩy phát triển kinh</p>	<p>Giải trình: Các nội dung này sẽ được tiếp tục hoàn thiện sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	tế thành phố Đà Nẵng.	
22	Đề nghị Cơ quan lập điều chỉnh Quy hoạch tổ chức làm việc, tiếp thu ý kiến của các doanh nghiệp viễn thông, KHCN trên địa bàn thành phố nhằm bảo đảm tính khả thi, đồng bộ khi triển khai Quy hoạch.	Giải trình: Việc lấy ý kiến các doanh nghiệp viễn thông, khoa học – công nghệ được thực hiện trong quá trình xây dựng và triển khai các quy hoạch ngành, quy hoạch chuyên ngành và các chương trình, dự án cụ thể. Quy hoạch tỉnh xác định định hướng phát triển ở cấp độ tổng thể, không tổ chức lấy ý kiến riêng đối với từng nhóm doanh nghiệp, nhằm bảo đảm đúng phạm vi, tính chất và thẩm quyền theo quy định.
23	Đề nghị Cơ quan lập điều chỉnh Quy hoạch đồng bộ các nội dung góp ý như trên vào Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch; Dự thảo báo cáo thuyết minh và các tài liệu khác có liên quan	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh

12. Thanh tra Chính phủ - 282/TTCP-C.II ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Để ổn định tình hình an ninh, trật tự nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội, đề nghị hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố cần có sự đánh giá, giải pháp liên quan đến công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn để tập trung thực hiện, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tránh phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài	Giải trình: Theo Luật Quy hoạch, Quy hoạch thành phố là quy hoạch tổng thể, có tính chất định hướng phát triển không gian, ngành và lĩnh vực, nên không đặt ra yêu cầu đánh giá, giải pháp chi tiết đối với công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong nội dung điều chỉnh Quy hoạch. Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trên sẽ được triển khai thông qua các chương trình, kế hoạch quản lý nhà nước và kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hằng năm, trung hạn theo quy định

13. Bộ Ngoại giao - Dự thảo

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Tại phần MỞ ĐẦU, Mục II. Căn cứ điều chỉnh quy hoạch (trang 25)</p> <p>Bổ sung: Tại mục cơ sở chính trị, (i) Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, (ii) Nghị quyết số 36-NQ/TW về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến 2030, tầm nhìn đến 2045” xét đến vai trò của Đà Nẵng trong bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển Đông; (iii) Kết luận số 212-KL/TW ngày 18/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng xây dựng tiêu chuẩn đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính và phân loại đô thị với mục tiêu phát triển bền vững, quản lý đô thị chặt chẽ, hiện đại, thông minh và đẩy mạnh chuyển đổi số, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển quốc gia và hội nhập quốc tế; Tại mục các luật, nghị quyết của Quốc hội, (iv) Luật Quy hoạch năm 2025 do theo Điều 57 và Điều 58 Luật này, Điều 56 Luật Quy hoạch năm 2025 sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày 10/12/2025 đến 28/02/2026 đối với điều chỉnh quy hoạch; (v) Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch hết hiệu lực kể từ ngày Luật Quy hoạch được thông qua.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung trong Báo cáo tổng hợp</p>
2	<p>Tại MỞ ĐẦU, Mục III.3. Quan điểm, mục tiêu và nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch (trang 30): bổ sung các nguyên tắc về bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung trong Báo cáo tổng hợp</p>
	<p>Tại phần 1, Mục II. Vị thế, vai trò của thành phố Đà Nẵng đối với vùng, quốc gia (trang 56)</p>	
3	<p>Bổ sung nội dung về vị thế, vai trò cũng như tầm nhìn của Đà Nẵng sau khi sáp nhập với Quảng Nam, cùng với những biến động về thế giới và khu vực thời gian qua, Đà Nẵng nên xác định tầm nhìn lớn và chiến lược không chỉ dựa trên vai trò trong quy hoạch của quốc gia, mà còn cần trở thành một trung tâm kết nối, phát triển năng động</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung trong Báo cáo tổng hợp</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	của khu vực Đông Nam Á, trong đó, có vai trò là một đầu kết nối chính ra biển của hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC).	
4	Cần nhắc nêu thêm vai trò của Đà Nẵng là trung tâm đối ngoại của miền Trung, nơi đặt các Tổng Lãnh sự quán một số nước, là một trong số ít địa điểm thường được lựa chọn để tổ chức các hoạt động quốc tế có quy mô lớn. Vai trò của Đà Nẵng là một trung tâm sự kiện quốc tế, tổ chức hội nghị, hội thảo chưa được đề cập rõ nét trong hồ sơ. Đây là một trong những thế mạnh mà Đà Nẵng cần khai thác để nâng cao vị thế của mình là một trung tâm phát triển, kết nối của Đông Nam Á.	Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung trong Báo cáo tổng hợp
5	Làm rõ hơn vai trò của thành phố trong “ngoại giao kinh tế vùng” và sự ảnh hưởng của việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đối với công tác ngoại vụ địa phương.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện
	VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO THUYẾT MINH:	
6	Tham khảo các chính sách, biện pháp nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế cho địa phương tại Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội để bổ sung vào các nội dung có liên quan tại Báo cáo điều chỉnh quy hoạch.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện
7	Theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Lào thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thành phố Đà Nẵng có <u>02 cửa khẩu</u> gồm: cửa khẩu quốc tế Nam Giang (đối diện là cửa khẩu Đắk Ta Oọc) và cửa khẩu phụ Tây Giang (đối diện là cửa khẩu Kà Lùm). Hiện trong Báo cáo có nêu tên cửa khẩu là <i>Đắk Óoc</i> (trang 741 và 1054), <i>Đắk Ốc</i> (trang 61). Do đó, đề nghị đơn vị soạn thảo kiểm tra, chỉnh sửa lại cho chính xác tên cửa khẩu (của phía Việt Nam và phía Lào).	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện
8	Đối với việc phát triển hạ tầng thuộc khu vực biên giới biển, đề nghị thành phố rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật liên quan, nhất là các quy định về quốc phòng, an ninh, môi trường theo Nghị định 71/2015/ NĐ-CP ngày 03/9/2015 về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
9	Bên cạnh đó, việc tiếp tục đưa đặc khu Hoàng Sa và các kế hoạch, quy hoạch phát triển chuyên ngành khác của thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới là cần thiết, có ý nghĩa thiết thực đối với công tác đấu tranh, bảo vệ chủ quyền của ta đối với quần đảo Hoàng Sa. Do đó, đề nghị thành phố Đà Nẵng rà soát để đảm bảo sự phù hợp về quy hoạch nói chung giữa Quy hoạch thành phố và các quy hoạch liên quan khác.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung định hướng phát triển đặc khu Hoàng Sa đã được thể hiện tại các điểm c, e, f, tiêu mục 2.4.2, mục 2.4 (Phá triển kinh tế biển đảo), phần III, Báo cáo tổng hợp. Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
	Một số nội dung khác:	
10	Về nội dung sơ đồ, bản đồ, Đề nghị biên tập thể hiện ký hiệu trên bản đồ theo ký hiệu tại bảng chú giải (các ký hiệu thể hiện đường biên giới, địa giới).	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành và các đơn vị liên quan để rà soát, hoàn thiện hệ thống sơ đồ, bản đồ.
11	Rà soát, chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật trong toàn bộ hồ sơ (ví dụ: “ <i>phương án đề xuất lựa chọn Kịch bản 2</i> ” trang 441).	Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung trong Báo cáo tổng hợp
12	Tại dự thảo Quyết định, trang 41, về tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế: ngoài nội dung hợp tác với các quốc gia, đề nghị bổ sung hợp tác với các tổ chức quốc tế, thể chế tài chính quốc tế, các tập đoàn đa quốc gia có thế mạnh về công nghệ, tài chính, quản trị, huy động nguồn lực, tri thức phục vụ công cuộc phát triển thành phố.	Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung
13	Đối với Báo cáo tóm tắt điều chỉnh Quy hoạch thành phố, đề nghị Quý Ủy ban rà soát và điều chỉnh các nội dung thống nhất với Báo cáo tổng hợp điều chỉnh Quy hoạch thành phố như nêu trên.	Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung

14. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - 605/BVHTTDL-KHTC ngày 05/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Về hồ sơ tài liệu Đề nghị đơn vị chủ trì rà soát để bảo đảm hồ sơ đầy đủ theo quy định tại Luật Quy hoạch,	Tiếp thu, giải trình: Nội dung điều chỉnh, so sánh chi tiết các thay đổi so với Quyết định số 1287/QĐ-TTg và Quyết định số 72/QĐ-TTg.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>đồng thời bổ sung Báo cáo thuyết minh nội dung điều chỉnh, so sánh chi tiết các thay đổi so với Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 07/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để làm rõ mục tiêu, khối lượng điều chỉnh...</p>	<p>Nội dung này Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo tổng hợp thành Báo cáo riêng, là một tài liệu trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, mà không đưa vào từng mục trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
2	<p>Về phần căn cứ pháp lý, bổ sung một số văn bản sau</p> <p>Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.</p> <p>Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kết luận số 156-KL/TW, ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kết luận số 76- KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII”.</p> <p>Quyết định số 42/QĐ-TTg ngày 12/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành về việc ban hành Bộ tiêu chí phát triển văn hóa toàn diện các cấp (tỉnh, xã) giai đoạn 2025-2030.</p> <p>Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</p> <p>Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, giai đoạn 2025 - 2035.</p> <p>Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ;</p> <p>Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14;</p> <p>Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019; Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15 ngày 15/6/2022; Luật Báo chí số 126/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Luật số 75/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	
	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung như sau	
	Lĩnh vực văn hóa	
3	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, nhấn mạnh văn hóa là nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước. Mục tiêu: Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá quốc gia, bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hoá đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hoá của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá; và bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.</p> <p>Do đó, đề nghị thành phố Đà Nẵng bám sát nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị trong việc xây dựng điều chỉnh Quy hoạch này, lưu ý bố trí quỹ đất, đầu tư cho thiết chế văn hóa để hiện thực hóa nội dung Nghị quyết về văn hóa.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu bổ sung nội dung “Phân đầu 100% thiết chế văn hóa cấp thành phố và cấp xã, phường được đầu tư hoàn thiện, hoạt động hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hoá của Nhân dân, 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; 100% học sinh, học viên, sinh viên trên địa bàn thành phố được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá. Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn”.</p> <p>Nội dung tiếp thu tại điểm a mục 3.4.1 Mục II, phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Về bố trí quỹ đất, đầu tư cho thiết chế văn hóa được tính toán trong nội dung phân bổ, khoanh vùng chỉ tiêu sử dụng đất.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
4	<p>Tại mục 8- Trung ương ban hành hàng loạt các chủ trương, chính sách mới, mang tính đột phá phát triển đất nước, với mục tiêu đưa đất nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, đang tạo hiệu ứng tích cực thúc đẩy sự phát triển của toàn đất nước, trong đó có thành phố Đà Nẵng (trang 70-71), kiến nghị bổ sung nội dung sau:</p> <p>“Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam đã quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa; chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Thống nhất chọn ngày 24/11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam"; đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa; đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa; Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa; Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hoá thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa; Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới; Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia”.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung vào điểm (8) mục 2 Mục III Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
5	<p>Tại mục a - Hoạt động biểu diễn nghệ thuật (trang 194), kiến nghị bổ sung nội dung sau: “Một số chương trình Tuần/ Ngày Văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được tổ chức tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian vừa qua như Tuần Văn hóa Lào tại Việt Nam (năm 2022), Lễ hội Việt Nam-Nhật Bản, Lễ hội Việt Nam- Hàn Quốc (thường niên).”.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung tại điểm a, mục 5.2 Mục III Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
6	<p>Tại mục b - Hoạt động điện ảnh và mỹ thuật, nhiếp ảnh (trang 195), kiến nghị bổ sung nội dung sau: “Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam, Đại sứ quán một số nước tại Việt Nam đã tổ chức một số sự kiện Liên hoan Phim, chương trình chiếu phim, giới thiệu điện ảnh nước ngoài tại Đà Nẵng như Liên hoan Phim Châu Âu (2022), Liên hoan phim Đức Kinofest (2025), Liên hoan phim Nhật Bản (2025)...”.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung tại điểm b, mục 5.2 Mục III Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
7	<p>Tại phần Phát triển mạng lưới cơ sở các ngành công nghiệp văn hóa (trang 824-825): Kiến nghị điều chỉnh như sau: “Xây dựng thành phố đạt tiêu chí sáng tạo thuộc mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO trên 01 trong các lĩnh vực sau: thiết kế, ẩm thực, thủ công và nghệ thuật dân gian, nghệ thuật truyền thông nghe nhìn, điện ảnh, văn học, âm nhạc, kiến trúc”.</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu bổ sung nội dung “Phát triển mạng lưới cơ sở các ngành công nghiệp văn hóa” tại điểm a, mục 4 mục VII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
8	<p>Đề nghị bổ sung nghiên cứu, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế đặc thù của thành phố Đà Nẵng trong phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, bao gồm vị trí trung tâm của khu vực miền Trung, hệ thống hạ tầng đô thị, du lịch và dịch vụ đồng bộ, hiện đại, không gian cảnh quan biển, sông, núi có giá trị cao. Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch cần xác định các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế cạnh tranh của thành phố Đà Nẵng như du lịch văn hóa, lễ hội - sự kiện, nghệ thuật biểu diễn, thiết kế sáng tạo, điện ảnh, trò chơi giải trí..., đồng thời định hướng rõ không gian phát triển, gắn với các khu vực ven biển, trung tâm đô thị và các thiết chế văn hóa trọng điểm, qua đó từng bước đưa công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần nâng cao hình ảnh, sức cạnh tranh và phát triển của thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát bổ sung vào nội dung “Phát triển mạng lưới cơ sở các ngành công nghiệp văn hóa” tại điểm a, mục 4 mục VII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch..</p>
9	<p>Bổ sung định hướng phát triển hạ tầng điện ảnh, bao gồm xây dựng các cụm rạp chiếu phim hiện đại, liên kết với du lịch và sự kiện văn hóa, tận dụng lợi thế vị trí ven biển để tổ chức các liên hoan phim quốc tế; và định hướng xây dựng hệ thống thư viện hiện đại, tích hợp công nghệ số, và phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở tại các quận, huyện mới sau sáp nhập, nhằm đảm bảo tiếp cận văn hóa bình đẳng cho nhân dân.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung “Đầu tư xây dựng các cụm rạp chiếu phim hiện đại, liên kết với du lịch và sự kiện văn hóa” tại nội dung “Nhà hát, rạp chiếu phim, điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn” - điểm a, mục 4 mục VII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
10	<p>Thống kê số liệu tượng đài, phù điêu, tranh hoành tráng trên địa bàn thành phố từ đó nghiên cứu bổ sung vào Quy hoạch một số công trình mỹ thuật các tượng đài, phù điêu tranh hoành tráng phản ánh lịch sử, văn hóa, anh hùng dân tộc, danh nhân, truyền thống đặc trưng của thành phố, quy hoạch các không gian mỹ thuật góp phần thúc đẩy hoạt động sáng tạo nghệ thuật, tạo điều kiện cho nhân dân và du khách được tiếp cận và hưởng thụ các giá trị văn hóa nghệ thuật gắn liền với sự phát triển chung của thành phố.</p>	<p>Giải trình: Theo quy định của pháp luật về quy hoạch, trong nội dung quy hoạch cấp tỉnh không đưa nội dung cụ thể về số tượng đài, phù điêu, tranh hoành tráng trên địa bàn thành phố. Nội dung này sẽ phát triển linh hoạt theo quy hoạch chi tiết ngành, hoặc các chương trình, kế hoạch cụ thể</p>
	<p>Lĩnh vực du lịch</p>	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
11	<p>Để khẳng định vị thế là trung tâm du lịch quốc tế chất lượng cao, thành phố Đà Nẵng bổ sung và làm rõ các nội dung trọng tâm sau:</p>	
	<p>Quy hoạch không gian và sản phẩm đặc thù: Ưu tiên quỹ đất cho các tổ hợp du lịch đẳng cấp, tránh tình trạng chia nhỏ manh mún. Đặc biệt, lưu ý kiểm soát mật độ xây dựng tại bán đảo Sơn Trà để bảo tồn hệ sinh thái, phát triển du lịch sinh thái cao cấp đảm bảo bền vững.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Nội dung định hướng phát triển du lịch đã đề xuất phương án tổ chức không gian du lịch theo 5 vùng với các sản phẩm du lịch quan trọng, đặc trưng. Đối với quỹ đất cho các tổ hợp du lịch đẳng cấp cũng đã có định hướng và phân bổ cụ thể trong phương án khoanh vùng và phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất. Đối với phát triển du lịch tại bán đảo Sơn Trà đã có định hướng về kiểm soát mật độ xây dựng, phát triển du lịch phải đáp ứng yêu cầu về bảo tồn hệ sinh thái, phát triển du lịch sinh thái cao cấp đảm bảo bền vững. Khu vực bán đảo Sơn Trà cũng được đưa vào quy hoạch là một trong những khu bảo tồn thiên nhiên của thành phố</p>
	<p>Phát triển du địa mới: Bổ sung quy hoạch cụ thể cho Kinh tế đêm (xa khu dân cư để tránh ô nhiễm tiếng ồn) và dành quỹ đất cho các Trung tâm Hội nghị, Triển lãm (MICE) tầm cỡ khu vực nhằm thu hút dòng khách du lịch cao cấp. Đây là du địa lớn để tăng mức chi tiêu của du khách mà hiện tại chưa được khai thác triệt để.</p>	<p>Giải trình: Trong phạm vi quy hoạch thành phố đã đề cập định hướng phát triển kinh tế đêm. Nội dung phát triển kinh tế đêm, địa điểm cụ thể sẽ linh hoạt thực hiện trên cơ sở quy hoạch phân khu đô thị và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế đêm của thành phố.</p> <p>Đối với quỹ đất cho các Trung tâm Hội nghị, Triển lãm (MICE) tầm cỡ khu vực nhằm thu hút dòng khách du lịch cao cấp đã có định hướng và phân bổ cụ thể trong phương án khoanh vùng và phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất</p>
	<p>Kết cấu hạ tầng đồng bộ: Tăng cường kết nối đa phương thức giữa Cảng hàng không Đà</p>	<p>Giải trình: Trong nội dung phương án phát</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>Năng, Chu Lai và các cảng biển Tiên Sa, Liên Chiểu.; phát triển các dịch vụ phi thuế quan và logistics phục vụ du lịch tàu biển. Đề xuất bổ sung quy hoạch hệ thống kho bãi, logistics phục vụ du lịch tàu biển và các dịch vụ phi thuế quan tại khu vực cảng và sân bay để kích cầu mua sắm.</p>	<p>triển hạ tầng giao thông tại mục 1 Mục IV Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch đã thể hiện cụ thể nội dung về: Tăng cường kết nối đa phương thức giữa Cảng hàng không Đà Nẵng, Chu Lai và các cảng biển Tiên Sa, Liên Chiểu; quy hoạch hệ thống kho bãi, logistics phục vụ du lịch tàu biển và các dịch vụ phi thuế quan tại khu vực cảng và sân bay để kích cầu mua sắm.</p> <p>Trong nội dung phát triển Khu thương mại tự do đã thể hiện phương án phát triển các dịch vụ phi thuế quan và logistics trong đó có phục vụ khách du lịch tàu biển.</p>
	<p>Phát triển các Khu du lịch quốc gia: Cần rà soát định hướng phát triển cho Bà Nà, Sơn Trà và Cù Lao Chàm theo Quyết định số 509/QĐ-TTg, đảm bảo vai trò là hạt nhân của hành lang du lịch Bắc - Nam.</p>	<p>Giải trình: Nội dung phát triển các Khu du lịch quốc gia đã căn cứ và thể hiện đầy đủ các định hướng phát triển cho Bà Nà, Sơn Trà và Cù Lao Chàm theo Quyết định số 509/QĐ-TTg</p>
12	<p>Mục 4.6. Tài nguyên du lịch (trang 53): đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá cụ thể các giá trị có thể khai thác cho phát triển du lịch của các tài nguyên đã được đề cập trong đó.</p> <p>Nội dung về đánh giá thị trường khách du lịch đến Thành phố tại trang 131: nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá xu hướng, thị trường khách du lịch (quốc tế và nội địa) đến Thành phố giai đoạn 2021-2025; đặc biệt giai đoạn sau năm 2022, đại dịch Covid-19 đã làm thay đổi xu hướng đi du lịch của thị trường khách du lịch quốc tế và nội địa.</p>	<p>Tiếp thu: Đã nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá cụ thể các giá trị có thể khai thác cho phát triển du lịch của các tài nguyên du lịch.</p> <p>Nội dung bổ sung tại các điểm a, b, c mục 4.6 mục I Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
13	<p>Mục 3.5. Khu du lịch (trang 300): nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá hiện trạng công tác đầu tư phát triển các địa điểm tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia Bà Nà, Sơn Trà, Cù Lao Chàm được xác định tại Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung đánh giá hiện trạng công tác đầu tư phát triển các địa điểm tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia Bà Nà, Sơn Trà, Cù Lao Chàm.</p> <p>Nội dung bổ sung tại điểm a mục 3.5 mục V</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
14	Mục a) Mục tiêu (trang 474): nghiên cứu bổ sung các mục tiêu cụ thể phát triển ngành du lịch về số lượng khách du lịch đến; tổng thu từ du lịch; hệ thống cơ sở lưu trú...	<p>Tiếp thu, giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã bổ sung chỉ tiêu số lượt khách du lịch đến thành phố năm 2030 tại điểm a mục 2.2, mục III Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch. - Đối với chỉ tiêu tổng thu từ du lịch: Do trong hệ thống chỉ tiêu thống kê hiện nay chỉ có chỉ tiêu về “Doanh thu dịch vụ lưu trú” và “Doanh thu dịch vụ lữ hành”, trong khi tác động lan tỏa của ngành du lịch đến các ngành dịch vụ khác như: Vận tải, ăn uống, tài chính, thương mại, bảo hiểm... là rất lớn, nhưng lại được thông kê vào các ngành khác. Do vậy việc tính toán chỉ tiêu tổng thu từ du lịch không có cơ sở đánh giá tin cậy và chính xác. - Về hệ thống cơ sở lưu trú theo quy định chỉ đưa ra các định hướng phát triển, không tính chỉ tiêu cụ thể, vì sự phát triển cơ sở lưu trú cụ thể phải linh hoạt theo nhu cầu thị trường
15	<p>Mục 3.4. Phát triển khu du lịch quốc gia (trang 604): nghiên cứu rà soát, bổ sung nội dung định hướng phát triển các địa điểm tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia Bà Nà, Sơn Trà, Cù Lao Chàm được xác định tại dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; đảm bảo thống nhất với các định hướng phát triển chung của quốc gia, cụ thể:</p> <p>* Bà Nà</p> <p>Tính chất, vai trò: Khu du lịch đẳng cấp quốc tế, hướng tới khách nước quốc tế. Là hạt nhân</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung các ý kiến góp ý vào nội dung Phát triển khu du lịch quốc gia.</p> <p>Nội dung bổ sung cụ thể tại các mục 3.4.1, 3.4.2 và 3.4.3 mục IV Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>quan trọng của hành lang du lịch Bắc - Nam. Góp phần mạnh mẽ xây dựng thương hiệu du lịch của Việt Nam.</p> <p>Sản phẩm du lịch ưu tiên phát triển: Du lịch nghỉ dưỡng núi kết hợp sinh thái núi và vui chơi giải trí, tham quan trải nghiệm và lễ hội, sự kiện, MICE. Phát triển các sản phẩm du lịch theo hướng đa dạng, gắn với duy trì chất lượng dịch vụ.</p> <p>Kết cấu hạ tầng: Tập trung duy trì và nâng cấp chất lượng hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất ngành.</p> <p><i>* Sơn Trà</i></p> <p>Tính chất, vai trò: Là điểm nhấn du lịch biển và sinh thái của miền Trung, hướng tới khách nước ngoài. Là hạt nhân chính của hành lang du lịch Bắc - Nam phía Đông. Góp phần xây dựng thương hiệu du lịch của Việt Nam.</p> <p>Sản phẩm du lịch ưu tiên phát triển: Du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp kết hợp du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, hướng tới trở thành khu du lịch đẳng cấp quốc tế. Chú trọng khai thác du lịch bền vững, phù hợp với các quy định về đất rừng và gắn với bảo tồn hệ sinh thái. Khai thác các sản phẩm theo hướng trải nghiệm, tạo ấn tượng mới lạ và chất lượng cao đối với du khách.</p> <p>Kết cấu hạ tầng: Chú trọng phát triển các phương tiện giao thông thủy với hạ tầng đồng bộ, thống nhất, tạo thuận lợi cao nhất cho khách du lịch. Nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở vật chất ngành, gồm có lưu trú, ẩm thực, thương mại, ... gắn với các chứng nhận vì môi trường, chứng nhận du lịch xanh, ... cấp quốc gia và quốc tế.</p> <p><i>* Cù Lao Chàm</i></p> <p>Tính chất, vai trò: Thúc đẩy du lịch vùng, du lịch biển đảo cả nước. Đồng thời góp phần quan trọng và bảo vệ chủ quyền an ninh biển đảo, giữ vững toàn vẹn lãnh thổ.</p> <p>Sản phẩm du lịch ưu tiên phát triển: Du lịch nghỉ dưỡng biển, đảo, sinh thái,.</p> <p>Kết cấu hạ tầng: Tăng cường mối liên hệ với đất liền, gồm có phát triển tốt hệ thống phương tiện thủy kết nối. Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống giao thông nội bộ, hạ tầng kỹ thuật trên đảo. Ưu tiên phát triển cơ sở vật chất ngành theo hướng đồng bộ, hiện đại, chất lượng cao, tạo điều kiện cho cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch.</p>	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Lĩnh vực thể dục thể thao	
16	Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào quy hoạch Trung tâm huấn luyện vận động viên trẻ quốc gia (trước đây là Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Đà Nẵng) thành phố Đà Nẵng là cơ sở thể thao cấp quốc gia có trong Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024.	Tiếp thu: Đã chỉnh sửa bổ sung trong báo cáo tổng hợp tại mục điểm b, mục 4 Mục VII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.
	Lĩnh vực di sản văn hóa Dự thảo cơ bản đã xác định phương hướng bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, tuy nhiên, cần bổ sung:	
17	Đánh giá hiện trạng và phương hướng kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố; Thực trạng và phương hướng kiểm kê, lập hồ sơ Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Kế hoạch lập Đề án bảo tồn các Di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Kế hoạch xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ nghệ nhân các di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố.	Tiếp thu: Đã phối hợp với Sở VH-TT-DL rà soát, bổ sung các nội dung vào phần đánh giá hiện trạng.
18	Đánh giá hoạt động các bảo tàng, thực trạng và phương hướng bảo vệ, phát huy các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn thành phố; hiện trạng và phương hướng phát huy giá trị các Di sản tư liệu đã được ghi danh, kiểm kê.	Tiếp thu: Phân phương hướng bảo vệ các di vật, cổ vật quốc gia trên địa bàn thành phố, phương hướng phát huy giá trị các di sản đã được ghi danh, kiểm kê được bổ sung trong báo cáo tổng hợp tại mục c, tiểu mục 3.4.1
19	Bổ sung nội dung tập trung nguồn lực thực hiện các Dự án liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu, phát triển hệ thống bảo tàng, chế độ ưu đãi đối với các nghệ nhân theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.	Tiếp thu: Đã bổ sung tại mục 3.4.3 trong báo cáo tổng hợp
20	Việc điều chỉnh Quy hoạch đối với các ngành, lĩnh vực khác, đề nghị bổ sung lưu ý việc xây dựng công trình, thực hiện các hoạt động trong phạm vi khoanh vùng khu vực bảo vệ II của	Tiếp thu: Việc điều chỉnh Quy hoạch đối với các ngành, lĩnh vực khác phải tuân thủ quy định

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	di tích và ngoài phạm vi các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích phải bảo đảm phù hợp với pháp luật về di sản văn hóa.	Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật liên quan là yêu cầu bắt buộc.
21	Đề nghị xem xét, rà soát không sử dụng cụm từ “ <i>tâm linh</i> ” mà thay bằng cụm từ “ <i>tín ngưỡng</i> ” và rà soát các đơn vị hành chính để phù hợp với chính quyền 02 cấp hiện nay.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa thay thế cụm từ “ <i>tâm linh</i> ” bằng cụm từ “ <i>tín ngưỡng</i> ” hoặc “ <i>văn hóa</i> ” phù hợp với từng nội dung. Đồng thời đã rà soát các đơn vị hành chính để phù hợp với chính quyền 02 cấp hiện nay
22	Đề nghị đơn vị chủ trì xin ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng đối với điều chỉnh Quy hoạch này. Đối với các lĩnh vực khác đề nghị tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan để thực hiện.	Giải trình: Sáng ngày 05/02/2026 Giám đốc và các phó Giám đốc Sở, trưởng các phòng chuyên môn của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng đã họp với đơn vị tư vấn và cơ quan lập quy hoạch, đã trao đổi ý kiến, thống nhất các nội dung điều chỉnh quy hoạch liên quan quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

15. Bộ Xây dựng - Dự thảo

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về sự cần thiết, căn cứ và cơ sở pháp lý điều chỉnh quy hoạch	
1	Hồ sơ cần rà soát lại tính đồng bộ giữa các số liệu của thành phố Đà Nẵng cũ và tỉnh Quảng Nam cũ để đảm bảo thống nhất về mốc thời gian và phương pháp thống kê.	Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát nội dung, hoàn thiện.
2	Các nội dung điều chỉnh tại dự thảo Báo cáo cũng như trong dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh thể hiện đây là một Quy hoạch mới thay thế cho các quy hoạch tỉnh cũ (Quy hoạch thành phố Đà Nẵng cũ và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam cũ) trước khi sáp nhập, không chỉ là điều chỉnh	Tiếp thu: Tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh đảm bảo phù hợp các quy định mới tại Luật Quy hoạch năm 2025

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	quy hoạch. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, cập nhật các quy định mới tại Luật Quy hoạch năm 2025 để xem xét, áp dụng thực hiện đảm bảo đúng quy định.	
	Về đánh giá hiện trạng và dự báo phát triển	
3	Đề nghị rà soát, bổ sung, làm rõ các nội dung liên quan đến việc đánh giá các vấn đề chưa đồng bộ và xác định nội dung kế thừa giữa Quy hoạch thành phố Đà Nẵng đã được phê duyệt trước đây và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam trước khi sáp nhập, đặc biệt đối với hệ thống đô thị, kết cấu hạ tầng giao thông, hệ thống cảng biển và sân bay	Tiếp thu, giải trình: Nội dung kiến nghị đã được nghiên cứu, làm rõ những nội dung không còn phù hợp cần phải điều chỉnh hoặc nghiên cứu bổ sung mới tại Tờ trình Hội đồng thẩm định
4	Cần làm rõ các tồn tại, hạn chế, điểm chồng chéo, thiếu liên kết phát sinh do tồn tại song song hai quy hoạch. Đồng thời xác định cụ thể các nội dung được kế thừa, các nội dung điều chỉnh và các nội dung tích hợp, thống nhất trong Quy hoạch thành phố Đà Nẵng mới, bảo đảm tính liên tục, ổn định của quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển không gian, hệ thống đô thị và hạ tầng kỹ thuật sau sáp nhập, làm cơ sở thuận lợi cho công tác quản lý, triển khai và tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định pháp luật.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung kiến nghị đã được nghiên cứu, làm rõ những nội dung kế thừa, các nội dung điều chỉnh và các nội dung tích hợp, thống nhất trong Quy hoạch thành phố Đà Nẵng mới tại Tờ trình Hội đồng thẩm định
5	Báo cáo chưa thể hiện được hiện trạng số lượng đô thị sau sáp nhập, trong đó chưa cụ thể hiện trạng số lượng đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; đồng thời, chưa thể hiện được mạng lưới đô thị được kết nối ra sao sau khi sáp nhập. Vì vậy, đề nghị bổ sung nội dung hiện trạng số lượng đô thị (trong đó: cụ thể đô thị gồm 01 phường hoặc liên phường hoặc đô thị trong xã) và bổ sung nội dung thể hiện được kết nối mạng lưới giữa các đô thị hiện trạng trong thành phố Đà Nẵng mới.	Tiếp thu: Đã bổ sung số lượng đô thị II, III tại mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn
6	Đối với dự báo dân số và đô thị hóa, đề nghị rà soát lại các giả định đầu vào, đặc biệt trong bối cảnh thành phố Đà Nẵng mới được xác định phát triển các động lực tăng trưởng chiến lược như khu thương mại tự do, trung tâm tài chính, logistics, kinh tế biển và đổi mới sáng tạo; nghiên cứu bổ sung các kịch bản tăng trưởng dân số và đô thị hóa linh hoạt hơn, làm cơ sở cho tổ chức không gian và bố trí hạ tầng.	Tiếp thu: Đã rà soát, phối hợp với các Sở ngành liên quan thống nhất, hoàn thiện

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về định hướng phát triển hệ thống đô thị	
	Về chỉ tiêu đô thị hóa, phương hướng phát triển hệ thống đô thị:	
7	Về chỉ tiêu tỷ lệ đô thị hóa: Tại điểm a mục 1.2 (trang 265 của Báo cáo có đặt mục tiêu tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt trên 72% và đến năm 2050 đạt trên 80%. Tuy nhiên, theo số liệu hiện trạng tại mục 2.1 (trang 281) về hệ thống đô thị thì tỷ lệ đô thị hóa của thành phố Đà Nẵng mới (sau sáp nhập) là 57% và chưa thể hiện số lượng đô thị theo tỷ lệ đô thị hóa này. Do đó, đề nghị bổ sung làm rõ số lượng đô thị đến năm 2030 và đến năm 2050 để thể hiện giải được lý do phát triển đô thị theo các mục tiêu tỷ lệ đô thị hóa nêu trên; đồng thời rà soát số liệu về tỷ lệ đô thị hóa của thành phố theo quy định tại khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị.	Tiếp thu: Nghiên cứu bổ sung đồng bộ tỷ lệ đô thị hóa
8	Theo quy định hiện hành, đô thị có thể được xác định là một phường hoặc nhiều phường liên kề, được hình thành trên cơ sở không gian phát triển, chức năng và môi liên kết đô thị. Tuy nhiên, định hướng phát triển đô thị trong hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng hiện nay chủ yếu mới xác định danh mục các xã dự kiến chuyển thành phường, chưa làm rõ các đơn vị này được tổ chức như các đô thị độc lập hay là bộ phận cấu thành của các đô thị hiện hữu hoặc các cụm đô thị liên kết. Đề nghị rà soát, làm rõ mô hình tổ chức đô thị đối với các khu vực dự kiến chuyển từ xã lên phường, xác định cụ thể phạm vi đô thị, môi liên kết không gian, chức năng và hạ tầng với các khu vực đô thị lân cận, bảo đảm phù hợp với quy định về phân loại đô thị, tránh cách hiểu đơn giản hóa đô thị chỉ tương ứng với một đơn vị hành chính, làm cơ sở cho công tác quản lý, lập và triển khai các quy hoạch đô thị và nông thôn.	Tiếp thu: Bổ sung tại mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn
9	Về định hướng phát triển hệ thống đô thị của thành phố Đà Nẵng mới, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ nội dung quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 để rà soát, định hướng phát triển mạng lưới đô thị của thành phố theo các tiêu chí về vai trò, vị trí và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội; mức độ đô thị hóa; và trình độ phát triển hạ tầng và tổ chức không gian đô thị được quy định tại Nghị quyết số 111/2022/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15, bảo đảm phát triển hiệu quả và bền vững các đô thị.	Tiếp thu: Bổ sung nội dung tại mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn
	Về định hướng mô hình phát triển đô thị và định hướng phát triển đô thị thông minh, tăng	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	trường xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu:	
10	Về phát triển đô thị thông minh: Báo cáo đặt mục tiêu xây dựng thành phố Đà Nẵng sinh thái, hiện đại, thông minh... Đề nghị nghiên cứu Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển phát triển thông minh trong quá trình xây dựng phát triển đô thị thông minh; nghiên cứu để thực hiện lồng ghép nội dung phát triển đô thị thông minh khi lập hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị theo văn bản số 14402/BXD-QHKT ngày 02/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc triển khai quy hoạch đô thị thông minh để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả đầu tư.	Tiếp thu: Bổ sung nội dung tại mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn
11	Về phát triển đô thị tăng trường xanh và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu: Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị, trong đó có quy định về phát triển đô thị tăng trường xanh (tại Điều 9, 10, 11 và Điều 12) và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu (tại Điều 13, 14, 15, 16 và Điều 17). Do đó, đề nghị rà soát, xác định các chỉ tiêu phát triển đô thị tăng trường xanh và nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu có liên quan đến quy chuẩn quy hoạch để đưa vào quy hoạch tỉnh làm cơ sở cho quá trình triển khai thực hiện.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, xác định các chỉ tiêu phát triển đô thị tăng trường xanh và nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu
12	Đề nghị làm rõ lộ trình phát triển, nâng loại đối với các đô thị hiện có; xác định cụ thể số lượng đô thị mới hình thành, đô thị mở rộng từ các khu vực nông thôn, bảo đảm tính khả thi, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực đầu tư.	Tiếp thu: Bổ sung lộ trình phát triển, nâng loại đô thị tại mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn
	Về tổ chức không gian phát triển và hạ tầng chiến lược	
13	Hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng chưa làm rõ mối quan hệ gắn kết giữa các động lực phát triển kinh tế với định hướng phát triển đô thị và tổ chức không gian đô thị, chưa xác định cụ thể các đô thị, khu vực đô thị hoặc cực phát triển đô thị tương ứng với từng động lực phát triển. Đề nghị làm rõ hơn cấu trúc không gian phát triển toàn thành phố theo các vùng động lực, hành lang kinh tế và các cực tăng trưởng; tăng cường cách tiếp cận tích hợp giữa không gian đô thị, không gian biển và hải đảo, tránh chia tách rời rạc, bảo đảm sự gắn kết giữa phát triển kinh tế với phát triển đô thị, làm cơ sở cho việc tổ chức không gian, bố trí hạ tầng và phân bổ nguồn lực đầu tư phù hợp, hiệu quả và bền vững.	Giải trình: Nội dung được thể hiện tại điểm 1, mục IV phương án tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
14	<p>Đối với hệ thống hạ tầng, cần tập trung xác định rõ các hạ tầng mang tính chiến lược, đối ngoại và cửa ngõ (cảng biển, cảng hàng không, logistics, trục giao thông liên vùng), bảo đảm vai trò trung tâm vùng và quốc gia của thành phố Đà Nẵng; đồng thời rà soát danh mục hạ tầng trong các phụ lục theo hướng chọn lọc, tránh liệt kê dàn trải.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Báo cáo đã xác định rõ và tuân thủ hệ thống hạ tầng mang tính chiến lược cấp quốc gia theo các quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt. Tiếp thu và rà soát phụ lục chọn lọc.</p>
15	<p>Đối với định hướng mở rộng không gian Khu thương mại tự do (trang 602 – trang 603), đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng rà soát, làm rõ cơ sở pháp lý, phạm vi và ranh giới áp dụng; bảo đảm không đồng nhất khu thương mại tự do với khu công nghiệp, không làm thay đổi tính chất pháp lý và mô hình quản lý của các khu công nghiệp đã được chấp thuận đầu tư. Trường hợp bố trí các không gian chức năng của khu thương mại tự do trong hoặc gắn với khu công nghiệp, cần xác định rõ các phân khu chức năng cụ thể, áp dụng cơ chế, chính sách theo phạm vi được lựa chọn, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện</p>
16	<p>Định hướng phát triển hệ thống đường sắt đô thị trong hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng hiện nay chủ yếu mới được xác định trong phạm vi khu vực thành phố Đà Nẵng (trước sáp nhập), chưa làm rõ vai trò của đường sắt đô thị trong kết nối không gian phát triển trên phạm vi toàn thành phố Đà Nẵng mới, đặc biệt là mối quan hệ kết nối với Cảng hàng không Chu Lai theo định hướng phát triển các cực động lực của thành phố.</p>	<p>Tiếp thu: Báo cáo đã nghiên cứu đề xuất kết nối giao thông đa phương thức từ Tp. Đà Nẵng (trước sáp nhập) với CHK Chu Lai. Kết nối hệ thống đô thị phía Đông Thành Phố theo trục Bắc - Nam.</p>
17	<p>Rà soát, làm rõ tính chất, phạm vi phục vụ, hướng tuyến, điểm đầu – điểm cuối và vai trò của tuyến MRT 2, bảo đảm xác định rõ chức năng kết nối đô thị, liên đô thị và kết nối các đầu mối giao thông lớn, tránh chồng lấn, trùng lặp về chức năng với các loại hình hạ tầng giao thông khác được định hướng trong quy hoạch tuyến đường đô thị tốc độ cao. Đồng thời xác định rõ vai trò, phạm vi phục vụ và mối quan hệ phân công, phân vai giữa các tuyến đường đô thị tốc độ cao với hệ thống đường sắt đô thị, bảo đảm tính thống nhất của mạng lưới giao thông, phù hợp với điều kiện không gian đô thị và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Với hệ thống đô thị trải dài từ Bắc - Nam của Tp. Đà Nẵng sau sáp nhập và nhu cầu kết nối đô thị - công nghiệp - các cửa ngõ hạ tầng quốc gia Tp. Đà Nẵng cần một đột phá về kết nối giao thông đa phương thức gồm đường bộ và đường sắt đô thị. Tuyến đường sắt đô thị với ưu điểm: khả năng vận tải lớn, ổn định, không phụ thuộc vào mật độ giao thông, vận hành bằng năng lượng điện giúp giảm phát thải ô nhiễm phù hợp với nhu cầu phát triển xanh, bền vững và hướng tới mục tiêu</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		quốc gia NET ZERO vào năm 2050.
	Về tổ chức thực hiện và quản lý phát triển	
18	Đề nghị rà soát nội dung về quản lý, kiểm soát phát triển đô thị theo hướng không lặp lại các quy định pháp luật hiện hành; tập trung đề xuất các giải pháp cụ thể, phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, xác định lộ trình và danh mục các quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng cần lập, điều chỉnh trong thời kỳ quy hoạch.	Tiếp thu: Tiếp tục rà soát, điều chỉnh phù hợp

16. Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Dự thảo

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
I	Lĩnh vực đất đai	
1	Việc điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo các căn cứ theo quy định Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017, Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; quy định của pháp luật đất đai; Nghị quyết số 66.2/2025/NQCP ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) và các Nghị định hướng dẫn chi tiết về Luật Quy hoạch	<p>Giải trình: Quá trình tổ chức điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo các căn cứ theo quy định tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017, - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Các quy định của pháp luật đất đai; - Nghị quyết số 66.2/2025/NQCP ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
		địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) và các Nghị định hướng dẫn chi tiết về Luật Quy hoạch.
2	<p>Về chỉ tiêu sử dụng đất</p> <p>- Theo Báo cáo thuyết minh, diện tích các loại đất quy hoạch đến năm 2030, gồm: đất nông nghiệp là 986.285,20 ha, đất phi nông nghiệp là 200.786,48 ha; đất trồng lúa là 53.738,35 ha, đất rừng đặc dụng là 178.138,15 ha, đất rừng phòng hộ là 311.094,68 ha, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên là 64.150,19 ha, đất quốc phòng là 7.698,05 ha, đất an ninh là 2.864,61 ha.</p> <p>- Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 243 Luật Đất đai sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 24 của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 về nội dung quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy định: “đ) <i>Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất đối với nhóm đất nông nghiệp, nhóm đất phi nông nghiệp; trong đó xác định diện tích một số loại đất gồm đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất quốc phòng, đất an ninh</i>” và căn cứ tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai, quy định: “b) ... <i>các địa phương khi tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải xác định chỉ tiêu sử dụng đất do quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ và chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của địa phương đến từng đơn vị hành chính cấp xã</i>”.</p> <p>Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải xác định chỉ tiêu sử dụng đất do quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ và chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của địa phương đến từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 254/2025/QH15; việc xác định các chỉ tiêu sử dụng đất đối với nhóm đất nông nghiệp, nhóm đất phi nông nghiệp, đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng,</p>	<p>Tiếp thu, giải trình:</p> <p>- Về xác định chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ: Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã có Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 23/7/2025 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp vào phương án điều chỉnh quy hoạch quốc gia, theo đó các chỉ tiêu sử dụng đất đã có những thay đổi lớn sau khi sáp nhập đơn vị hành chính so với chỉ tiêu đã được phân bổ cho các đơn vị hành chính cũ. <i>Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn chưa có chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ cho các tỉnh, thành phố.</i></p> <p>Ngoài ra, trong quá trình rà soát, điều chỉnh quy hoạch thành phố sau sáp nhập từ tháng 7 đến nay đã có nhiều thay đổi. Các chỉ tiêu sử dụng đất của thành phố hiện nay đang được rà soát, đánh giá và nghiên cứu đề xuất đảm bảo phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương và tổng hợp trong nội dung điều chỉnh quy hoạch thành phố. Trên cơ sở kết quả Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng sẽ xác định chỉ tiêu sử dụng đất do quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ và chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của địa phương đến từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 254/2025/QH15, tổng hợp, gửi nhu cầu và chỉ tiêu sử dụng đất của thành phố đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia.</p> <p>- Về phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã: Tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	<p>đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất quốc phòng, đất an ninh cần phải tuân thủ các chỉ tiêu quốc gia phân bổ cho thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.</p>	<p>31/01/2026 (có hiệu lực từ ngày 31/01/2026) quy định: “1. <i>Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt thì tiếp tục áp dụng để thực hiện công tác quản lý đất đai cho đến hết kỳ quy hoạch. Việc điều chỉnh phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được xác định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 65 của Luật Đất đai và được phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch</i>”. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các đơn vị liên quan tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thực hiện phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.</p> <p>Trong qua trình tổ chức điều chỉnh quy hoạch thành phố, đối với nội dung xác định các chỉ tiêu sử dụng đất đối với nhóm đất nông nghiệp, nhóm đất phi nông nghiệp, đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất quốc phòng, đất an ninh Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng sẽ tuân thủ các chỉ tiêu quốc gia phân bổ cho thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.</p>
3	<p>Đề nghị kiểm tra, rà soát đảm bảo nội dung theo quy định tại Điều 27 Luật Quy hoạch, như: thể hiện các dự án cấp quốc gia, danh mục dự án của tỉnh và thứ tự ưu tiên thực hiện; phân tích, đánh giá về hiện trạng sử dụng đất, phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã và kiểm tra, rà soát đảm bảo nội dung định hướng sử dụng đất theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 110 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi</p>	<p>Giải trình: Các cơ quan đơn vị tham gia điều chỉnh quy hoạch đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều 27 Luật Quy hoạch. Đã thể hiện các dự án cấp quốc gia, danh mục dự án của tỉnh và thứ tự ưu tiên thực hiện; phân tích, đánh giá về hiện trạng sử dụng đất, phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã và kiểm tra, rà soát đảm bảo nội dung định hướng sử dụng đất theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ và các văn sửa đổi, bổ sung, trong đó: Định</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	<p>tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; điểm c khoản 4 Điều 7 Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai), theo đó gồm: Định hướng sử dụng đất theo không gian và chức năng sử dụng đất theo chỉ tiêu sử dụng đất do quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ và nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực đã được xác định; bảo đảm nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, phù hợp với tiềm năng đất đai của địa phương; phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, bảo đảm kết nối không gian phát triển liên ngành, liên vùng, các hành lang kinh tế và các vùng động lực phát triển; quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục, y tế, xã hội, văn hóa, thể dục, thể thao và nhà ở xã hội; sơ đồ định hướng phân vùng tổng hợp sử dụng đất</p>	<p>hướng sử dụng đất theo không gian và chức năng sử dụng đất theo chỉ tiêu sử dụng đất do quy hoạch sử dụng đất quốc gia phân bổ và nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực đã được xác định; bảo đảm nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, phù hợp với tiềm năng đất đai của địa phương; phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, bảo đảm kết nối không gian phát triển liên ngành, liên vùng, các hành lang kinh tế và các vùng động lực phát triển; quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục, y tế, xã hội, văn hóa, thể dục, thể thao và nhà ở xã hội; sơ đồ định hướng phân vùng tổng hợp sử dụng đất</p> <p>Trong quá trình điều chỉnh quy hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng định hướng sử dụng đất của thành phố theo quy định, đồng thời phù hợp với đặc thù của địa phương.</p>
4	<p>Về hiện trạng sử dụng đất đề nghị rà soát số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2024 để đảm bảo thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của thành phố Đà Nẵng sau khi sáp nhập, được cấp có thẩm quyền phê duyệt</p>	<p>Tiếp thu: Các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã tổ chức rà soát, thống nhất số liệu hiện trạng sử dụng đất sau khi sáp nhập.</p>
5	<p>Rà soát thống nhất về địa điểm, diện tích đất, quy mô/tổng diện tích đất Dự án trong các thành phần hồ sơ và hồ sơ với thực địa (như: báo cáo, bảng biểu, danh mục dự án, bản đồ)</p>	<p>Tiếp thu: Các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã tổ chức rà soát toàn bộ hồ sơ có liên quan, cơ bản đảm bảo thống nhất về địa điểm, diện tích đất, quy mô/tổng diện tích đất Dự án trong các thành phần hồ sơ và hồ sơ với thực địa (như: báo cáo, bảng biểu, danh mục dự án, bản đồ).</p> <p>Tuy nhiên, một số dự án, định hướng đang trong giai đoạn nghiên cứu, đề xuất ý tưởng, phương án quy hoạch nên một số thông tin chưa thể chính xác và thống nhất giữa hồ sơ với thực địa. Theo nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 04/2023/TT-</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
		BKHT ngày 26/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn yêu cầu nội dung và kỹ thuật của cơ sở dữ liệu hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, việc xác định cụ thể ranh giới, diện tích đất để thực hiện các dự án sẽ theo quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện (nay là cấp xã). Do vậy các thông tin về diện tích, vị trí, thời gian thực hiện cụ thể của các dự án sẽ tiếp tục được cụ thể trong quy hoạch đô thị, nông thôn và được khảo sát cụ thể trong quá trình triển khai.
	Điều chỉnh hệ thống bản đồ, sơ đồ liên quan và cơ sở dữ liệu quy hoạch (sơ đồ đánh giá tổng hợp đất đai theo mục đích sử dụng; sơ đồ, bản đồ phương án phân bổ và khoanh vùng các chỉ tiêu sử dụng đất,...).	Tiếp thu: Các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát, chỉnh sửa hệ thống bản đồ, sơ đồ liên quan và cơ sở dữ liệu quy hoạch bảo đảm phù hợp.
6	Bên cạnh đó, ngày 10/12/2025, Quốc hội Khoá XV đã thông qua Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2026, do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng theo dõi, rà soát để áp dụng đúng quy định của pháp luật về quy hoạch tại từng thời điểm và các quy định chuyên tiếp.	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch nghiên cứu nội dung Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 để áp dụng đúng quy định của pháp luật về quy hoạch tại từng thời điểm và các quy định chuyên tiếp.
II	Về trồng trọt	
1	Đề nghị rà soát, bổ sung nội dung phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu vào Mục IV. Phương án phát triển các ngành, lĩnh vực.	Tiếp thu: Bổ sung nội dung phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu Nội dung bổ sung tại điểm b mục 2.3.1, mục II phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
2	Tại Mục V đề nghị rà soát, xác định ưu tiên phát triển các nhóm cây trồng có ưu thế tại địa phương, bổ sung vùng sản xuất giống tập trung (giống lúa, ...) tại phụ lục V.	Tiếp thu: Đã rà soát, xác định các nhóm cây trồng có ưu thế tại địa phương, bổ sung vùng sản xuất giống tập trung Nội dung bổ sung tại đoạn “(1). Nhóm cây hàng năm” điểm b mục 2.3.1, mục II phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
		hoạch
III	Về lâm nghiệp	
1	Đề nghị làm rõ: Quy mô diện tích từng loại rừng sau điều chỉnh; Mối quan hệ giữa phương án phát triển không gian đô thị – hạ tầng với các khu vực rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, làm rõ Quy mô diện tích từng loại rừng sau điều chỉnh. Nội dung cụ thể tại điểm “c) Định hướng phát triển rừng bền vững” mục 2.3.2, mục II phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Về mối quan hệ giữa phương án phát triển không gian đô thị – hạ tầng với các khu vực rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Về cơ bản trong phương án điều chỉnh quy hoạch, nội dung phát triển không gian đô thị – hạ tầng hầu hết không ảnh hưởng đến các khu vực rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</p>
2	Đối với các dự án nhằm mục tiêu phát triển rừng bền vững: Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, ven biển; Phát triển rừng gỗ lớn; Sinh kế dưới tán rừng, ưu tiên cây dược liệu (Sâm Ngọc Linh, Quê Trà My); Hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; Thí điểm cơ chế tín chỉ các-bon rừng. Nhìn chung, các dự án này phù hợp với định hướng quản lý rừng bền vững, kinh tế lâm nghiệp đa giá trị và thích ứng biến đổi khí hậu. Đề nghị làm rõ thứ tự ưu tiên, nguồn lực thực hiện; Bảo đảm không chồng lấn với các quy hoạch ngành khác, đặc biệt là giao thông, du lịch và khoáng sản	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, làm rõ thứ tự ưu tiên, nguồn lực thực hiện các nội dung phát triển rừng bền vững. Nội dung cụ thể tại điểm “c) Định hướng phát triển rừng bền vững” mục 2.3.2, mục II phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch; đồng thời hoàn chỉnh thứ tự các danh mục dự án ưu tiên.</p> <p>Các nội dung về phát triển rừng bền vững bảo đảm không chồng lấn với các quy hoạch ngành khác, đặc biệt là giao thông, du lịch và khoáng sản.</p>
3	Về Quy hoạch lâm nghiệp theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng tăng cường liên kết vùng và liên ngành, bảo đảm tính thống nhất giữa quy hoạch lâm nghiệp với quy hoạch sử dụng đất, du lịch, môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu; rà soát, cập nhật nội dung lâm nghiệp khi Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và các quy hoạch ngành có điều chỉnh mới, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống quy hoạch.	<p>Tiếp thu: Quá trình tổ chức điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đảm bảo yêu cầu tăng cường liên kết vùng và liên ngành, bảo đảm tính thống nhất giữa quy hoạch lâm nghiệp với quy hoạch sử dụng đất, du lịch, môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu;</p> <p>Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
		nội dung lâm nghiệp khi Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và các quy hoạch ngành có điều chỉnh mới, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống quy hoạch.
4	Trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 hoặc triển khai các hoạt động liên quan đến lâm nghiệp cần đảm bảo các nguyên tắc; giảm thiểu tối đa việc tác động đến diện tích rừng hiện có, đặc biệt là diện tích rừng tự nhiên, có phương án phát triển lâm nghiệp, ưu tiên bố trí quỹ đất để có kế hoạch bảo tồn, phục hồi, tăng độ che phủ rừng và hiệu quả môi trường; thực hiện nghiêm Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Tiếp thu Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chấp hành nghiêm chỉnh các nguyên tắc; giảm thiểu tối đa việc tác động đến diện tích rừng hiện có, đặc biệt là diện tích rừng tự nhiên; đồng thời trong nội dung Phương án phát triển rừng bền vững, thành phố đã đề ra nhiều giải pháp phát triển lâm nghiệp, xây dựng kế hoạch bảo tồn, phục hồi, tăng độ che phủ rừng và hiệu quả môi trường trong giai đoạn đến, bảo đảm thực hiện nghiêm và hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.
IV	Về biển và hải đảo	
1	Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần bám sát, phù hợp với định hướng tại Điều 3 Nghị quyết số 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và định hướng phát triển tại Mục III của Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tiếp thu: Quá trình tổ chức điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, bám sát, phù hợp với định hướng tại Điều 3 Nghị quyết số 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và định hướng phát triển tại Mục III của Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050
2	Xem xét, bổ sung nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá về phát triển kinh tế biển trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá trong Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;	Giải trình: Trong các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá được lựa chọn trong phương án điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng có nhiệm vụ về “Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	<p>đồng thời, bổ sung nhiệm vụ trọng tâm về phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường là một trong các nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết của dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050</p>	<p>sách đặc thù phát triển Đà Nẵng, đổi mới mô hình tăng trưởng...” Theo đó thành phố sẽ thực hiện đổi mới mô hình phát triển các ngành kinh tế, trong đó đã bao gồm các ngành kinh tế biển (cảng biển, vận tải biển, logistics, du lịch biển, thủy sản, công nghiệp ven biển, khoa học về biển...).</p> <p>- Trong nội dung điều chỉnh quy hoạch, nhiệm vụ bảo vệ môi trường khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học; thích ứng với biến đổi khí hậu và chủ động phòng chống thiên tai đã được xác định là một trong các nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết.</p>
3	<p>Bổ sung thông tin về hải văn như sóng, dòng chảy, địa chất, địa mạo biển... tại Mục 2.3 Phần I về thủy văn, hải văn; bổ sung bản so sánh những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 và Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung thông tin về hải văn như sóng, dòng chảy, địa chất, địa mạo biển... tại Mục 2.3 Phần I về thủy văn, hải văn.</p> <p>Về bổ sung bản so sánh những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ: Nội dung này Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo tổng hợp thành Báo cáo riêng, là một tài liệu trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, mà không đưa vào từng mục trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
V	<p>Về Khí tượng Thủy văn</p>	
1	<p>Đề nghị rà soát, bổ sung Luật Khí tượng thủy văn; Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào cơ sở pháp lý điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung Luật Khí tượng thủy văn; Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
2	Việc khai thác sử dụng thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn đảm bảo đúng quy định của Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2025 của Quốc Hội, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn và Nghị định sửa đổi số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ về Sửa đổi một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP: Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sử dụng trong các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải có nguồn gốc rõ ràng, do cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cung cấp và thông tin, dữ liệu sử dụng phải được cập nhật đến năm gần nhất.	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch, khi khai thác sử dụng thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn đảm bảo đúng quy định của Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2025 của Quốc Hội, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sử dụng trong các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải có nguồn gốc rõ ràng.
3	Quá trình Điều chỉnh và thực hiện quy hoạch tuân thủ các quy định về đảm bảo hành lang kỹ thuật công trình đối với các trạm khí tượng thủy văn quốc gia theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại các khu vực quy hoạch	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch, tuân thủ các quy định về đảm bảo hành lang kỹ thuật công trình đối với các trạm khí tượng thủy văn quốc gia theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
VI	Về Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học	
1	Đề nghị rà soát đảm bảo nội dung điều chỉnh Quy hoạch phù hợp với Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1352/QĐ-TTg ngày 08/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 171/QĐ-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch, rà soát đảm bảo nội dung điều chỉnh Quy hoạch phù hợp với Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1352/QĐ-TTg ngày 08/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 171/QĐ-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Tại mục II. Căn cứ điều chỉnh quy hoạch (trang 25): đề nghị bổ sung căn	Tiếp thu: Đã bổ sung Quyết định số 1352/QĐ-TTg ngày

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	cứ Quyết định số 1352/QĐ-TTg ngày 08/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phù hợp với Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	08/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.
3	Tại mục 1.3. Tài nguyên thiên nhiên: đề nghị bổ sung nội dung về tài nguyên đa dạng sinh học	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về tài nguyên đa dạng sinh học vào mục 4.4. Tài nguyên rừng và đa dạng sinh học, mục 4. Tài nguyên thiên nhiên - mục II phần I Báo cáo thuyết minh quy hoạch.
4	Tại mục X. Phương hướng bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và thích ứng với biến đổi khí hậu (trang 880): Đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ các đối tượng theo quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học (khu bảo tồn thiên nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, khu cảnh quan sinh thái quan trọng, khu vực đa dạng sinh học cao, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học).	Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch rà soát, bổ sung đầy đủ các đối tượng theo quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học (khu bảo tồn thiên nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, khu cảnh quan sinh thái quan trọng, khu vực đa dạng sinh học cao, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học) tại mục X. Phương hướng bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và thích ứng với biến đổi khí hậu; phần III. Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.
VII	Về môi trường	
1	Báo cáo chưa có thông tin về số lượng và công suất các trạm xử lý nước thải hiện hữu, đánh giá năng lực nhằm đáp ứng mục tiêu xử lý tối thiểu 90% nước thải. Đồng thời, báo cáo cần cập nhật QCVN 14:2025/BTNMT đối với nước thải sinh hoạt sau xử lý.	Giải trình: Theo quy định tại Luật Quy hoạch và Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn, nội dung về số lượng và công suất các trạm xử lý nước thải thuộc đối tượng quy hoạch chung đô thị và quy hoạch các khu chức năng (khu công nghiệp, khu du lịch quốc gia...).
2	Báo cáo chưa có thông tin về số lượng khu công nghiệp (KCN), cụm công	Tiếp thu: Cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	<p>ngành (CCN) chưa có hệ thống xử lý nước thải và định hướng xử lý nhằm đảm bảo đáp ứng mục tiêu 100% KCN, CCN, khu chế xuất hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung được xử lý đạt quy chuẩn quốc gia trước khi xả vào nguồn nước như nêu tại trang 942. Đồng thời, báo cáo cần cập nhật QCVN 40:2025/BTNMT đối với nước thải công nghiệp sau xử lý.</p>	<p>quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát, bổ sung thông tin về số lượng khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) chưa có hệ thống xử lý nước thải và định hướng xử lý nhằm đảm bảo đáp ứng mục tiêu 100% KCN, CCN, khu chế xuất hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung được xử lý đạt quy chuẩn quốc gia trước khi xả vào nguồn nước.</p>
3	<p>Tại mục 3.3.4 trang 443 nêu mục tiêu về bảo vệ môi trường bao gồm tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường đạt tối thiểu 90%. Tuy nhiên, tại trang 942 nêu chỉ tiêu trên 50% nước thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn môi trường. Do đó, đề nghị rà soát, thống nhất thông tin, trong đó cần lưu ý mục tiêu được nêu tại Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường: đến năm 2030 tỷ lệ nước thải sinh hoạt tại các đô thị đặc biệt và đô thị loại I được thu gom, xử lý đạt khoảng 70%.</p>	<p>Tiếp thu: Cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát mục tiêu về bảo vệ môi trường tại các nội dung trong Báo cáo điều chỉnh quy hoạch thống nhất tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường đạt 90%</p>
4	<p>Thành phố Đà Nẵng là thành phố ven biển và có nhiều cửa sông. Định hướng trong quy hoạch có đề cập tới việc nạo vét luồng lạch, cửa sông, chỉnh trị các sông, đoạn sông, hạ lưu sông để tăng cường khả năng thoát lũ, xây dựng kết cấu hạ tầng các khu neo đậu và đảm bảo tàu thuyền lưu thông, tránh, trú bão an toàn và thuận lợi khi cứu hộ, cứu nạn (trang 917-918). Trang 266 Báo cáo cũng đánh giá diện tích thực hiện chỉ tiêu đất bãi thải thực hiện thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu quy hoạch. Tuy nhiên, Báo cáo chưa đề xuất quy hoạch vị trí đổ thải vật chất nạo vét và vị trí bãi đổ chất thải rắn xây dựng theo quy định.</p>	<p>Giải trình: Theo quy định tại Luật Quy hoạch và Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn, nội dung về vị trí đổ thải vật chất nạo vét và vị trí bãi đổ chất thải rắn xây dựng theo quy định thuộc phạm vi, đối tượng xác định cụ thể theo Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng.</p>
VIII	Về Phòng, chống thiên tai	
1	<p>Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng bao gồm Quy hoạch thành phố Đà Nẵng (cũ) và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam (cũ). Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã có ý kiến tại các văn bản số 605/BNN-KH ngày 21/01/2022, số 2233/BNN-KH ngày 13/4/2022, số</p>	<p>Tiếp thu: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch rà soát, bổ sung hoặc giải trình đầy đủ các</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	5245/BNN-KH ngày 10/8/2022 đối với Quy hoạch thành phố Đà Nẵng (cũ); văn bản số 3138/BNN-KH ngày 17/5/2023, số 6985/BNN-KH ngày 29/9/2023, số 9626/BNN-KH ngày 29/12/2023 đối với Quy hoạch tỉnh Quảng Nam (cũ). Tuy nhiên, Quy hoạch thành phố Đà Nẵng (cũ) và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam (cũ) (phê duyệt tại các Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023, số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ) và hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng chưa tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại các văn bản nêu trên. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng rà soát, tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý tại các văn bản nêu trên trong quá trình lập, điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng	nội dung ý kiến góp ý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Đề nghị chỉnh sửa tiêu đề mục 4.4 (trang 358) thành “Hạ tầng thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu”; đồng thời, bổ sung danh mục, vị trí, quy mô và đánh giá cụ thể hiện trạng các tuyến đê trên địa bàn thành phố, bao gồm các tuyến đê được phân loại, phân cấp theo Quyết định số 5138/QĐ-BNNMT ngày 05/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa tiêu đề mục 4.4 (trang 358) thành “Hạ tầng thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu”;</p> <p>Đã bổ sung danh mục, vị trí, quy mô và đánh giá cụ thể hiện trạng các tuyến đê trên địa bàn thành phố, bao gồm các tuyến đê được phân loại, phân cấp theo Quyết định số 5138/QĐ-BNNMT ngày 05/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p>
3	Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chưa đề cập đến các loại hình thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lũ, sạt lở đất. Đề nghị bổ sung các loại hình thiên tai, phân vùng rủi ro thiên tai cho từng loại hình và xây dựng các phương án quản lý rủi ro thiên tai phù hợp với từng vùng, từng loại hình thiên tai; tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung các loại hình thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lũ, sạt lở đất phân vùng rủi ro thiên tai cho từng loại hình và xây dựng các phương án quản lý rủi ro thiên tai phù hợp với từng vùng, từng loại hình thiên tai; tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.</p> <p>Nội dung bổ sung tại mục 4. Mục IV Phần I. Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
4	Trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố xác định tiêu chuẩn chống lũ sớm bảo vệ sản xuất với tần suất 5%. Đề nghị rà soát, đối chiếu với Quy hoạch Phòng, chống thiên tai và Thủy lợi được Thủ tướng Chính phủ phê	Tiếp thu: cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát, đối chiếu với Quy hoạch Phòng, chống thiên tai và Thủy lợi được Thủ tướng

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	duyet tại Quyết định số 847/QĐ-TTg ngày 14/7/2023 (Quy hoạch 847/QĐ-TTg) (trong đó xác định tiêu chuẩn chống lũ sớm bảo vệ sản xuất tiểu vùng Nam Trung Bộ với tần suất 10% đến năm 2030, 5% đến năm 2050). Đồng thời, bổ sung thuyết minh, tính toán và xác định các giải pháp phù hợp để đảm bảo chống lũ sớm bảo vệ sản xuất với tần suất 5% như đã lựa chọn	Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 847/QĐ-TTg ngày 14/7/2023; đồng thời đã bổ sung thuyết minh, tính toán và xác định các giải pháp phù hợp để đảm bảo chống lũ sớm bảo vệ sản xuất với tần suất 5% như đã lựa chọn. Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai
5	Rà soát đối với lựa chọn tiêu chuẩn chống lũ chính vụ cho thành phố Đà Nẵng (toàn bộ các khu vực của thành phố) với tần suất 5%; bổ sung thuyết minh, tính toán và xác định các giải pháp phù hợp để đảm bảo chống lũ với tần suất đã lựa chọn, phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg. Rà soát, bổ sung mức đảm bảo phòng, chống lũ, ngập lụt đối với các đô thị, khu dân cư tập trung, cơ sở hạ tầng, bảo vệ sản xuất (như các khu vực thuộc các quận cũ của thành phố Đà Nẵng (sông Cu Đê, sông Hàn), thành phố Tam Kỳ cũ (sông Tam Kỳ)) đảm bảo phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg. Trong đó lưu ý, quy định về cao trình để chống lũ đối với các khu vực đô thị trong hồ sơ là giải pháp để chống lũ, không phải mức đảm bảo (tiêu chuẩn) phòng chống lũ	Tiếp thu: cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát đối với lựa chọn tiêu chuẩn chống lũ chính vụ cho thành phố Đà Nẵng (toàn bộ các khu vực của thành phố) với tần suất 5%; bổ sung thuyết minh, tính toán và xác định các giải pháp phù hợp để đảm bảo chống lũ với tần suất đã lựa chọn, phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg. Rà soát, bổ sung mức đảm bảo phòng, chống lũ, ngập lụt đối với các đô thị, khu dân cư tập trung, cơ sở hạ tầng, bảo vệ sản xuất (như các khu vực thuộc các quận cũ của thành phố Đà Nẵng (sông Cu Đê, sông Hàn), thành phố Tam Kỳ cũ (sông Tam Kỳ)) đảm bảo phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg. Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai
6	Nghiên cứu, xác định tần suất thoát lũ dòng chính sông Vu Gia - Thu Bồn. Xác định cụ thể không gian thoát lũ của các tuyến sông trên địa bàn đảm bảo thoát lũ tương ứng mức đảm bảo phòng, chống lũ, không ảnh hưởng đến thoát lũ của hệ thống sông. Trên cơ sở xác định mức đảm bảo phòng, chống lũ đối với từng khu vực, tần suất thoát lũ dòng chính sông Vu Gia - Thu Bồn, không gian thoát lũ của các tuyến sông trên địa bàn thành phố, đề xuất phương án, giải pháp thực hiện, bao gồm giải pháp công trình và phi công trình	Tiếp thu: cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã nghiên cứu, xác định tần suất thoát lũ dòng chính sông Vu Gia - Thu Bồn. Xác định cụ thể không gian thoát lũ của các tuyến sông trên địa bàn đảm bảo thoát lũ tương ứng mức đảm bảo phòng, chống lũ, không ảnh hưởng đến thoát lũ của hệ thống sông; đề xuất phương án, giải pháp thực hiện, bao gồm giải pháp công trình và phi công trình. Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai
7	Phương án phòng, chống lũ của tuyến sông có đề trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố còn nhiều nội dung bị thiếu (như chưa có lưu lượng	Tiếp thu: cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát, bổ sung các nội

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	lũ thiết kế và mực nước lũ thiết kế của các tuyến sông cho từng giai đoạn quy hoạch; xác định không gian thoát lũ...). Vì vậy, đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn tại văn bản số 5858/BNN-PCTT ngày 16/9/2021	dung về lưu lượng lũ thiết kế và mực nước lũ thiết kế của các tuyến sông cho từng giai đoạn quy hoạch; xác định không gian thoát lũ... Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.
8	Thay thế các cụm từ “phương hướng phòng, chống lũ của tuyến sông có đê” bằng “ phương án phòng, chống lũ của tuyến sông có đê” theo quy định của Luật Đê điều	Tiếp thu: Đã rà soát và thay thế cụm từ theo góp ý
9	Rà soát, bổ sung quy định cụ thể mức đảm bảo phòng chống lũ của các tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố (trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố chưa quy định cụ thể mức đảm bảo đối với từng tuyến sông); xác định lũ thiết kế bao gồm lưu lượng lũ thiết kế và mực nước lũ thiết kế cho từng giai đoạn quy hoạch, xác định mực nước báo động để tổ chức hộ đê; xác định các giải pháp kỹ thuật của phương án phòng, chống lũ.	Tiếp thu: Đã rà soát và bổ sung quy định cụ thể mức đảm bảo phòng chống lũ của các tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố. Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.
10	Quản lý, sử dụng bãi sông: xác định không gian thoát lũ; xác định cụ thể vị trí, diện tích các khu vực công trình, nhà ở phải di dời; xác định cụ thể vị trí, diện tích các khu dân cư tập trung hiện có được tồn tại, bảo vệ; xác định cụ thể vị trí, diện tích các khu vực bãi sông có nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng công trình, nhà ở mới. Dự kiến tác động môi trường và đề xuất biện pháp giảm thiểu; các giải pháp tổ chức thực hiện, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho từng giai đoạn.	Tiếp thu: Đã rà soát và bổ sung các nội dung theo ý kiến góp ý. Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.
11	Phương án phát triển hệ thống đê điều trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố còn nhiều nội dung bị thiếu (như không đầy đủ các tuyến đê đã được phân loại, phân cấp, không chi tiết nhiệm vụ, thông số các tuyến đê...). Vì vậy, đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn tại văn bản số 5858/BNN-PCTT	Tiếp thu: cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia điều chỉnh quy hoạch đã rà soát, bổ sung các nội dung về các tuyến đê đã được phân loại, phân cấp, nhiệm vụ, thông số các tuyến đê... Nội dung cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
12	Thay thế các cụm từ “phương án phát triển đê điều” bằng “phương án phát triển hệ thống đê điều” theo quy định của Luật Đê điều. Rà soát, bổ sung đầy đủ danh mục các tuyến đê hiện có, quy hoạch	Tiếp thu: Đã rà soát và thay thế cụm từ theo góp ý
13	Bổ sung xác định nhiệm vụ, vị trí, các thông số kỹ thuật của tuyến đê (đối với đê sông phải bảo đảm an toàn ứng với mực nước lũ thiết kế và có giải pháp để bảo đảm an toàn đê khi xảy ra lũ lịch sử, không ảnh hưởng đến quy hoạch đê điều và phòng chống lũ của tuyến sông có đê và cả hệ thống sông; đối với đê biển phải đảm bảo chống bão, nước biển dâng theo quy chuẩn kỹ thuật về thiết kế đê biển); xác định vị trí, quy mô các công trình đầu mối hạ tầng trên tuyến đê; xác định diện tích đất dành cho xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê điều; xác định các giải pháp thực hiện. Thể hiện trên bản đồ vị trí, hướng tuyến của các tuyến đê hiện có, quy hoạch, vùng bảo vệ....	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung xác định nhiệm vụ, vị trí, các thông số kỹ thuật của tuyến đê; xác định vị trí, quy mô các công trình đầu mối hạ tầng trên tuyến đê; xác định diện tích đất dành cho xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê điều; xác định các giải pháp thực hiện. Thể hiện trên bản đồ vị trí, hướng tuyến của
14	Không sử dụng cụm từ “Hành lang thoát lũ” trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố	Tiếp thu: Đã rà soát, bỏ cụm từ “Hành lang thoát lũ” trong toàn bộ hồ sơ
15	Việc lựa chọn các phương án phòng, chống, thoát lũ, phát triển hệ thống đê điều; xác định không gian thoát lũ,... phải được tính toán đảm bảo chống lũ, thoát lũ theo mức đảm bảo đã xác định trong Quy hoạch và phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg	Tiếp thu: Đã rà soát, lựa chọn các phương án phòng, chống, thoát lũ, phát triển hệ thống đê điều; xác định không gian thoát lũ,... phải được tính toán đảm bảo chống lũ, thoát lũ theo mức đảm bảo đã xác định trong Quy hoạch và phù hợp với Quy hoạch 847/QĐ-TTg. Nội dung tính toán cụ thể trong Báo cáo chuyên đề về Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.
	Bổ sung bản đồ hiện trạng hệ thống đê điều; bản đồ phương án phòng, chống lũ các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều và nội dung liên quan đến phương án phòng, chống lũ của các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong các bản đồ khác của hồ sơ	Tiếp thu và giải trình: Các bản đồ hiện trạng hệ thống đê điều; bản đồ phương án phòng, chống lũ các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều và nội dung liên quan đến phương án phòng, chống lũ của các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều được lập kèm theo Báo cáo chuyên đề về

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	quy hoạch.	<p>Điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.</p> <p>Đối với sơ đồ, bản đồ kèm hồ sơ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, nội dung về hạ tầng thủy lợi được thể hiện chung trong “Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật: thủy lợi, chất thải rắn”.</p>
IX	Thủy sản	
1	<p>Tại điểm 1, điểm 3 mục II Phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đề nghị bổ sung: Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017; Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó, điều chỉnh Quy hoạch đảm bảo sự thống nhất, ổn định hiệu quả, có tầm nhìn dài hạn, đáp ứng các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong kỳ quy hoạch; phù hợp, thống nhất với định hướng của quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành quốc gia liên quan đến địa bàn thành phố Đà Nẵng</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017; Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
X	Thủy lợi	
1	<p>Đề nghị Cập nhật bổ sung trong căn cứ lập quy hoạch: Nghị quyết đại hội lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập và hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung Nghị quyết đại hội lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập và hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
		quy hoạch.
2	Bổ sung đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023), Quy hoạch tỉnh Quảng Nam (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024) đến thời điểm điều chỉnh Quy hoạch, làm rõ các hạn chế, tồn tại khi triển khai 02 quy hoạch nêu trên để bảo đảm tính kế thừa liên tục, khắc phục các bất cập, tạo nền tảng phát triển trong giai đoạn sau.	Giải trình: nội dung đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 72/QĐ-TTg đã được đánh giá theo từng nội dung phần đánh giá hiện trạng; tại từng nội dung đã làm rõ các hạn chế, tồn tại khi triển khai 02 quy hoạch nêu trên.
3	Rà soát, bổ sung đánh giá về hiện trạng khai thác, sử dụng nước cho nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản của thành phố Đà Nẵng (sau sáp nhập); tính toán khả năng nguồn nước, nhu cầu nước cho nông nghiệp và các ngành kinh tế theo các kịch bản phát triển, trong đó cần nêu rõ chỉ tiêu, định mức sử dụng nước dùng trong tính toán, cân đối tổng thể nguồn nước cho toàn bộ thành phố theo các kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến năm 2030 và sau năm 2030 để làm cơ sở xác định chính xác nhu cầu cấp nước, tiêu thoát nước trước mắt và lâu dài	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung đánh giá về hiện trạng khai thác, sử dụng nước cho nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản của thành phố Đà Nẵng; tính toán khả năng nguồn nước, nhu cầu nước cho nông nghiệp và các ngành kinh tế theo các kịch bản phát triển, với các chỉ tiêu, định mức sử dụng nước, cân đối tổng thể nguồn nước cho toàn bộ thành phố theo các kịch bản. Nội dung tiếp thu tại Báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.
4	Rà soát, bổ sung mục tiêu cụ thể về cấp nước, tiêu thoát nước cho các tiểu vùng quy hoạch phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng và chỉ tiêu tại Quy hoạch phòng chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 847/QĐ-TTg ngày 14/7/2023).	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung bổ sung mục tiêu cụ thể về cấp nước, tiêu thoát nước cho các tiểu vùng quy hoạch phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng. Nội dung tiếp thu tại Báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.
5	Rà soát lại các tuyến kết nối chuyển nước đã đề xuất trong quy hoạch tỉnh Quảng Nam, nghiên cứu bổ sung phương án chuyển nước, kết nối nguồn nước các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia-Thu Bồn với các hệ thống thủy lợi hiện có để tận dụng tối đa tiềm năng nguồn nước cho phát	Tiếp thu: Đã rà soát các tuyến kết nối chuyển nước đã đề xuất trong quy hoạch tỉnh Quảng Nam, nghiên cứu bổ sung phương án chuyển nước, kết nối nguồn nước các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia-Thu Bồn với các hệ thống thủy lợi hiện

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	triển kinh tế biển, du lịch, dịch vụ, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước trước mắt và lâu dài.	có. Nội dung tiếp thu tại Báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.
6	Tính toán và xác định cụ thể hệ số tiêu cho từng khu vực trong các giai đoạn phát triển ứng với kịch bản mưa lớn, bão, lũ bất thường cuối năm 2025, xác định khu vực cần ưu tiên bảo vệ ứng với kịch bản mưa lũ lớn vượt tần suất lũ thiết kế; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp chủ động thích nghi ứng phó với lũ, ngập lụt, ngập úng khi có mưa lớn kết hợp với triều cường cho khu vực trũng thấp khó có khả năng tiêu thoát nước, xem xét bổ sung tỷ lệ diện tích hồ điều hòa trong các khu đô thị để điều hòa nguồn nước, giảm áp lực cho công trình tiêu, bố trí không gian chứa lũ, nâng cao khả năng thoát lũ, phòng chống ngập úng, ngập lụt cho khu vực trung tâm thành phố Đà Nẵng, khu đô thị Hội An.	Tiếp thu: Đã rà soát tính toán và xác định cụ thể hệ số tiêu cho từng khu vực trong các giai đoạn phát triển ứng với kịch bản mưa lớn, bão, lũ bất thường cuối năm 2025, xác định khu vực cần ưu tiên bảo vệ ứng với kịch bản mưa lũ lớn vượt tần suất lũ thiết kế... Nội dung tiếp thu tại Báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.
XI	Về Địa chất và Khoáng sản	
1	Đề nghị rà soát, bổ sung các quy định tại Luật số 147/2025/QH15 (Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản) được Quốc hội thông qua ngày 11/11/2025 (Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) và Nghị định số 21/2026/NĐCP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành). Qua đó, rà soát các điều khoản chuyển tiếp đối với các hồ sơ thăm dò, khai thác đã nộp nhưng chưa có kết quả trước thời điểm Luật có hiệu lực để đảm bảo tính khả thi và hợp pháp của Quy hoạch khi đi vào thực tiễn từ năm 2026.	Tiếp thu: Đã bổ sung Luật số 147/2025/QH15 (Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản) được Quốc hội thông qua ngày 11/11/2025 (Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) và Nghị định số 21/2026/NĐCP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản Nội dung bổ sung vào mục II. Cơ sở pháp lý, phần mở đầu Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.
2	Đề nghị rà soát sự phù hợp, tránh chồng lấn với các quy hoạch đã được phê duyệt tại: Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 (Quy hoạch	Tiếp thu: Đã rà soát đảm bảo sự phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt tại: Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	khoáng sản làm vật liệu xây dựng); Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/07/2023 (Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản)	15/12/2023 (Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng); Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/07/2023 (Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản)
3	Phân tích, đánh giá kết quả triển khai các quy hoạch khoáng sản của tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng (cũ) trước khi sáp nhập, làm rõ tồn tại, khó khăn đề điều chỉnh bảo đảm đồng bộ, không chồng lấn với quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch quốc gia, ngành liên quan.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung phân tích, đánh giá kết quả triển khai các quy hoạch khoáng sản của tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng (cũ) trước khi sáp nhập tại mục “Thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản”, mục VI phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
4	<p>- Bổ sung bản đồ và phụ lục:</p> <p>+ Bản đồ hiện trạng thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản thành phố Đà Nẵng năm 2025. Bản đồ phương án thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.</p> <p>+ Phụ lục phương án quản lý về địa chất, khoáng sản (thời gian quy hoạch, tọa độ, công suất tối đa đối với các điểm mỏ đưa vào quy hoạch).</p> <p>- Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, có cơ sở pháp lý, khoa học và phù hợp thực tiễn địa phương.</p> <p>- Bảo vệ khu vực có tiềm năng khoáng sản, tránh chồng lấn với dự án hạ tầng, đô thị, công nghiệp khi chưa đánh giá đầy đủ tài nguyên.</p>	Giải trình: các sơ đồ, bản đồ trong hồ sơ quy hoạch cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP của Chính phủ
5	Ưu tiên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đặc biệt nhóm III và IV. Kiểm soát chặt chẽ các dự án khai thác có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Tích hợp bản đồ tai biến địa chất (động đất, sạt lở đất, lũ quét, ô nhiễm môi trường nền...) phục vụ quy hoạch thành phố	Giải trình: Nội dung phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng khoáng sản đã thể hiện nội dung “Ưu tiên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đặc biệt nhóm III và IV. Kiểm soát chặt chẽ các dự án khai thác có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường”
6	Về phối hợp quy hoạch quốc gia: Hiện, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch quốc gia về khoáng sản nhóm I, nhóm II trình Chính phủ phê duyệt. Đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng phối hợp với Bộ để rà soát, quy hoạch khoáng sản nhóm I, nhóm II trên địa bàn, bảo	Tiếp thu: UBND thành phố Đà Nẵng sẽ phối hợp với Bộ để rà soát, quy hoạch khoáng sản nhóm I, nhóm II trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy hoạch quốc gia và các quy hoạch ngành liên quan.

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	đảm phù hợp với quy hoạch quốc gia và các quy hoạch ngành liên quan.	
7	Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn nhóm III và IV, phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 147/2025/QH15	Tiếp thu: Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn nhóm III và IV, UBND thành phố Đà Nẵng sẽ báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.
XII	Quản lý tài nguyên nước	
1	Tại mục II.1. Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, điều kiện phát triển đặc thù của thành phố Đà Nẵng: Đề nghị rà soát, bổ sung thông tin, số liệu về hiện trạng tài nguyên nước, xu thế diễn biến tài nguyên nước; những vấn đề nổi cộm về tài nguyên nước cần giải quyết trong kỳ quy hoạch làm căn cứ nhận diện các vấn đề cần giải quyết, đặc biệt là các vấn đề xâm nhập mặn ở hạ lưu sông Vu Gia - Thu Bồn, sạt lở lòng bờ bãi sông, hiện trạng xây dựng đập Quảng Huế và việc phối hợp vận hành của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc vận hành các hồ chứa theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn nhằm đảm bảo cấp nước an toàn cho thành phố Đà Nẵng	Tiếp thu, Đã rà soát, bổ sung thông tin, số liệu về hiện trạng tài nguyên nước, xu thế diễn biến tài nguyên nước; những vấn đề nổi cộm về tài nguyên nước cần giải quyết trong kỳ quy hoạch. Nội dung bổ sung tại mục I.4 và mục IV.1 Phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
2	Về các giải pháp bảo vệ nguồn nước, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm hoặc bị suy thoái, cạn kiệt để bảo đảm chức năng của nguồn nước; xác định hệ thống giám sát chất lượng nước, giám sát xả nước thải vào nguồn nước	Tiếp thu và giải trình: Nội dung giải pháp bảo vệ nguồn nước, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm hoặc bị suy thoái, cạn kiệt để bảo đảm chức năng của nguồn nước; xác định hệ thống giám sát chất lượng nước, giám sát xả nước thải vào nguồn nước đã được thể hiện tại các mục 3 và 4 mục XIII phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
3	- Về chức năng của nguồn nước mặt: rà soát bổ sung chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh theo quy định tại Điều 22 Luật Tài nguyên nước (thay vì thuyết minh chỉ có chức năng nguồn nước của các hồ chứa lớn trên	Giải trình: - Về ý kiến rà soát bổ sung chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh, đã rà soát và thể hiện tại nội dung “Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ và phát triển tài nguyên nước” mục 2 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	địa bàn thành phố Đà Nẵng), đề nghị bổ sung thông tin về mục tiêu chất lượng nước tối thiểu cần đạt đối với từng đoạn sông đã phân chia theo quy định tại QCVN 08:2023/BTNMT (tham khảo Phụ lục II)	- Về đề nghị bổ sung thông tin về mục tiêu chất lượng nước tối thiểu cần đạt được đối với từng đoạn sông đã phân chia theo quy định: Nội dung này sẽ được thực hiện trong kế hoạch bảo vệ chất lượng môi trường nước mặt, đồng thời trên cơ sở kết quả đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ theo quy định của Thông tư số 95/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	- Bổ sung thuyết minh về xác định lượng nước có thể khai thác, sử dụng: tính toán cụ thể lượng nước mặt (theo các tần suất), nước dưới đất và tổng lượng có thể khai thác đối với từng sông thuộc các vùng/tiểu vùng quy hoạch (tham khảo Phụ lục III). Trong đó, cần luận chứng nội dung, phương pháp, số liệu, tài liệu sử dụng để tính toán và trình bày các nội dung trên đảm bảo tính đồng bộ giữa các tiểu vùng quy hoạch	Giải trình: Nội dung này được trình bày cụ thể tại tiểu mục 1.3, Mục I, Chương 3 Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố. Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 2 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
5	- Bổ sung xác định vị trí quy định dòng chảy tối thiểu, lưu lượng yêu cầu xả dòng chảy tối thiểu (tham khảo Phụ lục IV). Trong đó, luận chứng rõ phương pháp xác định, căn cứ tính toán, vị trí xác định dòng chảy tối thiểu trên các sông để đảm bảo dòng chảy tối thiểu không bị ảnh hưởng bởi chế độ thủy triều và tính toán xác định dòng chảy tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 (được sửa đổi bổ sung bằng Thông tư 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026).	Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại tiểu mục 3.3.4, Mục 3, Chương 4 Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố. Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 2 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch
6	- Bổ sung xác định nhu cầu khai thác tài nguyên nước, trong đó làm rõ căn cứ, cơ sở tính toán tổng lượng nước cho các nhu cầu khai thác, sử dụng nước theo vùng/tiểu vùng quy hoạch của các ngành sử dụng nước chính, bổ sung tính toán nhu cầu khai thác, sử dụng nước của các ngành sử dụng nước chính theo từng tháng trong năm (tham khảo Phụ lục V).	Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại tiểu mục 3, Mục I, Chương 3 Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố. Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 2 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
7	<p>- Về xác định tỷ lệ, thứ tự ưu tiên phân bổ trong trường hợp bình thường và hạn hán, thiếu nước: đề nghị bổ sung tính toán lượng nước theo thứ tự ưu tiên phân bổ trong từng trường hợp, đồng thời cần xác định cụ thể tỷ lệ, lượng nước phân bổ cho các ngành khai thác, sử dụng nước chính theo thứ tự ưu tiên đối với từng vùng/tiểu vùng quy hoạch trong từng trường hợp (tham khảo Phụ lục VI)</p>	<p>Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại tiểu mục 3.2, Mục 3, Chương 4 Dự thảo TNN và các Bảng 42, 43, 44, 45 trong Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 2 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
8	<p>- Về hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước: cần cụ thể các vị trí đặt trạm, nguồn nước giám sát, nội dung giám sát (tham khảo Phụ lục VII).</p>	<p>Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại tiểu mục 3.7, Mục 3, Chương 4 và Phụ lục III, Phụ lục IV kèm theo Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch chỉ định hướng vị trí đặt trạm, nguồn nước giám sát, nội dung giám sát.</p>
9	<p>- Bổ sung danh mục các công trình điều tiết, khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước theo định hướng phát triển thuộc phạm vi quản lý (tham khảo Phụ lục VIII) nhằm đảm bảo mục tiêu quy hoạch tổng hợp, thống nhất lưu vực sông và đảm bảo quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật Tài nguyên nước (ng nghiêm cấm xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch tài nguyên nước) và điểm b khoản 18 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch (dự án xây dựng hồ chứa trên sông, suối phải phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh, quy hoạch tỉnh và quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch).</p>	<p>Giải trình: Nội dung này đã được trình bày tại tiểu mục 3.6, Mục 3, Chương 4 và Phụ lục I kèm theo Báo cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 2.6 Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>
10	<p>Về đánh giá tổng quát hiệu quả và tác động của biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra hiện có; xác định các giải pháp</p>	<p>Tiếp thu, Đã nghiên cứu bổ sung vào các nhóm giải pháp được trình bày tại các tiểu mục 4.1, 4.2, 4.3, Mục 4, Chương 4 Báo</p>

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu và giải trình
	<p>nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phòng, chống, khắc phục, cảnh báo, dự báo và giảm thiểu tác hại do nước gây ra: đề nghị khẩn trương thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, khẩn trương ban hành danh mục hồ ao không được san lấp; khẩn trương ban hành danh mục về nguồn nước nội tỉnh và danh mục vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập làm căn cứ cho việc lập các phương án bảo vệ, lưu thông dòng chảy, tích trữ nước, chống ngập úng trong nội dung bảo vệ tài nguyên nước và phòng chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.</p>	<p>cáo hợp phần tích hợp điều chỉnh phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố.</p> <p>Trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch trình bày tại mục 4. Mục XIII Phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch</p>

17. Bộ Công an - Dự thảo

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>Ý kiến tham gia chung</p>	
1.	<p>Rà soát, bổ sung nội dung làm rõ về những vấn đề cần điều chỉnh quy hoạch, so sánh với các nội dung quy hoạch đã được phê duyệt trước đây trên cơ sở mục tiêu giải quyết, khắc phục được các vấn đề về chồng lấn, trùng lặp quy hoạch; kiến tạo không gian phát triển mới, giảm thiểu rủi ro mất cân đối giữa các khu vực, tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực, khai thác lợi thế của thành phố mới sau sáp xếp đơn vị hành chính; đồng thời kế thừa tối đa các nội dung quy hoạch của các địa phương đã được phê duyệt và triển khai trước khi thực hiện sáp xếp đơn vị hành chính (bao gồm Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam trước đây). Quá trình điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng, cần đảm bảo sự thống nhất, phù hợp với Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên và các quy hoạch ngành.</p>	<p>Tiếp thu và giải trình: Đã rà soát và làm rõ những vấn đề cần điều chỉnh quy hoạch, so sánh với nội dung quy hoạch đã được phê duyệt trước đây. Tuy nhiên đợt điều chỉnh quy hoạch này vừa điều chỉnh, vừa là tổ chức lại không gian hoạt động kinh tế - xã hội thống nhất sau khi thực hiện sáp xếp đơn vị hành chính. Do vậy Nội dung điều chỉnh, so sánh chi tiết các thay đổi so với Quyết định số 1287/QĐ-TTg và Quyết định số 72/QĐ-TTg được tổng hợp thành Báo cáo riêng, là một tài liệu trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, mà không đưa vào từng mục trong Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Quá trình điều chỉnh quy hoạch cũng đã đảm bảo nguyên tắc kế thừa, xuyên suốt các nội dung quy hoạch; đồng thời đảm bảo tính tuân thủ các quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
2.	<p>Việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch cần xác định gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Ưu tiên bố trí, đầu tư hạ tầng phục vụ an ninh và an toàn xã hội, gồm trụ sở, doanh trại, trung tâm chỉ huy, trạm tuần tra, kiểm soát của lực lượng Công an, công trình phòng thủ dân sự, cơ sở chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại trung tâm thành phố, các khu đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trọng điểm. Kết hợp đầu tư hạ tầng đa dụng vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vừa đáp ứng yêu cầu tác chiến, phòng thủ, cứu hộ, cứu nạn khẩn cấp trong tình huống thiên tai, thảm họa hoặc an ninh phi truyền thống; đảm bảo quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo, biên giới đất liền phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Hoàn thiện hệ thống công trình phòng thủ trên địa bàn, tăng cường hợp tác quốc tế và liên vùng về đảm bảo quốc phòng, an ninh, an ninh phi truyền thống, nhất là trong các lĩnh vực an ninh mạng, an ninh năng lượng, an ninh môi trường, biến đổi khí hậu...</p>	<p>Tiếp thu và giải trình: Nội dung điều chỉnh quy hoạch đã xác định phải tuân thủ quan điểm: Phát triển kinh tế - xã hội gắn với nâng cao tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ. Các công trình phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là hệ thống kết cấu hạ tầng phải tính toán đến tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh khi cần thiết. Trong bố trí không gian và quỹ đất phát triển, đều đặt mục tiêu ưu tiên trước hết cho nhiệm vụ quốc phòng an ninh, đặc biệt là các khu vực hải đảo, ven biển, biên giới, các khu vực có độ cao, vị trí địa hình liên quan đến quốc phòng... Trên cơ sở đó hình thành hệ thống hạ tầng đa dụng hạ tầng đa dụng vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vừa đáp ứng yêu cầu tác chiến, phòng thủ, cứu hộ, cứu nạn...</p>
3.	<p>Với việc Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, thành lập Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế, điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cần đề xuất, đưa ra các quan điểm, trụ cột, định hướng không gian phát triển phù hợp, trong đó có các giải pháp đột phá về khoa học, công nghệ, giải pháp đảm bảo an ninh năng lượng, thu hút nguồn nhân lực phục vụ hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế, Khu thương mại tự do; quy hoạch hạ tầng giao thông cần tính toán đảm bảo kết nối thuận lợi giữa các phân khu để hàng hóa lưu thông; quy hoạch các không gian riêng cho cơ chế thử nghiệm tài chính (fintech), trung tâm dữ liệu xuyên biên giới và các dịch vụ phi thuế quan khác.</p>	<p>Tiếp thu và giải trình: Nội dung điều chỉnh quy hoạch đã nghiên cứu các Nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính, về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Đà Nẵng, thành lập khu thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế. Căn cứ các nội dung trên, điều chỉnh quy hoạch thành phố nhằm cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, các chủ trương của Đảng và nhà nước đưa vào thực hiện trong thực tế.</p> <p>Trên cơ sở các chủ trương, cơ chế, chính sách đặc thù, đã xây dựng hệ thống quan điểm phát triển mới, điều chỉnh mục tiêu phát triển phù hợp với vai trò, vị trí của thành phố và xác định các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá phát triển.</p>
	Một số ý kiến tham gia cụ thể	
4.	Về văn bản pháp lý: Đề nghị cơ quan lập điều chỉnh kiểm tra, rà soát cập	Tiếp thu: Đã tiếp thu, bổ sung các văn bản pháp luật theo ý kiến

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>nhật văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, nhất là các Luật mới được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 10 có điều khoản hiệu lực kể từ ngày Luật được thông qua và loại bỏ các văn bản đã hết hiệu lực (ví dụ như: Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 thay thế cho Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 thay thế cho Luật Đất đai số 45/2013/QH13, Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/3/2026, trong đó có Điều 56 về điều chỉnh quy hoạch có hiệu lực từ ngày Luật được thông qua,...).</p>	<p>góp ý vào mục II. Cơ sở pháp lý, Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
5.	<p>Đề nghị cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch nghiên cứu, hoàn thiện các nội dung đánh giá về thực trạng tình hình an ninh trật tự trong quá trình thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, đề nghị rà soát, bổ sung nội dung sau:</p> <p>“Giai đoạn 2021-2025, lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng (bao gồm Công an thành phố Đà Nẵng và Công an tỉnh Quảng Nam trước đây) đã chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền nhiều giải pháp hiệu quả; đảm bảo an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt nhiều kết quả nổi bật; các loại tội phạm hình sự, ma túy, kinh tế, môi trường được kiềm chế; phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển sâu rộng, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Qua đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, bảo đảm thuận lợi cho việc thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2025 của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam trước đây, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.</p> <p>Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, thành phố Đà Nẵng bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức mới. Diện tích và quy mô dân số lớn, cùng với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển du lịch đã tạo động lực tăng trưởng nhanh cho tỉnh, song cũng làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về an ninh trật tự. Trước cơ hội và thách thức trên, Công an thành phố Đà Nẵng đã sớm ổn định tổ chức, chỉ</p>	<p>Tiếp thu: Đã tiếp thu và bổ sung các ý kiến góp ý vào mục 9.2, Mục III phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	đạo Công an các đơn vị, địa phương trong tỉnh chủ động triển khai các biện pháp công tác Công an bảo đảm tốt an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường an toàn, lành mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương”.	
6.	Ngày 13/6/2025, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 4255/QĐ-BCA phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống kho Công an nhân dân, trong đó, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 01 Kho dự trữ, cấp phát tổng hợp, dự trữ quốc gia Đà Nẵng; Kho dự trữ xăng dầu miền Trung; Kho dự trữ quốc gia Hòn Nhon; dự kiến xây dựng kho dự trữ xăng dầu chiến lược miền Trung có diện tích tối thiểu 150.000m ² ; Đồng thời, Công an thành phố Đà Nẵng dự kiến nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới Kho tổng hợp, Kho vũ khí, đạn, công cụ hỗ trợ trong giai đoạn 2023-2030. Do vậy, trong điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng cần nghiên cứu, bổ sung nội dung trên để Công an thành phố Đà Nẵng triển khai nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 4255/QĐ-BCA.	Tiếp thu, giải trình: Các công trình, dự án được phê duyệt và xác định trong các quy hoạch ngành quốc gia (bao gồm của Bộ Công An), theo quy định về tính tuân thủ trong hoạt động quy hoạch đã được thành phố Đà Nẵng nghiên cứu, tổng hợp trong bố trí không gian và chỉ tiêu sử dụng đất theo hướng ưu tiên bố trí, không để xảy ra tình trạng chồng lấn về vị trí, đối với các công trình, dự án của thành phố. Tuy nhiên đối với các công trình quốc phòng, an ninh do yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước và để tránh trùng lặp, trong quy hoạch thành phố sẽ không đề cập danh mục cụ thể các công trình, dự án của Bộ Công an trên địa bàn.
	Đối với nội dung về quy hoạch sử dụng đất an ninh	
7.	<p>Qua rà soát cho thấy, số liệu quy hoạch sử dụng đất an ninh được thể hiện trong dự thảo báo cáo điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng chưa thống nhất với số liệu quản lý của Bộ Công an nêu trên, cụ thể: số liệu hiện trạng đất an ninh tại trang 256 là 2.169ha và số liệu quy hoạch thời kỳ 2021- 2030 tại trang 854 của báo cáo điều chỉnh quy hoạch là 2.405ha trong khi đó số liệu kiểm kê đất năm 2024 của Bộ Công an là 2.405ha và số liệu quy hoạch được duyệt theo Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 30/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ là 2.865ha (chưa bao gồm diện tích đất cơ sở cai nghiện ma túy Bộ Công an tiếp nhận từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước đây).</p> <p>Do đó, đề nghị cơ quan lập điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng căn cứ số liệu hiện trạng và chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất an ninh trên địa</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh thống nhất chỉ tiêu sử dụng đất an ninh trong Báo cáo điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>UBND thành phố Đà Nẵng sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp với Bộ Công an và sẽ cập nhật đầy đủ các thông tin về sử dụng đất an ninh theo Quy hoạch sử dụng đất an ninh của Bộ Công an.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>bàn thành phố Đà Nẵng đã được phê duyệt để hiệu chỉnh số liệu Quy hoạch sử dụng đất an ninh tại dự thảo điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050</p> <p>Hiện nay, Bộ Công an đang lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bộ Công an sẽ cung cấp thông tin chi tiêu quy hoạch sử dụng đất an ninh đến năm 2030 và định hướng sử dụng đất an ninh tầm nhìn đến năm 2050 và đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng phối hợp, cập nhật điều chỉnh thông tin tại quy hoạch thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.</p>	
	<p>Đối với nội dung về quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy</p>	
8.	<p>Đề nghị rà soát, điều chỉnh quy hoạch đảm bảo theo khoản 22 Điều 2 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bao gồm: mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình, hệ thống cung cấp nước, hệ thống giao thông và hệ thống thông tin liên lạc phục vụ phòng cháy và chữa cháy.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát các nội dung điều chỉnh quy hoạch thành phố, trong đó nội dung về phát triển hạ tầng Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 22 Điều 2 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Nội dung phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Báo cáo điều chỉnh quy hoạch thành phố đã bao gồm đầy đủ: Phương án phát triển mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình, hệ thống cung cấp nước, hệ thống giao thông và hệ thống thông tin liên lạc phục vụ phòng cháy và chữa cháy.</p>
9.	<p>Điều chỉnh quy hoạch bố trí trụ nước chữa cháy trên hệ thống cấp nước chữa cháy tập trung bảo đảm theo quy định tại Điều 27 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Điều 19 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ, QCVN 10:2025/BCA</p>	<p>Giải trình: Trong nội dung điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng chỉ xác định phương hướng phát triển hệ thống cấp nước chữa cháy tập trung. Việc bố trí cụ thể trụ nước chữa cháy trên hệ thống cấp nước sẽ được thực hiện trong Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng và các quy hoạch phân khu đô thị, phân khu chức năng, quy hoạch chung cấp xã, phường.</p>
10.	<p>Điều chỉnh quy hoạch bố trí mạng lưới trạm và đội chữa cháy khu vực</p>	<p>Giải trình: Trong nội dung điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	đảm bảo bán kính hoạt động theo quy định tại QCVN 01:2021/BXD.	Năng chỉ xác định phương hướng bố trí mạng lưới trạm và đội chữa cháy. Việc bố trí cụ thể mạng lưới trạm và đội chữa cháy khu vực đảm bảo bán kính hoạt động sẽ được thực hiện trong Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng và các quy hoạch phân khu đô thị, phân khu chức năng, quy hoạch chung cấp xã, phường.
11.	Các công trình xây dựng trong quy hoạch thuộc diện thẩm định cần thực hiện thủ tục thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Giải trình: Nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đối với các công trình xây dựng sẽ được thực hiện trong bước lập, thẩm định thiết kế kỹ thuật và cấp giấy phép xây dựng công trình.
12.	<p>Đối với nội dung liên quan đến định hướng phát triển lĩnh vực y tế: Căn cứ Đồ án tổng thể phát triển mạng lưới y tế Công an nhân dân, đề nghị cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng phối hợp Công an thành phố Đà Nẵng rà soát, bổ sung các cơ sở y tế trong Công an nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng vào quy hoạch mạng lưới y tế của thành phố Đà Nẵng. Cụ thể, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bệnh viện 199 - Bộ Công an. + Bệnh xá số 1 Công an thành phố Đà Nẵng. + Bệnh xá số 2 Công an thành phố Đà Nẵng. + Bệnh xá Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đà Nẵng. + Bệnh xá Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đà Nẵng. + Bệnh xá Trại giam An Đầm. + Bệnh xá Trường giáo dưỡng số 3 	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung “06 bệnh xá của Công an nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” vào quy hoạch mạng lưới y tế của thành phố Đà Nẵng.</p> <p>Nội dung bổ sung tại điểm c mục 3.1, Mục VII Phần 3 Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
13.	Đề nghị cơ quan lập điều chỉnh quy hoạch nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung quy hoạch các cơ sở ma túy của Công an thành phố Đà Nẵng trên địa bàn để đảm bảo các yêu cầu về công tác xã hội của thành phố.	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung nội dung “Phối hợp với Công an thành phố để thực hiện chức năng về công tác KCB, phòng chống tệ nạn xã hội đối với các cơ sở cai nghiện ma túy do Công an thành phố quản lý hiện nay để đảm bảo các yêu cầu về công tác xã hội của thành phố.” tại điểm a, tiểu mục 3.3.4, mục II, Phần 3,

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.
	Đối với nội dung quy hoạch liên quan lĩnh vực bảo vệ môi trường	
14.	Nghiên cứu, bổ sung các yêu cầu về xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật môi trường của địa phương để cụ thể hóa các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, trong đó tập trung rà soát và ban hành quy định xả thải đối với các lưu vực sông lớn và các sông, suối phải chịu tải lớn như: sông Vu Gia, sông Thu Bồn, sông Tam Kỳ, sông Cu Đê, sông Yên, sông Túy Loan để bảo vệ an ninh nguồn nước trên địa bàn thành phố và vùng hạ du.	Giải trình: Các Quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định sẽ thực hiện thống nhất theo Quy chuẩn môi trường quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành. Vì các con sông lớn không chỉ thuộc địa bàn thành phố Đà Nẵng mà còn liên quan đến các địa phương khác lân cận.
15.	Nghiên cứu nhiệm vụ, giải pháp về cơ sở dữ liệu GIS môi trường thống nhất, tích hợp từ 02 tỉnh, thành phố cũ trước khi sáp nhập, xây dựng “Bản đồ số môi trường” bao gồm các lớp dữ liệu về hiện trạng môi trường nền, nguồn thải, mạng lưới quan trắc và sức chịu tải môi trường để phục vụ điều hành trực tuyến, đảm bảo phù hợp với xu thế chuyển đổi số hiện nay.	Giải trình: Hệ thống sơ đồ, bản đồ điều chỉnh quy hoạch thành phố được thực hiện trên cơ sở dữ liệu GIS môi trường thống nhất.
16.	Để tránh việc phân vùng môi trường chỉ dừng lại ở mô tả nguyên tắc, cần làm rõ sự chồng lấn, xung đột tiềm ẩn với không gian phát triển công nghiệp, đô thị và hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ môi trường; tổ chức rà soát, cập nhật phân vùng môi trường trên cơ sở chấp bản đồ phát triển các ngành, lĩnh vực, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp, đô thị, khai thác tài nguyên nước và nguồn tiếp nhận chất thải; bổ sung thuyết minh về khả năng chịu tải môi trường đối với các vùng hạn chế phát thải. Nghiên cứu, thiết lập "hành lang xanh" kết nối giữa các khu bảo tồn thiên nhiên và vùng sinh thái nông nghiệp để đảm bảo tính liên tục của đa dạng sinh học trong bối cảnh đô thị hóa nhanh.	Giải trình: Nội dung phân vùng môi trường trong Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 22/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026.
17.	Cần đánh giá tổng thể về khả năng tiếp nhận nước thải của các hệ thống sông trên địa bàn thành phố trong trường hợp tiếp nhận cùng lúc lượng nước thải từ các khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp được xây dựng bổ sung, mở rộng theo quy hoạch mới, trong đó hạn chế tối đa các dự án công nghiệp sử dụng nhiều nguồn nước,... ưu tiên du lịch	Giải trình: Nội dung đánh giá tổng thể về khả năng tiếp nhận nước thải của các hệ thống sông trên địa bàn thành phố; đảm bảo an ninh nguồn nước tại mục XIII phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	sinh thái và nông nghiệp công nghệ cao để bảo vệ chất lượng nước, đảm bảo an ninh nguồn nước cho thành phố Đà Nẵng, cần xây dựng vành đai xanh cách ly môi trường giữa các khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp và khu dân cư để giảm thiểu ô nhiễm bụi và tiếng ồn.	Nội dung xây dựng vành đai xanh cách ly môi trường giữa các khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp và khu dân cư để giảm thiểu ô nhiễm bụi và tiếng ồn... sẽ được cụ thể hóa tại các quy hoạch phân khu khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp.
18.	Lồng ghép yêu cầu bảo vệ môi trường vào quy hoạch phát triển kinh tế để kiểm soát chặt chẽ từ khâu lựa chọn dự án đến vận hành sử dụng.	Giải trình: Các nội dung bảo vệ môi trường đã được lồng ghép vào quy hoạch phát triển kinh tế. Tại các quy hoạch thành phố, quy hoạch chung thành phố, các quy hoạch đô thị, nông thôn theo quy định đều có nội dung về đánh giá môi trường chiến lược. Riêng điều chỉnh quy hoạch lần này có tính đặc thù, nên trong Luật quy hoạch quy định không phải lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.
19.	<p>Trong phần hiện trạng chất lượng nước dưới đất, các khu vực Điện Bàn Tây, Vu Gia, Hội An Tây, Nam Phước có hàm lượng Coliform vượt quy chuẩn cao nhất (khoảng 80-87 lần) và xu hướng chung tăng giảm bất thường không theo quy luật qua các đợt quan trắc. Trong khi đó, hàm lượng Amoni vượt quy chuẩn cho phép cao nhất tại các khu vực xã Vu Gia, Duy Nghĩa, Núi Thành và phường Hương Trà (vượt quy chuẩn 2,5-7,5 lần) và có xu hướng tăng nhẹ qua các năm. Cần bổ sung nguyên nhân, đánh giá thực trạng vượt quy chuẩn này.</p> <p>Đồng thời, cần nghiên cứu bổ sung giải pháp quy hoạch thích ứng biến đổi khí hậu gắn với việc xử lý ô nhiễm nguồn nước dưới đất do nước biển dâng và xâm nhập mặn.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung nguyên nhân thực trạng chất lượng nước tại các khu vực Điện Bàn Tây, Vu Gia, Hội An Tây, Nam Phước có hàm lượng các chất ô nhiễm vượt quy chuẩn.</p> <p>Nội dung bổ sung tại mục 1.2, Mục VI phần I Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Giải trình: Trong nội dung “Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ và phát triển tài nguyên nước, khắc phục hậu quả, tác hại do nước gây ra” tại mục XIII phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch đã đề xuất các giải pháp quy hoạch thích ứng biến đổi khí hậu gắn với việc xử lý ô nhiễm nguồn nước dưới đất do nước biển dâng và xâm nhập mặn</p>
20.	Nghiên cứu giải pháp thiết lập hệ thống quan trắc mặn tự động tại các cửa sông và trạm bơm cấp nước kết nối trực tiếp với trung tâm điều hành để điều tiết nước xả từ các hồ thủy điện thượng nguồn; nhiệm vụ về xây dựng bản đồ ngập lụt đô thị theo kịch bản nước biển dâng mới nhất của Bộ Nông	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung đầy đủ các nội dung về: Giải pháp thiết lập hệ thống quan trắc mặn tự động tại các cửa sông và trạm bơm cấp nước kết nối trực tiếp với trung tâm điều hành để điều tiết nước xả từ các hồ thủy điện thượng nguồn; xây dựng bản đồ

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>ngành và Môi trường cho toàn bộ dải ven biển từ Liên Chiểu đến Hội An (Các kịch bản biến đổi khí hậu cần cập nhật mức độ rủi ro đối với các khu vực sạt lở đồi núi như tại Hòa Vang và ngập lụt đô thị); xác định rõ hành lang thoát lũ trên toàn bộ lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, sông Hàn và không quy hoạch khu dân cư mới tại các vùng có nguy cơ sạt lở cao đã được cảnh báo; giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu thuận tự nhiên và gắn liền phát triển hạ tầng đô thị, như hồ điều hòa đa năng kết hợp công viên sinh thái tại các vùng trũng thấp để tăng khả năng trữ nước mặt và giảm áp lực ngập úng đô thị.</p>	<p>ngập lụt đô thị; không gian thoát lũ trên toàn bộ lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, sông Hàn; iải pháp thích ứng biến đổi khí hậu thuận tự nhiên và gắn liền phát triển hạ tầng đô thị.</p> <p>Nội dung bổ sung tại các mục 2.5, mục 3, mục 4 và mục 5 thuộc Mục XIII phần III Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>
	<p>Đối với công tác quy hoạch xử lý chất thải trên địa bàn thành phố:</p>	
21.	<p>Đối với công tác xử lý nước thải tại các khu đô thị:</p> <p>Cần tách riêng hệ thống thoát nước mưa với hệ thống nước thải sinh hoạt để phục vụ việc thu gom, xử lý triệt để nước thải sinh hoạt phát sinh. Đồng thời, xem xét, áp dụng các công nghệ xử lý nước thải tiên tiến, thân thiện với môi trường và ưu tiên tái sử dụng nước thải sau xử lý cho thủy lợi, tưới tiêu, rửa đường để tiết kiệm tài nguyên nước. Ngoài ra, xem xét điều chỉnh tăng tỷ lệ % nước thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn môi trường để góp phần thực hiện quyết liệt, hiệu quả mục tiêu đặt ra đến năm 2030, tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường đạt tối thiểu 90%.</p>	<p>Giải trình: Nội dung về “tách riêng hệ thống thoát nước mưa với hệ thống nước thải sinh hoạt”; “áp dụng các công nghệ xử lý nước thải tiên tiến, thân thiện với môi trường và ưu tiên tái sử dụng nước thải”; thuộc phạm vi, đối tượng quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng, các quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chung xây dựng các xã.</p> <p>Đã rà soát chỉ tiêu đưa vào mục tiêu quy hoạch: tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường đạt tối thiểu 90%</p>
22.	<p>Đối với công tác xử lý nước thải tại các khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp:</p> <p>Theo dự thảo báo cáo, tính đến năm 2025, hầu hết các khu công nghiệp tại thành phố Đà Nẵng sau hợp nhất đã triển khai hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn quốc gia. Tại một số khu công nghiệp mới thành lập như Hòa Ninh, Tam Anh... hệ thống xử lý nước thải đang được xây dựng theo lộ trình đầu tư. Các cụm công nghiệp tại tỉnh Quang Nam (cũ) cũng đã bắt đầu triển khai hệ thống xử lý nước thải tập trung, cần bổ sung tỷ lệ phần trăm cụ thể hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu/cụm công</p>	<p>Giải trình: Mục tiêu quy hoạch đặt ra là đến năm 2030, 100% các khu công nghiệp, cụm công nghiệp khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung được xử lý theo quy định đạt quy chuẩn quốc gia trước khi xả vào nguồn nước. Căn cứ mục tiêu này, các cơ quan chức năng, các đơn vị chủ đầu tư vận hành, quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp khu chế xuất có trách nhiệm phải tổ chức thực hiện, có kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>ngành làm cơ sở xem xét, đánh giá tính khả thi của việc thiết lập chỉ tiêu phấn đấu đạt được đến năm 2030 là 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung được xử lý theo quy định đạt quy chuẩn quốc gia trước khi xả vào nguồn nước, cũng như việc xây dựng lộ trình, phương án cụ thể để hoàn thiện các hệ thống xử lý nước thải tập trung trước năm 2030 và cơ chế quản lý ràng buộc rõ ràng về trách nhiệm đầu tư hạ tầng xử lý chất thải tập trung trong công tác xây dựng và triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng mới các khu/cụm công nghiệp, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Không cho phép mở rộng diện tích, ngành nghề sản xuất, kinh doanh nếu chưa đảm bảo hạ tầng bảo vệ môi trường đạt chuẩn.</p>	
23.	<p>Đối với công tác xử lý chất thải rắn:</p> <p>Đề nghị bổ sung làm rõ tỷ lệ phát sinh chất thải rắn từ các ngành công nghiệp mũi nhọn mới (linh kiện điện tử, bán dẫn) tại các khu công nghệ cao và tỷ lệ phát sinh chất thải rắn xây dựng phát sinh do quá trình đô thị hóa mạnh mẽ đến năm 2030; Rà soát, đối chiếu kỹ số liệu phát sinh chất thải rắn y tế với quy mô mở rộng các cơ sở y tế, đặc biệt là các bệnh viện tuyến trung ương tại Đà Nẵng để đảm bảo hạ tầng xử lý không bị quá tải vào năm 2030; Nghiên cứu quy hoạch hệ thống trạm trung chuyển rác thải theo mô hình hiện đại, khép kín tại các đô thị trung tâm (như Hải Châu, Thanh Khê) để tối ưu hóa quãng đường vận chuyển rác thải đến các khu xử lý liên hợp (như Khánh Sơn), tránh gây áp lực giao thông và ô nhiễm thứ cấp phát sinh; đồng thời, yêu cầu về hệ thống thu gom, xử lý cục bộ tại các trạm trung chuyển xây mới; Trên cơ sở so sánh các công nghệ xử lý rác thải và vấn đề rác thải của Đà Nẵng đến năm 2030, cần bổ sung làm rõ việc đề xuất ưu tiên công nghệ xử lý rác thải bằng công nghệ đốt rác phát điện (sản xuất điện từ rác) trong thời gian tới; Nghiên cứu, bổ sung chỉ tiêu, giải pháp cụ thể về phân loại rác thải tại nguồn và tái chế rác thải nhựa theo định hướng kinh tế tuần hoàn.</p>	<p>Giải trình: Mục tiêu quy hoạch đặt ra là đến năm 2030, 100% các chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh phải được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn quy định (bao gồm cả các ngành công nghiệp mũi nhọn mới (linh kiện điện tử, bán dẫn) tại các khu công nghệ cao, chất thải rắn xây dựng phát sinh do quá trình đô thị hóa, chất thải rắn y tế).</p> <p>Các nội dung về phát triển các khu xử lý chất thải rắn, trạm trung chuyển rác thải, hệ thống thu gom, xử lý cục bộ, phân loại rác thải tại nguồn và tái chế rác thải nhựa ... đã được trình bày tại mục “6. Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xử lý chất thải rắn” Mục VI phần III. Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch.</p>

II. CÁC ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN

1. Tỉnh Quảng Ngãi - 746/UBND-KTTH ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Đề nghị quan tâm một số nội dung:</p> <p>Ưu tiên đẩy mạnh liên kết với các địa phương trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nhằm kết nối, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế trên tất cả các lĩnh vực, đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh; trong đó, tập trung liên kết, hợp tác quảng bá du lịch, khai thác tốt tiềm năng phát triển du lịch trên cơ sở thế mạnh của từng địa phương.</p>	<p>Giải trình: Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch đã thể hiện ưu tiên đẩy mạnh liên kết với các địa phương trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, nhấn mạnh nhiệm vụ kết nối vùng, vai trò trung tâm vùng của thành phố Đà Nẵng ở các nội dung về phát triển theo các hành lang kinh tế Bắc - Nam, Đông - Tây, hạ tầng giao thông, phát triển đô thị, phát triển du lịch, thương mại, tài chính, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao.</p>
2	<p>Đề nghị quan tâm một số nội dung:</p> <p>Cần tăng cường hơn nữa công tác phối hợp trong việc lập quy hoạch, đầu tư xây dựng và khai thác chung hạ tầng của Khu kinh tế mở Chu Lai và Khu kinh tế Dung Quất về giao thông cảng biển, đường hàng không, đường bộ ven biển, ... và tiến đến là đường sắt nhằm phát huy hiệu quả hạ tầng và tiết kiệm nguồn vốn đầu tư từ ngân sách.</p> <p>Cần quy hoạch và xây dựng đồng bộ tuyến giao thông ven biển kết nối từ Nhà ga sân bay Chu Lai đến ranh giới phía Nam để kết nối với hệ thống giao thông trực chính của KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi nhằm kết nối giao thông thông suốt tỉnh Quảng Ngãi - Sân bay Chu Lai - Đà Nẵng, tạo thuận tiện cho việc giao thương hàng hóa, hành khách và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của sân bay Chu Lai, tạo tiền đề kiến nghị Chính phủ thống nhất đầu tư nâng cấp, mở rộng thành Cảng hàng không Quốc tế theo định hướng của Quy hoạch quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p>	<p>Giải trình: Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch đã đề cao công tác phối hợp với các địa phương lân cận trong công tác điều phối, liên kết phát triển, thể hiện cụ thể ở nội dung “Giải pháp thực hiện quy hoạch”. Trong đó có đề cập về đầu tư xây dựng và khai thác chung hạ tầng của Khu kinh tế mở Chu Lai và Khu kinh tế Dung Quất, về phát triển hệ thống cảng biển, khai thác các cảng hàng không, xây dựng tuyến đường bộ ven biển, đường sắt...</p>
3	<p>Phối hợp với tỉnh Quảng Ngãi trong việc kiến nghị Chính phủ, Bộ Xây dựng sớm triển khai xây dựng dự án tuyến cao tốc Đà Nẵng - Thạch Mỹ - Ngọc Hồi - Bờ Y (CT.21); cao tốc Quảng Nam - Quảng Ngãi (CT.22); Quốc lộ 24C, 40B trong giai đoạn 2026-2030, nhằm hoàn thiện mạng lưới hạ tầng giao thông của vùng theo Quy hoạch, tạo sự liên kết và động lực phát triển hành lang kinh tế khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và</p>	<p>Giải trình: Nội dung Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch đã đề cập công tác phối hợp với tỉnh Quảng Ngãi trong việc phát triển các vùng giáp ranh, các tuyến giao thông kết nối 2 địa phương và đã bổ sung nội dung kiến nghị Chính phủ, Bộ Xây dựng sớm triển</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Tây Nguyên kết nối với Nam Lào, Bắc Campuchia, Đông Bắc Thái Lan và các nước Tiểu vùng sông Mê Kông.	khai xây dựng dự án tuyến cao tốc Đà Nẵng - Thạch Mỹ - Ngọc Hồi - Bờ Y (CT.21); cao tốc Quảng Nam - Quảng Ngãi (CT.22); Quốc lộ 24C, 40B trong giai đoạn 2026-2030
4	Tại điểm “h) Giải pháp về liên kết vùng” Báo cáo Thuyết minh điều chỉnh Quy hoạch (trang 474), kiến nghị Cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh, hoàn thiện nội dung liên kết vùng theo hướng làm rõ hơn vai trò, chức năng của các địa phương trong chuỗi liên kết, bảo đảm phù hợp với thực tiễn phát triển và phân công chức năng trong vùng. Làm rõ vai trò của tỉnh Quảng Ngãi (Khu kinh tế Dung Quất) là khu vực phát triển công nghiệp, năng lượng và cảng biển; các hoạt động logistics chủ yếu mang tính chất hậu cần phục vụ sản xuất công nghiệp và xuất nhập khẩu, có tính chất gắn kết, hỗ trợ cho vai trò Trung tâm dịch vụ - logistics của thành phố Đà Nẵng.	Tiếp thu, giải trình: Đã rà soát, bổ sung nội dung liên kết vùng theo hướng làm rõ hơn vai trò, chức năng của các địa phương trong chuỗi liên kết. Đối với vai trò của tỉnh Quảng Ngãi, trong phạm vi điều chỉnh quy hoạch của thành phố Đà Nẵng, chủ yếu đề cập đến tranh nhiệm của thành phố Đà Nẵng.

2. Thành phố Huế - 892/STC-THQH ngày 29/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Cả phương hướng/phương án phát triển trong điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng cần nghiên cứu, xem xét đặt trong mối liên hệ liên kết 02 đô thị trực thuộc trung ương liền kề, dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giữ vai trò động lực hạt nhân “kéo” toàn vùng và đây là cơ sở để xây dựng giải pháp liên quan về cơ chế, chính sách liên kết, hợp tác phát triển vùng.	Giải trình: Nội dung Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch đã đề cập công tác phối hợp với thành phố Huế trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là tập trung phát triển đô thị, phát triển du lịch, giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa - thể thao; vai trò của hai địa phương trong phát triển vùng Bắc Trung Bộ và vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
2	Nghiên cứu rà soát thẩm quyền thay thế văn bản tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Quyết định.	Tiếp thu, giải trình: Đã rà soát và thực hiện theo quy định về phân cấp phê duyệt điều chỉnh quy hoạch quy định tại Luật Quy hoạch

III. CÁC SỞ NGÀNH CỦA THÀNH PHỐ

1. Ban Quản lý khu kinh tế mở Chu Lai - 84/KTM-QHĐT ngày 22/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Đối với dự thảo Quyết định	
1	<p>Tại khoản 1, mục VI, Điều 1 (trang 23). Phương án phát triển các khu chức năng, đề nghị điều chỉnh nội dung về khu kinh tế:</p> <p>- Khu kinh tế mở Chu Lai được định hướng: “<i>Thu hút nguồn lực của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài phát triển Khu kinh tế mở Chu Lai theo hướng khu kinh tế biển đa ngành, đa lĩnh vực, trở thành một trong những hạt nhân, trung tâm phát triển lớn của vùng và cả nước với đột phá chính là ngành cơ khí lắp ráp, chế tạo ô tô, điện khí và các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, tự động hóa, điện tử và các sản phẩm sau khí quy mô quốc gia. Hình thành trung tâm chế biến được liệu quốc gia, trung tâm công nghiệp silica của khu vực miền Trung. Khai thác tối đa công năng và năng lực của hệ thống cảng biển, sân bay. Phát triển các khu phi thuế quan gắn với cảng biển, sân bay là các trung tâm sản xuất, gia công, chế tạo sản phẩm có giá trị gia tăng cao và các hoạt động thương mại, dịch vụ đặc thù. Hình thành các đô thị mới hiện đại, sinh thái; các khu du lịch cao cấp</i>”.</p> <p>- Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Nam Giang là Khu kinh tế logistics, cửa ngõ quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung kết nối với vùng Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan thông qua tuyến đường bộ hành lang quốc tế Đông - Tây. Xây dựng cảng cạn gắn với hệ thống cảng biển Quảng Nam, Đà Nẵng, Dung Quất; đẩy mạnh các hoạt động kho bãi, phân loại, đóng gói, trung chuyển... sử dụng lực lượng lao động tại chỗ là chủ yếu.</p>	<p>Giải trình: Nội dung về phát triển khu kinh tế trong quyết định điều chỉnh quy hoạch thành phố cần ngắn gọn, mang tính khái quát cao. Các ngành nghề thu hút đầu tư, các nội dung về chức năng của khu kinh tế thuộc mức độ chi tiết, cụ thể trong quy hoạch chung của khu kinh tế.</p>
2	<p>Tại khoản 1, mục VI, Điều 1 (trang 23). Phương án phát triển các khu chức năng, đề nghị điều chỉnh nội dung về khu công nghiệp:</p> <p>Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng, thu hút đầu tư vào 23 Khu công nghiệp đã thành lập gồm: 14 Khu công nghiệp trong Khu kinh tế mở Chu Lai và 09 Khu công nghiệp ngoài khu kinh tế. Hoàn thành thủ tục thành lập 18 khu công nghiệp được quy hoạch gồm: 04 khu công nghiệp trong Khu kinh tế mở Chu Lai và 14 Khu công nghiệp</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật số lượng các khu công nghiệp</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	ngoài Khu kinh tế.	
	Đối với Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định	
3	Điều chỉnh mục 3. Khu kinh tế của Phụ lục II. Phương án phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế và khu công nghiệp thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chi tiết tại Công văn góp ý	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin vào phụ lục Phương án phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế và khu công nghiệp
4	Điều chỉnh mục 4. Khu công nghiệp của Phụ lục II. Phương án phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế và khu công nghiệp thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chi tiết tại Công văn góp ý	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin vào phụ lục Phương án phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế và khu công nghiệp
5	Điều chỉnh cột 2, mục 1. Khu nông nghiệp công nghệ cao của Phụ lục V. Phương án phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp, khu chăn nuôi, khu giết mổ, khu tiêu hủy động vật tập trung thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chi tiết tại Công văn góp ý	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin vào phụ lục Phương án phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp, khu chăn nuôi, khu giết mổ, khu tiêu hủy động vật tập trung

2. Đại học Đà Nẵng - 272/ĐHĐN-QLCSVTĐT ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Nội dung tại dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	
1	Đề nghị chỉnh sửa: Phụ lục XVIII “Phương án phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” - Trang 102 phụ lục. Chi tiết tại Công văn góp ý	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin vào Phương án phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo
	Nội dung tại các bản vẽ kèm theo dự thảo Quyết định	

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
2	Nội dung tại bản vẽ “2. Bản đồ hiện trạng phát triển kinh tế xã hội”: Tại các vị trí hiện trạng, đề nghị bổ sung ký hiệu và tên của các cơ sở giáo dục đại học. cụ thể: Trường Đại học Sư phạm - ĐH Đà Nẵng: số 459 Tôn Đức Thắng, phường Liên Chiểu.	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin bổ sung
3	Nội dung tại bản vẽ “5.3. Sơ đồ định hướng kết cấu hạ tầng xã hội, GDDT, GDNN, ASXH, KHCVN”: Tại các vị trí hiện trạng, đề nghị bổ sung ký hiệu và tên của các cơ sở giáo dục đại học. cụ thể: + Trường Đại học Bách khoa - ĐH Đà Nẵng: số 54 Nguyễn Lương Bằng, phường Liên Chiểu. + Trường Đại học Kinh tế - ĐH Đà Nẵng: số 71 Ngũ Hành Sơn. phường Ngũ Hành Sơn. + Trường Đại học Sư phạm - ĐH Đà Nẵng: số 459 Tôn Đức Thắng, phường Liên Chiểu. + Trường Đại học Ngoại Ngữ - ĐH Đà Nẵng: số 131 Lương Nhữ Hộc, phường Cẩm Lệ. + Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật - ĐH Đà Nẵng: số 48 Cao Thắng, phường Hải Châu. + Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt Hàn - ĐH Đà Nẵng: số 470 Trần Đại Nghĩa, phường Ngũ Hành Sơn.	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin bổ sung
4	Đề nghị bỏ các ký hiệu "Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập" trong phạm vi khu vực 110ha Khu đô thị Đại học Đà Nẵng tại phường Ngũ Hành Sơn (đã có Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết).	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin bổ sung
5	Đề nghị dịch chuyển vị trí ký hiệu các cơ sở giáo dục đại học như Trường đại học Bách khoa. Trường đại học Kinh tế. Trường đại học Sư phạm thuộc Đại học Đà Nẵng tại phường Ngũ Hành Sơn, Điện Bàn Đông nhằm thống nhất với ranh giới diện tích 558ha Khu đô thị Đại học Đà Nẵng.	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin bổ sung
6	Nội dung tại bản vẽ “4. Sơ đồ phương án tổ chức không gian và phân vùng chức năng thành phố Đà Nẵng”: Đề nghị dịch chuyển vị trí ký hiệu các cơ sở giáo dục đại học như Trường đại học Bách khoa. Trường đại học Kinh tế. Trường đại học Sư phạm thuộc Đại học Đà Nẵng tại phường Ngũ Hành Sơn, Điện Bàn Đông nhằm thống nhất với ranh giới diện tích 558ha Khu đô thị Đại học Đà Nẵng.	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật thông tin bổ sung
7	Nội dung tại bản vẽ “7. Sơ đồ điều chỉnh phương án phân bổ và khoanh vùng các chỉ tiêu sử dụng đất”: Đề nghị cập nhật đất giáo dục với phân diện tích dự kiến quy hoạch xây dựng Đại học Quốc gia Đà Nẵng với quy mô dự kiến 558ha tại các phường: Điện Bàn Đông, Điện Bàn Bắc và Ngũ Hành Sơn, nhằm thống nhất nội dung tại Phụ lục VI về Phương án phát triển các khu nghiên cứu đào tạo thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại dự thảo Quyết định điều chỉnh quy hoạch thành phố.	

3. Sở Khoa học và Công nghệ - 420 /SKHCN-HTS ngày 23/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về dự thảo Quyết định	
1	Mục XIII, khoản 3. Về môi trường, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (trang số 42): Đề nghị hiệu chỉnh “ <i>Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ khoa học - công nghệ...</i> ” thành “ <i>Đẩy mạnh cơ chế tài trợ, đặt hàng, giao nhiệm vụ khoa học - công nghệ...</i> ”.	Tiếp thu: Điều chỉnh, bổ sung tại Mục XIII, khoản 3. Về môi trường, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo
2	Phụ lục số II, mục III. Khu công nghệ số tập trung: Đề nghị sửa đổi Bảng thông tin như Phụ lục I kèm theo.	Tiếp thu: Đã sửa đổi bảng thông tin tại Phụ lục số II, mục III. Khu công nghệ số tập trung
3	Phụ lục số XIV. Phương án phát triển mạng lưới viễn thông thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đề nghị sửa đổi Bảng thông tin phương án như Phụ lục II kèm theo.	Tiếp thu: Đã sửa đổi bảng thông tin tại Phụ lục số XIV. Phương án phát triển mạng lưới viễn thông thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
4	Phụ lục số XVIII. Phương án phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đề nghị sửa đổi Bảng thông tin phương án như Phụ lục III kèm theo..	Tiếp thu: Đã tiếp thu và sửa đổi tại Phụ lục số XIX. Phương án phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
	Về hồ sơ báo cáo thuyết minh	
5	Phần 2, Mục III, khoản 6.1.1. Hệ thống tổ chức bộ máy (trang số 217): Đề nghị sửa đổi nội dung “ <i>Về hệ thống tổ chức khoa học & công nghệ: Thành phố Đà Nẵng sau sáp nhập có 62 tổ chức khoa học và công nghệ, trong đó: tại Đà Nẵng (cũ) có 45 tổ chức khoa học và công nghệ (17 công lập, 28 ngoài công</i>	Tiếp thu: Đã tiếp thu và giải trình tại Phần 2, Mục III, khoản 6.1.1. Hệ thống tổ chức bộ máy

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<i>lập) và tại Quảng Nam (cũ) có 16 tổ chức khoa học và công nghệ (8 công lập, 8 ngoài công lập) và 01 doanh nghiệp KH&CN (hoàn thành ươm tạo và làm chủ công nghệ sản xuất giống lúa DT34) ” thành “Về hệ thống tổ chức khoa học & công nghệ: Hiện nay, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 61 tổ chức KH&CN, hầu hết các tổ chức KH&CN cơ bản triển khai các nội dung hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức KH&CN, tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động dịch vụ KH&CN tại địa phương”.</i>	
6	Phụ lục 9 Danh mục các tổ chức khoa học công nghệ trên địa bàn thành phố đến năm 2025: Đề nghị điều chỉnh Bảng thông tin số liệu như Phụ lục IV kèm theo	Tiếp thu: Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Phụ lục 9 Danh mục các tổ chức khoa học công nghệ trên địa bàn thành phố đến năm 2025

4. Sở Xây dựng - 1383/SXD-QHKT&PTĐT ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Về mục tiêu phát triển đến năm 2030	
1	Về dân số - Trang 3: “Đến năm 2030, tổng dân số toàn thành phố bao gồm cả dân số quy đổi khoảng 3,8 - 4,0 triệu người; trong đó dân số cư trú khoảng 3.040 nghìn- 3.108 nghìn người, tốc độ tăng dân số trung bình giai đoạn 2026-2030 khoảng 1,5 - 1,7%/năm. Tuổi thọ trung bình dự kiến nâng lên trên 76 tuổi, chất lượng dân số được nâng lên. ” Đề nghị nghiên cứu bổ sung các kịch bản tăng trưởng dân số linh hoạt hơn , làm cơ sở cho việc tổ chức không gian, hạ tầng và phân bổ nguồn lực phát triển đô thị.	Giải trình: Nội dung về phương án tăng trưởng dân số đã tính toán trên cơ sở khả năng thu hút dân số từ bên ngoài (tăng cơ học) và tăng dân số tự nhiên. Quy mô dân số về cơ bản thống nhất với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng đã thông qua.
2	Về tỷ lệ cây xanh đô thị - Trang 5: “Thành phố duy trì và mở rộng các không gian xanh, tỷ lệ cây xanh đô thị trên 8m ² /người.”: Đề tập trung vào mục tiêu đầu tư mở rộng các không gian xanh phục vụ người dân của đô thị, và đảm bảo việc rà soát, đánh giá, chủ động các nguồn lực về đầu tư, đề nghị điều chỉnh “tỷ	Tiếp thu: Đã chỉnh sửa tỷ lệ cây xanh đô thị” thành “tỷ lệ cây xanh sử dụng công cộng đô thị” là “trên 6m ² /người

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	lệ cây xanh đô thị” thành “tỷ lệ cây xanh sử dụng công cộng đô thị”, và tỷ lệ cây xanh sử dụng công cộng đô thị đề xuất căn cứ vào quy định tại Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD là “trên 6m ² /người”.	
3	Về các nhiệm vụ trọng tâm - Đối với nhiệm vụ “ <i>Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, đồng bộ</i> ” tại trang 6: Ngoài các hạ tầng khu thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế, hạ tầng các khu công nghệ cao, khu kinh tế, hạ tầng giao thông đa phương thức kết nối nội vùng, hạ tầng nông thôn, biển, đảo; đề nghị bổ sung “Hạ tầng đối ngoại chiến lược”, “Hạ tầng cửa ngõ” gồm các cảng biển, các sân bay, các ga đường sắt, các cửa khẩu.. để có định hướng rõ nét về phát triển vai trò “đối ngoại”, “cửa ngõ”, “điểm đến” của thành phố đối với vùng, quốc gia, khu vực và quốc tế.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về phát triển “Hạ tầng đối ngoại chiến lược”, “Hạ tầng cửa ngõ”
	Về phương án tổ chức không gian kinh tế - xã hội	
4	Cụm động lực phía Bắc (trung tâm Đà Nẵng - Hội An - Điện Bàn): ngoài động lực thương mại - dịch vụ, đề nghị bổ sung thêm: tài chính, du lịch, di sản, văn hóa.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về động lực: tài chính, du lịch, di sản, văn hóa vào cụm động lực phía Bắc
5	Cụm động lực Chu Lai - Tam Kỳ - Núi Thành: ngoài động lực về công nghiệp, dịch vụ, logistics phía Nam, đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm các động lực về kinh tế biển, trung tâm về R&D, nghiên cứu - đào tạo.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về động lực: kinh tế biển, trung tâm về R&D, nghiên cứu - đào tạo vào cụm động lực phía Nam (Chu Lai - Tam Kỳ - Núi Thành)
6	Về kết nối Vùng Đông với khu vực miền núi và trung du theo các trục kinh tế, ngoài quốc lộ 14D, 14E, 40B, đề nghị bổ sung thêm 14G, 14H, 14B để xác định đầy đủ các trục kết nối kinh tế liên vùng quan trọng.	Tiếp thu: Đã bổ sung các quốc lộ 14G, 14H, 14B vào nội dung kết nối Vùng Đông với khu vực miền núi và trung du theo các trục kinh tế
7	Bên cạnh các hoạt động kinh tế truyền thống là nông nghiệp và lâm nghiệp, Vùng Tây cần được tái định vị với các động lực phát triển mới có giá trị gia tăng cao, bao gồm du lịch nghỉ dưỡng, du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn sinh thái và văn hóa bản địa, đồng thời phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện địa hình - khí hậu, nhằm đa	Tiếp thu: Đã bổ sung các động lực phát triển mới có giá trị gia tăng cao như: du lịch nghỉ dưỡng, du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn sinh thái và văn hóa bản địa, phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo... vào nội dung phát triển vùng không gian miền núi phía Tây.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	dạng hóa cơ cấu kinh tế, tạo nền tảng phát triển dài hạn, bền vững cho khu vực.	
8	Với các hành lang Đông Tây, ngoài 3 trục hành lang dọc QL 40B, QL 14E, QL 14D, đề nghị bổ sung thêm Hành lang Đông - Tây thứ 4: quốc lộ 14G kết nối vùng Đông (trung tâm đô thị) với cửa khẩu Tây Giang. Tuyến hành lang này có ý nghĩa quan trọng trong việc mở rộng không gian phát triển về phía Tây, thúc đẩy giao thương, du lịch sinh thái - văn hóa, kinh tế cửa khẩu, đồng thời tăng cường liên kết với khu vực Nam Lào và hành lang kinh tế Đông - Tây mở rộng.	Tiếp thu: Đã bổ sung Hành lang Đông - Tây thứ 4: quốc lộ 14G kết nối vùng Đông (trung tâm đô thị) với cửa khẩu Tây Giang vào nội dung phát triển vùng không gian miền núi phía Tây
9	Đề nghị nghiên cứu bổ sung hành lang kết nối Bắc - Nam (từ Huế đến Quảng Ngãi) theo tuyến đường Hồ Chí Minh - Trường Sơn Đông.	Tiếp thu: Đã bổ sung hành lang kết nối Bắc - Nam (từ Huế đến Quảng Ngãi) theo tuyến đường Hồ Chí Minh - Trường Sơn Đông.
10	Đề nghị nghiên cứu bổ sung định hướng phát triển không gian biển theo các phân vùng chức năng rõ ràng (kinh tế biển tổng hợp, du lịch biển cao cấp, logistics - cảng biển, bảo tồn sinh thái, năng lượng tái tạo...), gắn với các trung tâm tăng trưởng ven biển và vai trò chiến lược của đặc khu Hoàng Sa. Qua đó, vừa phát huy hiệu quả kinh tế biển, vừa bảo đảm yêu cầu bảo tồn hệ sinh thái, quốc phòng - an ninh và chủ quyền biển đảo.	Tiếp thu: Đã bổ sung định hướng phát triển không gian biển theo các phân vùng chức năng
11	Đề nghị tiếp cận Vùng Đông và không gian biển, hải đảo theo hướng tích hợp thống nhất, tránh chia tách thành hai vùng phát triển riêng biệt. Không gian biển về bản chất là phân không gian phát triển kinh tế tiếp nối và mở rộng, gắn chặt với các hoạt động cảng biển, cảng cá, du lịch nghỉ dưỡng, logistics và chuỗi dịch vụ biển - ven biển của Vùng Đông.	Giải trình: Việc định hướng phân vùng không gian chỉ có ý nghĩa thể hiện điểm mạnh, yếu của từng vùng không gian; không phải là phân chia tách bạch về ranh giới. Về không gian kinh tế của toàn thành phố là thống nhất, giữa các vùng không gian luôn luôn có sự đan xen phát triển các ngành, lĩnh vực, liên kết và hỗ trợ lẫn nhau.
12	Đề nghị làm rõ định hướng phát triển Hòn Sơn Chà như một không gian sinh thái - cảnh quan đặc thù của thành phố, theo hướng bảo tồn nghiêm ngặt hệ sinh thái rừng và biển, đa dạng sinh học, đồng thời khai thác hợp lý các hoạt động du lịch sinh thái, tham quan, nghiên cứu khoa học với quy mô và cường độ phù	Tiếp thu: Đã bổ sung định hướng phát triển Hòn Sơn Chà như một không gian sinh thái - cảnh quan đặc thù của thành phố

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	hợp, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh và phát triển bền vững.	
13	Đề nghị nghiên cứu bổ sung hệ thống logistics theo hành lang vận tải, các cảng cạn (ICD), trung tâm trung chuyên và phân phối hàng hóa gắn với các trục giao thông chiến lược và các khu công nghiệp - đô thị, nhằm hình thành mạng lưới logistics đồng bộ, giảm chi phí vận tải và nâng cao năng lực cạnh tranh của toàn vùng.	Giải trình: Việc nghiên cứu bổ sung hệ thống logistics theo hành lang vận tải được xây dựng trên cơ sở các trục giao thông chiến lược đã thể hiện trong Phụ lục hạ tầng thương mại, logistics
14	Đề nghị bổ sung thêm các định hướng về việc phát triển, củng cố, mở rộng các đô thị đã có trên địa bàn thành phố như hệ thống các đô thị loại I, loại II, loại III, xác định số lượng các đô thị mới hình thành (từ các xã nông thôn), các đô thị mở rộng, làm cơ sở để triển khai các giải pháp, nguồn lực phát triển hệ thống các đô thị.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung định hướng về việc phát triển, củng cố, mở rộng các đô thị đã có trên địa bàn thành phố như hệ thống các đô thị loại I, loại II, loại III, xác định số lượng các đô thị mới hình thành, các đô thị mở rộng
15	Cần tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiện có và các khu vực dự kiến phát triển mới, làm rõ nhu cầu phát triển công nghiệp của thành phố, mức độ liên kết không gian, khả năng hỗ trợ và chia sẻ nguồn lực giữa các khu vực, cũng như tiềm năng hình thành các chuỗi liên kết và hệ sinh thái sản xuất - hỗ trợ sản xuất - vận tải - tiêu thụ.	Giải trình: Nội dung rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiện có và các khu vực dự kiến phát triển mới, làm rõ nhu cầu phát triển công nghiệp của thành phố... đã được Sở Công Thương nghiên cứu và có báo cáo đầy đủ. Trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch nội dung này được viết rút gọn, mang tính định hướng khái quát.
16	Cần rà soát lại hệ thống các cụm công nghiệp hiện nay; với số lượng lớn, quy mô nhỏ, phân tán, các cụm công nghiệp này còn hạn chế về khả năng liên kết, giá trị gia tăng thấp và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các điểm ô nhiễm môi trường.	Giải trình: Nội dung rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống các cụm công nghiệp hiện nay đã được Sở Công Thương nghiên cứu và có báo cáo đầy đủ.
17	Đề nghị bổ sung định hướng phát triển đô thị Tam Kỳ gắn với vai trò trung tâm nghiên cứu, đào tạo đại học, cao đẳng của khu vực, tập trung vào các nhóm ngành mũi nhọn như logistics, cơ khí, điện - tự động hóa; đồng thời hình thành các khu nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và R&D, trung tâm phát triển và khai thác dữ liệu lớn (Big Data), nhằm tận dụng các hạ tầng đã phát triển sẵn có, vị trí kết nối thuận lợi với Khu kinh tế mở Chu Lai và các khu công nghiệp phía Nam, làm nền tảng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ phát triển	Tiếp thu: Đã bổ sung định hướng phát triển đô thị Tam Kỳ gắn với vai trò trung tâm nghiên cứu, đào tạo đại học, cao đẳng của khu vực,

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	công nghiệp, dịch vụ của toàn thành phố.	
18	Việc định hướng quy hoạch số lượng 30 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm và 6 điểm tiêu hủy là tương đối lớn, phân tán, tiềm ẩn nhiều rủi ro về ô nhiễm môi trường, đồng thời gây áp lực lên quỹ đất phát triển đô thị. Đề nghị rà soát, sắp xếp và tổ chức lại theo hướng tập trung, bảo đảm yêu cầu về môi trường, an toàn sinh học và phù hợp với định hướng phát triển không gian đô thị.	Giải trình: Nội dung định hướng quy hoạch số lượng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm và 6 điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm do Sở Nông nghiệp và môi trường nghiên cứu, đề xuất và có báo cáo đầy đủ
	Về phương án phát triển hạ tầng	
19	Trang 6: Điều chỉnh cụm từ “cao tốc đô thị” thành “đường bộ đô thị tốc độ cao” để cụ thể loại hình giao thông và tính khả thi.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh cụm từ “cao tốc đô thị” thành “đường bộ đô thị tốc độ cao”
20	Trang 9 Mục III.1 bổ sung các tuyến QL14B và QL14H để kết nối không gian với khu vực miền núi và trung du.	Tiếp thu: Đã bổ sung các tuyến QL14B và QL14H để kết nối không gian với khu vực miền núi và trung du
21	Phần đường bộ của mục VII, trang 27: Bổ sung QL.14E; điều chỉnh đường cao tốc đô thị thành đường bộ đô thị tốc độ cao.	Tiếp thu: Đã bổ sung QL.14E và điều chỉnh cụm từ “cao tốc đô thị” thành “đường bộ đô thị tốc độ cao”
22	Bổ sung định hướng chuyển đổi công năng sân bay quân sự Nước Mặn với chiến lược phát triển lưỡng dụng, tối đa hóa động lực từ hàng không chung và kinh tế tầm thấp.	Tiếp thu: Đã bổ sung định hướng chuyển đổi công năng sân bay quân sự Nước Mặn với chiến lược phát triển lưỡng dụng
23	Cảng hàng không quốc tế Chu Lai: ngoài cấp sân bay, đề nghị bổ sung định hướng quy hoạch về công suất.	Giải trình: Nội dung cụ thể về công suất Cảng hàng không quốc tế Chu Lai thuộc Quy hoạch hệ thống cảng hàng không/sân bay toàn quốc. Trong phạm vi quy hoạch thành phố chủ yếu đề cập đề bố trí không gian, không cần thiết phải nêu cụ thể công suất.
24	Đề nghị nghiên cứu phương thức logistics gắn với các sân bay.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về phát triển logistics gắn với các sân bay.
25	Cảng Tiên Sa: đề nghị bổ sung định hướng chuyển đổi công năng Cảng Tiên	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung về định hướng chuyển đổi

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Sa.	công năng Cảng Tiên Sa.
26	Theo Quyết định 310/QĐ-BXD ngày 25/3/2025 của Bộ Xây dựng: <i>Cảng biển Quảng Nam gồm các khu bến: Tam Hiệp, Tam Hòa; Kỳ Hà, Tam Giang và các khu neo đậu, chuyển tải, tránh, trú bão.</i> Hiện nay tên Cảng biển Quảng Nam nghiên cứu vẫn giữ tên theo Quyết định hoặc đổi thành Cảng biển Núi Thành hoặc tên khác, trong hồ sơ Quy hoạch thành phố và dự thảo Quyết định phê duyệt sử dụng tên Cảng biển Kỳ Hà - Chu Lai là không phù hợp, vì Kỳ Hà, Chu Lai là tên các khu bến, cảng trong Cảng biển Quảng Nam. (Trang 13 và các vị trí khác có ghi)	Giải trình: Trong nội dung Báo cáo điều chỉnh quy hoạch thành phố để chung là cảng biển Đà Nẵng với ý nghĩa bao gồm toàn bộ các bến cảng trên địa bàn. Tên gọi, quy mô, công suất, chức năng... của từng bến cảng bảo đảm tính tuân thủ quy hoạch quốc gia.
27	Đề nghị bổ sung định hướng kết nối với đảo Cù Lao Chàm.	Giải trình: Nội dung về phát triển các tuyến đường thủy đã nêu: Phát triển các tuyến kết nối với các đảo, trong đó đã bao gồm kết nối với đảo Cù Lao Chàm.
28	Đề nghị định hướng quy hoạch cụ thể hệ thống cảng cá - một cấu phần quan trọng của hệ thống kinh tế biển; Đề nghị nghiên cứu bổ sung định hướng di dời cảng cá Thọ Quang về phía Nam thành phố.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung định hướng quy hoạch cụ thể hệ thống cảng cá và định hướng di dời cảng cá Thọ Quang về phía Nam thành phố
29	Cảng cạn, các hạ tầng giao thông khác: Bổ sung nội dung cảng cạn khu vực Hòa Nhơn và tiếp tục phát triển cảng cạn tại các khu logistics có đủ điều kiện; Các bến, bãi đỗ xe bổ sung nội dung kết hợp bố trí trạm sạc xe điện.	Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung cảng cạn khu vực Hòa Nhơn và tiếp tục phát triển cảng cạn tại các khu logistics có đủ điều kiện; nội dung về kết hợp bố trí trạm sạc xe điện
30	Đề nghị xem lại định hướng “Xây dựng tại mỗi phường, xã có ít nhất 01 bến xe”;	Tiếp thu: Đã rà soát và điều chỉnh định hướng “Tại các phường, xã rà soát, hình thành các bãi đỗ xe đảm bảo các phương tiện được đỗ ở những vị trí thích hợp”
31	Đề nghị xác định rõ các bến xe liên tỉnh đối ngoại, đặc biệt tại các khu vực: Đà Nẵng, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ, Chu Lai.	Tiếp thu: Đã rà soát và bổ sung nội dung phát triển các bến xe liên tỉnh đối ngoại, đặc biệt tại các khu vực: Đà Nẵng, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ, Chu Lai.
32	Phụ lục các danh mục: Đề nghị tập trung xác định các hạ tầng thật sự “chiến lược” mang tính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tránh xác định tràn lan,	Giải trình: Nội dung quy hoạch cần thể hiện đầy đủ các nội dung phát triển hạ tầng. Trong quá trình điều hành sẽ xác

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	bao gồm các các hạ tầng không thực sự mang tính “chiến lược” tại quy hoạch thành phố.	định cụ thể những dự án quan trọng. Hiện nay theo Luật Quy hoạch (điều chỉnh) không còn quy định về danh mục dự án quan trọng, ưu tiên.
33	Các Phụ lục IX (đường bộ), X (Đường sắt đô thị MRT và LRT, không có LRT du lịch) và XI (Đường thủy nội địa): đã sửa chữa, đính kèm tại Phụ lục kèm theo Công văn này.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh các phụ lục theo góp ý
34	Đề nghị bổ sung định hướng về hạ tầng thoát nước, xử lý nước thải đô thị và nghĩa trang.	Giải trình: Theo quy định về nội dung quy hoạch không có nội dung về hạ tầng thoát nước, xử lý nước thải đô thị và nghĩa trang. Các nội dung này thuộc đối tượng và phạm vi nghiên cứu thể hiện tại quy hoạch đô thị và nông thôn.
35	Trang 17: Đề nghị điều chỉnh cụm từ “2. Công nghiệp cơ khí, ô tô” thành “Công nghiệp cơ khí, vận tải” để phản ánh đúng nội dung ghi trong mục này (có các thiết bị bay, tàu đường sắt, ...)	Tiếp thu: Đã điều chỉnh cụm từ “2. Công nghiệp cơ khí, ô tô” thành “Công nghiệp cơ khí, vận tải”
36	Về mục tiêu phát triển nhà ở đến năm 2030 (trong nội dung về phát triển đô thị và nông thôn, trang 4 của dự thảo Quyết định): Đề nghị điều chỉnh thành “diện tích nhà ở bình quân đạt tối thiểu 32m ² /người”.	Tiếp thu: Đã điều chỉnh mục tiêu phát triển nhà ở đến năm 2030 “diện tích nhà ở bình quân đạt tối thiểu 32 m ² /người”.

5. Sở Y tế - 630 /SYT-KHTC ngày 22/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Quy hoạch cần gắn các mục tiêu phát triển y tế với các chuẩn mực kỹ thuật cụ thể như bán kính phục vụ, phân bố cơ sở y tế theo quy mô dân số và đặc điểm không gian đô thị - nông thôn - miền núi.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện.
2	Việc mở rộng địa giới hành chính, gia tăng số lượng xã, phường và dân số tại khu vực miền núi, vùng khó khăn đòi hỏi phải có cách tiếp	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	cận khác biệt trong tổ chức hệ thống y tế và trợ giúp xã hội	
3	Sở Y tế đã chỉ ra sự chưa thống nhất về số liệu quỹ đất dành cho y tế (354 ha so với 367,06 ha) và kiến nghị cần rà soát, điều chỉnh danh mục dự án ưu tiên đầu tư cho phù hợp với thực trạng sau sáp nhập.	<p>Giải trình: Số liệu đất 354 ha (tại bảng 49) là số tổng hợp diện tích quy hoạch được duyệt cho xây dựng cơ sở y tế được tổng hợp từ 02 Quyết định số 1287 và Quyết định số 72 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt QH TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam. Số liệu 367,06 ha (và trong dự thảo mới cập nhật tại Bảng 211 là 377,57 ha) là diện tích đất điều chỉnh, bổ sung cho nhu cầu xây dựng cơ sở y tế trên địa bàn TP Đà Nẵng đến năm 2030 (Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì).</p> <p>Tiếp thu: Về danh mục dự án ưu tiên đầu tư: Danh mục đã được bổ sung, điều chỉnh theo ý kiến góp ý và tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện trong quá trình dự thảo</p>
4	Phân tích xu hướng già hóa dân số, làm rõ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn, dưỡng lão và các dịch vụ cho người cao tuổi không thể sống độc lập tại cộng đồng;	Tiếp thu: Bổ sung tại tiểu mục 4.7, mục III, Phần 2, Báo cáo tổng hợp
5	Đánh giá chuyên dịch mô hình bệnh tật, làm cơ sở xác định nhu cầu phát triển y tế chuyên khoa, phục hồi chức năng;	Tiếp thu: Bổ sung tại tiểu mục 4.7, mục III, Phần 2, Báo cáo tổng hợp
6	Phân tích năng lực mạng lưới y tế hiện có để làm căn cứ quyết định việc bổ sung, mở rộng hoặc tái cấu trúc hệ thống.	Tiếp thu: Bổ sung tại tiểu mục 4.8, mục III, Phần 2, Báo cáo tổng hợp
7	Gắn mục tiêu với các chuẩn mực kỹ thuật về phân bổ cơ sở y tế theo dân số và bán kính phục vụ;	Tiếp thu: Bổ sung nội dung về định hướng không gian phát triển trong đó có nêu nguyên tắc về phân bổ cơ sở y tế trên địa bàn TP tại tiểu mục 3.3.1, mục 3.3, mục III, Phần 3 Báo cáo tổng hợp
8	Xác định rõ phân vùng phục vụ y tế giữa khu vực đô thị trung tâm và các vùng sâu, vùng xa, miền núi;	Tiếp thu: Bổ sung nội dung nguyên tắc xác định phân vùng phục vụ y tế trên địa bàn TP tại tiểu mục 3.1, mục 3, mục VII, Phần 3 Báo cáo tổng hợp
9	Đưa hệ thống Trung tâm Y tế khu vực (đơn vị trực thuộc Sở Y tế) vào	Tiếp thu: Bổ sung tại tiểu mục 3.1, mục VII, Phần 3, Báo cáo tổng

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	định hướng quy hoạch không gian để bảo đảm mạng lưới đồng bộ.	hợp
10	Xác định rõ những điểm mới, điểm khác biệt của hệ thống y tế và trợ giúp xã hội sau khi thành phố mở rộng lên 93 xã, phường, đặc biệt tại các khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số;	Tiếp thu: Bổ sung tại điểm a) tiêu mục 4.2, mục III, Phần 2, Báo cáo tổng hợp
11	Rà soát, tư vấn lại danh mục dự án ưu tiên đầu tư trên cơ sở thực trạng mới, không chỉ kế thừa cơ học danh mục cũ của Đà Nẵng và Quảng Nam.	Tiếp thu: Về danh mục dự án ưu tiên đầu tư: Danh mục đã được bổ sung, điều chỉnh theo ý kiến góp ý và tiếp tục được bổ sung hoàn thiện trong quá trình dự thảo
12	Làm rõ và thống nhất số liệu quỹ đất dành cho y tế, thuyết minh cơ sở xác định diện tích;	Giải trình: Số liệu đất 354 ha (tại bảng 49) là số tổng hợp diện tích quy hoạch được duyệt cho xây dựng cơ sở y tế được tổng hợp từ 02 Quyết định số 1287 và Quyết định số 72 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt QH TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam. Số liệu 367,06 ha (và trong dự thảo mới cập nhật tại Bảng 211 là 377,57 ha) là diện tích đất điều chỉnh, bổ sung cho nhu cầu xây dựng cơ sở y tế trên địa bàn TP Đà Nẵng đến năm 2030 (Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì).
13	Bổ sung nội dung bản đồ quy hoạch lĩnh vực y tế và an sinh xã hội theo nhiệm vụ UBND thành phố đã giao, hiện chưa được thể hiện đầy đủ trong dự thảo.	Giải trình: Nội dung này đã được thể hiện trong 02 bản đồ: 5.2. Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội: y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và 5.3. Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội: giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, an sinh xã hội, khoa học công nghệ
14	Sở Y tế đề nghị không chỉ lặp lại các nội dung của Nghị quyết số 72-NQ/TW mà cần cụ thể hóa thành: - Quy mô, loại hình các cơ sở y tế cần phát triển - Lộ trình và tiêu chuẩn kỹ thuật cho từng giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường - 814/SNNMT-KHTC ngày 22/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Về dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến góp ý hoàn thiện dự thảo đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (chi tiết tại dự thảo Quyết định đính kèm)	Tiếp thu: Xử lý tích hợp đầy đủ và dự thảo các tài liệu thuộc Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch
2	Đối với các dự án không có ranh giới, đặc biệt là các dự án có liên quan đến rừng, các Sở chuyên ngành đề xuất danh mục dự án chịu trách nhiệm.	Giải trình: Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ có trách nhiệm tổng hợp vào khoanh vùng đất đai và chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ theo quy định.

7. Sở Nội vụ - 848/SNV-LĐVL ngày 27 tháng 1 năm 2026

Sở Nội vụ kính đề nghị Sở Tài chính tiếp thu các nội dung góp ý của Sở Nội vụ tại Công văn số 333/SNVLĐVL ngày 13/01/2026. Các nội dung ý kiến của sở Nội vụ tại Công văn số 333/SNVLĐVL ngày 13/01/2026 và kết quả tiếp thu, giải trình như sau:

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Đối với nội dung về lao động, việc làm tại khoản 2.2 Mục III Phần 2	
1	Tại trang 159: đề nghị điều chỉnh “ <i>tỷ lệ lao động qua đào tạo</i> ” nêu ở trang này (bao gồm Biểu đồ hình 28) thành “ <i>tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ</i> ”; đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với cơ quan thống kê rà soát, thống nhất lại số liệu này.	Tiếp thu: Đã điều chỉnh “ <i>tỷ lệ lao động qua đào tạo</i> ” thành “ <i>tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ</i> ” tại các mục liên quan. Giải trình: Đối với nguồn số liệu được sử dụng là số liệu được tổng hợp và tính toán dựa trên nguồn số liệu của Cơ quan thống kê về tỷ lệ lao động đã qua đào tạo của thành phố Đà Nẵng (sau hợp nhất).
2	Tại trang 161, Bảng 26 và 27 đề nghị chỉ nêu số liệu tỷ lệ lao động qua đào tạo (bao gồm lao động có bằng, chứng chỉ) của thành phố Đà Nẵng (cũ) và tỉnh Quảng Nam (trước đây) giai đoạn 2021-2024. Đồng thời, đề nghị bổ	Tiếp thu: Đã chỉnh sửa số liệu Bảng số liệu tỷ lệ lao động qua đào tạo (bao gồm lao động có bằng, chứng chỉ) của thành phố Đà Nẵng năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 theo góp ý tại các

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>sung Bảng số liệu tỷ lệ lao động qua đào tạo (bao gồm lao động có bằng, chứng chỉ) của thành phố Đà Nẵng (mới) năm 2025 và giai đoạn 2026-2030. Riêng số liệu tỷ lệ lao động qua đào tạo như sau: 2025: 73%, 2026: 73,5%, 2027: 74%, 2028: 74,5%, 2029: 75%, 2030: 75,5%.</p>	<p>Bảng.</p> <p>Giải trình: Tại bảng 26 là tỷ lệ lao động đã qua đào tạo của thành phố Đà Nẵng mới đặt trong sự so sánh với các tỉnh/thành phố mới trong vùng Nam Trung bộ và Tây Nguyên (dựa trên nguồn số liệu từ Cục thống kê). Nếu đưa số liệu của hai đơn vị hành chính cũ thì không hợp lý.</p> <p>Đối với bảng 27 và 28 là số liệu về tỷ lệ đã qua đào tạo (bao gồm lao động có bằng cấp chứng chỉ) của Đà Nẵng cũ và Quảng Nam cũ giai đoạn 2021-2024. Đối với số liệu năm 2025 và ước giai đoạn 2026-2030 lấy theo số dự kiến cho thành phố Đà Nẵng hiện nay. (Nguồn số liệu từ các Báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội cũ) để làm cơ sở cho việc dự báo cũng như điều chỉnh mục tiêu về tỷ lệ lao động đã qua đào tạo trong giai đoạn tiếp theo của thành phố Đà Nẵng mới.</p>
3	<p>Tại trang 25 phần Phụ lục, Phụ lục 6 đề nghị điều chỉnh thành tổng hợp các chỉ tiêu liên quan đến lao động, việc làm của thành phố Đà Nẵng mới. Trong bảng biểu của Phụ lục 6, các chỉ tiêu xác định đến năm 2025, 2030 mà vẫn nêu Đà Nẵng (cũ) và Quảng Nam (trước đây) là không hợp lý, trong Phụ lục 6 có đưa ra tiêu chí kết quả thực</p>	<p>Giải trình: Phụ lục 6 chỉ tổng hợp các mục tiêu đã được đặt ra tại Quyết định 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 và Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024, do vậy vấn đề các số liệu theo Đà Nẵng (cũ) và Quảng Nam (trước đây). Và một số nhận định của nhóm nghiên cứu dựa trên kết quả đã thực hiện từ năm 2021-2024 của hai đơn vị hành chính cũ về việc đến năm 2025 và 2030 có đạt được mục tiêu đã nêu tại hai Báo cáo quy hoạch cũ không.</p>
	<p>Đối với nội dung phát triển giáo dục và đào tạo tại khoản 3.1 Mục II Phần 3</p>	
4	<p>Tại trang 536, mục tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo, trong đó có bằng, chứng chỉ đến năm 2030 vừa nêu ở cả mục Giáo dục nghề nghiệp và mục Giáo dục đại học là không hợp lý. Vì cả Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục đại học đều hướng đến phát triển nguồn nhân lực, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo,</p>	<p>Tiếp thu: Điều chỉnh tại a) Mục tiêu tổng quát, 3.1.1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Báo cáo.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>trong đó có bảng, chứng chỉ.</p> <p>Đề nghị để mục tiêu tỷ lệ này ở mức phù hợp (có thể là ở mục Mục tiêu tổng quát của phát triển giáo dục và đào tạo, trang 532). Đồng thời điều chỉnh tỷ lệ lao động qua đào tạo của thành phố vào năm 2030 từ 75% thành 75,5%.</p>	
5	<p>Tại trang 539, đề nghị cân nhắc lại, điều chỉnh phù hợp nội dung: “<i>Đầu tư phát triển các trường Cao đẳng Đà Nẵng, Cao đẳng Quảng Nam, Cao đẳng y tế Đà Nẵng thành các trường chất lượng cao, đào tạo nguồn nhân lực cho vùng, quốc gia và quốc tế</i>”. Vì hiện nay, thành phố Đà Nẵng đang có kế hoạch hợp nhất Trường Cao đẳng Đà Nẵng và Trường Cao đẳng Quảng Nam.</p>	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa nội dung tại điểm b mục “3.1.2. Phương án phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo” thuộc mục II Phần III và mục “1.3. Giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp” thuộc mục “VII. Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội”, chỉnh sửa Bảng 222. Tổng hợp danh mục các công trình hạ tầng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, mục “II. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp”.</p>
6	<p>Tại nội dung (5) Tăng cường công tác thông tin, dự báo thị trường lao động (trang 542), đề nghị bổ sung nội dung sau: “<i>Đầu tư nâng cấp, mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm Đà Nẵng</i>”.</p>	<p>Tiếp thu: Điều chỉnh bổ sung vào nội dung (5) mục “3.1.3. Giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo”</p>
	<p>Đối với một số nội dung liên quan đến địa giới hành chính:</p>	
7	<p>Tại trang 245, điểm a nội dung 1.1 khoản 1 Mục IV Phần 2</p> <p><i>“Đồng thời, diện tích đất của đơn vị hành chính tăng do đã giải quyết được việc tranh chấp địa giới hành chính giữa thành phố Đà Nẵng với thành phố Huế tại phường Hòa Hiệp Bắc và Hòn Sơn Trà Con (Hòn Chở) ở khu vực mũi đèo Hải Vân đã được Chính phủ giải quyết theo Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc xác định địa giới đơn vị hành chính giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng do lịch sử để lại có diện tích là 761 ha”.</i></p> <p>Đề nghị điều chỉnh lại cụm từ in đậm, gạch chân nêu trên để đảm bảo đúng với tinh thần chỉ đạo của Chính phủ từ trước đến nay như sau:</p> <p><i>“Đồng thời, diện tích đất của đơn vị hành chính tăng do đã xác định địa giới đơn vị hành chính giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng</i></p>	<p>Tiếp thu: Chỉnh sửa báo cáo theo ý kiến góp ý.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<i>tại khu vực Nam núi Hải Vân và hòn Sơn Trà con (hòn Sơn Chà) theo Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc xác định địa giới đơn vị hành chính giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng do lịch sử để lại có diện tích là 761 ha”.</i>	
8	<p>Tại trang 268 có Hình số 41. Bản đồ địa giới hành chính mới của thành phố Đà Nẵng sử dụng Bản đồ nguồn từ Trung tâm thông tin và giám sát, điều hành thông minh Đà Nẵng là dạng bản đồ cơ bản, đăng trên website.</p> <p>Đề nghị điều chỉnh lại tên gọi của hình số 41 như sau: Hình số 41. Bản đồ thành phố Đà Nẵng mới.</p> <p>Đồng thời, Sở Nội vụ đã cung cấp bản đồ thành phố Đà Nẵng (mới) trên cơ sở hồ sơ, bản đồ của các đơn vị hành chính trước và sau sắp xếp cho đơn vị tư vấn. Đề nghị đơn vị tư vấn nghiên cứu, sử dụng để đảm bảo phù hợp.</p>	<p>Giải trình: Trong quá trình hoàn thiện Báo cáo Điều chỉnh quy hoạch, nhận thấy “Bản đồ địa giới hành chính mới của thành phố Đà Nẵng” minh họa tại phần đất đai không phù hợp, đơn vị tư vấn đã điều chỉnh, thay thế bằng các biểu đồ minh họa. Nội dung bản đồ hành chính thành phố Đà Nẵng được chuyển đến mục I phần 1 “Vị trí địa lý” và sử dụng Bản đồ do đơn vị tư vấn lập bản đồ thuộc Liên danh tư vấn biên tập.</p>
9	<p>Về phương hướng phát triển hệ thống đô thị</p> <p>Tại trang 589 nội dung 1.4 khoản 1 Mục IV Phần 3 có nội dung:</p> <p><i>“Xét đối với 19 xã rà soát tiêu chí phân loại đô thị loại III đạt đủ tiêu chí cơ bản về diện tích, dân số, mật độ dân số đề xuất dự kiến tối thiểu 6 xã có chỉ tiêu mật độ dân số cao lên phường năm 2030.</i></p> <p><i>Xã Duy Nghĩa</i></p> <p><i>Xã Nam Phước</i></p> <p><i>Xã Điện Bàn Tây</i></p> <p><i>Xã Gò Nổi</i></p> <p><i>Xã Đại Lộc</i></p> <p><i>Xã Vu Gia ”</i></p> <p>Việc đơn vị tư vấn đánh giá chỉ căn cứ vào tiêu chí diện tích, dân số, mật độ dân số để đề xuất dự kiến tối thiểu 6 xã có chỉ tiêu mật độ dân số cao để chuyển thành phường năm 2030 là hoàn toàn thiếu cơ sở. Việc phân loại đô</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát và chỉnh sửa mục 1.4. Phương hướng phát triển hệ thống đô thị Mục IV Phần 3 theo ý kiến góp ý, cụ thể như sau: “Căn cứ các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị hóa quy định tại Nghị quyết số 111/2025/QH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về diện tích, dân số, mật độ dân số, vai trò, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển hạ tầng, tổ chức không gian đô thị,... Sẽ rà soát, đánh giá các xã khu vực lân cận các phường thuộc trung tâm Đà Nẵng và khu vực Nam Hội An, tổ chức lập quy hoạch chung, đồng thời có kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, phát triển kinh tế - xã hội ... để đảm bảo đến năm 2030 có khoảng 6 đến 10 xã đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn để thành lập phường. Số lượng xã lên phường sẽ cụ thể hóa trong Chương trình phát triển đô thị toàn thành phố được đánh giá trên cơ sở quy hoạch chung.</p> <p>Phần đầu đạt đủ tiêu chí phân loại đô thị loại I quy định tại Nghị quyết số: 111/2025/QH15 của Quốc hội về phân loại đô thị trong đó đối với tiêu chí “<i>Có 50% số phường trở lên trên</i></p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>thị phải thực hiện đánh giá trên nhiều tiêu chí kết hợp, trong đó dân số, diện tích, mật độ dân số chỉ là 3 tiêu chí nhỏ thuộc Tiêu chí Mức độ đô thị hóa theo quy định của Nghị quyết số 111/2025/QH15; bên cạnh còn có nhiều tiêu chí kết hợp: vai trò, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển hạ tầng, tổ chức không gian đô thị, đòi hỏi phải đánh giá đầy đủ.</p> <p>Do đó, đề nghị không đưa tên cụ thể địa phương nào lên phường vào năm 2030 vì sẽ rất khó để đảm bảo hoàn thành, đồng thời không đưa tên cụ thể sẽ tạo dư địa rộng hơn cho việc xem xét, đánh giá. Đề nghị điều chỉnh như sau:</p> <p><i>“Căn cứ hiện trạng và khả năng phát triển, đề xuất dự kiến khoảng 6-10 xã chuyển thành phường năm 2030.”</i></p>	<p><i>tổng số phường đạt trình độ phát triển đô thị loại II” tương đương với tối thiểu phải đạt 15 phường trên tổng 29 phường đạt trình độ đô thị loại II. Số lượng phường đạt trình độ đô thị loại II sẽ cụ thể hóa trong Chương trình phát triển toàn tỉnh được đánh giá trên cơ sở quy hoạch chung.”</i></p>
	<p>Đối với nội dung người có công</p>	
10	<p>Tại khoản 3.5 Mục II Phần 3 (trang 560), đề nghị bổ sung nội dung sau vào gạch đầu dòng (-) thứ hai từ dưới lên: <i>“Duy trì Hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trên địa bàn thành phố; hằng năm đầu tư cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn thành phố”</i>.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung nội dung trên vào sau gạch đầu dòng (-) thứ hai từ dưới lên, khoản 3.5 Mục II Phần 3 (trang 560), như ý kiến góp ý</p>
11	<p>Tại Bảng 124 Hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công (573-574), đề nghị điều chỉnh thông tin công trình tại số thứ tự thứ 2 và 3 lại (có bảng kèm theo)</p>	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa theo nội dung góp ý, cụ thể điều chỉnh Bảng 132. Hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công (STT bảng cũ là 124 nay thay đổi STT bảng là 132).</p>
	<p>Đối với một số nội dung về lưu trữ lịch sử</p>	
12	<p>Đề nghị điều chỉnh khoản 5.5 Mục II Phần 2 (trang 202) thành khoản 5.6, bổ sung khoản 5.5 với nội dung sau:</p> <p><i>“5.5. Công tác bảo quản, khai thác sử dụng và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ lịch sử</i></p> <p><i>Sau sáp nhập, thành phố Đà Nẵng là thành phố có khối lượng tài liệu lưu</i></p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát và bổ sung nội dung góp ý vào điểm “c) Công tác bảo quản, khai thác sử dụng và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ lịch sử” mục “5.3. Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, di sản”, Mục II Phần 2</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<i>trữ tại Lưu trữ lịch sử lớn, khối lượng tài liệu ngày càng tăng, yêu cầu bảo quản lâu dài, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về lưu trữ ngày càng cao. Việc đầu tư xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng là hạ tầng thiết yếu của lĩnh vực lưu trữ, góp phần bảo vệ an toàn tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt của thành phố, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, nghiên cứu khoa học, giáo dục truyền thống và phát huy giá trị di sản tư liệu”.</i>	
13	<p>Tại Phụ lục XXII. Phương án phát triển các khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2031-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đề nghị bổ sung hạng mục công trình sau (có bảng kèm theo)</p> <p>Lý do: Công trình đầu tư xây dựng Kho lưu trữ chuyên dụng tại khu đất dự phòng của Trung tâm Lưu trữ lịch sử, địa chỉ số 50 Hồ Sĩ Dương, thành phố Đà Nẵng theo Thông báo kết luận số 574/TB-VP ngày 23/12/2025 của Chủ tịch UBND thành phố.</p>	<p>Tiếp thu: Đã bổ sung báo cáo Thuyết minh mục 1.3. Phương hướng bảo vệ các khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và đối tượng đã được kiểm kê di tích đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn thành phố, thuộc mục III, phần III.</p> <p>Bổ sung Dự thảo Quyết định phụ lục số IX phương án phát triển các khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;</p>
	Một số nội dung góp ý khác	
14	Trong dự thảo điều chỉnh Quy hoạch và các tài liệu có liên quan, đề nghị dùng thống nhất các cụm từ sau: thành phố Đà Nẵng cũ, tỉnh Quảng Nam trước đây, thành phố Đà Nẵng (chỉ thành phố Đà Nẵng hiện nay).	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa dùng thống nhất các cụm từ như góp ý
15	Đề nghị điều chỉnh phù hợp các nội dung tương ứng tại dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, Báo cáo tóm tắt điều chỉnh quy hoạch.	Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa các nội dung tương ứng tại dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, Báo cáo tóm tắt điều chỉnh quy hoạch như góp ý

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch -

Góp ý trực tiếp vào Dự thảo quyết định. Đã tiếp thu, hoàn thiện.

9. Sở Ngoại vụ - 428/SNV-HTQT ngày 02/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đối với các khu vực quy hoạch đô thị có quy mô dân số từ 350.000 người trở lên cần quan tâm quy hoạch và kêu gọi đầu tư xây dựng các Viện dưỡng lão có quy mô từ 05 - 10ha; quy hoạch các khu đất dịch vụ thương mại có quy mô từ 05 - 10ha để kêu gọi đầu tư các Trung tâm thương mại lớn, tập trung	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở Y tế, Sở Công Thương và Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.

10. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam - 224/MTTQ-BTT ngày 30/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Về căn cứ pháp lý Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, cập nhật và bổ sung Nghị quyết số 259/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 136/2024/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng vào Mục II - Căn cứ điều chỉnh quy hoạch, nhằm bảo đảm tính đầy đủ, kịp thời của cơ sở pháp lý, đồng thời làm rõ mối liên hệ giữa việc điều chỉnh quy hoạch với các cơ chế, chính sách đặc thù đang được Trung ương cho phép triển khai đối với thành phố.	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.
2	Luật Quy hoạch năm 2025 đã được ban hành với nhiều điểm mới, nội dung sửa đổi, bổ sung quan trọng so với Luật Quy hoạch năm 2017. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, tham chiếu toàn diện Dự thảo để bảo đảm phù hợp đầy đủ với các nguyên tắc, nội dung và yêu cầu pháp lý mới của Luật, nhất là các quy định liên quan đến điều kiện, trình tự điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thực hiện quy hoạch; cơ chế theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện, qua đó nâng cao tính thống nhất, khả thi và hiệu lực thực thi của quy hoạch sau khi được phê duyệt.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh các nội dung, quy trình phù hợp với các quy định trong công tác điều chỉnh quy hoạch thành phố.
3	Về tầm nhìn và mục tiêu chiến lược, Dự thảo đã xác định mục tiêu tăng trưởng GRDP giai đoạn 2026-2030 ở mức khá cao, dự kiến từ 11%-12%/năm. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên	Giải trình: Đã rà soát với yêu cầu và định hướng phát triển thành phố phù hợp với các

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>cứu, đánh giá kỹ hơn tính khả thi của mục tiêu này, trên cơ sở phân tích đầy đủ các yếu tố tác động từ bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay. Thực tiễn cho thấy môi trường phát triển đang chuyển dịch nhanh chóng và ngày càng phức tạp, với sự đan xen của cạnh tranh địa chính trị, xu hướng phân mảnh kinh tế, sự bùng nổ của khoa học - công nghệ, cùng yêu cầu cấp thiết về chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, vừa mở ra cơ hội mới, vừa đặt ra không ít thách thức đối với quá trình phát triển của thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>văn kiện Đại hội đảng toàn quốc và Đảng bộ thành phố lần thứ nhất.</p>
4	<p>Đề nghị cân nhắc xây dựng các kịch bản tăng trưởng phù hợp, gắn mục tiêu GRDP với năng lực nội sinh của nền kinh tế đô thị, khả năng huy động và hấp thụ nguồn lực, chất lượng tăng trưởng và sức chống chịu trước các cú sốc bên ngoài, nhằm bảo đảm tính khả thi, bền vững và ổn định dài hạn của các mục tiêu chiến lược đã đề ra.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, đảm bảo tính khả thi đối với các kịch bản đưa ra.</p>
	<p>Về tổ chức không gian phát triển (sau sáp nhập)</p>	
5	<p>Dự thảo đã định hướng chuyển mô hình phát triển không gian đô thị từ đơn cực sang đa cực, đa trung tâm, phù hợp với yêu cầu mở rộng không gian phát triển và liên kết vùng trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá sâu hơn mức độ liên kết thực chất giữa lõi đô thị hiện hữu (khu vực Hải Châu, Thanh Khê (cũ)) với các cực phát triển mới như khu vực Tam Kỳ, Hội An, Chu Lai (cũ), đặc biệt là năng lực của hệ thống hạ tầng giao thông, logistics và dịch vụ đô thị trong việc kết nối các cực này để hình thành một thực thể phát triển thống nhất, tránh nguy cơ phát triển rời rạc, hình thức.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành có liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>
6	<p>Dự thảo đề xuất phương án lấn biển tại Vịnh Đà Nẵng và Vịnh An Hòa, đây là nội dung có tính nhạy cảm cao về môi trường và sinh thái, do đó đề nghị được nghiên cứu, đánh giá tác động môi trường một cách hết sức thận trọng, toàn diện và khoa học, đặc biệt đối với dòng chảy ven bờ, hệ sinh thái biển, khả năng xói lở - bồi tụ và tác động lâu dài đến sinh kế của cộng đồng ven biển, bảo đảm nguyên tắc phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng, Sở NNMT và các Sở ngành có liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>
7	<p>Bên cạnh đó, cần làm rõ hơn mối liên kết không gian phát triển giữa khu vực trung tâm ven biển phía Đông với không gian đồi núi phía Tây thành phố, theo hướng phát triển hài hòa, có trọng tâm, trọng điểm; tránh dàn trải, manh mún. Đề nghị kiểm soát chặt chẽ việc phát triển đô thị ven biển, ven sông, đồng thời quan tâm quy hoạch và phát triển các đô thị vệ tinh, khu</p>	<p>Giải trình: Nội dung kiến nghị đã được trình bày cụ thể tại Phương án tổ chức không gian hạ tầng kết nối của thành phố Đà Nẵng với hệ thống kết cấu hạ tầng quốc gia và vùng (tiểu</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	chức năng hỗ trợ, nhằm giảm áp lực cho khu vực trung tâm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực phía Tây; qua đó giữ gìn cảnh quan tự nhiên, hành lang sinh thái và không gian công cộng phục vụ đời sống người dân.	mục 2, mục III, phần 3, Báo cáo tổng hợp); Phương án phát triển hạ tầng giao thông (tiểu mục 1, mục VI, phần 3, Báo cáo tổng hợp).
8	Về phát triển kinh tế - xã hội: Đề nghị Dự thảo nhấn mạnh rõ hơn vai trò của kinh tế tri thức, đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ cao, logistics, kinh tế biển và kinh tế tuần hoàn trong cơ cấu phát triển kinh tế của thành phố. Đồng thời, cần có định hướng cụ thể về chuyển dịch cơ cấu lao động, gắn với đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó quan tâm đúng mức đến đội ngũ hoạt động văn học, nghệ thuật và sáng tạo văn hóa, bảo đảm sự đồng bộ giữa quy hoạch không gian, phát triển ngành mũi nhọn và phát triển con người.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung kiến nghị đã được thể hiện xuyên suốt từ quan điểm, mục tiêu phát triển và đến các phương án phát triển các lĩnh vực kinh tế và các lĩnh vực xã hội trong Báo cáo tổng hợp và toàn bộ hồ sơ điều chỉnh quy hoạch.
9	Bên cạnh đó, đề nghị bổ sung các cơ chế, chính sách cụ thể nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển kinh tế tư nhân và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, nhất là trong các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, công nghiệp sáng tạo, qua đó tạo thêm động lực tăng trưởng bền vững và bản sắc riêng cho đô thị Đà Nẵng.	Giải trình: Nội dung kiến nghị đã được thể hiện đầy đủ tại nội dung giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch tại mục XIV, phần 3, Báo cáo tổng hợp
10	Về hạ tầng kỹ thuật và giao thông: Đề nghị Dự thảo xác định rõ lộ trình đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, ưu tiên giao thông công cộng, giao thông thông minh, các trục hành lang Đông - Tây và kết nối vùng, liên vùng. Song song với đó, cần chú trọng đầu tư hạ tầng chống ngập, thoát nước, xử lý nước thải, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Đồng thời, quan tâm phát triển hạ tầng số, dữ liệu đô thị và các nền tảng số, phục vụ xây dựng thành phố thông minh; trong đó có hạ tầng phục vụ hoạt động sáng tạo, lưu trữ, phổ biến và lan tỏa các giá trị văn hóa - nghệ thuật.	Tiếp thu: Bổ sung các dự án giao thông trọng điểm trong danh mục dự án ưu tiên đầu tư.
11	Về môi trường, phát triển bền vững, an sinh xã hội và văn hóa: Đề nghị bổ sung các chỉ tiêu và giải pháp cụ thể về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn và các lưu vực sông; định hướng phát triển đô thị xanh, sử dụng năng lượng tái tạo, đầu tư hạ tầng công nghệ	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành có liên quan để nghiên cứu xác định bộ chỉ tiêu và rà soát, hoàn thiện.
12	Trên cơ sở định hướng phát triển đô thị đa cực - đa trung tâm, đề nghị Dự thảo cụ thể hóa cấu trúc không gian đô thị thông qua việc xác định rõ các cực phát triển chủ đạo, với vị trí, chức năng và vai trò riêng biệt, có mối liên kết hữu cơ, bổ trợ lẫn nhau, tránh chồng lấn chức năng	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành có liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	và phát triển dần trải. Cụ thể: theo công văn góp ý.	
	Về các rủi ro pháp lý tiềm ẩn, khả năng phát sinh khiếu kiện, tranh chấp và điều chỉnh cục bộ quy hoạch¹²:	
13	Rủi ro pháp lý trong định hướng không gian phát triển và sử dụng đất: Dự thảo hiện mới dừng ở định hướng không gian tổng thể, do đó đề nghị làm rõ hơn mối quan hệ pháp lý giữa quy hoạch thành phố với các chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ ở cấp quốc gia và cấp vùng. Nếu nội dung này không được xác định đầy đủ, thống nhất ngay từ đầu, trong quá trình triển khai có thể phát sinh xung đột giữa quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, dẫn đến khiếu kiện hành chính của người sử dụng đất, đồng thời gây khó khăn cho công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và giải phóng mặt bằng.	Tiếp thu, giải trình: Căn cứ quy định pháp luật về quy hoạch, quy hoạch thành phố phải tuân thủ quy hoạch cấp trên (cụ thể ở đây là quy hoạch sử dụng đất quốc gia và các kế hoạch sử dụng đất quốc gia), như vậy các nội dung liên quan đến quy hoạch thành phố cần phải tuân thủ theo chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ và thực hiện theo quy định pháp luật về đất đai. Sau quy hoạch thành phố, thành phố tiếp tục xây dựng quy hoạch sử dụng đất cấp xã, phường theo quy định của luật quy hoạch 2025 (có hiệu lực từ 01/3/2026).
14	Đối với các khu vực nhạy cảm như ven biển, ven sông Hàn, bán đảo Sơn Trà, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng khu vực phía Tây, đề nghị Dự thảo xác định rõ ranh giới quản lý nghiêm ngặt và giới hạn phát triển. Thực tiễn cho thấy, đây là những khu vực dễ phát sinh đề xuất điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo từng dự án cụ thể, tiềm ẩn nguy cơ vi phạm nguyên tắc ổn định của quy hoạch, gây bức xúc xã hội và phát sinh tranh chấp, khiếu kiện kéo dài. Trong bối cảnh pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường đang tiếp tục được sửa đổi, hoàn thiện, nếu quy hoạch xác định quá chi tiết các chỉ tiêu hoặc chức năng sử dụng đất khi chưa có sự ổn định pháp lý tương ứng, có thể dẫn đến mâu thuẫn với quy định pháp luật mới, buộc phải điều chỉnh quy hoạch nhiều lần, làm suy giảm tính ổn định, tính dự báo và niềm tin của nhà đầu tư và người dân.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành có liên quan để rà soát, làm rõ và hoàn thiện.
15	Rủi ro pháp lý trong định hướng phát triển kinh tế và các trung tâm động lực: Dự thảo đề	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành

12

Hội Luật gia thành phố.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>cập đến nhiều mô hình phát triển mới như trung tâm tài chính quốc tế, trung tâm đổi mới sáng tạo, các khu chức năng đặc thù; tuy nhiên, chưa phân định rõ ranh giới giữa định hướng quy hoạch và cơ chế, chính sách cụ thể. Nếu không được làm rõ, có thể dẫn đến cách hiểu rằng địa phương đã có thẩm quyền áp dụng ngay các cơ chế đặc thù, từ đó phát sinh rủi ro pháp lý trong quá trình xúc tiến, kêu gọi và triển khai đầu tư. Bên cạnh đó, việc thiếu lộ trình thực hiện và điều kiện pháp lý cụ thể đối với các trung tâm động lực có thể dẫn đến tình trạng “<i>quy hoạch đi trước, chính sách theo sau</i>”, gây ách tắc trong triển khai dự án, phát sinh tranh chấp giữa cơ quan nhà nước và nhà đầu tư, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của thành phố. Đối với liên kết vùng, nếu không được thể chế hóa rõ ràng trong quy hoạch, nguy cơ xảy ra cạnh tranh không lành mạnh giữa các địa phương, chông lán chức năng phát triển, từ đó làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực và gây khó khăn cho công tác điều phối phát triển vùng là hiện hữu.</p>	<p>có liên quan để rà soát, làm rõ và hoàn thiện.</p>
16	<p>Rủi ro pháp lý trong phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội: Dự thảo chưa xác định rõ thứ tự ưu tiên đầu tư và khả năng cân đối nguồn lực đối với các dự án hạ tầng trọng điểm. Thực tiễn cho thấy, các quy hoạch thiếu tính khả thi thường dẫn đến tình trạng “<i>quy hoạch treo</i>”, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong khu vực quy hoạch, làm phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài. Đối với hạ tầng xã hội, nếu không quy định rõ về quy mô, phân bố không gian và lộ trình đầu tư, có thể dẫn đến mất cân đối giữa phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, làm gia tăng các khiếu kiện liên quan đến tiếp cận nhà ở, y tế, giáo dục và dịch vụ công. Ngoài ra, trách nhiệm pháp lý của các cơ quan quản lý nhà nước trong tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng chưa được làm rõ, tiềm ẩn nguy cơ đùn đẩy trách nhiệm khi xảy ra chậm trễ, vi phạm hoặc phát sinh hệ quả pháp lý.</p>	<p>Giải trình: Theo quy định pháp luật về quy hoạch hiện nay không yêu cầu xác định danh mục dự án, công trình ưu tiên đầu tư. Tuy nhiên, báo cáo điều chỉnh quy hoạch có xác định danh mục các dự án trọng điểm quy mô lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030 tại phụ lục số 28, báo cáo tổng hợp và dự thảo Quyết định phê duyệt</p>
17	<p>Rủi ro pháp lý về môi trường và biến đổi khí hậu: Nếu nội dung đánh giá môi trường chiến lược không được xây dựng đầy đủ, chặt chẽ và có tính dự báo dài hạn, việc phê duyệt và triển khai các dự án theo quy hoạch có thể bị khiếu nại, khiếu kiện hoặc xem xét lại về tính hợp pháp, đặc biệt đối với các dự án tại khu vực ven biển, ven sông và khu vực sinh thái nhạy cảm. Việc chưa xác định rõ giới hạn phát triển tại các khu vực có rủi ro cao về thiên tai, sạt lở, nước biển dâng có thể dẫn đến hệ quả pháp lý nghiêm trọng khi xảy ra sự cố môi trường, ảnh hưởng trực tiếp đến trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và của chủ đầu tư, đồng thời làm suy giảm niềm tin xã hội.</p>	<p>Giải trình: Theo Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch thành phố trước ngày 10/12/2025 sẽ không phải thực hiện quy trình đánh giá môi trường chiến lược</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
18	<p>Rủi ro pháp lý trong tổ chức thực hiện, giám sát và phản biện xã hội: Nếu Dự thảo không quy định rõ cơ chế theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch, nguy cơ phát sinh điều chỉnh cục bộ không đúng thẩm quyền, không đúng trình tự là rất lớn, làm suy yếu kỷ cương pháp luật trong công tác quy hoạch. Bên cạnh đó, việc chưa thể chế hóa đầy đủ vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp có thể làm giảm hiệu quả kiểm soát quyền lực, hạn chế sự tham gia của Nhân dân và xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch, từ đó gia tăng rủi ro pháp lý và xung đột lợi ích.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Báo cáo điều chỉnh quy hoạch đã thể hiện “Giải pháp về tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch” tại tiểu mục 7, mục XIV, Báo cáo tổng hợp. Tuy nhiên, theo quy định pháp luật về quy hoạch, sau khi điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt, thành phố cần xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch đảm bảo tính khả thi, trong đó sẽ xác định rõ cơ chế theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch.</p>
19	<p>Về cơ sở thực tiễn và điều kiện phát triển đặc thù: Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, đánh giá toàn diện các yếu tố và điều kiện phát triển đặc thù của thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn mới, bao gồm: thực trạng phát triển kinh tế - xã hội; tình hình sử dụng đất; hiện trạng hệ thống đô thị và nông thôn; các tiềm năng, lợi thế so sánh và dư địa phát triển còn lại. Trên cơ sở đó, cần làm rõ khả năng khai thác hiệu quả các điều kiện phát triển đặc thù của Đà Nẵng về vị trí địa kinh tế - chính trị; vai trò, cơ hội liên kết vùng giữa Đà Nẵng với khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước; các giá trị về tài nguyên thiên nhiên (khí hậu, cảnh quan, đa dạng sinh học...), danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hóa... nhằm bảo đảm các định hướng, mục tiêu quy hoạch có cơ sở khoa học, thực tiễn và khả thi trong dài hạn.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành có liên quan để rà soát, làm rõ và hoàn thiện.</p>
20	<p>Về tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật: Đối với các nội dung mà pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể, đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoặc còn tồn tại sự chông chéo giữa các luật chuyên ngành, đề nghị Dự thảo thể hiện theo hướng quy định nguyên tắc, định hướng khung; đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sớm ban hành hoặc hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan để làm cơ sở tổ chức thực hiện, bảo đảm tính thống nhất và ổn định của hệ thống pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành có liên quan để rà soát, làm rõ và hoàn thiện.</p>
21	<p>Về xử lý các xung đột pháp lý trong quá trình triển khai: Đề nghị đối với những nội dung có khả năng phát sinh xung đột giữa quy hoạch với pháp luật chuyên ngành (như đất đai, môi trường, lâm nghiệp...), cần có đánh giá tác động pháp lý đầy đủ, dự báo rủi ro và đề xuất</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành có liên quan để rà soát, làm rõ và hoàn thiện.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>phương án xử lý phù hợp ngay trong giai đoạn lập, điều chỉnh quy hoạch, nhằm hạn chế tranh chấp, khiếu kiện và khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.</p>	
22	<p>Về phản biện xã hội và tham vấn chuyên gia: Đề nghị tăng cường cơ chế tham vấn chuyên gia, phản biện xã hội trong các giai đoạn tiếp theo của quá trình hoàn thiện và tổ chức thực hiện quy hoạch. Trong đó, kiến nghị đề Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp, đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học. tổ chức các hội nghị phản biện xã hội chuyên sâu đối với đề án và nội dung điều chỉnh quy hoạch, tập trung làm rõ các vấn đề lớn, có tác động dài hạn đến phát triển kinh tế - xã hội, đời sống Nhân dân và quản trị đô thị, qua đó góp phần bảo đảm tính toàn diện, khách quan và đồng thuận xã hội đối với quy hoạch</p> <p>Về công khai thông tin và giám sát của Nhân dân: Đề nghị trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt, các cơ quan chức năng tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai thông tin quy hoạch bằng hình thức phù hợp, dễ tiếp cận; tạo điều kiện để Nhân dân nắm bắt đầy đủ thông tin, tham gia góp ý và giám sát quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.</p> <p>Về bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân: Khi triển khai các nội dung điều chỉnh quy hoạch có liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, bố trí dân cư, đề nghị quan tâm đầy đủ đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân; thực hiện nghiêm các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế tối đa phát sinh khiếu kiện, khiếu nại.</p> <p>Về phát triển kinh tế gắn với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường: Đề nghị trong quá trình thực hiện quy hoạch, thành phố tiếp tục quan tâm lựa chọn và triển khai các giải pháp phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và cải thiện đời sống Nhân dân, nhất là tại khu vực nông thôn, miền núi. Đồng thời, cần chú trọng công tác bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương.⁷</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Báo cáo điều chỉnh quy hoạch đã thể hiện “Giải pháp về tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch” tại tiêu mục 7, mục XIV, Báo cáo tổng hợp. Tuy nhiên, theo quy định pháp luật về quy hoạch, sau khi điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt, thành phố cần xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch đảm bảo tính khả thi, trong đó có các nội dung kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam.</p>

11. Sở Giáo dục và Đào tạo - 455/SGDDĐT-KHTC ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Tại trang 4, điểm b, khoản 2 Điều 1 dự thảo Quyết định Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050:</p> <p>+ Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo: 100% trẻ em trong độ tuổi được đi học, duy trì phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; trên 60% cơ sở giáo dục các cấp đạt chuẩn quốc gia. Lực lượng lao động qua đào tạo đạt khoảng 75-80%; trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 37- 40%. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực đô thị duy trì ở mức thấp (dưới 3%).</p> <p>Sở GDĐT góp ý: Cân đối tỉ lệ các cấp học bậc phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông" để đảm bảo đến năm 2030 có tối thiểu 80% đạt chuẩn quốc gia.</p>	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung.
2	<p>Tại trang 30 của Dự thảo quyết định Quyết định Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (về Phương án phát triển hạ tầng giáo dục), điều chỉnh, bổ sung nội dung “Xây dựng mới, nâng cấp hệ thống trường phổ thông, trường phổ thông liên cấp, cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục chuyên biệt, bảo đảm kiên cố, hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn theo quy định và phục vụ nhu cầu của nhân dân. Phân bố trường học phù hợp với quy mô dân số, số lượng học sinh của từng địa bàn, bảo đảm bán kính phục vụ hợp lý.” thành “Xây dựng mới, nâng cấp hệ thống các trường từ mầm non đến phổ thông, trường phổ thông liên cấp, cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục chuyên biệt, bảo đảm kiên cố, hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn theo quy định và phục vụ nhu cầu của nhân dân. Phân bố trường học phù hợp với quy mô dân số, số lượng học sinh của từng địa bàn, bảo đảm bán kính phục vụ hợp lý. Đầu tư trang thiết bị cho các trường phổ thông theo hướng chuẩn hóa và tiến tới hiện đại, nhằm phục vụ tốt công tác giảng dạy - học tập”.</p>	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung.
3	<p>Tại trang 105 của Phụ lục XVIII, đã có các trường Hồ Nghinh, Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Huệ, đề nghị đưa ra khỏi danh sách. Phường Điện Bàn Đông chỉ thành lập mới 01 trường THPT.</p>	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh.

12. Công an thành phố Đà Nẵng - 735/CATP-ANKT ngày 04/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Dự thảo Quyết định phê duyệt	
1	Đối với phương án phát triển hạ tầng phòng cháy, chữa cháy: điều chỉnh ý 2, phần công trình giao thông như sau: “Công trình giao thông phải đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy (bảo đảm chiều cao, chiều rộng thông thủy, tải trọng của đường, cầu cống, bãi đỗ xe và bãi quay đầu xe cho xe chữa cháy, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy hoạt động)”.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh.
2	Đối với Phụ lục XXIV Phương án phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tại mục 2.5 Đất an ninh: đề nghị cập nhật số liệu hiện trạng diện tích năm 2020 là 1.497ha, quy hoạch đến năm 2030 là 2.865ha theo Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 30/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 16/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.

13. Hiệp hội doanh nghiệp - 07/CV-HHDN ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	PHẦN III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KINH TẾ - XÃ HỘI Tại Mục 1. Vùng chức năng kinh tế công nghiệp - dịch vụ ven biển phía Đông	
1	Đề xuất bổ sung cụm từ “đô thị”, điều chỉnh thành: “Vùng chức năng kinh tế công nghiệp - đô thị, dịch vụ ven biển phía Đông”.	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh.
2	Đối với khu vực Trung tâm thành phố Đà Nẵng cũ: + Ưu tiên công tác tái thiết đô thị, chỉnh trang đô thị; xác định rõ hình thái phát triển đô thị cao tầng tại khu vực hai bờ ven sông Hàn và khu vực Hải Châu cũ, bao gồm các định hướng cụ thể về quy mô không gian, tầng cao, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất + Bảo đảm tính liên thông, đồng bộ giữa các không gian đô thị ven sông Hàn và không gian ven	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	biển.	
3	<p>Đối với các cụm động lực: Đề xuất điều chỉnh tên gọi các cụm động lực như sau:</p> <p>Cụm (1): Bổ sung cụm từ “đô thị”, điều chỉnh thành Cụm động lực thương mại, đô thị, dịch vụ phía Bắc.</p> <p>Cụm (2): Bổ sung cụm từ “công nghiệp”, điều chỉnh thành Cụm động lực thương mại, công nghiệp, dịch vụ, du lịch, đô thị mới liên kết Bắc - Nam.</p>	Tiếp thu: Đã rà soát, điều chỉnh.
	Tại Mục 2. Vùng chức năng nông nghiệp, lâm nghiệp khu vực trung du và miền núi phía Tây	
4	Đề xuất bổ sung nội dung phát triển vùng dược liệu, gắn với lợi thế sinh thái, đa dạng sinh học, hình thành các chuỗi giá trị sản xuất - chế biến - tiêu thụ bền vững.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
5	Nhấn mạnh việc ưu tiên các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống sạt lở, bảo vệ và phát triển rừng bền vững.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
6	<p>Tại Mục 3. Vùng không gian biển và hải đảo</p> <p>Góp ý không đưa nội dung phát triển đô thị lấn biển vào quy hoạch, do dư địa phát triển về không gian và diện tích đất hiện nay còn lớn. Trong trường hợp vẫn xem xét thực hiện đô thị lấn biển, đề xuất hết sức lưu ý về việc đánh giá tác động môi trường một cách đặc biệt cẩn trọng, toàn diện, làm rõ các tác động đến hệ sinh thái biển, dòng chảy, bờ biển, cảnh quan và sinh kế cộng đồng.</p>	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện.
	Một số lưu ý cần xác định rõ trong quá trình tư vấn quy hoạch	
7	<p>Về định hướng phát triển hệ thống sân bay</p> <p>Xác định rõ quy mô và định hướng phát triển hai sân bay Đà Nẵng và Chu Lai trong mối quan hệ tổng thể của vùng. Theo đó:</p> <p>- Sân bay quốc tế Đà Nẵng có thể được xem xét phát triển theo hướng sân bay quốc tế quy mô lớn, đồng thời nghiên cứu khả năng quy hoạch mở rộng không gian, diện tích về hướng An Hòa Khê nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển dài hạn.</p>	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	- Sân bay Chu Lai định hướng phát triển với chức năng logistics, gắn kết với cảng Kỳ Hà (cảng quốc tế), góp phần hình thành chuỗi hạ tầng logistics đồng bộ của khu vực.	
8.	<p>Về khu thương mại tự do</p> <p>Hiện nay, các vị trí định hướng khu thương mại tự do có khoảng cách địa lý tương đối xa nhau. Đề xuất ưu tiên lựa chọn vị trí trung tâm khu thương mại tự do tại khu vực phi thuế quan thuộc Khu kinh tế mở Chu Lai, vị trí bảo đảm lợi thế về quy mô diện tích, kết nối giao thông, cảng biển, sân bay và logistics. Các điểm còn lại có thể xem xét phân bổ, điều chỉnh lại trên cơ sở quy mô diện tích, điều kiện hạ tầng giao thông và hiệu quả phát triển tổng thể.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.</p>
9.	<p>Về phát triển hạ tầng giao thông và không gian hành chính</p> <p>- Đề xuất ưu tiên phát triển hệ thống hạ tầng giao thông công cộng.</p> <p>- Nghiên cứu định hướng vị trí Trung tâm hành chính trong tương lai theo hướng phù hợp với quá trình giãn nở đô thị cũ (các thành phố cũ).</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện. Việc các định vị trí Trung tâm hành chính trong tương lai thuộc phạm vi nghiên cứu của quy hoạch chung thành phố</p>
10.	<p>Về khu vực đô thị cũ</p> <p>Đối với các khu đô thị cũ, đặc biệt là khu vực Hải Châu cũ, cần tập trung công tác tái thiết đô thị, chỉnh trang không gian, nâng cao chất lượng hạ tầng và môi trường đô thị.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện.</p>
11.	<p>Về các trung tâm thương mại tại lõi đô thị</p> <p>Nghiên cứu giải pháp hạ ngầm các trung tâm thương mại tại khu vực lõi trung tâm đô thị Đà Nẵng cũ nhằm tối ưu hóa không gian, giảm áp lực giao thông và bảo đảm mỹ quan đô thị.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.</p>
12.	<p>Về hạ tầng du lịch</p> <p>Giải pháp xây dựng cầu đi bộ phục vụ du lịch bắc qua sông Hàn là nội dung cần được nghiên cứu trong mối tương quan với quy hoạch tổng thể, cảnh quan đô thị và hiệu quả khai thác du lịch.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện. Việc các định vị trí Trung tâm hành chính trong tương lai thuộc phạm vi nghiên cứu của quy hoạch chung thành phố</p>

IV. CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Xã Hòa Vang - 152/UBND-KT ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Bản vẽ 5.3 về Sơ đồ kết cấu hạ tầng xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vị trí Viện dưỡng lão chưa phù hợp (nằm trong sân golf Bà Nà hiện trạng), đề nghị điều chỉnh vị trí, đính kèm tại file (1. Sơ đồ vị trí các điểm đề xuất). + Vị trí cơ sở cai nghiện số 2 nằm tại khu vực núi cao (rừng đặc dụng) là chưa phù hợp, đề nghị điều chỉnh sang địa bàn khác. + Đề nghị bổ sung trường THPT tại gần Trung tâm GDNN 15. 	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>
2	<p>Bản vẽ 6.1 về Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển kết cấu HTKT:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vị trí Trung tâm logistics xã Hòa Vang (kết hợp cảng cạn) có sai lệch, đề nghị điều chỉnh vị trí, đính kèm tại file (1. Sơ đồ vị trí các điểm đề xuất). + Vị trí Trung tâm logistics xã Hòa Nhơn (kết hợp cảng cạn) xác định tại thôn Phú Túc, xã Hòa Vang là không đúng, đề nghị điều chỉnh sang vị trí đã được quy hoạch dọc đường gom cao tốc Hòa Liên - Túy Loan tại xã Bà Nà. 	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa</p>
3	<p>Bản vẽ 7 về Sơ đồ định hướng phân vùng tổng hợp sử dụng đất: Đề nghị bổ sung đất ở theo đề xuất của UBND xã Hòa Vang tại Công văn số 04/UBND- KT ngày 04/01/2026, Công văn số 39/UBND-KT ngày 10/01/2026 nhằm phù hợp với định hướng phát triển Hòa Vang đạt đô thị loại III.</p>	<p>Tiếp thu: Đã rà soát, chỉnh sửa và cân đối theo đề xuất của địa phương</p>
4	<p>Đề nghị bỏ Trung tâm Hội chợ Triển lãm quốc tế Đà Nẵng (hạng A) có diện tích 30ha nằm liền kề phía Tây khu đô thị Hòa Vang do không phù hợp với thực tế.</p>	<p>Tiếp thu: Đã chỉnh sửa</p>
5	<p>Bản vẽ 10 về Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp: Vị trí Cụm công nghiệp Hòa Vang 1, 2 có sai lệch, đề nghị điều chỉnh vị trí đính kèm tại file (1. Sơ đồ vị trí các điểm đề xuất). Đồng thời, đề xuất quy hoạch mỗi cụm công nghiệp khoảng 75ha trong giai đoạn trước năm 2030.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
6	Về nội dung điều chỉnh, bổ sung: UBND xã Hòa Vang đề nghị điều chỉnh, bổ sung tại các phụ lục IV, X, XIV, XVI, XVIII, XX, XXI, XXII, XXIII, XXVIII kèm theo Công văn góp ý này.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

2. Phường Điện Bàn Bắc - 134/UBND ngày 23/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Đối với dự thảo Quyết định	
1	Tại trang 28 Dự thảo Quyết định: phương án phát triển mạng lưới đường bộ có nêu: “Đầu tư tuyến đường cao tốc nội thị kết nối các cụm đô thị Đà Nẵng - Hội An - Điện Bàn - Thăng Bình - Tam Kỳ - Núi Thành ...” và chi tiết tại Phụ lục X đính kèm. Tuy nhiên, tại Phụ lục X, danh mục các tuyến đường chỉ có đường đô thị, đường ô tô, không có các tuyến “cao tốc nội thị” hoặc danh mục dự kiến hình thành cao tốc nội thị như đã nêu tại Dự thảo Quyết định;	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Tại Phụ lục IV: đề nghị điều chỉnh số thứ tự 14 ghi “xã Điện Bàn Bắc” thành “phường Điện Bàn Bắc	Tiếp thu: Rà soát, chỉnh sửa.

3. Xã Duy Nghĩa - 147/UBND ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Đối với dự thảo Quyết định	
1	Tại Phụ lục XVI, mục 2, phần I.4 xây dựng mới các công trình cấp nước, đề nghị bổ sung công trình Nhà máy nước Duy Nghĩa, địa điểm xây dựng: sông Ly Ly, thời gian thực hiện: 2026-2030;	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Tại Phụ lục XVIII, mục B, phần I.3 đề nghị điều chỉnh Trường THPT Hồ Nghinh địa điểm xã Duy Xuyên thuộc nhóm xây dựng mới thành nhóm trường nâng cấp,	Tiếp thu: Điều chỉnh tại phụ lục XVIII, mục A, phần I.77

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	sửa chữa năm 2026-2030 địa điểm xã Duy Nghĩa;	của Dự thảo QĐ Phê duyệt và Bảng 222 của Báo cáo TH.
3	Tại Phụ lục XVIII, mục B, phần I.8 đề nghị điều chỉnh đầu tư xây mới Trường THPT địa điểm xã Duy Hải thành xã Duy Nghĩa.	Tiếp thu: Điều chỉnh tại Phụ lục XVIII, mục B, phần I.8 của Dự thảo QĐ Phê duyệt và Bảng 222 của Báo cáo TH.

4. Xã Hòa Tiến - 156/UBND-KT ngày 21/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị cập nhật bổ sung vị trí của Trung tâm văn hóa, Trung tâm hành chính xã Hòa Tiến tại sơ đồ phương hướng phát triển kết cấu hạ tầng xã hội theo đề xuất của UBND xã tại Công văn số 62/UBND-KT ngày 12/01/2026	Tiếp thu: Rà soát, nếu đạt chỉ tiêu sẽ bổ sung theo quy định
2	Tại Phụ lục 03, Phương án phát triển các cụm công nghiệp thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND xã Hòa Tiến đề xuất điều chỉnh Cụm công nghiệp Nam Sơn và Cụm công nghiệp Nam Sơn 2 thành 04 vị trí; đồng thời cập nhật các vị trí vào sơ đồ điều chỉnh phương hướng phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp cụ thể: - “Cụm công nghiệp Hòa Tiến”, diện tích 20 ha, tại thôn Phú Sơn Nam1, tiếp giáp đường dẫn lên cầu Quảng Đà - “Cụm công nghiệp Hòa Tiến 2”, diện tích khoảng 20ha tại thôn 52, tiếp giáp với đường Vành đai phía Tây - “Cụm công nghiệp Hòa Tiến 3”, diện tích khoảng 15 ha tại thôn 53, tiếp giáp phía Bắc đường Vành đai phía Tây. - “Cụm công nghiệp Hòa Tiến 4”, diện tích khoảng 25 ha tại thôn 54, tiếp giáp phía Bắc đường Vành đai phía Tây. <i>(thông tin chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)</i>	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
3	Đề xuất bổ sung “Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao xã Hòa Tiến”, diện tích khoảng 29 ha vào nội dung tại mục 2 (Trang trại tổng hợp ứng dụng công nghệ cao), Phụ lục 55. Vị trí đề xuất phù hợp với quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 07/3/2020 (kèm theo).	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
4	Tại Phụ lục 22, Phương án phát triển hạ tầng thương mại thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND xã Hòa Tiến đề nghị bổ sung “Trung tâm logistics xã Hòa Tiến”, diện tích 05ha, tại thôn 56, vệt sử dụng đất đường Vành đai phía Tây theo đề xuất tại Công văn số 62/UBND-KT ngày 12/01/2026 của UBND xã.	Tiếp thu: Bổ sung trong Phương án phát triển hạ tầng thương mại
5	Đề xuất bổ sung điểm quy hoạch mới “viện dưỡng lão”, diện tích 1,1 ha, trên đường ĐH4, thôn Lệ Sơn Bắc 7 vào Phương án phát triển hạ tầng an sinh xã hội thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại phụ lục 23. Vị trí đề xuất phù hợp với đồ án quy hoạch chung xã Hòa Tiến được UBND huyện Hòa Vang phê duyệt tại Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 19/3/2025.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
6	Kính đề nghị Sở Tài chính yêu cầu đơn vị tư vấn kiểm tra, rà soát đối với các văn bản UBND xã Hòa Tiến đã tham gia góp ý, để cập nhật bổ sung đầy đủ vào các phụ lục, các sơ đồ phát triển, đặc biệt là các danh mục ưu tiên đầu tư trên địa bàn xã để làm cơ sở triển khai thực hiện	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật

5. Phường Bàn Thạch - 158/UBND-KT,HT&ĐT ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị hủy bỏ quy hoạch nghĩa trang tại vị trí trên địa bàn phường Bàn Thạch	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

6. Xã Quế Sơn Trung - 49/BC-UBND ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị kiểm tra thuyết minh trang 317 dự án Nhiệt điện Nông Sơn địa điểm không nằm trên địa bàn xã Quế Sơn Trung	Tiếp thu: Nhiệt điện Nông Sơn thuộc xã Nông Sơn (sau sáp nhập)
2	Về phương án các điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia	Giải trình: Các địa điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc,

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh: Vị trí quy hoạch khi đưa vào hình thành và hoạt động chỉ thực hiện tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh phát sinh tại địa phương, cũng như gia súc, gia cầm vận chuyển ngang qua địa phương nhưng qua kiểm tra phát hiện mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh. Không tiếp nhận, vận chuyển gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh từ địa phương khác đến để tiêu hủy	gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh theo quy hoạch của thành phố, trong đó có địa điểm tiêu hủy tại xã Quế Sơn Trung chỉ để xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh ngoài thành phố vận chuyển vào thành phố bị phát hiện cần xử lý tiêu hủy tại chỗ, nên đề nghị vẫn giữ nguyên theo dự thảo.
3	Về quy hoạch xử lý chất thải rắn: Các khu xử lý chất thải rắn tập trung cho thành phố Đà Nẵng trong đó có khu xử lý chất thải rắn Quế Cường với quy mô 15,0ha đề nghị điều chỉnh còn 14,8ha theo đúng Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam (trước sắp xếp) về việc thu hồi đất, giao đất cho Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Quế Sơn quản lý để xúc tiến đầu tư tại xã Quế Mỹ, huyện Quế Sơn (trước sắp xếp) - gửi kèm Báo cáo.	Tiếp thu: Sẽ rà soát, cập nhật thông tin tại Phương án phát triển hạ tầng xử lý chất thải rắn đến năm 2030. Đề nghị Xã Quế Sơn Trung phối hợp cung cấp thông tin liên quan (Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam (trước sắp xếp) về việc thu hồi đất, giao đất cho Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Quế Sơn quản lý để xúc tiến đầu tư tại xã Quế Mỹ, huyện Quế Sơn (trước sắp xếp)).
4	Phương án định hướng bố trí Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Quế Cường tại xã Quế Sơn Trung với quy mô khoảng 50 ha. Kính đề nghị Sở Tài chính thành phố xem xét điều chỉnh, giảm quy mô diện tích quy hoạch khu vực này xuống còn khoảng 15 ha.	Giải trình: Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của khu vực và phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08/7/2024. Do đó, định hướng mở rộng diện tích Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Quế Cường lên 50ha, cụ thể: Đến năm 2030 đầu tư cải tạo, mở rộng, hoàn thiện các khu liên hợp xử lý chất thải rắn Quế Cường tại Xã Quế Sơn Trung, với chức năng: Tái chế chất thải và thu hồi vật liệu; Xử lý chất thải kết hợp thu hồi năng lượng; Xử lý sinh học; Chôn lấp hợp vệ sinh; Xử lý CTCN TT; Xử lý CTNH; Cải tạo, phục hồi môi trường, khai thác mỏ chôn lấp, trồng cây xanh; Xử lý chất thải xây dựng, bùn thải, tro xỉ, cây xanh cắt tỉa; Xử lý tiêu hủy xác gia súc, gia cầm bị bệnh dịch; Xử lý các loại chất thải khác; Các công nghệ tiên tiến khác phù hợp với quy định.

7. Xã Duy Xuyên - 203/UBND-KT ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Ý kiến đối với phụ lục dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chi tiết tại công văn góp ý	Tiếp thu: Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh và hoàn thiện.

8. Phường Ngũ Hành Sơn - 396/UBND-PKTHĐT ngày 26/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Do đó, kính đề nghị đơn vị tư vấn có tính toán, dự báo phân bổ dân số phù hợp để đảm bảo triển khai thực hiện các dự án bổ sung mới trên địa bàn phường	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Đề nghị bổ sung định hướng du lịch: Làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước; du lịch sinh thái Làng nghề truyền thống - làng Sơn Thủy thuộc Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn; tuyến du lịch đường thủy trên Sông Cò Cò kết nối với các địa phương khác để khai thác thể mạnh, tiềm năng du lịch, dịch vụ khu vực Ngũ Hành Sơn.	Tiếp thu: Rà soát, bổ sung tại Báo cáo tổng hợp.
3	Đề nghị bổ sung định hướng quy hoạch quỹ đất để xây dựng mới các trụ sở, cơ quan như: Công an thành phố, Ban chỉ huy quân sự phường; các dự án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn phường Ngũ Hành Sơn đã được UBND thành phố kết luận thống nhất chủ trương nghiên cứu dự án để việc đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh và phúc lợi xã hội.	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật theo nhu cầu của địa phương
4	Đề nghị hiệu chỉnh sửa các lỗi chính tả tại các trạng 37, 60, 601, 621...	Tiếp thu: Rà soát, chỉnh sửa.

9. Xã Sông Kôn - 124/UBND-KT ngày 27/01/2026

UBND xã Sông Kôn đã có Văn bản số 54/UBND-KT về việc tham gia ý kiến góp ý dự thảo Báo cáo thuyết minh điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

10. Phường An Khê - 224/UBND-KTHTĐT ngày 28/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị đẩy nhanh tiến độ Di dời ga đường sắt và tái phát triển đô thị vùng ga di dời (phần đền bù giải tỏa), tạo động lực chỉnh trang đô thị trên địa bàn. Đồng thời, di dời Bến xe Trung tâm, từng bước chuyển đổi quỹ đất sang phát triển thương mại - dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Đề nghị đẩy nhanh tiến độ đối với Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu Data Center (Khu đất Quốc phòng thuộc quân Khu V, phường An Khê) thuộc danh mục Các dự án đầu tư từ nguồn vốn huy động ngoài ngân sách ban hành kèm Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/10/2025 của Thành ủy.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
3	Đối với đầu tư, nâng cấp Bệnh viện Phổi, giai đoạn 2026-2030: đề nghị xem xét vì Bệnh viện Phổi không nằm trên địa bàn.	Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, xác định vị trí phù hợp.
4	Đẩy nhanh việc đầu tư các dự án hiện chưa triển khai: + Dự án Hạ tầng Khu dân cư Phước Lý 2; Khu dân cư Phước Lý 5; + Dự án Khu vực dọc tuyến mương thoát nước Khe Cạn; + Mở rộng nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ. + Đường Vành đai phía Tây 2 nối dài (đoạn đi qua địa bàn phường An Khê) nhằm giải tỏa áp lực giao thông tại tuyến quốc lộ và các đường trong khu dân cư. + Đường giao thông nội thị giai đoạn 2 (đoạn Vũ Lăng - Lê Trọng Tấn); + Tuyến đường 19m5 đoạn từ đường Nguyễn Phước Nguyên đến Trường Chinh.	Giải trình: Các tuyến đường sẽ được cụ thể ở Quy hoạch chung
5	Đầu tư nâng cấp hạ tầng các kiệt hẻm, các trục đường dân cư kết nối với đường Tôn Đản, Nguyễn Phước Nguyên, Trường Chinh,...	Giải trình: Các tuyến đường sẽ được cụ thể ở Quy hoạch xây dựng giai đoạn sau

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
6	Đề xuất thành phố quan tâm nghiên cứu, bổ sung định hướng phát triển thương mại - dịch vụ vào bản đồ quy hoạch chung, ưu tiên bố trí các công trình thương mại, dịch vụ như trung tâm thương mại, siêu thị, tổ hợp thương mại - dịch vụ.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
7	Đề xuất bổ sung vị trí các chợ (Hòa An, Tân An, Thuận An, Hòa Phát) vào Sơ đồ phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội: thương mại, du lịch, dịch vụ. Đồng thời có chủ trương đầu tư nâng cấp các chợ trên địa bàn đạt tiêu chuẩn chợ loại 2 và công nhận là chợ Văn minh thương mại.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
8	Hình thành một số tuyến phố chuyên doanh du lịch kết hợp thương mại, trước hết thí điểm tuyến đường Yên Thế - Bắc Sơn.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
9	Đề nghị bố trí, phát triển chung cư xã hội trên địa bàn phường An Khê nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở ngày càng tăng cao. Đồng thời, cải tạo, nâng số lượng, quy mô các công viên vườn dạo nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, vui chơi của người dân.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
10	Hiện nay, phường An Khê vừa được UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án nhà ở xã hội Hoà Phát theo Quyết định số 42/QĐ-UBND và giao Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ Miền Bắc triển khai với quy mô 20 tầng nổi, khoảng 360 căn hộ chung cư đáp ứng quy mô dân số dự kiến khoảng 756 người. Dự án này triển khai là thuận lợi lớn của địa phương, nhưng đi kèm là các hạ tầng dịch vụ đáp ứng dân sinh kèm theo như hạ tầng giao thông, khu vực công cộng, siêu thị, chợ, trường học,... Đề nghị thành phố quan tâm bố trí quy hoạch, tạo điều kiện để địa phương triển khai đầu tư hạ tầng tiếp theo.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
11	Triển khai thực hiện dự án Trường THPT Phước Lý, nằm trên địa bàn phường Hòa Phát (quận Cẩm Lệ cũ) nay là phường An Khê	Tiếp thu: Bổ sung tại I.75, A, Phụ lục XVIII của Dự thảo Quyết định phê duyệt và Bảng 222 của BCTH.
12	Đầu tư thêm 2 trường THCS tại phường An Khê, gồm Trường THCS Hòa An và Cơ sở 2 Trường THCS Thái Thị Bôi.	Giải trình: Bậc học THCS không thuộc đối tượng của QH thành phố. Đề nghị Quý Phường phối hợp với đơn vị có liên quan đề xuất trong QH chung xây dựng.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
13	Đề nghị thành phố quan tâm sớm có chủ trương tôn tạo và công nhận Di tích Nghĩa trũng Gò Đò là di tích cấp thành phố.	Giải trình: Trong báo cáo tổng hợp đã nêu định hướng chung “Trùng tu, tôn tạo và phát huy hệ thống di tích”, các di tích cụ thể sẽ được cụ thể hoá tại các quy hoạch chi tiết ở bước triển khai thực hiện sau khi điều chỉnh QH thành phố được phê duyệt
14	Đề xuất Quần thể di tích Nhà thờ Chí sỹ Thái Phiên - Mộ Thái Thị Bôi, Đình làng An Khê, Đình Hòa An, Nhà thờ tộc Thái là di tích cấp quốc gia.	Giải trình: Trong báo cáo tổng hợp đã nêu định hướng chung “Lập hồ sơ xếp hạng ít nhất 08 di tích cấp quốc gia và cao hơn”, các di tích cụ thể sẽ được cụ thể hoá tại các quy hoạch chi tiết ở bước triển khai thực hiện sau khi điều chỉnh QH thành phố được phê duyệt
15	Về thiết chế, văn hóa: đề xuất quan tâm đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao đạt chuẩn, đặc biệt là Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường An Khê tại số 21 đường Hồ Trưng trở thành thiết chế trọng điểm, đủ điều kiện tổ chức các sự kiện văn hóa, chính trị, xã hội quy mô tổ chức các sự kiện thành phố, đáp ứng từ 300-500 người.	Giải trình: Trong báo cáo tổng hợp cũng đã đề cập đến định hướng phát triển các công trình cấp xã “Xây dựng quảng trường văn hóa trung tâm, rạp chiếu phim, khu vui chơi tổ chức sự kiện kết hợp thương mại dịch vụ tại các xã, phường”. Các dự án, công trình cấp xã sẽ được cụ thể hóa chi tiết ở các bước triển khai thực hiện trong các quy hoạch xây dựng chi tiết sau này.

11. Phường Điện Bàn - 160/UBND ngày 28/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Góp ý tại Dự thảo Quyết định phê duyệt của UBND thành phố:	
1	Tại trang 54/176, Phụ lục III - Phương án phát triển các cụm công nghiệp thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, số thứ tự 29 , CCN Làng nghề Đông Khương, phường Điện Bàn, đề nghị cập nhật diện tích theo hiện trạng là 7,224 ha (theo Quyết định 3589/QĐ-UBND ngày 23/10/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	QHCT, chưa có Quyết định thành lập CCN).	
2	Tại trang 63/176, Phụ lục V - Phương án phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp, khu chăn nuôi, khu giết mổ, khu tiêu hủy động vật tập trung thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tại điểm “2. Trang trại tổng hợp ứng dụng công nghệ cao” , đề nghị bổ sung tại phường Điện Bàn, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái Triêm Đông, quy mô khoảng 43ha . Khu vực này phù hợp với Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) Khu đô thị Nam Phương được UBND thị xã Điện Bàn phê duyệt năm 2025 ¹ .	Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT rà soát, hoàn thiện.
3	Tại trang 149/176, Phụ lục XVIII - Phương án phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục “B. ĐẦU TƯ XÂY MỚI - TRƯỜNG THPT” , đề nghị điều chỉnh dòng I.6 từ “Trường THPT” thành “Trường THPT ĐT Nam Phương” , địa điểm từ “P. Điện Bàn Đông” thành “Phường Điện Bàn” cho khớp với bản vẽ 5.3.Sơ đồ định hướng kết cấu hạ tầng XH GDDT GDNN ASXH KHCN.	Tiếp thu: Đã chỉnh sửa tại tiểu mục I.3, mục B. Đầu tư xây mới của phụ lục XVIII trong Dự thảo Quyết định.
4	Tại trang 156/176, Phụ lục XXI - Phương án phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục “I. CƠ SỞ VĂN HÓA” , đề nghị bổ sung “21. Bảo tồn và phát huy giá trị khu vực di tích Dinh trấn Thanh Chiêm” , địa điểm tại “Phường Điện Bàn” , thời gian thực hiện 2026-2030.	Tiếp thu: Đã bổ sung trong Phụ lục XXI Phương án phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
	Góp ý trong các bản vẽ kèm theo	
5	Tại hầu hết các bản vẽ, đề nghị điều chỉnh tên “hồ Thạch Bàn” thành “sông Thu Bồn” đoạn qua phường Điện Bàn.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
6	Tại Bản vẽ 6.1. Sơ đồ điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật giao thông (đường bộ, đường sắt, đường hàng không), đề nghị cập nhật, bổ sung (Có kèm theo hình ảnh):	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
7	Cập nhật tuyến đường ĐT.609 mới, tuyến đường này nằm về phía Bắc tuyến ĐT.609 cũ, hiện trạng đã đầu tư và sử dụng. Điểm đầu giao QL1 (Vĩnh Điện cũ), cách cầu Vĩnh Điện	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	khoảng 200m.	
8	Cập nhật hướng tuyến đường ĐT.608: Điều chỉnh đoạn qua phường Điện Bàn, đoạn nối tiếp từ đường Hoàng Diệu (Vĩnh Điện cũ) qua cầu ĐH14 đến ĐT.609.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
9	Bổ sung đầu tư mới tuyến đường ven sông Thu Bồn kết nối Làng gốm Thanh Hà, Hội An với các địa phương dọc sông: phường Điện Bàn, phường An Thắng, xã Điện Bàn Tây, xã Đại Lộc, ... Đây được xem là tuyến đường quan trọng, thúc đẩy du lịch ven sông theo Quy hoạch chung thị xã Điện Bàn điều chỉnh năm 2023 ² .	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
10	Bổ sung định hướng phát triển thương mại dịch vụ, logistics tại phường Điện Bàn: Phường Điện Bàn nằm trên trục Bắc - Nam liên tục từ Liên Chiểu - Hòa Khánh - Điện Bàn - Chu Lai tạo thành hành lang công nghiệp và logistics dài gần 100km.	Giải trình: Phường Điện Bàn chủ yếu được xác định là khu vực đô thị - thương mại dịch vụ trong hành lang công nghiệp - logistics liên vùng. Việc định hướng phát triển trung tâm logistics tại khu vực này chưa phù hợp với quy mô hạ tầng và vai trò kết nối trong tổng thể mạng lưới logistics cấp vùng.
11	Theo Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) Khu đô thị Nam Phương ¹³ , quy mô khoảng 1.432,6ha, ranh giới khu vực lập quy hoạch ở phía Đông Quốc lộ 1, thuộc phường Điện Bàn mới và một phần phường Điện Bàn Đông, tính chất khu vực lập quy hoạch là khu đô thị sinh thái, dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng. Theo quy hoạch được duyệt, khu dịch vụ được quy hoạch với diện tích khoảng 58,83ha (<i>vị trí nằm phía Nam đường ĐH9.ĐB và phía Nam ĐT.608</i>), ngoài ra đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ được quy hoạch với diện tích khoảng 56,61ha (<i>vị trí nằm phía Bắc và phía Nam ĐT.608</i>), hiện trạng phần lớn là đất nông nghiệp, rất thuận lợi để kêu gọi đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, logistics vào khu vực này.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

¹³ Được UBND thị xã Điện Bàn phê duyệt tại Quyết định số 5160/QĐ-UBND ngày 09/6/2025

12. Xã Trà Liên - 109/UBND-KT ngày 28/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch trung tâm hành chính chính trị xã: Định hướng khu đất để xây dựng Trung tâm hành chính - Chính trị xã Trà Liên khoảng 50.000 m ² được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất tại khu vực trung tâm cụm xã Trà Nú (cũ) tại thôn Phương Đông (<i>quy hoạch xây dựng xã Trà Đông cũ trước đây quy hoạch khai thác đất san lấp, đất ở mới</i>). Mục tiêu đảm bảo nhu cầu làm việc của hệ thống hành chính - chính trị của xã Trà Liên. Tọa độ quy hoạch VN2000: X = 562446, Y = 1699491.	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
2	Bổ sung quy hoạch đất Quốc phòng để xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn tiêu chuẩn, yêu cầu về diện tích Trụ sở của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; định hướng bố trí khu đất 10.000 m ² được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất tại thôn Phương Đông giáp với Trung tâm hành chính - Chính trị xã Trà Liên (<i>quy hoạch xây dựng xã Trà Đông cũ trước đây quy hoạch khai thác đất san lấp, đất ở mới</i>). Tọa độ quy hoạch VN2000: X = 562522, Y = 1699446.	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
3	Bổ sung quy hoạch đất phi nông nghiệp sử dụng xây dựng khu giết mổ tập trung diện tích 500m ² được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất tại thôn Phương Đông. Tọa độ quy hoạch VN2000: X = 561644, Y = 1699929.	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
4	Bổ sung quy hoạch đất phi nông nghiệp sử dụng xây dựng Hồ chứa nước bà Bình xã Trà Nú được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất tại thôn Tak Núi, Tak Kót (<i>Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030</i>).	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
5	Bổ sung quy hoạch giao thông: Bổ sung quy hoạch đất giao thông để đầu tư mới; nâng cấp, mở rộng các tuyến đường hiện hữu khoảng 80.000 m ² được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã.	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
6	Điều chỉnh đất thể dục thể thao thành đất xây dựng nhà văn hóa diện tích khoảng 1.000 m ² tại thôn Tak Ngui. Tọa độ điều chỉnh quy hoạch VN2000: X = 569700, Y = 1698306.	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến
7	Điều chỉnh đất giáo dục đào tạo thành đất trụ sở cơ quan. Điều chỉnh đất giáo dục đào tạo thành đất trụ sở cơ quan để xây dựng công trình Nhà ở công vụ xã Trà Liên khoảng 1.000 m ² tại thôn Phương Đông. Tọa độ điều chỉnh quy hoạch VN2000: X = 561393, Y = 1700373. (Kèm theo Danh mục dự kiến đầu tư giai đoạn 2026-2030 xã Trà Liên)	Tiếp thu: Rà soát để cập nhật theo ý kiến

13. Phường Hòa Cường - 410/UBND-PKTHĐT ngày 27/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Về xếp loại đô thị: Tại phần thực trạng phân bổ hệ thống đô thị và nông thôn cần có phụ lục xác định các tiêu chuẩn đạt và chưa đạt trong phân loại đơn vị hành chính, phân loại đô thị đối với các xã phường để có định hướng phát triển, cải thiện các tiêu chuẩn chưa đạt trong thời gian đến; cũng như để xác định cụ thể các phường đang đạt phân loại đô thị ở mức nào theo các tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH 15 ngoài các tiêu chí về quy mô dân số và diện tích tự nhiên nhằm có giải pháp đạt được mục tiêu “Xây dựng và phát triển đô thị đảm bảo tối thiểu có 15 phường đạt trình độ phát triển đô thị loại II như quy định tại bảng IIB phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số: 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, Đà Nẵng đạt tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị “Có 50% số phường trở lên trên tổng số phường đạt trình độ phát triển đô thị loại II”.”	Tiếp thu: Rà soát, bổ sung đánh giá xác định các tiêu chuẩn đạt và chưa đạt trong phân loại đơn vị hành chính, phân loại đô thị đối với các xã phường.
2	Về phương án phát triển khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế và khu công nghiệp thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 - Phụ lục II: Đối với nội dung khu công nghệ số tập trung hiện nay đang xác định Tòa nhà Viettel Đà Nẵng nằm ở phường Hải Châu, kính đề nghị xem xét lại vì hiện Tòa nhà Viettel đang được thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn phường Hòa Cường.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
3	Về phần thực trạng: Kính đề nghị nêu rõ hơn về thực trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị về thoát nước đô thị; nhất là các khu vực đô thị cũ nhằm có giải pháp đồng bộ trong đầu tư, xử lý thoát nước đô thị.	Giải trình: Nội dung hạ tầng thoát nước đô thị thuộc phạm vi nghiên cứu của quy hoạch chung thành phố.
4	Về phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước, hạ tầng phòng chống thiên tai - Phụ lục XVI: Kính đề nghị bổ sung phương án phát triển mạng lưới thoát nước đô thị trong phụ lục cũng như trong nội dung đề xuất phương án phát triển.	Giải trình: Mạng lưới thoát nước đô thị không thuộc nội dung báo cáo thuyết minh điều chỉnh phương án quy hoạch hạ tầng hệ thống phòng chống thiên tai và thủy lợi.
5	Phương án phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050- Phụ lục XVIII: Phụ lục mới đưa ra được nội dung từ bậc THPT đến bậc đại học; đối	Giải trình: Bậc học mầm non, tiểu học, THCS không thuộc phạm vi quy

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	với các bậc học mầm non, tiểu học, Trung học cơ sở đưa được đề cập trong phụ lục.	hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch; các nội dung này sẽ được cụ thể hoá tại các quy hoạch chi tiết ở bước triển khai thực hiện sau khi điều chỉnh QH thành phố được phê duyệt
6	Về phương án phát triển hạ tầng văn hóa, tại phụ lục XXI: Kính đề nghị bổ sung khu vui chơi giải trí bổ sung thêm Khu công viên Thanh Niên để đầu tư mở rộng thêm diện tích công viên.	Tiếp thu: Bổ sung tại phụ lục XXI trong báo cáo tổng hợp
7	Tại Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Định hướng tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trên địa bàn quận Hải Châu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND phường có ý kiến đề xuất sau: Thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp hiện nay quận Hải Châu cũ được chia tách thành 02 phường là phường Hải Châu và phường Hòa Cường; một số định hướng tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội được phê duyệt tại Quyết định số 669/QĐ- UBND ngày 28/2/2025 vẫn còn giá trị trong định hướng phát triển phường Hòa Cường, đề nghị có sự chuyển tiếp và kế thừa các nội dung liên quan trên địa bàn phường Hòa Cường.	Giải trình: Định hướng không gian phường xã được cụ thể trong quy hoạch chung thành phố triển khai thực hiện.

14. Xã Nam Trà My - 96/UBND-KT ngày 28/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Về việc cập nhật dữ liệu quy hoạch sử dụng đất tại địa phương</p> <p>Ủy ban nhân dân xã Nam Trà My nhận thấy phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của địa phương chưa cập nhật đầy đủ các chỉ tiêu mới tại Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam. Đặc biệt là các chỉ tiêu sau khi sáp nhập xã Trà Mai và xã Trà Don thành xã Nam Trà My.</p> <p>Để đảm bảo tính thống nhất giữa quy hoạch thành phố và quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt của xã, kính đề nghị quý cơ quan xem xét cập nhật các định hướng sử dụng đất, đặc biệt là diện tích các loại đất cần thu hồi và chuyển mục đích sử dụng trên địa bàn xã Nam Trà My đã được phê duyệt tại Quyết định số 2039/QĐ-UBND nêu trên vào dự thảo điều chỉnh Quy hoạch thành phố lần này.</p>	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn để cập nhật các quy hoạch đã được phê duyệt, đến nay vẫn còn hiệu lực vào điều chỉnh Quy hoạch thành phố

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	(Có các văn bản pháp lý và bản đồ kèm theo) ¹⁴	

15. Xã Điện Bàn Tây - 35/BC-UBND ngày 26/01/2026

UBND xã đã nghiên cứu và góp ý trực tiếp vào file word dự thảo Quyết định phê duyệt và dự thảo Báo cáo thuyết minh (Đính kèm 02 file word theo Báo cáo này và đã được góp ý trực tiếp trên file word bằng Track Changes).

16. Xã Trà Vân - 73/UBND-KT ngày 29/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch thành phố và quy hoạch sử dụng đất cấp xã đã được phê duyệt, kính đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét cập nhật các định hướng sử dụng đất, đặc biệt là diện tích các loại đất cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng trên địa bàn xã Trà Vân theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND nêu trên vào hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch thành phố lần này.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
2	Ủy ban nhân dân xã Trà Vân kính đề nghị Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tổng hợp, báo cáo Hội đồng thẩm định xem xét, điều chỉnh nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các cấp quy hoạch, góp phần nâng cao chất lượng và tính khả thi của Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tiếp thu: Đã rà soát, cập nhật

17. Xã Trà Leng - 61/UBND-KT ngày 30/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị xem xét, bổ sung vào quy hoạch hệ thống giao thông liên vùng dự án: Đường giao thông liên kết vùng Trà My - Phước Thành, đoạn qua vùng sản xuất dược liệu huyện Nam Trà My (nay thuộc địa bàn xã	Tiếp thu: Đã bổ sung tuyến đường Trà My - Phước Thành

¹⁴ Link: <https://drive.google.com/file/d/1FTBn4WJi7DSIFbCKgtAiBWB3ODVjfadw/view?usp=sharing>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Trà Leng, thành phố Đà Nẵng), dự án đã được UBND tỉnh Quảng Nam cũ phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 08/10/2018.	

18. Xã Phước Trà - 84/UBND-PKT ngày 31/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Phương án phát triển hạ tầng xử lý chất thải rắn: đề nghị xem xét bổ sung hồ sơ quy hoạch và danh mục dự án giai đoạn 2026-2030 (chi tiết hạ tầng xử lý chất thải rắn tại Phụ lục XVI) đối với danh mục: Khu xử lý chất thải rắn tại xã Phước Trà, với quy mô khoảng 08 ha. Khu vực này đã được phê duyệt quy hoạch nông thôn mới xã Sông Trà (cũ) tại Quyết định số 478/QĐ- UBND ngày 18/7/2022 của UBND huyện Hiệp Đức	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
2	Về phương án phát triển các khu chức năng: Đối với nội dung khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa: đề nghị xem xét bổ sung vào Thuyết minh và Phụ lục VIII kèm theo dự thảo đối với Khu di tích lịch sử khu căn cứ Phước Trà (di tích lịch sử đã được công nhận là di tích cấp Quốc gia)	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.
3	Về danh mục các dự án trọng điểm: Đề nghị xem xét bổ sung dự án “Đường giao thông kết nối từ thôn Gia Cao đến thôn Trà Va, xã Phước Trà” với quy mô dự án 14,2km, đây là dự án đầu tư ưu tiên, cấp thiết trên địa bàn xã Phước Trà đã đề xuất đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2026-2030 của thành phố Đà Nẵng.	Giải trình: Tuyến đường sẽ được cụ thể trong quy hoạch xây dựng giai đoạn sau

19. Xã Đức Phú - 68/UBND-KT ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Tại mục I, khoản 3: Làm rõ nội dung dung trên địa bàn xã Đức Phú chưa có công trình cấp nước sạch tập trung. Đề nghị quy hoạch nhà máy nước sạch tập trung tại xã Đức Phú tại thôn Thuận Yên Tây, quy mô	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	diện tích 02 ha.	liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Tại mục II, khoản 5: Làm rõ nội dung trên địa bàn xã Đức Phú chưa có chợ dân sinh. Đề nghị bổ sung quy hoạch chợ dân sinh tại xã Đức Phú tại thôn Trung Hòa, quy mô diện tích khoảng 1,5ha.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
3	Tại mục II, khoản 6: Làm rõ nội dung vùng công nghiệp phía Đông, cũng như vùng nội địa của các cảng biển TP Đà Nẵng đề xuất cần mở rộng Quy hoạch thêm các hạ tầng logistics ở các xã vùng phía Tây; như xã Đức Phú có diện tích đất rộng lớn, khoảng cách cảng có thể phát triển thành vùng phụ trợ logistics (kho bãi, kho chứa...) hỗ trợ cho các KCN, dịch vụ logistics của Cảng biển, sân bay phía Đông. Đề xuất quy hoạch 02 Cụm công nghiệp, hạ tầng logistics tại các xã vùng phía Tây như xã Đức Phú, cụ thể: + Cụm công nghiệp số 01: Tại thôn Tam Thạnh (<i>khu vực đất Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam dự kiến bàn giao lại cho xã</i>), xã Đức Phú, quy mô diện tích khoảng 35ha. + Cụm công nghiệp số 02: Tại thôn Tam Thạnh (<i>khu vực giáp đường ĐH3 và giáp ranh xã Tam Anh</i>), xã Đức Phú, quy mô diện tích khoảng 30ha. + Khu Nông nghiệp công nghệ cao số 01: Tại thôn Trung Hòa, xã Đức Phú, quy mô diện tích khoảng 20ha. + Khu Nông nghiệp công nghệ cao số 02: Tại thôn Mỹ Đông, xã Đức Phú, quy mô diện tích khoảng 20ha.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
4	Bổ sung Quy hoạch khu tái định cư các dự án giải phòng mặt bằng và ảnh hưởng thiên tai tại thôn Tam Thạnh, diện tích khoảng 03ha.	Giải trình: Nội dung đề xuất thuộc phạm vi của quy hoạch chung thành phố.

20. Xã Việt An - 140/UBND-PKT ngày 04/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Về cơ sở giết mổ tập trung: Tại Công văn số 66/UBND-PKT ngày 18/01/2026 của UBND xã Việt An đã góp ý bổ sung quy hoạch Khu giết mổ tập trung xã Việt An với diện tích 3 ha. Tuy nhiên, tại	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Phụ lục V của Dự thảo (Danh mục các khu sản xuất nông nghiệp, khu giết mổ...) danh sách các cơ sở giết mổ động vật tập trung (Mục 5), đơn vị tư vấn chỉ mới liệt kê 30 cơ sở tại các địa bàn khác mà chưa có danh mục cơ sở tại xã Việt An. Góp ý bổ sung vào Phụ lục V và Bảng 106 (trong Báo cáo thuyết minh) danh mục: "Khu giết mổ tập trung xã Việt An", diện tích 03 ha, để đảm bảo tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm.	
2	Về hạ tầng giao thông: Góp ý bổ sung quy hoạch Tuyến tránh Quốc lộ 14E qua trung tâm xã Việt An với quy mô mặt cắt ngang 48m và trục cảnh quan kết nối hồ Việt An vào bản đồ quy hoạch giao thông và danh mục dự án ưu tiên đầu tư nhằm tạo động lực phát triển theo Quy hoạch chung đô thị Việt An đã được thẩm định.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, hoàn thiện.
3	Về du lịch và dịch vụ: Góp ý bổ sung các địa điểm tiềm năng phát triển du lịch sinh thái như: Khe Diên Diên, suối Lung và cảnh quan dọc Thủy điện Sông Tranh 4 vào phương hướng phát triển du lịch sinh thái - miền núi phía Tây (Mục III.1.b của Báo cáo thuyết minh hoặc Phụ lục tương ứng) để làm cơ sở pháp lý cho việc thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng du lịch của địa phương.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở VH-TTDL để rà soát, hoàn thiện.

21. Xã Bà Nà - 242/UBND-KT ngày 02/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung phù hợp tại nội dung điều chỉnh quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đảm bảo các cơ sở pháp lý trong quá trình tổ chức lập các quy hoạch có liên quan sau khi điều chỉnh quy hoạch thành phố được phê duyệt, trong việc xác định và đề xuất danh mục dự án ưu tiên, nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn xã Bà Nà đảm bảo đạt các tiêu chí và tiêu chuẩn đô thị loại III, xây dựng đề án thành lập phường giai đoạn 2026-2030.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.
2	Đối với các Cụm công nghiệp đã được xác định tại phương án phát triển Cụm công nghiệp trước đây theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, gồm: CCN Hòa Nhơn 1 (Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm, 44ha), CCN Hòa Nhơn 2 (75ha), CCN Hòa Nhơn 3 (46ha), CCN sản xuất đá thô mỹ nghệ Non Nước (47ha), CCN sản xuất VLXD (75ha); UBND xã Bà Nà kính đề nghị điều chỉnh địa điểm nghiên cứu quy hoạch tại các khu vực khác trên địa bàn thành phố có dự địa đất đai phù hợp hơn (theo dự thảo Quyết định,	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	<p>tại Phụ lục III về phương án phát triển Cụm công nghiệp đến năm 2030, mới chỉ đưa ra khỏi quy hoạch các CCN Hòa Nhơn 1 và CCN sản xuất đá thô mỹ nghệ Non Nước, vẫn còn xác định các CCN Hòa Nhơn 2,3 và sản xuất VLXD).</p>	
3	<p>Về quy hoạch phát triển Logistics-Kho bãi và Năng lượng tái tạo:</p> <p>+ Khu vực 1: Quy mô khoảng 30ha, vị trí đề xuất dọc tuyến đường gom bên phải Đường cao tốc đoạn Hòa Liên-Túy Loan, vệt đất này liên kê với quy hoạch Mở rộng Trung tâm Logistics, Kho bãi tại khu vực phía Nam Trung tâm Logistics- Cảng Đà Nẵng theo Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng (https://maps.app.goo.gl/35XWW5rXvKbzx6yu9). Đề xuất quy hoạch Logistics và kho bãi kết hợp khu dịch vụ (như cửa hàng xăng dầu, cửa hàng tiện lợi,...).</p> <p>+ Khu vực 2: vị trí đề xuất tại khu vực dự kiến đưa ra khỏi quy hoạch CCN Hòa Nhơn 1 (https://maps.app.goo.gl/dz11RhD2B6fRjXUR9). Đề xuất quy hoạch khu vực này: một phần là Logistics và kho bãi (loại hình Cụm công nghiệp); một phần là dự án Năng lượng tái tạo (điện mặt trời) cung cấp điện phục vụ hoạt động các Cụm công nghiệp, phù với mục tiêu Quy hoạch phát triển điện Quốc gia “...<i>phù hợp với xu thế chuyển đổi xanh, giảm phát thải...</i>” (theo Quyết định số 768/QĐ- TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, có xác định đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời giai đoạn 2026-2030 tại huyện Hòa Vang).</p> <p>+ Khu vực 3: quy mô khoảng 20ha, vị trí đề xuất tại khu vực dọc phía Bắc đường Vành đai phía Tây nối dài (https://maps.app.goo.gl/tuzt5C5iA1iXXKs59). Đề xuất quy hoạch Logistics và kho bãi kết hợp khu dịch vụ.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.</p>
4	<p>Đề xuất bổ sung Trung tâm hội chợ triển lãm/tổ chức sự kiện dọc theo vệt sử dụng đất tuyến đường ĐH2 tại Phụ lục XXII kèm theo dự thảo Quyết định.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.</p>
5	<p>Đề xuất bổ sung Viện dưỡng lão tại quỹ đất dọc theo đường Vành đai Tây 1 hoặc dọc theo đường Hoàng Văn Thái, đoạn qua xã Bà Nà (thuộc danh mục dự án trọng điểm giai đoạn 2026-2030) tại Phụ lục XXIII kèm theo dự thảo Quyết định.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở SỞ Y tế để rà soát, hoàn thiện.</p>
6	<p>Về phương án phát triển Khu Thương mại tự do tại Phụ lục IV kèm theo dự thảo Quyết định, kính đề nghị điều chỉnh địa điểm Vị trí số 7 từ “xã Hòa Vang” thành “xã Hòa Vang, xã Bà Nà”.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.</p>

22. Xã Trà Giáp - 58/BC-UBND ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Trung tâm hành chính xã: Định hướng trung tâm hành chính xã Trà Giáp sẽ đặt tại trung tâm hành chính xã Trà Giáp cũ (thôn 2). Mục tiêu đảm bảo nhu cầu làm việc của hệ thống chính trị xã Trà Giáp với diện tích khoảng 5,5ha được chuyển đổi từ đất rừng sản xuất.	Giải trình: Nội dung kiến nghị thuộc phạm vi của quy hoạch chung thành phố
2	Văn hoá thể thao: Định hướng xây dựng khu liên hợp thể thao xã Trà Giáp tại khu vực thôn 2 xã Trà Giáp gồm các hạng mục đầu tư xây dựng khu tập trung các hoạt động thể dục thể thao như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông,... Mục tiêu tạo điều kiện cho người dân trên địa bàn xã rèn luyện sức khỏe, nâng cao tinh thần thể dục thể thao toàn dân, rèn luyện để tham gia các hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn thành phố.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở VH-TTDL để rà soát, hoàn thiện.
3	Giáo dục: Đối với các công trình giáo dục trên địa bàn xã tiếp tục đầu tư theo quyết định số 6483/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện Bắc Trà My. Theo đó giai đoạn từ năm 2026 - 2029, có kế hoạch nâng cấp cơ sở vật chất lần lượt các trường theo quy hoạch chi tiết được duyệt (<i>chi tiết tại bảng thống kê chi tiết đính kèm</i>).	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở GDĐT để rà soát, hoàn thiện.
4	Đường giao thông: - Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông đến trung tâm xã (liên xã ĐH4 Trà Tân - Trà Giáp). - Đầu tư tuyến đường Liên xã Trà Giáp - Trà Vân để liên kết vùng, phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh chính trị, quản lý địa bàn và phòng chống thiên tai.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để rà soát, hoàn thiện.
5	Quốc phòng - An ninh: - Nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã: Định hướng xây dựng mới tại thôn 2 với tổng diện tích khoảng 10.000m ² . - Xây dựng bãi đáp máy bay trực thăng phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn và tiếp tế lương thực, thực phẩm với diện tích khoảng 1,3ha. - Trụ sở làm việc công an xã: định hướng xây dựng mới tại trung tâm hành chính xã tại thôn 2 theo quy hoạch chung xây dựng xã Trà Giáp cũ đã được duyệt có mở rộng để đáp ứng với tình hình xã sau sắp xếp với diện tích khoảng 10.000m ² .	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
6	Cụm công nghiệp xã Trà Giáp: căn cứ quy hoạch chung xây dựng xã Trà Giáp cũ và Trà Ka cũ, định hướng không bố trí đất cụm công nghiệp trên địa bàn xã. Tuy nhiên, nay xã đề nghị định hướng bố trí bổ sung đất cụm công nghiệp trên địa bàn xã với diện tích khoảng 15ha tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho xã Trà Giáp; tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm tại chỗ và thúc đẩy chuỗi giá trị nông sản, làng nghề địa phương.	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.
7	Đất thương mại dịch vụ: - Chợ Trà Giáp: căn cứ quy hoạch chung xây dựng xã Trà Giáp cũ và Trà Ka cũ, định hướng không bố trí đất xây dựng chợ trên địa bàn xã. Tuy nhiên, nay xã đề nghị định hướng bố trí bổ sung đất xây dựng chợ trên địa bàn xã với mục tiêu đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn với diện tích khoảng 1.200m ² ; - Cửa hàng xăng dầu: căn cứ quy hoạch chung xây dựng xã Trà Giáp cũ và Trà Ka cũ, định hướng không bố trí đất xây dựng xăng dầu. Tuy nhiên, nay xã đề nghị định hướng bố trí bổ sung đất xây dựng cây xăng, dầu trên địa bàn xã với mục tiêu đảm bảo an ninh năng lượng trên địa bàn xã và phục vụ công tác phòng chống thiên tai do tình trạng cô lập với diện tích khoảng 3.000m ² .	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.
8	Nghĩa trang: Định hướng quản lý xây dựng, mở rộng theo quy hoạch chung xây dựng xã Trà Giáp cũ và Trà Ka cũ đã được phê duyệt. Trong đó, đầu tư mở rộng Nghĩa trang nhân dân Trà Giáp tại thôn 1 quy mô khoảng 1,2 ha và nghĩa trang nhân dân Trà Ka tại thôn 4 quy mô khoảng 1,2 ha với mục tiêu đảm bảo tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm.	Giải trình: Nội dung kiến nghị thuộc phạm vi của quy hoạch chung thành phố
9	Về phát triển vùng được liệu: Tiếp tục phát triển vùng phát triển được liệu, đặc biệt là Quê Trà My theo quy hoạch vùng huyện và các đề án của tỉnh Quảng Nam (cũ) được phê duyệt tại Quyết định Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 22/01/2018, Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 với tổng diện tích 733ha. Đề xuất bổ sung thêm xã Trà Giáp trong PHỤ LỤC XXVIII số thứ tự 21, mục 2 phần quy hoạch vùng được liệu vì xã hiện nay có diện tích trồng Quê Trà My lớn.	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.
10	Về môi trường: Địa phương là xã miền núi nên việc vận chuyển, xử lý rác thải đến các xã Trà My là hết sức khó khăn, không thể thực hiện được do giao thông không đảm bảo, thường xuyên bị sạt lở nên định hướng quy hoạch khu xử lý rác thải trên địa bàn xã với quy mô khoảng 5ha.	Tiếp thu, giải trình: Đã rà soát, bổ sung trạm chung chuyển, thu hồi CTR vật liệu trên địa bàn để vận chuyển đến nơi xử lý tập trung.
11	Về hạ tầng phòng chống thiên tai: Cơ bản thống nhất việc đề xuất các khu dân cư tập trung theo thuyết minh Quy hoạch. Đề xuất bổ sung thêm các kè chống sạt lở (<i>chi tiết có danh mục kèm theo</i>).	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
12	Về chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước: Chuyển đổi đất lúa bị bồi lấp do thiên tai, đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất ở để quy hoạch các khu dân cư phòng chống thiên tai và chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật để ổn định dân cư phòng chống thiên tai với diện tích khoảng 6,5ha;	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
13	Về chuyển đổi đất rừng sản xuất: Chuyển đổi đất rừng sản xuất sang đất ở để quy quy hoạch các khu dân cư phòng chống thiên tai và chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật để ổn định dân cư phòng chống thiên tai với diện tích khoảng 30ha	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.
14	Về Hạ tầng điện, viễn thông: Do trong phụ lục kèm theo không có thông tin chi tiết về quy hoạch mạng lưới hạ tầng điện, viễn thông. UBND xã đề xuất tiếp tục đầu tư hệ thống điện tại khu vực chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn xã do hiện nay số hộ sử dụng điện chỉ mới đáp ứng tỷ lệ 66,74%. Đối với hạ tầng viễn thông trên địa bàn xã hiện nay nhiều khu vực chưa có mạng và sóng điện thoại như thôn 3, thôn 5 và một số khu vực sóng yếu, lờm sóng.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
15	Về hạ tầng y tế: Quan tâm quy hoạch đối với lĩnh vực y tế trên địa bàn xã, trong đó tập trung nguồn lực về hạ tầng, máy móc, thiết bị và chuyên môn để phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh tại chỗ cho người dân, hạn chế việc chuyển tuyến do khu vực xã miền núi thường bị chia cắt do mưa lũ.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế để rà soát, hoàn thiện.
16	Địa phương cũng định hướng quy hoạch thêm các mỏ khoáng sản để đảm bảo nguồn vật liệu; Định hướng quy hoạch khu xử lý nước thải tập trung nhằm đảm bảo môi trường.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương để rà soát, hoàn thiện.
17	Quy hoạch cơ sở giết mổ tập trung: Cơ sở giết mổ tập trung xã Trà Giáp có trong phần thuyết minh có nhưng chưa có trong Dự thảo Quyết định nên đề nghị bổ sung vào dự thảo Quyết định.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT để rà soát, hoàn thiện.

23. Xã Phước Chánh - 77/UBND-KT ngày 03/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Phần 4 phụ lục V: Phương án phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp, khu chăn nuôi, khu giết mổ, khu tiêu hủy động vật tập trung thành phố đà nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. (Đề xuất xem xét bổ sung biểu kèm theo)	Tiếp thu: Đã rà soát, bổ sung.

24. Xã Trà Đốc - 116/UBND-KT ngày 30/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
2	<p>Công trình xin điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cây xăng dầu xã Trà Đốc. 2. Khu trung tâm hành chính xã Trà Đốc. 3. Bến xe xã Trà Đốc. ' 4. Chợ Trà Đốc. 5. Bãi xử lý rác thải tập trung tại thôn 4, xã Trà Đốc 6. Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Trà Đốc 7. Bãi đáp trực thăng thôn 4, Ấã Trà Đốc. 8. Bãi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thôn 4, xã Trà Đốc 9. Khu dân cư phòng tránh thiên tai thôn 2, xã Trà Đốc. 10. Khu dân cư phòng chống thiên tai tập trung thôn 9, xã Trà Đốc 11. Khu cảnh quang, dịch vụ, thương mại và bến thuyền sông tranh 2 <p>Chi tiết tại công văn góp ý.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>

25. Xã Thăng Phú - 32/BC-UBND ngày 22/01/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	<p>Qua nghiên cứu dự thảo Quyết định về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của UBND thành phố Đà Nẵng thì xã Thăng Phú chỉ có 01 danh mục công trình, đó là khu xử lý rác thải, quy mô 07 ha, tại thôn Lý Trường.</p>	<p>Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.</p>

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	Do vậy UBND xã Thăng Phú kính đề nghị Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở NN-MT và Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng xem xét cập nhật các danh mục công trình của xã Thăng Phú dự kiến đưa vào quy hoạch xã Thăng Phú trong năm 2026. (có phụ lục chi tiết kèm theo)	

26. Xã Nam Phước - 225/UBND-KT ngày 05/02/2026

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Hiện nay, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp là cấp tỉnh và cấp xã (không còn cấp huyện), nhưng trong hồ sơ dự thảo thuyết minh vẫn còn sử dụng một số đánh giá hiện trạng theo khu vực cấp huyện; Đề nghị Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn lập quy hoạch rà soát, cập nhật hiện trạng ranh giới, địa danh cho phù hợp với đơn vị hành chính mới sau sắp xếp theo quy định	Tiếp thu, giải trình: Thời điểm đánh giá thực hiện quy hoạch theo các QĐ1287 và QĐ72. Đồng thời, đến nay nhiều số liệu liên quan đến địa bàn các sau hợp nhất chưa có, hoặc chưa thống nhất, nên vẫn tiếp tục sử dụng số liệu địa danh cũ và có chú thích. Về tên địa danh, sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện.
2	Để đảm bảo tính thống nhất, thuận lợi trong công tác quản lý, đề nghị đơn vị tư vấn nghiên cứu lập bảng phụ lục danh sách chi tiết từng xã thể hiện chủ yếu các nội dung như: quy mô dân số, diện tích, chỉ tiêu cơ bản nhất về đất đai.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở NNMT rà soát, hoàn thiện.
3	Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, quy mô thành phố mới có diện tích, dân số đông; đặc thù từng vùng miền trên địa bàn có đặc điểm riêng, phát triển không đồng đều, mỗi khu vực có điều kiện kinh tế, văn hoá, lịch sử, phong tục, tập quán... khác nhau dẫn đến việc triển khai thực hiện theo quy hoạch gặp hạn chế, bất cập nhất định. Theo đó, đòi hỏi việc điều chỉnh quy hoạch cần có sự nghiên cứu kỹ, xây dựng nội dung, bố cục một các bài bản để khắc phục các yếu tố trên giai đoạn ngắn hạn một cách đồng bộ, hiệu quả đối với từng điều kiện thực tế của từng địa phương. Đề nghị đơn vị tư vấn cần đánh giá cụ thể hiện trạng các khu vực; đặc biệt, các khu vực địa phương thuộc tỉnh Quảng Nam trước sáp nhập để có phương án điều chỉnh quy hoạch đảm bảo tính đồng bộ,	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.

STT	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
	thống nhất, phát triển tiệm cận về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. theo khu vực thuộc thành phố Đà Nẵng trước sáp nhập.	
4	Đối với khu vực thuộc thành phố Đà Nẵng cũ là khu vực có mức độ thị hoá khá nhanh, dẫn đến mật độ xây dựng tăng cao dễ gây quá tải về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; đề nghị đơn vị tư vấn nghiên cứu trong quá trình lập điều chỉnh quy hoạch cần quy định kiểm soát mật độ xây dựng thuần, mật độ xây dựng gộp đảm bảo hài hoà giữa quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết; đặc biệt chú trọng chỉnh trang đô thị để tăng mật độ cây xanh, mặt nước, hệ thống hạ tầng kỹ thuật thông thoáng... nhằm đảm bảo thuận lợi cho người dân được tiếp cận, sử dụng.	Tiếp thu: Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở ngành liên quan để rà soát, hoàn thiện.